

The Hồ sơ Akashic

Bản thiết kế cho
Linh hồn của bạn



Bởi Edgar Cayce

Table of Contents

Foreword.....	7
Who Was Edgar Cayce?.....	7
Edgar Cayce là ai?.....	7
An Overview of Edgar Cayce on the Akashic Records.....	10
1.....	17
The Nature of the Akashic Records.....	17
Bản chất của Hồ Sơ Akashic.....	17
2.....	55
The Akashic Records, Destiny, and Free Will—Hồ sơ Akasha, Định mệnh, và Tự do ý chí.....	55
3.....	93
The Akashic Records and Influences from Previous Lives—Các Ký Lục Akasha và Ảnh Hưởng từ Những Đời Trước.....	93
4.....	133
The Akashic Records and Planetary Sojourns in Consciousness—Hồ sơ Akashic và các kỳ lưu trú trong tâm thức theo hành tinh.....	133
5.....	175
Sample Edgar Cayce Life Readings—Các Bài Đọc Đời Sống Mẫu của Edgar Cayce.....	175

The Akashic Records

Blueprint for Your Soul

By Edgar Cayce



A.R.E. Press • Virginia Beach • Virginia

Copyright © 2017

by the Edgar Cayce Foundation

1st Printing, October 2019

Printed in the U.S.A.

by the Edgar Cayce Foundation.

All rights reserved.

Cover design by Christine Fulcher

Foreword

Who Was Edgar Cayce?

Edgar Cayce (1877-1945) has been called “the Sleeping Prophet,” “the father of Holistic medicine,” “the miracle man of Virginia Beach,” and “the most documented psychic of all time.” For forty-three years of his adult life, he had the ability to put himself into some kind of self-induced sleep state by lying down on a couch, closing his eyes, and folding his hands over his stomach. This state of relaxation and meditation enabled him to place his mind in contact with all time and space and gave him the ability to respond to any question he was asked. His responses came to be called “readings” and contain insights so valuable that even to this day Edgar Cayce’s work is known throughout the world. Hundreds of books have explored his amazing psychic gift, and the entire range of Cayce material is accessed by tens of thousands of people daily via the Internet.

Although the vast majority of the Cayce material deals with health and every manner of illness, countless topics were explored by Cayce’s psychic talent: dreams, philosophy, intuition, business advice, the Bible, education, childrearing, ancient civilizations, personal spirituality, improving human relationships, and much more. In fact, during Cayce’s lifetime he discussed an amazing 10,000 different subjects, and the Edgar Cayce database of readings (available to A.R.E. members via the web) consists of a mind-boggling 24 million words!

The Cayce legacy presents a body of information so valuable that Edgar Cayce himself might have hesitated to predict its impact on contemporary society. Who could have known that eventually terms such as meditation, auras, spiritual growth,

Edgar Cayce là ai?

Edgar Cayce (1877-1945) từng được gọi là “Nhà Tiên tri Ngủ,” “cha đẻ của Y học toàn diện,” “người kỳ diệu của Virginia Beach,” và “nhà thông linh được ghi chép đầy đủ nhất từ trước đến nay.” Suốt bốn mươi ba năm trong đời trưởng thành, Ông có khả năng tự đưa mình vào một trạng thái giống như giấc ngủ do chính mình gây ra bằng cách nằm trên ghế dài, nhắm mắt, và đặt hai tay lên bụng. Trạng thái thư giãn và tham thiền này giúp Ông đặt thể trí của mình tiếp xúc với toàn thể thời gian và không gian, và ban cho Ông khả năng đáp lời bất kỳ câu hỏi nào được nêu ra. Những câu trả lời ấy về sau được gọi là “các bài đọc” và chứa đựng những thấu triệt quý giá đến mức cho đến ngày nay, công trình của Edgar Cayce vẫn được biết đến khắp thế giới. Hàng trăm cuốn sách đã khảo sát năng lực thông linh kỳ diệu của Ông, và toàn bộ tư liệu về Cayce được hàng chục nghìn người truy cập mỗi ngày qua Internet.

Dù phần lớn tư liệu của Cayce đề cập đến sức khỏe và mọi dạng bệnh tật, vô số chủ đề khác cũng được năng lực thông linh của Cayce khai mở: chiêm bao, triết học, trực giác, tư vấn kinh doanh, Kinh Thánh, giáo dục, nuôi dạy con cái, các nền văn minh cổ, đời sống tinh thần cá nhân, cải thiện các mối quan hệ giữa người với người, và còn nhiều nữa. Thực vậy, trong cuộc đời mình Cayce đã bàn đến con số ấn tượng 10.000 chủ đề khác nhau, và cơ sở dữ liệu các bài đọc của Edgar Cayce (thành viên A.R.E. có thể truy cập qua web) gồm tới 24 triệu từ—một con số gây choáng ngợp!

Di sản Cayce trình bày một kho tàng thông tin quý giá đến mức ngay chính Edgar Cayce có lẽ cũng sẽ ngần ngại nếu phải dự đoán tầm ảnh hưởng của nó đối với xã hội đương đại. Ai có thể biết rằng rốt cuộc những thuật ngữ như tham thiền, hào quang, trưởng thành

reincarnation, and holism would become household words to millions? Edgar Cayce's A.R.E. (the Association for Research and Enlightenment, Inc.) has grown from its humble beginnings to an association with Edgar Cayce Centers in countries around the world. Today, the Cayce organizations consist of hundreds of educational activities and outreach programs, children's camps, a publishing company, membership benefits and services, volunteer contacts and programs worldwide, massage and health services, prison and prayer outreach programs, conferences and workshops, Internet and online activities, and affiliated schools (Atlantic University: AtlanticUniv.edu and the Cayce/Reilly School of Massage: CayceReilly.edu).

Edgar Cayce was born and reared on a farm near Hopkinsville, Kentucky. He had a normal childhood in many respects. However, he could see the glowing energy patterns that surround individuals. At a very early age he told his parents that he could also see and talk with his grandfather—who was deceased. Later, he developed the ability to sleep on his schoolbooks and retain a photographic memory of their entire contents.

As the years passed, he met and fell in love with Gertrude Evans, who would become his wife. Shortly thereafter, he developed a paralysis of the vocal cords and could scarcely speak above a whisper. Everything was tried, but no physician was able to locate a cause. The laryngitis persisted for months. As a last resort hypnosis was tried. Cayce put himself to sleep and was asked by a specialist to describe the problem. While asleep he spoke normally, diagnosing the ailment and prescribing a simple treatment. After the recommendations were followed, Edgar Cayce could speak normally for the first time in almost a year! The date was March 31, 1901—that was the first reading.

tinh thần, luân hồi, và toàn thể luận sẽ trở thành những từ quen thuộc của hàng triệu người? A.R.E. của Edgar Cayce (Hiệp hội Nghiên cứu và Khai sáng) đã phát triển từ khởi đầu khiêm tốn thành một hiệp hội với các Trung tâm Edgar Cayce tại nhiều quốc gia trên thế giới. Ngày nay, các tổ chức Cayce bao gồm hàng trăm hoạt động giáo dục và các chương trình vươn ra cộng đồng, trại hè cho trẻ em, một công ty xuất bản, các quyền lợi và dịch vụ dành cho hội viên, mạng lưới tình nguyện và chương trình toàn cầu, dịch vụ xoa bóp và chăm sóc sức khỏe, các chương trình tiếp cận nhà tù và cầu nguyện, hội thảo và chuyên đề, hoạt động Internet và trực tuyến, cùng các trường liên kết (Atlantic University và Trường Xoa Bóp Cayce/Reilly).

Edgar Cayce sinh ra và lớn lên trên một trang trại gần Hopkinsville, Kentucky. Tuổi thơ của Ông về nhiều mặt là bình thường. Tuy nhiên, Ông có thể thấy được các mẫu năng lượng phát sáng bao quanh mỗi người. Từ rất sớm Ông đã nói với cha mẹ rằng Ông cũng nhìn thấy và chuyện trò với ông nội—người đã quá cố. Sau đó, Ông phát triển khả năng ngủ trên sách học ở trường và giữ lại trí nhớ như chụp ảnh về toàn bộ nội dung của chúng.

Nhiều năm trôi qua, Ông gặp và đem lòng yêu Gertrude Evans, người sau này trở thành vợ Ông. Chẳng bao lâu sau, Ông bị liệt dây thanh quản và hầu như chỉ có thể nói thì thầm. Mọi cách đều đã thử, nhưng không bác sĩ nào tìm ra nguyên nhân. Chứng viêm thanh quản kéo dài nhiều tháng. Cuối cùng, như một biện pháp sau cùng, thôi miên được thử. Cayce tự đưa mình vào giấc ngủ và được một chuyên gia yêu cầu mô tả vấn đề. Trong khi ngủ Ông nói bình thường, chẩn đoán căn bệnh và kê một liệu pháp đơn giản. Sau khi làm theo các khuyến nghị, Edgar Cayce đã có thể nói bình thường lần đầu tiên sau gần một năm! Ngày ấy là 31 tháng 3 năm 1901—đó là bài đọc đầu tiên.

When it was discovered what had happened, many others began to want help. It was soon learned that Edgar Cayce could put himself into this unconscious state and give readings for anyone—regardless of where they were. If the advice was followed, they got well. Newspapers throughout the country carried articles about his work, but it wasn't really until Gertrude was stricken with tuberculosis that the readings were brought home to him. Even with medical treatments she continued to grow worse and was not expected to live. Finally, the doctors said there was nothing more they could do. A reading was given and recommended such things as osteopathy, hydrotherapy, inhalants, dietary changes, and prescription medication. The advice was followed, and Gertrude returned to perfectly normal health!

For decades, the Cayce readings have stood the test of time, research, and extensive study. Further details of Cayce's life and work are explored in such classic books as *There Is a River* (1942) by Thomas Sugrue, *The Sleeping Prophet* (1967) by Jess Stearn, *Many Mansions* (1950) by Gina Cerminara, and *Edgar Cayce: An American Prophet* (2000) by Sidney Kirkpatrick.

Throughout his life, Edgar Cayce claimed no special abilities, nor did he ever consider himself to be some kind of twentieth-century prophet. The readings never offered a set of beliefs that had to be embraced but instead focused on the fact that each person should test in his or her own life the principles presented. Though Cayce himself was a Christian and read the Bible from cover to cover every year of his life, his work was one that stressed the importance of comparative study among belief systems all over the world. The underlying principles of the readings are the oneness of all life, a tolerance for all people, and a compassion and understanding for every major religion

Khi sự việc được biết đến, nhiều người khác bắt đầu muốn được giúp đỡ. Nhanh chóng người ta nhận ra rằng Edgar Cayce có thể tự đưa mình vào trạng thái vô thức này và thực hiện các bài đọc cho bất kỳ ai—bất kể họ ở đâu. Nếu làm theo lời khuyên, họ khỏi bệnh. Báo chí khắp nước đăng tải các bài viết về công việc của Ông, nhưng phải đến khi Gertrude mắc bệnh lao thì các bài đọc mới thật sự chạm đến đời sống của Ông. Dù đã điều trị y khoa, tình trạng của Bà vẫn xấu đi và được dự báo là khó qua khỏi. Cuối cùng, các bác sĩ nói rằng họ không thể làm gì hơn. Một bài đọc được thực hiện và khuyến nghị những thứ như nắn xương, thủy liệu pháp, thuốc hít, thay đổi thực đơn, và được phẩm kê toa. Làm theo lời khuyên, Gertrude đã trở lại sức khỏe hoàn toàn bình thường!

Trong nhiều thập kỷ, các bài đọc của Cayce đã đứng vững trước thử thách của thời gian, nghiên cứu, và khảo cứu sâu rộng. Những chi tiết thêm về đời sống và công trình của Cayce được khám phá trong các cuốn sách kinh điển như *There Is a River* (1942) của Thomas Sugrue, *The Sleeping Prophet* (1967) của Jess Stearn, *Many Mansions* (1950) của Gina Cerminara, và *Edgar Cayce: An American Prophet* (2000) của Sidney Kirkpatrick.

Suốt đời mình, Edgar Cayce không nhận mình có năng lực đặc biệt nào, cũng không bao giờ tự xem là một vị tiên tri của thế kỷ hai mươi. Các bài đọc không hề đưa ra một hệ tín niệm buộc phải chấp nhận, mà nhấn mạnh rằng mỗi người nên tự kiểm chứng các nguyên lý được trình bày ngay trong chính đời sống của mình. Dẫu bản thân Cayce là một người theo Kitô giáo và đọc Kinh Thánh từ đầu đến cuối mỗi năm trong đời Ông, công trình của Ông nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nghiên cứu so sánh giữa các hệ niềm tin trên khắp thế giới. Những nguyên lý nền tảng của các bài đọc là tính nhất thể của mọi sự sống, lòng khoan dung đối với mọi người, và lòng bi mẫn cùng sự thấu hiểu dành cho

in the world.

Today, the Cayce organizations continue the legacy begun by Edgar Cayce with the goal of simply helping people change their lives for the better—physically, mentally, and spiritually—through the ideas in the Edgar Cayce material. Further information about Edgar Cayce's A.R.E., as well as activities, materials, and services, is available at EdgarCayce.org.

mọi tôn giáo lớn trên thế giới.

Ngày nay, các tổ chức Cayce tiếp tục di sản do Edgar Cayce khởi xướng với mục tiêu đơn giản là giúp con người thay đổi đời sống theo hướng tốt đẹp hơn—về thể chất, trí tuệ, và tinh thần—thông qua các ý tưởng trong tư liệu Edgar Cayce. Thông tin thêm về A.R.E. của Edgar Cayce, cũng như về các hoạt động, tài liệu và dịch vụ, có sẵn tại trang web của tổ chức.

An Overview of Edgar Cayce on the Akashic Records

Imagine having a computer system that kept track of every event, thought, image, or desire that had ever transpired in the earth. Imagine, as well, that rather than simply a compilation of written data and words, this system contained countless videotape films and pictures, providing the viewer with an eyewitness account of all that had ever happened within any historical timeframe. Imagine, as well, that this enormous database kept track not only of the information from an objective perspective but also maintained the perspectives and emotions of every individual involved. Finally, imagine that this source contained not only information from the past and present but also constantly calculated probable futures based on current events. As incredible as all of this may sound, this description gives a fairly accurate representation of the Akashic Records.

Edgar Cayce, who has been called the most documented psychic of all time as well as a twentieth-century mystic, helped thousands of people through the use of his remarkable intuitive ability. For over forty years, Cayce gave readings, or psychic dissertations, using the Akashic Records as his primary source of information. Cayce's essential talent was his ability to access and

Hãy hình dung có một hệ thống máy tính theo dõi mọi biến cố, tư tưởng, hình ảnh hay ước muốn từng xảy ra trên trái đất. Hơn nữa, hãy hình dung rằng thay vì chỉ là một tập hợp dữ liệu và ngôn từ được ghi chép, hệ thống này còn chứa vô số băng phim và hình ảnh, cung cấp cho người xem những tường trình từ nhân chứng tận mắt về mọi điều từng xảy ra trong bất kỳ khung thời gian lịch sử nào. Hãy hình dung thêm rằng kho dữ liệu khổng lồ này không chỉ theo dõi thông tin từ góc nhìn khách quan mà còn lưu giữ cả các góc nhìn và cảm xúc của từng cá nhân liên đới. Sau cùng, hãy hình dung rằng nguồn dữ liệu này không chỉ chứa thông tin về quá khứ và hiện tại mà còn thường xuyên tính toán các tương lai có khả năng xảy ra dựa trên các sự kiện hiện hành. Dù nghe có vẻ khó tin đến mấy, mô tả này khá chính xác về Hồ Sơ Akasha.

Edgar Cayce, người được gọi là nhà thông linh được ghi chép đầy đủ nhất từ trước đến nay đồng thời là một nhà thần bí thế kỷ hai mươi, đã trợ giúp hàng nghìn người thông qua năng lực trực giác phi thường của mình. Hơn bốn mươi năm, Cayce thực hiện các bài đọc, hay những bản thuyết giảng thông linh, với Hồ Sơ Akasha là nguồn thông tin chủ yếu. Tài năng cốt yếu của Cayce là khả năng tiếp

describe information from these records—information that would enable people to discover everything from their essential purpose in life and their talents and abilities to the root cause of a relationship issue or any challenge that they needed to overcome. It was a source of information, Cayce claimed, which was available to everyone.

In an effort to describe how this was feasible, Edgar Cayce stated that it was not only possible for individuals to attune to the Akashic Records but that it was something that occurred frequently. Although the records were not physical in nature, an individual in attunement could “hear,” “read,” and “experience” the information, nonetheless. In order to illustrate what an individual might perceive while viewing this information, Cayce told an eighteen-year-old girl that the Akashic Records of the mental world was comparable to a movie theater of the physical world (case #275-19). This movie could be replayed in an effort to understand what had occurred in an individual’s experience in any period, at any time, or while in any place in history. Also, within this data was a record of lessons learned, opportunities lost, faults acquired, and experiences gained.

In terms of the past, the Akashic Records of the past are associated with soul memory. In fact, Cayce suggested that “karma” was nothing more than memory. Just as a married couple may have very different memories about a past event that they shared, each of us deals only with our own karmic memory. There really is not karma between people; instead, there is only karma with one’s own self. The conceptual challenge, however, is that individuals seem to come to terms most effectively with their own karmic memory, or “meet themselves,” through their interactions with others. It is this interesting dynamic of meeting oneself through relationships with others that often causes individuals to perceive them as the

cận và mô tả thông tin từ những hồ sơ ấy—thông tin giúp con người khám phá mọi điều từ mục đích cốt yếu của đời mình, tài năng và khả năng, cho đến căn nguyên của vấn đề trong một mối quan hệ hay bất kỳ thử thách nào cần vượt qua. Cayce khẳng định đây là một nguồn thông tin mà mọi người đều có thể tiếp cận.

Để mô tả cách điều này khả thi, Edgar Cayce nêu rằng không chỉ có thể để các cá nhân chỉnh hợp với Hồ Sơ Akasha mà điều ấy còn diễn ra thường xuyên. Dẫu các hồ sơ không có bản chất vật chất, một cá nhân trong trạng thái chỉnh hợp vẫn có thể “nghe,” “đọc,” và “trải nghiệm” thông tin ấy. Để minh họa điều một người có thể tri nhận khi xem thông tin này, Cayce nói với một cô gái mười tám tuổi rằng Hồ Sơ Akasha của thế giới trí tuệ có thể sánh với rạp chiếu bóng của thế giới vật lý (hồ sơ số 275-19). Bộ phim này có thể được chiếu lại để hiểu điều đã xảy ra trong kinh nghiệm của một cá nhân vào bất kỳ giai đoạn nào, vào bất kỳ thời điểm nào, hoặc ở bất cứ nơi đâu trong lịch sử. Đồng thời, trong dữ liệu này có bản ghi về những bài học đã học, cơ hội đã vượt mất, khiếm khuyết đã mang vào, và những kinh nghiệm đã thu hoạch.

Xét về quá khứ, Hồ Sơ Akasha của quá khứ gắn với ký ức của linh hồn. Thực tế, Cayce gợi ý rằng “nghiệp quả” không gì khác hơn là ký ức. Cũng như một cặp vợ chồng có thể có ký ức rất khác nhau về một biến cố quá khứ mà họ cùng trải qua, mỗi chúng ta chỉ làm việc với ký ức nghiệp quả của riêng mình. Thực ra không có nghiệp giữa người với người; thay vào đó, chỉ có nghiệp với chính mình. Tuy nhiên, thách thức trong quan niệm này là các cá nhân dường như đi đến hòa giải hiệu quả nhất với ký ức nghiệp quả của chính mình—hay “gặp lại chính mình”—thông qua tương tác với người khác. Chính động học thú vị của việc gặp lại mình qua các mối quan hệ này thường khiến người ta nhìn nhận chúng như là nguồn căn của thất vọng và thử

basis of one's frustrations and challenges rather than accepting personal responsibility. And yet, in spite of the fact that karma belongs to oneself, each soul is constantly drawn toward certain individuals and groups that will enable that individual to meet self in probable circumstances and relationships. Those individuals and groups are, in turn, drawn toward specific people in an effort to come to terms with their own karmic memory.

In terms of how memory from past lives can affect us in the present, there are many interesting examples in the Cayce files, including one that deals with John Jay (1745-1829)—a figure from American history. As background information, John Jay was one of the leading political figures during the American Revolution. He sought stability in the new nation and favored continued close ties with Britain. He served the U.S. as a diplomat to both Spain and France. One of the authors of the Federalist papers, he favored a strong national government sympathetic to industry and commerce. George Washington appointed him the first chief justice of the U.S. Supreme Court. In time, he resigned from the Supreme Court and served as governor of New York.

During the Continental Congress, Jay was apparently in a tavern and noticed a beautiful young woman who was working as a waitress. He commented to Colonel Morris, his companion, that she was one of the most beautiful women he had ever seen. He stated that her beauty was partially due to the fact her face was the color of the inside of a conch shell. Apparently, the two men retold the story repeatedly at the Continental Congress—they had met the most beautiful woman in the world, but they were not going to tell anyone where she worked. The story became known as the “Conch shell beauty” and was so well known that it was retold in a biography about Jay:

thách, thay vì chấp nhận trách nhiệm cá nhân. Tuy vậy, dù nghiệp quả thuộc về riêng mình, mỗi linh hồn không ngừng bị hấp dẫn đến với những cá nhân và nhóm người nhất định—những người sẽ giúp cá nhân ấy gặp lại mình trong các tình huống và quan hệ có khả năng xảy ra. Đến lượt mình, những cá nhân và nhóm ấy cũng bị hấp dẫn đến với những người cụ thể để có thể hòa giải với ký ức nghiệp quả của chính họ.

Về cách ký ức từ những đời sống quá khứ có thể ảnh hưởng đến chúng ta trong hiện tại, có nhiều ví dụ thú vị trong hồ sơ Cayce, gồm một trường hợp liên quan đến John Jay (1745-1829)—một nhân vật lịch sử Hoa Kỳ. Vài thông tin nền: John Jay là một trong những nhân vật chính trị hàng đầu thời Cách mạng Mỹ. Ông tìm kiếm sự ổn định cho quốc gia mới và thiên về việc duy trì mối liên hệ chặt chẽ với Anh. Ông phục vụ Hoa Kỳ với tư cách nhà ngoại giao tại Tây Ban Nha và Pháp. Là một trong các tác giả của các bài Federalist, ông thiên về một chính quyền quốc gia mạnh mẽ, ủng hộ công nghiệp và thương mại. George Washington bổ nhiệm ông làm Chánh án đầu tiên của Tối cao Pháp viện Hoa Kỳ. Sau đó, ông từ nhiệm Tối cao Pháp viện và làm Thống đốc New York.

Trong thời kỳ Đại hội Lục địa, Jay dường như ở trong một quán trọ và để ý thấy một cô gái trẻ xinh đẹp làm phục vụ. Ông nói với Đại tá Morris, người đi cùng, rằng cô là một trong những phụ nữ đẹp nhất ông từng gặp. Ông nói về đẹp của cô một phần là do gương mặt cô có màu như bên trong của vỏ ốc tù và. Có vẻ hai người đã kể lại câu chuyện ấy nhiều lần tại Đại hội Lục địa—they đã gặp người phụ nữ đẹp nhất thế gian, nhưng sẽ không nói cho ai biết cô làm ở đâu. Câu chuyện được gọi là “Vẻ đẹp vỏ ốc tù và” và nổi tiếng đến mức được kể lại trong một tiểu sử về Jay: *John Jay: Defender of Liberty*, của Frank Monaghan (1935).

John Jay: Defender of Liberty, by Frank Monaghan (1935).

Prior to the publication of that book, a four-year-old boy was walking along a Florida beach with his nanny and stopped to pick up a shell. He asked her what it was, and she replied, "That's a conch shell." The little boy looked confused and an unusual idea entered his head and he asked her, "Can a person's face be the color of a conch shell?" Two years later that little boy had a reading and was told that he had been John Jay. That is karmic memory.

While giving a reading to a twenty-eight-year-old freight agent (case #416-2), Edgar Cayce tried to define these records further. Not only did he discuss what the Akashic Records were but he explained how they were written and clarified how an individual could gain access to the information. Apparently, any type of endeavor—whether action, thought, desire, or deed—creates some kind of activity of vibration. This vibration produces a mark upon (what Cayce called) the skein of space and time and is somehow permanently identified with the individual responsible. Although unseen, it is an etheric energy that is as evident to a sensitive as the printed word is to a sighted person.

Since these records are so complete, so accurate, and so individualized, a logical question might be, *Just what is the purpose of the Akashic Records in the first place?* Simply put, the answer has to do with keeping track of and assisting with each soul's personal growth and transformation. Interestingly enough, the Bible refers to these Akashic Records as "the Book of Life" and suggests that the deeds of the soul are essentially judged by that which is written in the Book of Life.

The Edgar Cayce readings describe how each of us writes the stories of our lives through

Trước khi cuốn sách ấy xuất bản, một cậu bé bốn tuổi đang đi dọc bãi biển Florida cùng bảo mẫu và dừng lại nhặt một vỏ ốc. Cậu hỏi cô đó là gì, và cô trả lời, "Đó là vỏ ốc tù và." Cậu bé trông có vẻ bối rối và một ý nghĩ lạ lùng thoáng qua trong đầu, cậu hỏi cô, "Mặt của một người có thể có màu như vỏ ốc tù và không?" Hai năm sau, cậu bé ấy có một bài đọc và được cho biết cậu đã từng là John Jay. Đó là ký ức nghiệp quả.

Khi thực hiện bài đọc cho một nhân viên giao nhận hàng hai mươi tám tuổi (hồ sơ số 416-2), Edgar Cayce cố gắng định nghĩa các hồ sơ này sâu hơn. Ông không chỉ bàn về Hồ Sơ Akasha là gì mà còn giải thích cách chúng được ghi lại và làm rõ cách một cá nhân có thể tiếp cận thông tin. Rõ ràng, bất kỳ nỗ lực nào—dù là hành động, tư tưởng, ước muốn hay việc làm—đều tạo ra một dạng hoạt động của rung động. Rung động này tạo nên một dấu ấn trên (theo cách Cayce gọi) cuộn chỉ của không gian và thời gian, và bằng cách nào đó gắn vĩnh viễn với cá nhân chịu trách nhiệm. Tuy vô hình, đó là một năng lượng dĩ thái rõ ràng đối với người nhạy cảm chẳng khác nào chữ in đối với người có thị lực.

Vì các hồ sơ này quá đầy đủ, quá chính xác, và quá cá biệt, một câu hỏi hợp lý có thể là, *Rốt cuộc mục đích của Hồ Sơ Akasha là gì?* Nói giản dị, câu trả lời liên quan đến việc theo dõi và trợ giúp sự trưởng thành và chuyển hóa cá nhân của mỗi linh hồn. Điều thú vị là Kinh Thánh đề cập đến các Hồ Sơ Akasha như "Sách Sự Sống" và gọi rằng các việc làm của linh hồn xét cho cùng được phán xét theo điều được chép trong Sách Sự Sống.

Các bài đọc Edgar Cayce mô tả cách mỗi chúng ta viết câu chuyện đời mình qua tư

our thoughts, our deeds, and our interactions with other people. Our karmic memory of others does not destine the outcome of any relationship; instead it provides an “energetic impact” upon our subconscious thought-processes. In other words, we have to deal with our own subconscious feelings in our encounters with other people even when those feelings do not necessarily have their roots in the present. Everyone has encountered this dynamic, even though he or she may not be aware of it. It is easy to become conscious of these experiences because they essentially entail emotional responses to a situation (positive or negative) that are more emotionally charged or more heightened than the situation itself.

Essentially, Edgar Cayce’s cosmology of the entire universe can be summed up as follows: *God is essentially love and the Universe is completely orderly.* Beyond that concept is the premise that each individual was purposefully created, as a soul, to become a companion with the Creator. Life did not begin at the moment of physical birth, rather there was an existence in spirit prior to physicality. God gave to each soul complete freedom of choice and the opportunity to find expression—to find self so to speak. Because souls were created in God’s image, it would be only through a process of personal experiences—one choice leading to another, and then another, and then another—that God’s companions could gain their own individuality, truly being a part of Him and yet individuals in their own right. Once they had discovered their individuality, they would once again return in consciousness to be His companions and co-creators.

According to the readings, the soul, basically creative in nature, longs to find self-expression. In fact, the essential question repeatedly posed by the soul might be: *Who Am I?* This question is addressed in infinite

tưởng, việc làm, và tương tác với người khác. Ký ức nghiệp quả về người khác không định đoạt kết cục của bất kỳ mối quan hệ nào; thay vào đó, nó tạo nên một “tác động năng lượng” lên các tiến trình tư tưởng của tiềm thức. Nói cách khác, chúng ta phải đối diện với các cảm xúc tiềm thức của chính mình trong những lần chạm mặt người khác, ngay cả khi các cảm xúc ấy không nhất thiết bắt nguồn từ hiện tại. Ai cũng từng trải nghiệm động học này, dù có thể không tự nhận biết. Rất dễ trở nên ý thức về những trải nghiệm ấy, bởi chúng thường là những đáp ứng cảm xúc với một tình huống (tích cực hay tiêu cực) mà mức độ cảm xúc mạnh hơn hay cao trào hơn chính tình huống đó.

Cô đọng lại, vũ trụ luận của Edgar Cayce về toàn thể vũ trụ có thể tóm gọn như sau: *Thượng đế về bản chất là tình thương và Vũ trụ hoàn toàn có trật tự.* Vượt lên trên khái niệm ấy là tiền đề rằng mỗi cá nhân đã được tạo dựng có chủ ý, như một linh hồn, để trở thành bạn đồng hành với Đấng Sáng Tạo. Sự sống không bắt đầu tại khoảnh khắc sinh ra về thể chất; đúng hơn, đã có một hiện hữu trong tinh thần trước khi có vật chất. Thượng đế ban cho mỗi linh hồn tự do chọn lựa hoàn toàn và cơ hội để biểu lộ—để tìm thấy chính mình, có thể nói như vậy. Bởi linh hồn được tạo theo hình ảnh Thượng đế, nên chỉ qua một tiến trình trải nghiệm cá nhân—một chọn lựa dẫn đến chọn lựa khác, rồi lại chọn lựa khác—các bạn đồng hành của Thượng đế mới có thể đạt được tính cá thể của riêng mình, thực sự là một phần của Ngài nhưng vẫn là những cá thể theo quyền riêng của mình. Khi họ khám phá ra tính cá thể, họ sẽ lại trở về trong tâm thức để làm bạn đồng hành và đồng sáng tạo với Ngài.

Theo các bài đọc, linh hồn, vốn có bản tính sáng tạo, khát khao tự biểu lộ. Thật vậy, câu hỏi cốt yếu mà linh hồn lặp đi lặp lại có thể là: *Tôi là ai?* Câu hỏi này được đối diện theo vô vàn cách khi mỗi linh hồn chọn những

ways as each soul chooses specific experiences to meet itself. The soul gains firsthand knowledge not only about its own identity but also learns how choices may lead to certain experiences. In time, soul experiences and acquired knowledge will lead to wisdom. Inevitably, wisdom will lead to compassion and eventually love will be the end result. At this point, the soul will know its individual identity as well as its true relationship with God. The soul will have come to understand that its primary essence and God's are one and the same, *LOVE*.

For its own part, the soul finds itself in a physical body in an attempt to experience the dynamics of cause and effect, eventually learning to manifest perfect love, and, in time, becoming a fit companion for the Creator. The Akashic Records are essentially our personal tool for keeping track of the lessons we have learned and still need to master on the soul's wholeness curriculum. Ultimately, where is all of this leading? Why are we supposed to be working on loving one another and dealing with issues we have with one another? The answer is so that we can become worthy companions of an all-loving Creator. The soul is destined to grow (and eventually awaken) to an awareness of its true relationship to God. Whatever it takes to bring about this growth in consciousness is exactly what the Akashic Records will continually draw toward the soul. Cayce asked one individual, how much longer "can the will of man continue to defy its Maker?" (826-8)

Kevin J. Todeschi, author

Edgar Cayce on the Akashic Records,

and Executive Director & CEO

trải nghiệm cụ thể để gặp lại chính mình. Linh hồn thu nhận tri thức trực nghiệm không chỉ về căn tính của mình mà còn học cách những chọn lựa có thể dẫn đến những trải nghiệm nhất định. Theo thời gian, các trải nghiệm và tri thức thu được sẽ dẫn đến minh triết. Tất yếu, minh triết sẽ dẫn đến bi mẫn và rốt cuộc tình thương sẽ là kết quả sau cùng. Lúc ấy, linh hồn sẽ biết căn tính cá thể của mình cũng như mối quan hệ chân thật với Thượng đế. Linh hồn sẽ thấu hiểu rằng bản thể chủ chốt của mình và của Thượng đế là một và như nhau, *TÌNH THƯƠNG*.

Về phần mình, linh hồn tìm thấy chính mình trong một thể xác nhằm trải nghiệm động học của nhân và quả, sau rốt học biết biểu lộ tình thương hoàn thiện, và theo thời gian trở nên một bạn đồng hành xứng hợp cho Đấng Sáng Tạo. Hồ Sơ Akasha về căn bản là công cụ cá nhân của chúng ta để theo dõi những bài học đã học và còn cần làm chủ trong giáo trình viên mãn của linh hồn. Sau cùng, tất cả điều này dẫn đến đâu? Vì sao chúng ta được kỳ vọng phải làm việc trên việc yêu thương nhau và xử lý những vấn đề chúng ta có với nhau? Câu trả lời là để chúng ta có thể trở thành những bạn đồng hành xứng đáng của một Đấng Sáng Tạo đầy tình thương. Linh hồn được định phận để lớn lên (và rốt cuộc tỉnh thức) đến sự nhận biết mối quan hệ chân thật của nó với Thượng đế. Dù cần điều gì để đưa đến sự tăng trưởng trong tâm thức, đó chính là điều mà Hồ Sơ Akasha sẽ không ngừng thu hút đến với linh hồn. Cayce hỏi một người: "Ý chí của con người còn có thể thách thức Đấng Tạo Hóa đến bao lâu nữa?" (826-8)

Kevin J. Todeschi, tác giả

Edgar Cayce về Hồ Sơ Akasha,

và Giám đốc Điều hành & CEO

The Nature of the Akashic Records—**Bản chất của Hồ Sơ Akasha**

12/14/33 Edgar Cayce lectured in Norfolk, Virginia on CONTINUITY OF LIFE, relating the following dream which he had experienced many times, since the early 1920's, when giving a Life Reading:

294-19 Report File

"I see myself as a tiny dot out of my physical body, which lies inert before me. I find myself oppressed by darkness and there is a feeling of terrific loneliness. Suddenly, I am conscious of a white beam of light. As this tiny dot, I move upward following the light, knowing that I must follow it or be lost.

"As I move along this path of light I gradually become conscious of various levels upon which there is movement. Upon the first levels there are vague, horrible shapes, grotesque forms such as one sees in nightmares. Passing on, there begin to appear on either side misshapen forms of human beings with some part of the body magnified. Again there is change and I become conscious of gray-hooded forms moving downward. Gradually, these become lighter in color. Then the direction changes and these forms move upward and the color of the robes grows rapidly lighter. Next, there begin to appear on either side vague outlines of houses, walls, trees, etc., but everything is motionless. As I pass on, there is more light and movement in what appear to be normal cities and towns. With the growth of movement I become conscious of sounds, at first indistinct rumblings, then music, laughter, and singing of birds. There is more and more light, the colors become very beautiful, and there is the sound of wonderful music. The houses are left

14/12/33 Edgar Cayce thuyết giảng tại Norfolk, Virginia về TÍNH LIÊN TỤC CỦA SỰ SỐNG, kể lại giấc mơ sau đây mà Ông đã trải nghiệm nhiều lần, từ đầu thập niên 1920, khi thực hiện một Bài Đọc Đời Sống:

294-19 Hồ sơ Báo cáo

"Tôi thấy mình như một chấm nhỏ tách khỏi thể xác của mình, vốn đang nằm bất động trước mặt tôi. Tôi thấy mình bị đè nặng bởi bóng tối và có cảm giác cô độc khủng khiếp. Bất chợt, tôi ý thức về một tia sáng trắng. Là chấm nhỏ này, tôi đi lên theo luồng sáng, biết rằng tôi phải theo nó kéo sẽ lạc mất.

"Khi đi dọc con đường ánh sáng này, tôi dần ý thức về những tầng bậc khác nhau nơi có sự chuyển động. Ở các tầng đầu tiên có những hình dạng mơ hồ, đáng sợ, những hình thù kỳ quái như trong ác mộng. Đi tiếp, hai bên bắt đầu xuất hiện những hình người méo mó với một phần thân thể phóng đại. Lại có sự thay đổi và tôi ý thức về những hình dáng khoác mũ trùm màu xám đang đi xuống. Dần dần, chúng trở nên nhạt màu hơn. Rồi hướng chuyển đổi và các hình này đi lên, màu áo choàng nhanh chóng sáng hơn. Kế đến, hai bên bắt đầu xuất hiện những đường nét mờ nhạt của nhà cửa, tường, cây cối, v.v., nhưng mọi thứ đều bất động. Khi tôi đi tiếp, có nhiều ánh sáng hơn và nhiều chuyển động hơn trong những gì có vẻ là các thành phố và thị trấn bình thường. Cùng với sự gia tăng chuyển động, tôi ý thức về âm thanh, lúc đầu là những tiếng âm ì mơ hồ, rồi âm nhạc, tiếng cười và tiếng chim hót. Ánh sáng ngày càng nhiều, màu sắc trở nên rất đẹp, và có âm thanh của âm nhạc tuyệt vời. Nhà cửa đã lùi lại phía sau, phía trước chỉ còn là một sự hòa quyện của âm thanh và màu

behind, ahead there is only a blending of sound and color. Quite suddenly I come upon a hall of records. It is a hall without walls, without ceiling, but I am conscious of seeing an old man who hands me a large book, a record of the individual for whom I seek information.”

Reading 1650-1

Upon time and space is written the thoughts, the deeds, the activities of an entity—as in relationships to its environs, its hereditary influence; as directed—or judgment drawn by or according to what the entity’s ideal is.

Hence, as it has been oft called, the record is God’s book of remembrance; and each entity, each soul—as the activities of a single day of an entity in the material world—either makes same good or bad or indifferent, depending upon the entity’s application of self towards that which is the ideal manner for the use of time, opportunity and the EXPRESSION of that for which each soul enters a material manifestation.

The interpretation then as drawn here is with the desire and hope that, in opening this for the entity, the experience may be one of helpfulness and hopefulness.

Thus, in seeing self as it really is before the SELF, before the Throne, before the Universal Consciousness, it is the hope that this will bring a better understanding as to what the purposes of an experience are in the material plane; with the daily activities and urges that arise from material circumstance, mental attitudes and the work to be accomplished of whatever nature this may be.

Hence we find from the records, the astrological aspects or sojourns of the entity

sắc. Bất chợt tôi đi đến một đại sảnh của hồ sơ. Đó là một đại sảnh không tường, không trần, nhưng tôi ý thức thấy một ông già trao cho tôi một cuốn sách lớn, bản ghi chép về cá nhân mà tôi tìm kiếm thông tin.”

Bài đọc 1650-1

Trên thời gian và không gian được viết những tư tưởng, việc làm, hoạt động của một thực thể—như trong các tương quan với môi trường của nó, ảnh hưởng di truyền của nó; như được hướng dẫn—hoặc phán xét được rút ra bởi hay tùy theo lý tưởng của thực thể ấy là gì.

Do đó, như thường được gọi, hồ sơ là quyển sách tưởng niệm của Thượng đế; và mỗi thực thể, mỗi linh hồn—như các hoạt động của một ngày của một thực thể trong thế giới vật chất—đều làm cho cùng một điều ấy trở thành thiện hay ác hay dửng dưng, tùy thuộc vào việc thực thể ấy ứng dụng chính mình như thế nào đối với phương cách lý tưởng để sử dụng thời gian, cơ hội và SỰ BIỂU LỘ cho mục đích mà mỗi linh hồn bước vào một hiện thân vật chất.

Vậy, lời diễn giải được rút ra ở đây là với ước muốn và hy vọng rằng, khi mở điều này cho thực thể, kinh nghiệm ấy có thể là một điều hữu ích và đầy hy vọng.

Thế nên, khi thấy chính mình như thực sự là trước CHÍNH MÌNH, trước Thánh Ngai, trước Tâm thức Vũ trụ, chúng ta hy vọng rằng điều này sẽ mang lại một sự hiểu biết tốt hơn về mục đích của một trải nghiệm nơi cõi vật chất là gì; cùng với các hoạt động hàng ngày và các thôi thúc nảy sinh từ cảnh huống vật chất, thái độ trí tuệ và công việc phải hoàn thành—dù bản chất là gì đi nữa.

Bởi vậy, chúng tôi tìm thấy từ các hồ sơ, các phương diện chiêm tinh hoặc những cuộc

or soul between its earthly manifestations indicate that which has been a part of the entity's experience.

For as the tree falls, so may it lie.

Reading 416-2

GC: You will have before you the body and enquiring mind of [416], present in this room; also the information which has been given him through this channel, upon which he seeks expansion, clarification, and further information, advice and guidance as to how he may make practical application of such in his present life. After giving such a reading, you will then answer the questions he submits, as I ask them:

EC: Yes, we have the body, the enquiring mind, [416], present in this room, and the information that has been given respecting this body and the soul activity in the varied environs that influence the body in its present experience.

Then, in aiding the body to make a practical application of that which has been or may be given in information of such a nature or through such a channel, it would be well that the body understand as to how and from what sources such information may come; that there may be seen as to how practical that which may be given may be made in the self's own experience in this particular period.

When there is the thought or the activity of the body in any particular environ, this very activity makes for the impressions upon the soul. For, the soul is that body which lives on into infinity, and is the companion of the particular body only in a particular or individual experience.

As to the records made by such an activity, these are written upon what is known as

hành trình của thực thể hay linh hồn giữa các lần nhập thể nơi trần gian chỉ ra điều vốn là một phần trong kinh nghiệm của thực thể.

Vì cây ngã theo chiều nào, nó có thể nằm theo chiều ấy.

Bài đọc 416-2

GC: Ông sẽ có trước Ông thân thể và thể trí truy vấn của [416], hiện diện trong phòng này; cũng như thông tin đã được cung cấp cho y qua kênh này, mà trên đó y tìm kiếm sự mở rộng, làm sáng tỏ, và thêm thông tin, lời khuyên và sự hướng dẫn về cách y có thể ứng dụng thực tiễn những điều ấy trong đời sống hiện tại. Sau khi cho một bài đọc như vậy, Ông sẽ trả lời các câu hỏi y nêu ra, như tôi sẽ hỏi:

EC: Vâng, chúng tôi có thân thể, thể trí truy vấn, [416], hiện diện trong phòng này, và thông tin đã được cung cấp liên quan đến thân thể này và hoạt động của linh hồn trong những môi trường đa dạng đang ảnh hưởng thân thể trong trải nghiệm hiện tại.

Vậy, để giúp thân thể ứng dụng thực tiễn điều đã hoặc có thể được ban cho dưới dạng thông tin thuộc loại này hay qua kênh như vậy, tốt nhất là thân thể hiểu được thông tin như thế đến từ đâu và từ nguồn nào; để có thể thấy được mức độ thực tiễn mà điều có thể được ban cho có thể trở thành trong trải nghiệm riêng của tự ngã trong giai đoạn đặc thù này.

Khi có tư tưởng hoặc hoạt động của thân thể trong bất kỳ môi trường nào, chính hoạt động ấy tạo nên ấn tượng trên linh hồn. Bởi linh hồn là cái thân thể sống tiếp vào cõi vô tận, và chỉ làm bạn đồng hành với thân thể đặc thù trong một trải nghiệm riêng biệt hay cá thể.

Về các hồ sơ được lập bởi hoạt động như vậy, chúng được viết trên cái được biết như

time or space; much in the form or manner as are the messages that are of a familiar nature to the body in its present activity. As the instruments of recording are used, so does the activity of ENERGY expended leave its imprint upon the etheric wave that records between time and space that DESIRED to be put, as to that impelling or producing. Just as the figures or characters make for communications between individuals, so does the soul upon the pages or records of time and space.

Then, this body through whom the information comes being in accord or attune, by the subjugation of consciousness into materiality, becomes the channel through which such records may be read.

The interpretation of the records, then, depends upon how good a reader the body is, or how well in accord with the varied experiences through which the entity seeking has passed—or the records that have been made by that soul. Hence, there may be much more of a detailed record read of an experience through which both souls passed, than of environs that were not a portion of that soul so interpreting the activities.

But each soul as this, [416], has made a definite record just as clear as that which may be written with ink and pen or with any other type, style or form of transmitting or recording that activity of an individual soul.

Then, in using that which has been given respecting this soul's activity in the earth, that there may be the greater influences in the experience in the present, it is just the same activity as the training of a mind into those fields of activity that may be used by the entity or soul or body in its relations and dealings with others.

là thời gian hoặc không gian; rất giống với hình thức hay phương thức mà các thông điệp quen thuộc với thân thể trong hoạt động hiện tại của nó được ghi lại. Khi các dụng cụ ghi nhận được sử dụng, chính hoạt động của NĂNG LƯỢNG được tiêu hao để lại dấu ấn của nó trên làn sóng dĩ thái ghi nhận giữa thời gian và không gian điều được MONG MUỐN đặt vào đó, như là điều đang thúc đẩy hay tạo tác. Cũng như các con số hoặc ký tự tạo nên sự giao tiếp giữa các cá nhân, linh hồn cũng vậy trên các trang hay hồ sơ của thời gian và không gian.

Vậy, thân thể này—thông qua đó thông tin đến—khi hòa điệu hay chỉnh hợp, bằng việc quy phục ý thức vào vật chất, trở thành kênh qua đó các hồ sơ như vậy có thể được đọc.

Sự diễn giải các hồ sơ, như thế, tùy thuộc vào mức độ người đọc là một độc giả giỏi đến đâu, hoặc mức độ hòa điệu tốt đến đâu với những trải nghiệm đa dạng mà thực thể đang cầu tìm đã trải qua—hay với các hồ sơ do linh hồn ấy đã lập. Do đó, có thể đọc được chi tiết nhiều hơn về một trải nghiệm mà cả hai linh hồn đều đã đi qua, so với nơi chốn không thuộc phần của linh hồn đang diễn giải các hoạt động ấy.

Nhưng mỗi linh hồn như linh hồn này, [416], đều đã lập một hồ sơ dứt khoát rõ ràng chẳng khác gì điều có thể được viết bằng mực và bút hay bằng bất kỳ kiểu loại, phong cách hay hình thức nào khác để truyền tải hoặc ghi lại hoạt động của một linh hồn cá thể.

Vậy, khi sử dụng điều đã được ban cho liên quan đến hoạt động của linh hồn này nơi trần gian, để có thể tạo những ảnh hưởng lớn lao hơn trong trải nghiệm hiện tại, đó chính là hoạt động tương tự như việc rèn luyện một thể trí trong những lĩnh vực hoạt động có thể được thực thể hay linh hồn hay thân thể sử dụng trong các mối tương quan và giao tiếp

với người khác.

Reading 275-19

As we find, the record as is BUILDED by an entity in the akashian record is to the mental world as the cinema is to the material or physical world, as pictured in its activity. So, in the direction to an entity and its entrance into the material plane in a given period, time, place—which indicate the relative position of the entity as related to the universe or to the universal sources—then one only turns, as it were, to those RECORDS in the akashian forms to read that period of that builded or that lost during THAT experience.

Reading 757-8

Yes, we have the entity and those relations with the universe and universal forces, that are latent and manifested in the personalities of the entity now known as—or called—[757], as recorded by the experiences in the soul's activity and journey through the environs that make for those impressions—or those that become manifested influences or forces in the experience of an entity in its present sojourn in the earth.

Questions naturally arise in this particular experience of this entity as to how or in what manner the records are made of an entity's sojourn or activity in a sphere or space, so that there are the abilities of one to read or interpret same. Are they as letters written? Are they as pictures of the experiences of an entity? Are they in forms as of omens or characters that represent certain influences or activities about the earth? Yea, all of these, my friend, and more; for they are as but the skein of life itself, the expression of a divine force from the God-Father itself, making manifestations in forms that become

Bài đọc 275-19

Như chúng ta thấy, hồ sơ được XÂY DỰNG bởi một thực thể trong hồ sơ Akasha đối với thế giới trí tuệ cũng như điện ảnh đối với thế giới vật chất, được hình họa trong hoạt động của nó. Thế nên, trong việc định hướng cho một thực thể và sự đi vào cõi vật chất ở một giai đoạn, thời điểm, địa điểm nhất định—những điều chỉ ra vị thế tương đối của thực thể liên hệ với vũ trụ hay với các nguồn phổ quát—khi ấy người ta chỉ cần, như thể là, quay sang những HỒ SƠ trong các hình thức Akasha để đọc giai đoạn của điều đã được xây dựng hay đã bị đánh mất trong TRẢI NGHIỆM ấy.

Bài đọc 757-8

Vâng, chúng ta có thực thể và những tương quan của y với vũ trụ và các lực vũ trụ, vốn tiềm ẩn và biểu lộ trong các phạm ngã của thực thể hiện được biết đến—hay gọi là—[757], như được ghi lại bởi những kinh nghiệm trong hoạt động của linh hồn và cuộc hành trình của y qua các môi trường tạo nên những ấn tượng—hay những điều trở thành các ảnh hưởng hay mãnh lực biểu lộ trong trải nghiệm của một thực thể trong kỳ trú ngụ hiện tại nơi trần gian.

Trong trải nghiệm đặc thù này của thực thể, các câu hỏi tự nhiên khởi sinh về việc các hồ sơ về kỳ trú ngụ hay hoạt động của một thực thể trong một thiên cầu hay khoảng không được lập như thế nào hoặc theo cách nào; để cho có khả năng đọc hay diễn giải chúng. Chúng có như những chữ viết không? Chúng có như những bức họa về các trải nghiệm của một thực thể không? Chúng có ở trong những hình thức như điểm báo hay ký tự tượng trưng cho các ảnh hưởng hay hoạt động nào đó quanh trái đất không? Phải, tất cả những điều ấy, bạn thân mến, và còn hơn thế nữa; bởi chúng như là cuộn chỉ của chính

manifestations in a material experience. For truly to be absent from the body is to be present with those infinite influences and forces that may act upon and be acted upon, from the emanations of divine influences that may be either visions as picturized, written as thought in characterizations from the various influences through which such entities make for the communication—whether in ideas or in characters that represent those ideas in their expressions as one to another. As in all forms of communicative influences from one entity or soul to another—in a look, in an expression of some portion of the anatomical influences or form, or from word, or from the turn as from the cut or form of eye, shape or form of mouth, the rising of the brow, or in any communicative influences—these either bespeak of those things that are for the aggrandizement of self's own motives or impulses, or are the expressions of that purpose, that desire, whereunto such a soul or expression or entity has been called. These are forms or manners through which such are written, as in the Book of Life; and may be read and known of men. For that which is done in secret is proclaimed from the housetop.

Reading 254-68

(Q) What is the significance of the experience had during reading [373-2] Wednesday afternoon, July 12th, in which Edgar Cayce saw himself travelling through water in a bubble and arriving at the place where he always gets the information—the old man with the books?

(A) To bring from one realm to another those experiences through which an entity, a soul,

sự sống, là sự biểu lộ của một mãnh lực thiêng liêng từ chính Thượng đế-Cha, tạo nên các biểu hiện trong những hình thức trở thành các biểu lộ trong một trải nghiệm vật chất. Bởi thực vậy, rời khỏi thể xác là hiện diện với những ảnh hưởng và mãnh lực vô biên có thể tác động lên, và bị tác động bởi, từ những phát xạ của các ảnh hưởng thiêng liêng—chúng có thể là thị kiến như được hình ảnh hóa, được viết như tư tưởng trong những ký tự xuất phát từ những ảnh hưởng đa dạng mà qua đó các thực thể như vậy làm nên sự giao tiếp—dù dưới dạng ý niệm hay dưới dạng những ký tự tượng trưng cho các ý niệm ấy trong biểu đạt của chúng từ người này sang người khác. Cũng như trong mọi hình thức ảnh hưởng giao tiếp từ thực thể hay linh hồn này sang linh hồn khác—trong một ánh nhìn, trong một biểu hiện nào đó của phần ảnh hưởng hay hình thể giải phẫu, hay bằng lời, hay bởi nét nhấn như ở đường cắt hay hình dạng con mắt, hình dáng đôi môi, đường cong của vầng trán, hoặc bằng bất kỳ ảnh hưởng giao tiếp nào—chúng hoặc nói lên những điều nhằm đề cao động cơ hay xung lực của tự ngã, hoặc là những biểu lộ của mục đích, của ước muốn, mà vì đó linh hồn hay biểu đạt hay thực thể như vậy đã được triệu gọi. Đó là những hình thức hay cách thức qua đó những điều như vậy được viết, như trong Sách Sự Sống; và có thể được đọc và biết bởi loài người. Bởi điều gì được làm trong kín ẩn sẽ được loan ra trên mái nhà.

Bài đọc 254-68

(H) Ý nghĩa của trải nghiệm đã có trong bài đọc [373-2] chiều thứ Tư, 12 tháng Bảy, trong đó Edgar Cayce thấy chính mình di chuyển dưới nước trong một bong bóng và đi đến nơi Ông luôn nhận thông tin—người già với những cuốn sách—là gì?

(Đ) Để mang từ cõi này sang cõi khác những trải nghiệm mà một thực thể, một linh hồn,

may pass in obtaining those reflections that are necessary for transmission of the information sought, it becomes necessary (for the understanding of those in that realm seeking) to have that which is to the mental being put in the language of that being, as near as it is possible to do justice to the subject. In this particular instance, then, to reach that record suggested by the suggestion itself—as of coming into existence across waters, the very thought of those present that it becomes necessary that that which is to receive or transmit the information must seek (as indicated by the manner in which periods, ages, dates, years, days are turned back, in arriving at the experience of the entity in a changed environ); meant that, the psychic influences in their activity with or through the physical forces of the body, must in some manner pass through the necessary elements for arriving at or reaching the beginning or that point. With the amount of water that is more often thought than of ether, what more befitting than that in the bubble the seeking forces should guide themselves!

Then, so becomes much that arrives in the material plane; in the form of pictures or expressions, that there may be the conveying to the mind of the seeker something in his own type of experience, as to how the transmission of the activity takes place. Of what forces? The psychic or soul forces, that are akin to what? The Creative Forces, or that called God.

So, the body in a symbolized form as the bubble arrives at a place in which there is kept the records of all; as signified in speaking of the Book of Life, or to indicate or symbolize that each entity, each soul in its growth, may find its way back to the Creative Influences that are promised in and through Him that gives—and is—Life; and finds this as a separate, a definite, an integral part of the very soul.

có thể đi qua hầu thu nhận những phản chiếu cần thiết cho việc truyền đạt thông tin được tìm kiếm, thì trở nên cần thiết (đối với sự thấu hiểu của những người trong cõi ấy đang cầu tìm) phải có điều đưa vào bản thể trí của người ấy bằng ngôn ngữ của người ấy, tối đa như có thể để làm công bằng với chủ đề. Trong trường hợp đặc thù này, để đi đến hồ sơ được gọi ra bởi chính âm thị—như việc đi vào hiện hữu qua các vùng nước, chính tư tưởng của những người hiện diện rằng cần thiết để điều sẽ nhận hoặc truyền thông tin phải tìm kiếm (như được biểu thị bởi cách các thời kỳ, niên đại, năm tháng, ngày tháng được quay ngược, khi đi đến trải nghiệm của thực thể trong một môi trường thay đổi); có nghĩa là, các ảnh hưởng thông linh trong hoạt động của chúng với hoặc qua các lực thể chất của thân thể, phải bằng cách nào đó đi qua những yếu tố cần thiết để đi đến hoặc đạt đến khởi điểm hay điểm ấy. Với lượng nước thường được nghĩ đến nhiều hơn là dĩ thái, còn gì hợp hơn là trong chiếc bong bóng các lực đang tìm kiếm tự dẫn dắt mình!

Thế rồi, rất nhiều điều đi vào cõi vật chất diễn ra như vậy; ở hình thức của những bức họa hay biểu đạt, để có thể chuyển tải đến thể trí của người đang tìm điều gì đó theo kiểu kinh nghiệm của chính họ, về cách diễn ra việc truyền dẫn hoạt động. Bởi những lực nào? Các lực thông linh hay lực linh hồn, chúng gắn gửi với gì? Các Mạnh lực Sáng Tạo, hay điều được gọi là Thượng đế.

Vậy, thân thể trong một hình thức biểu tượng như bong bóng đi đến một nơi lưu giữ hồ sơ của hết thảy; như được biểu trưng khi nói đến Sách Sự Sống, hoặc để chỉ ra hay tượng trưng rằng mỗi thực thể, mỗi linh hồn trong sự trưởng thành của mình có thể tìm ra con đường trở về với các Ảnh hưởng Sáng Tạo—những điều được hứa ban trong và qua Ngài, Đấng ban—và là—Sự Sống; và tìm thấy điều này như một phần tách biệt, xác định,

Hence symbolized as being in books; and the man the keeper, as the keeper of the records. Much in the manner as would be said the lord of the storm, of the sea, of the lightning, of the light, of the day, of love, of hope, of faith, of charity, of long-suffering, of brotherly love, of kindness, of meekness, of humbleness, of self.

So, in the materializations for the concept of those that seek to know, to be enlightened: To the world, long has there been sought that as in books. To many the question naturally arises, then: Are there literally books? To a mind that thinks books, literally BOOKS! As it would be for the mind that in its passage from the material plane into rest would require Elysian fields with birds, with flowers; it must find the materialized form of that portion of the Maker in that realm wherein that entity, that soul, would enjoy such in THAT sphere of activity. As houses built in wood. Wood, in its essence, as given, is what? Books, in their essence, are what? What is the more real, the book with its printed pages, its gilt edges, or the essence of that told of in the book? Which is the more real, the love manifested in the Son, the Savior, for His brethren, or the essence of love that may be seen even in the vilest of passion? They are one. But that they bring into being in a materialized form is what elements of the one source have been combined to produce a materialization. Beautiful, isn't it?

How far, then, is ungodliness from godliness? Just under, that's all!

Seek then, ye, in understanding as to where, why, from what source, there may be gained the experiences of an entity, a soul, through its journeys in this the odic sphere, or through that known as this solar system. Each portion of that one whole, in that we

bất khả phân của chính linh hồn.

Bởi thế được tượng trưng như ở trong những cuốn sách; và người giữ sách, như người giữ các hồ sơ. Tựa như cách người ta nói chúa tể của bão tố, của biển cả, của tia chớp, của ánh sáng, của ban ngày, của tình yêu, của hy vọng, của đức tin, của lòng bác ái, của nhân nại, của tình huynh đệ, của nhân hậu, của hiền nhu, của khiêm nhường, của tự ngã.

Vậy, trong những sự hiện hình để phù hợp với khái niệm của những ai đang tìm biết, tìm được soi sáng: Với thể gian, từ lâu người ta đã tìm kiếm điều ấy trong sách. Với nhiều người câu hỏi tự nhiên khởi lên: Vậy có những cuốn sách theo nghĩa đen không? Với một thể trí nghĩ theo sách, thì đích thực là NHỮNG CUỐN SÁCH! Như đối với một thể trí, khi đi từ cõi vật chất vào cõi nghĩ ngơi, sẽ cần đến cánh đồng Elysium với chim chóc, hoa lá; nó phải tìm thấy hình thức hiện hình của phần thuộc về Đấng Tạo Hóa trong cõi mà thực thể, linh hồn ấy sẽ hưởng nếm trong CÔI hoạt động đó. Như nhà cửa được xây bằng gỗ. Gỗ, trong bản chất của nó, như đã nói, là gì? Sách, trong bản chất của chúng, là gì? Cái nào thực hơn, quyển sách với những trang in và mép mạ vàng, hay bản thể của điều được kể trong sách? Điều nào thực hơn, tình yêu biểu lộ nơi Người Con, Đấng Cứu Chuộc, dành cho các huynh đệ của Ngài, hay bản thể của tình yêu có thể thấy ngay cả trong dục vọng hạ tiện nhất? Chúng là một. Nhưng điều chúng mang vào hiện hữu trong một hình thức hiện hình là những yếu tố nào của một nguồn đã được kết hợp để tạo nên một hiện hình. Đẹp đẽ, phải không?

Vậy thì, điều vô thần cách điều có thần bao xa? Chỉ là phía dưới thôi, thế đó!

Hãy tìm kiếm, vậy, các người, trong sự hiểu biết về nơi đâu, vì sao, từ nguồn nào, có thể thu nhận những trải nghiệm của một thực thể, một linh hồn, qua những cuộc du hành của nó trong cõi ô-đíc này, hay qua cái được biết như hệ mặt trời này. Mỗi phần của một

call life, as it uses the attributes of the physical forces of a created form manifested in a material world, makes a record; as truly as is seen in the cylinder of the plate of the phonograph, or as is given to the radio transmitter upon the ethers of a material world. Going out where? Only those become conscious of same that have attuned themselves to that which is in accord, or seeking to know—then—His will; for each soul, every soul, should seek to attune its mind, its soul—yea, its body-vibrations—to that He, the Son of man, the Mother-God in Jesus the Christ, lived in the earth. Tune into that light, and it becomes BEAUTIFUL; in that you think, that you are, that you live ...

(Q) Please explain the experience the next morning, Aug. 30th, while giving [257] business reading [257-119], in which he was going through—and surrounded by—blackness?

(A) A razor is a wonderful instrument for shaving beards. It will trim pencils, but not many beards after—if used very long.

A pearl is an adornment, a thing of beauty, created through the irritation of that which manifests itself in a lowly way to those that consider themselves of high estate; but by the very act of irritation to its own vibration is the higher vibration created, or brings about the pearl of great price. Yet it does not look well in the sow's ear.

In the use then to which, through which, the soul of the body would pass to seek that as may be sought by the varied creations of man's activity in a material life, to what depths must such a soul oft descend to bring back that that may even lend an air of help to

chỉnh thể duy nhất, trong cái chúng ta gọi là sự sống, khi nó sử dụng các thuộc tính của những lực thể chất của một hình thể được tạo dựng biểu lộ trong một thế giới vật chất, đều tạo nên một hồ sơ; thật như được nhìn thấy trên trục trụ hay đĩa của máy hát, hoặc như được truyền đến máy phát vô tuyến trên các làn sóng dĩ thái của một thế giới vật chất. Đi ra nơi đâu? Chỉ những ai trở nên ý thức về điều ấy là những người đã chỉnh hợp mình với cái tương ứng, hay đang tìm biết—khi ấy—ý chí của Ngài; bởi mỗi linh hồn, mọi linh hồn, nên tìm để chỉnh hợp thể trí của mình, linh hồn mình—vâng, cả những rung động thân thể mình—với điều mà Ngài, Con Người, Mẹ-Thượng đế nơi Đức Jesus, Đấng Christ, đã sống nơi trần gian. Hãy bắt sóng cùng ánh sáng ấy, và mọi sự trở nên TUYỆT MỸ; trong điều các người nghĩ, điều các người là, điều các người sống ...

(H) Xin giải thích trải nghiệm sáng hôm sau, 30 tháng Tám, khi thực hiện bài đọc kinh doanh cho [257] [257-119], trong đó Ông đi qua—và bị bao quanh bởi—bóng đen?

(Đ) Dao cạo là một dụng cụ tuyệt vời để cạo râu. Nó có thể gọt bút chì, nhưng sau đó thì khó lòng cạo được nhiều râu—nếu dùng quá lâu theo cách ấy.

Một viên ngọc trai là một món trang sức, một vật tuyệt mỹ, được tạo ra bởi sự kích ứng của cái vốn biểu lộ theo cách thấp hèn đối với những ai tự xem mình ở địa vị cao; nhưng chính bởi hành động kích ứng đến rung động riêng của nó mà rung động cao hơn được hình thành, hay đưa đến viên ngọc trai quý giá. Thế nhưng nó không hợp khi gắn ở tai heo.

Vậy, trong việc sử dụng mà linh hồn của thân thể sẽ đi qua để tìm điều có thể được cầu bởi những tạo vật muôn vẻ do hoạt động của con người trong đời sống vật chất, linh hồn phải bao lần giáng xuống tới những bùn nhơ như thế để mang về điều có thể mang lại chút

a hungry soul? Through such irritation, though, oft does the soul grow, even as the pearl. So long as that manifested, then, by the life in a manifested form, keeps pure, little harm may come. But once lost can never be regained; even as that given into the heart of every mother to carry to her chosen one the bloom of life itself—only once!

So, in the understanding of that as happens when through the shadows or the slime, through the darkness or through the grime, may the soul seek to bring to light that which will ease the burden of a hungry soul, it finds its hardships—yes, here and there; yet may he lead that soul to the heavenly stair!

(Q) *[Submitted by Rev. Thos. D. Wesley Presbyterian minister]: What, where or how is the direct and immediate point of contact between the Personal God and the soul, of which contact the soul is conscious and certain?*

(A) As the sons and daughters of God are personal, are individual, with their many attributes that are characteristics, personalities or individualities, so (as this then is a shadow from that from which it sprang, its Maker) must the Maker be individual, with its attributes and its personalities. And yet fill all of life as becomes manifested in the spiritual realm, the realm of the soul or the temporal house, the abode of the soul for a day. As the soul seeks, then, for that which is the sustenance of the body—as what the food is to a developing, a growing body, so are the words of truth (which are life, which are love, which are God) sought that make for growth, even as the digesting of the material things in a body make for a growth. This growth may not be felt in the consciousness of materialization. It is experienced by the

không khí trợ giúp cho một linh hồn đang đói khát? Tuy nhiên, qua sự kích ứng như vậy, linh hồn cũng thường tăng trưởng, cũng như viên ngọc trai. Bao lâu điều được biểu lộ bởi đời sống trong hình thức hiện hình còn giữ mình trong trắng, ít điều tổn hại có thể xảy đến. Nhưng một khi đánh mất thì không bao giờ lấy lại được; như điều được trao vào tim của mỗi người mẹ để mang đến cho người bà chọn lựa bông nụ của chính Sự Sống—chỉ một lần thôi!

Vậy nên, trong sự hiểu biết về điều xảy đến khi, qua các bóng tối hoặc bùn lầy, qua bóng đen hoặc qua nhơ bẩn, linh hồn tìm đem ra ánh sáng điều sẽ làm nhẹ gánh cho một linh hồn đói khát, nó gặp những gian truân—đúng vậy, đây đó; nhưng cũng có thể dẫn linh hồn ấy đến bậc thang thiên quốc!

(H) *[Do Mục sư Trưởng lão Thos. D. Wesley nêu:] Điểm tiếp xúc trực tiếp và tức thời giữa Thượng đế Cá vị và linh hồn là gì, ở đâu hay thế nào—mà nơi đó linh hồn ý thức và chắc quyết về sự tiếp xúc ấy?*

(Đ) Vì các con trai và con gái của Thượng đế là cá vị, là cá thể, với nhiều thuộc tính là những đặc trưng, là phạm ngã hay cá tính, nên (vì cái bóng này phát xuất từ Đấng mà nó phát sinh, là Đấng Tạo Hóa của nó) Đấng Tạo Hóa ắt phải là cá thể, với các thuộc tính và các phạm ngã của Ngài. Và dầu thế, Ngài tràn đầy toàn thể sự sống như trở nên biểu lộ trong cõi linh, cõi của linh hồn hay ngôi nhà tạm, chốn trú của linh hồn cho một ngày. Vậy nên, khi linh hồn tìm kiếm điều là lương thực cho thân thể—cũng như thực phẩm là gì đối với một thân thể đang phát triển, tăng trưởng—thì lời của chân lý (vốn là sự sống, là tình thương, là Thượng đế) được tìm kiếm, những điều làm nên sự tăng trưởng, cũng như việc tiêu hóa những điều vật chất trong thân thể tạo nên sự tăng trưởng. Sự tăng trưởng này có thể không được cảm nhận trong ý thức của sự hiện hình. Nó được kinh

consciousness of the soul, by which it enables the soul to use the attributes of the soul's food, even as the growth of the body makes for the use of the muscular forces or attributes of the physical body.

Where is the contact?

As ye seek Him, so does like beget like. For, ye are co-laborers with Him, if ye have put on the whole of His love in thine own life.

Feed, then, upon the fruits of the spirit. Love, hope, joy, mercy, long-suffering, brotherly love, and the contact, the growth, will be seen; and within the consciousness of the soul will the awareness come of the personality of the God in thee!

We are through for the present.

Reading 378-13

Oft may it occur to one seeking such understandings, that may be gained through such channels, as to how such records of experiences are made; and as to how or why it becomes possible for only one here and there to interpret or read such records; and how that in the varied interpretations there may at times occur what appears to be a great discrepancy in the amount or character of such interpretations.

As the entity in its present activities is in that field which requires the consideration of pigment, or combinations of elements that act or react under varied conditions—especially those in which light, heat and other vibrations have much to do, (and as the experiences through the period being sought concerning were much, as would be termed in the present, the basis for that followed in the line of activity today) such questions are of particular interest.

nhịệm bởi ý thức của linh hồn, nhờ đó nó giúp linh hồn sử dụng các thuộc tính của lương thực linh hồn, cũng như sự tăng trưởng của thân thể cho phép sử dụng các lực cơ bắp hay các thuộc tính của thân thể vật chất.

Điểm tiếp xúc ở đâu?

Khi các người tìm Ngài, như thế đồng loại sinh đồng loại. Bởi các người là bạn đồng lao với Ngài, nếu các người đã khoác trọn tình thương của Ngài vào đời sống của chính mình.

Vậy hãy nuôi mình bằng hoa trái của tinh thần. Tình thương, hy vọng, hoan lạc, xót thương, nhẫn nại, tình huynh đệ, và sự tiếp xúc, sự tăng trưởng sẽ được thấy; và trong ý thức của linh hồn sự tự nhận biết sẽ đến về phạm ngã của Thượng đế trong các người!

Hiện tại chúng ta tạm kết thúc.

Bài đọc 378-13

Người tìm kiếm những hiểu biết như vậy, vốn có thể thu nhận qua những kênh như thế này, thường tự hỏi các hồ sơ về trải nghiệm được lập như thế nào; và vì sao hay thế nào chỉ có một vài người nơi đây nơi đó có thể diễn giải hay đọc những hồ sơ như vậy; và vì sao trong các diễn giải đa dạng đôi khi dường như có một sự sai biệt lớn về dung lượng hay tính chất của các diễn giải ấy.

Vì thực thể trong các hoạt động hiện tại đang ở lĩnh vực cần phải cân nhắc sắc tố màu, hay sự phối hợp các yếu tố tương tác hay phản ứng dưới những điều kiện đa dạng—đặc biệt là những điều kiện trong đó ánh sáng, nhiệt và các rung động khác đóng vai trò lớn, (và vì những trải nghiệm trong giai đoạn đang được tìm hiểu đã là rất nhiều điều, như cách gọi trong hiện tại, là nền tảng cho điều tiếp nối trong đường hướng hoạt động hôm nay) nên những câu hỏi ấy có mối quan tâm đặc

Then, to draw a comparison that some concept may be gained as to the nature of records, and how they are recorded, and the manner in which interpretations are made, and the variations that occur, let's—then—for the moment put this in the language of that in which the entity is engaged:

(This aside. Don't think that you present will know very much more than you did before. He will!)

When a dye [die?] is cast there are basic influences that form that from which, to which, other things are added to take from or add to, to produce an effect that will not be acted upon by light, heat, moisture or the like, or other elements with the same. Yet, in the addition—to subtract from this first basis, there is always left that record in that which exists in the present of the dye, as to what basis the beginning was measured from. And in the interpretation, the analysis of what records were made as they were being put together, the interpreter oft loses sight of the base—of the addition—and sees the results rather than that activity producing same.

Just so in the soul life, the soul's contact with that which is conscious—that partakes of, or presents, or is represented in material form. The reading or interpretation of such an akashic record or cosmic impression, or such influences, depend upon the ability of the interpreter to meet in the same force, or attune into the same vibration, as to be able to translate or interpret the same.

Reading 262-105

GC: You will have before you Norfolk Study Group #1, members of which are present here, and work on the present lesson, copy of which I hold in my hand. You will continue

biệt.

Vậy, để rút ra một phép so sánh hầu như được phần nào khái niệm về bản chất của các hồ sơ, về cách chúng được ghi lại, và cách diễn giải được thực hiện, cũng như những sai biệt phát sinh, chúng ta—vậy thì—trong chốc lát hãy đặt điều này vào ngôn ngữ của lĩnh vực mà thực thể đang tham gia:

(Nói nhỏ. Đừng nghĩ rằng người hiện diện này sẽ biết nhiều hơn bao nhiêu so với trước đây. Anh ta sẽ biết đấy!)

Khi một phẩm nhuộm được pha chế, có những ảnh hưởng cơ bản tạo nên nền từ đó, vào đó, những thứ khác được thêm vào để rút bớt hay thêm vào, nhằm tạo ra một hiệu quả sẽ không bị tác động bởi ánh sáng, nhiệt, ẩm hay tương tự, hoặc các yếu tố khác cùng với nó. Tuy nhiên, trong các bổ sung—để trừ bớt khỏi nền tảng ban đầu, luôn có lưu lại hồ sơ trong cái đang hiện hữu nơi phẩm nhuộm ấy về nền tảng ban sơ đã được đo lường từ đâu. Và trong diễn giải, phân tích những hồ sơ đã được lập khi chúng đang được kết hợp, người diễn giải thường đánh mất dấu nền tảng—về những gì đã thêm vào—và nhìn thấy kết quả hơn là hoạt động đã tạo nên kết quả ấy.

Linh hồn cũng vậy, trong đời sống linh hồn, trong sự tiếp xúc của linh hồn với điều ý thức—điều tham dự vào, hay trình diện, hay được đại diện trong hình thức vật chất. Việc đọc hay diễn giải một hồ sơ Akasha hoặc một ấn tượng vũ trụ như vậy, hay những ảnh hưởng như thế, tùy thuộc vào khả năng của người diễn giải có thể gặp gỡ trong cùng một lực, hay bắt sóng vào cùng rung động, để có thể chuyển ngữ hay diễn giải điều ấy.

Bài đọc 262-105

GC: Ông sẽ có trước Ông Nhóm Học Norfolk số 1, các thành viên hiện diện tại đây, và công việc trên bài học hiện tại, bản sao tôi cầm trong tay. Ông sẽ tiếp tục giảng luận về

the discourse on the lesson Wisdom.

EC: Yes, we have the group as gathered here; as a group, as individuals, and their work upon the lesson Wisdom ...

Yet to thee, to whom the Book of Life—yea, the record of thine experiences—has been opened, there is the awareness that ye are indeed the children of God. And as children in thy Wisdom ye may approach boldly the Throne of Mercy. For the prayers of the righteous are heard, for they have attuned in Wisdom to the God-Consciousness within, and have come to the realization that they are not alone but that He walketh and He talketh with those who have called upon His Name, and who day by day show forth in their conversation their love. For Jesus is the Way, Jesus is the Christ, Jesus is the Mediator, Jesus is Wisdom to those who will harken to do His biddings.

And as He hath given, “If ye love me, keep my commandments; for they are not grievous to bear. For I will bear them with thee, I will wipe away thy tears; I will comfort the brokenhearted, I will bring all to those in the ways that are in the Wisdom of God for thy expressions through each experience, in each activity of thine.”

For thy soul in its Wisdom seeketh expression with Him. Smother it not in the doubts and the fears of materiality but in the spirit of love and truth that encompasseth all, and that is open to ye who have set thy hearts, thy faces, toward the love that is in Jesus, thy Friend, thy Brother.

These, my brethren—yea, these my beloved children—Know that in Him is the truth, the light. Ye have seen a great light. Ye have

bài học Minh triết.

EC: Vâng, chúng ta có nhóm như tụ họp nơi đây; như một nhóm, như từng cá nhân, và công việc của họ trên bài học Minh triết ...

Tuy nhiên, đối với các người, những người mà Sách Sự Sống—vâng, biên ký những trải nghiệm của các người—đã được mở ra, có sự nhận biết rằng các người thật là những người con của Thượng đế. Và như những đứa con, trong Minh triết của các người, các người có thể mạnh dạn tiến đến Thánh Ngai của Lòng Xót Thương. Vì lời cầu nguyện của người công chính được lắng nghe, bởi họ đã chĩnh hợp trong Minh triết với tâm thức Thượng đế ở bên trong, và đã đi đến sự nhận ra rằng họ không cô độc mà Ngài bước đi và chuyện trò với những ai đã kêu cầu Danh Ngài, và hằng ngày biểu lộ tình yêu trong lời ăn tiếng nói của họ. Vì Đức Jesus là Con Đường, Đức Jesus là Đức Christ, Đức Jesus là Đấng Trung Gian, Đức Jesus là Minh triết cho những ai biết lắng nghe để làm theo điều Ngài truyền.

Và như Ngài đã phán: “Nếu các người yêu Ta, hãy giữ các điều răn của Ta; vì chúng không nặng nề để mang. Vì Ta sẽ cùng các người gánh vác chúng, Ta sẽ lau khô nước mắt các người; Ta sẽ yên ủi những tấm lòng tan vỡ, Ta sẽ đem mọi điều đến cho những ai đi trong các nẻo đường thuộc Minh triết của Thượng đế để các người bày tỏ qua mỗi trải nghiệm, trong mọi hoạt động của các người.”

Vì linh hồn các người trong Minh triết của nó tìm kiếm biểu đạt cùng với Ngài. Đừng vùi dập nó trong những hoài nghi và sợ hãi của vật chất tính mà hãy đặt nó trong tinh thần của tình thương và chân lý vốn bao trùm tất cả, và vốn mở ra cho các người—những người đã hướng lòng mình, diện mạo mình, về tình yêu đang có nơi Đức Jesus, Bạn Hữu của các người, Huynh Đệ của các người.

Hỡi các huynh đệ của ta—vâng, hỡi những đứa con yêu dấu của ta—Hãy biết rằng trong Ngài là chân lý, là ánh sáng. Các người đã

touched upon the Wisdom of the Father, as is shown in the Son.

Then make thy paths straight. Let thy conversation, thy wishes, thy desires be rather as one with Him who thought it not robbery to be equal with God.

YE know the way. Do ye stumble in ignorance or in selfishness? Do ye doubt for the gratifying of thy body or for the fulfilling of the body-appetites?

YE know the way. Let, then, that love of the Infinite fire thee to action, to DOING! And indeed live as hath been shown.

Study to show thyself in body, in mind, approved unto that thou hast chosen in the words of Jesus thy Master, thy Brother—in dividing the words of life in such measures that all who know thee, yea that contact thee, take cognizance of the fact that thou walkest and thou talkest with Jesus day by day; keeping thyself in body, in mind, unspotted from the world.

This is the Wisdom of God and is thine if ye will but claim it as thine own.

And may the grace and the mercy and the peace of a life lived in thine own consciousness be thine through Him that is able to present our lives before the throne of God spotless, white as snow, washed in the blood of the sacrifices made in our own daily experience—even as He has shown us the way.

Reading 281-33

thấy một ánh sáng vĩ đại. Các người đã chạm vào Minh triết của Đức Cha, như được biểu lộ nơi Người Con.

Vậy hãy làm cho nẻo đường các người ngay thẳng. Hãy để nếp sống, ước nguyện, khát vọng của các người được hợp nên một với Đấng vốn chẳng coi việc ngang bằng Thượng đế là điều phải cướp lấy.

CÁC NGƯỜI biết con đường. Có phải các người vấp ngã vì vô minh hay vì vị kỷ chăng? Có phải các người hoài nghi để thoả mãn thân xác hay để đáp ứng các thèm muốn của thân xác chăng?

CÁC NGƯỜI biết con đường. Vậy, hãy để tình yêu của Đấng Vô Cùng thắp lửa các người vào hành động, vào SỰ THỰC HÀNH! Và thật sự sống như đã được chỉ bày.

Hãy chuyên cần để cho thấy chính người—trong thân thể, trong thể trí—được chấp thuận đối với điều người đã chọn theo lời của Đức Jesus, Chân sư của người, Huynh Đệ của người—trong việc phân giải những lời của sự sống ở những mức độ sao cho mọi người biết người, vâng, hể ai tiếp xúc với người, đều nhận ra rằng người bước đi và chuyện trò với Đức Jesus mỗi ngày; giữ mình người—trong thân thể, trong thể trí—không vết nhơ khỏi thể gian.

Đây là Minh triết của Thượng đế và là của người nếu người chỉ cần nhận nó là của chính người.

Và nguyện ân sủng, lòng xót thương và bình an của một đời sống được sống trong chính tâm thức của người trở nên của người—nhờ Ngài, Đấng có thể trình bày đời sống của chúng ta trước Thánh Ngai của Thượng đế tinh sạch, trắng như tuyết, được rửa trong huyết của những hy sinh đã làm trong chính kinh nghiệm hằng ngày của chúng ta—như Ngài đã chỉ cho chúng ta con đường.

Bài đọc 281-33

Remember, all of these should be then in accord with that ye have attained to, that the Book of Life is given thee. What is the Book of Life? The record of God, of thee, thy soul within and the knowledge of same.

Reading 2533-8

(Q) *The Book of Life?*

(A) The record that the individual entity itself writes upon the skein of time and space, through patience—and is opened when self has attuned to the infinite, and may be read by those attuning to that consciousness ...

(Q) *The Book of God's Remembrances?*

(A) This is the Book of Life.

(Q) *The Akashic Records?*

(A) Those made by the individual, as just indicated.

Reading 2144-1

The records are upon time and space, which are manifestations of that influence or force we call God. They are both old and ever new. But only in patience does the finite mind become aware of the VALUE of same upon the infinite, or the spiritual self.

Thus the records are taken from this skein of time and space. Hence, as an entity enters and leaves consciousness in materiality, there is left upon time and space that which has been the activity—thus there may be the interpreting of same.

Reading 3976-16

(Q) *Explain from what sources this*

Hãy nhớ, tất cả những điều này cần phải tương hợp với điều các người đã đạt đến, rằng Sách Sự Sống đã được ban cho các người. Sách Sự Sống là gì? Là biên ký của Thượng đế, của người, linh hồn của người ở bên trong và tri thức về điều đó.

Bài đọc 2533-8

(H) *Sách Sự Sống?*

(Đ) Biên ký mà chính thực thể cá nhân tự mình viết lên cuộn sợi của thời gian và không gian, qua kiên nhẫn—và được mở ra khi cái tôi đã chỉnh hợp với vô cùng, và có thể được đọc bởi những ai chỉnh hợp với tâm thức ấy ...

(H) *Sách Ký Ức của Thượng đế?*

(Đ) Ấy là Sách Sự Sống.

(H) *Ký lục Akasha?*

(Đ) Những điều do cá nhân tạo nên, như vừa chỉ ra.

Bài đọc 2144-1

Các ký lục nằm trên thời gian và không gian, vốn là những biểu hiện của ảnh hưởng hay mãnh lực mà chúng ta gọi là Thượng đế. Chúng vừa cổ xưa vừa luôn luôn mới. Nhưng chỉ trong kiên nhẫn thì thể trí hữu hạn mới trở nên nhận biết GIÁ TRỊ của những điều ấy đối với vô cùng, hay đối với bản ngã tinh thần.

Vậy nên các ký lục được rút ra từ cuộn sợi này của thời gian và không gian. Do đó, khi một thực thể đi vào và rời khỏi tâm thức trong cõi vật chất, có để lại trên thời gian và không gian dấu ấn của những gì đã là hoạt động—vậy nên có thể diễn giải điều ấy.

Bài đọc 3976-16

(H) *Hãy giải thích thông tin này có thể được*

information may be obtained.

(A) Conditions, thoughts, activities of men in EVERY clime are things; as thoughts are things. They make their impressions upon the skein of time and space. Thus, as they make for their activity, they become as records that may be read by those in accord or ATTUNED to such a condition. This may be illustrated in the wave length of the radio or of such an activity. They (the activities, etc.) go upon the waves of light, upon that of space. And those instruments that are ATTUNED to same may hear, may experience, that which is being transmitted. Hence do not in seeking CONFUSE thyself that there may not be variations as to the interpretations of economic influences or forces that are being enacted in the thought and activity of varied groups. Just as either [ether?] program may be sent from any given activity. The outer world is only an activity of the shadow world.

Reading 1549-1

In giving the interpretations of these records, these are upon the skein of time and space. And O that all would realize, come to the consciousness that what we are—in any given experience, or time—is the combined results of what we have done about the ideals that we have set!

If these are in keeping with creative or constructive influences, then these are developing periods. If they are of the selfish nature, or with the lack of idealism or ideals, then there is the retardment—or the lack of unfoldment.

Indeed the life and the experiences about every soul are such that if individuals will but take the lessons, the understandings of nature as it manifests in influences about self, they will see that such are the

thu nhận từ những nguồn nào.

(Đ) Các điều kiện, tư tưởng, hoạt động của con người ở MỌI xứ sở đều là “vật”; vì tư tưởng là sự vật. Chúng khắc ấn của mình trên cuộn sợi của thời gian và không gian. Do đó, khi chúng tạo tác hoạt động, chúng trở thành như những ký lục có thể được đọc bởi những ai tương hợp hay CHỈNH HỢP với tình trạng như vậy. Điều này có thể minh họa bằng bước sóng của máy vô tuyến hay hoạt động tương tự. Chúng (các hoạt động, v.v.) đi trên những làn sóng ánh sáng, trên không gian. Và những khí cụ nào CHỈNH HỢP với các làn sóng ấy thì có thể nghe, có thể trải nghiệm điều đang được truyền đi. Vậy nên đừng trong khi tìm kiếm mà LẦM LỘN rằng không thể có những biến thiên về diễn giải các ảnh hưởng hay lực kinh tế đang được thể hiện trong tư tưởng và hoạt động của các nhóm khác nhau. Cũng như một chương trình [dĩ thái?] có thể được gửi đi từ bất kỳ hoạt động nào đã cho. Thế giới bên ngoài chỉ là một hoạt động của thế giới cái bóng.

Bài đọc 1549-1

Khi ban cho sự diễn giải các ký lục này, chúng nằm trên cuộn sợi của thời gian và không gian. Và Ôi, ước gì mọi người đều nhận ra, đi đến tâm thức rằng chúng ta là gì—trong bất cứ trải nghiệm hay thời điểm nào—là kết quả tổng hợp của những gì chúng ta đã làm đối với các lý tưởng mà chúng ta đã lập!

Nếu những điều ấy phù hợp với các ảnh hưởng sáng tạo hay xây dựng, thì đó là những giai đoạn phát triển. Nếu chúng mang tính vị kỷ, hay thiếu vắng lý tưởng hoặc các lý tưởng, thì sẽ có sự trì trệ—hay thiếu vắng khai mở.

Quả thật, đời sống và các trải nghiệm chung quanh mọi linh hồn là như vậy: nếu các cá nhân chỉ cần rút lấy bài học, sự thấu hiểu từ tự nhiên như nó tự biểu hiện trong những ảnh hưởng quanh cái tôi, họ sẽ thấy rằng

expression of the individual self's unfoldment.

As an illustration: A bulb is an expression of life, of beauty, in its filling its place in whatever environ it finds self. Man CAN change his environ, by the thinking. The bulb cannot. But man may view the purpose of all nature, he may view the bulb and see himself. If the environ is that which tends to enliven, enrich by creative forces added as constructive influences, then the beauty, the richness of the expression is a growth. But if it is dwarfed by an influence which hinders, it does the best with what it has.

So with man, the retrogression or progress is according to the application. The soul of each individual is a portion then of the Whole, WITH the birthright of Creative Forces to become a co-creator with the Father, a co-laborer with Him. As that birthright is then manifested, growth ensues. If it is made selfish, retardments must be the result.

Reading 1402-1

We have the records that have been made by this entity now called [1402].

In summing the records here, from that which has been made, these are as the Book of Remembrance; these are the book of life.

Life is that influence, that which is manifested in materiality as expressing growth, love, hate, disappointments, sorrows, hopes, courage, faith; and those things that take hold upon the soul, that which is the everlasting.

And this book is written upon the skein of that ye call time and space.

những điều như vậy chính là biểu đạt sự khai mở của cái tôi cá thể.

Thí dụ: Một củ hoa là một biểu đạt của sự sống, của vẻ đẹp, khi nó làm tròn chỗ đứng của nó trong bất kỳ môi trường nào nó tự thấy mình. Con người CÓ THỂ đổi thay môi trường, bằng tư duy. Củ hoa thì không. Nhưng con người có thể nhìn mục đích của toàn thể tự nhiên, có thể nhìn củ hoa và thấy chính mình. Nếu môi trường là thứ làm sinh động, làm phong phú bằng các lực sáng tạo được thêm vào như những ảnh hưởng xây dựng, thì vẻ đẹp, sự phong phú của biểu đạt là một sự tăng trưởng. Nhưng nếu nó bị làm teo tóp bởi một ảnh hưởng gây cản trở, nó sẽ làm điều tốt nhất với những gì nó có.

Con người cũng vậy, sự thoái lui hay tiến bộ tương ứng với sự ứng dụng. Linh hồn của mỗi cá nhân là một phần của Toàn Thể, VỚI quyền thừa tự của các Mạnh Lực Sáng Tạo để trở nên một đồng-sáng tạo với Đức Cha, một đồng-lao tác với Ngài. Khi quyền thừa tự ấy được biểu lộ, tăng trưởng sẽ theo sau. Nếu nó bị làm cho vị kỷ, tất yếu kết quả sẽ là trì trệ.

Bài đọc 1402-1

Chúng ta có các ký lục đã được tạo tác bởi thực thể hiện nay được gọi là [1402].

Tóm lược các ký lục ở đây, từ những gì đã được làm, chúng như là Sách Ký Ưc; chúng là sách sự sống.

Sự sống là ảnh hưởng, là cái được biểu hiện trong vật chất như sự biểu đạt tăng trưởng, tình thương, thù ghét, thất vọng, sầu muộn, hy vọng, can đảm, đức tin; và những điều nắm giữ lấy linh hồn, điều thuộc về cõi vĩnh hằng.

Và quyển sách này được viết trên cuộn sợi của điều các người gọi là thời gian và không gian.

These exist—each of these—only in the finite mind as that which represents the separation of the various growths or experiences.

Reading 1562-1

In giving the interpretations of the records as we find them, some little explanation as to how they may be read or interpreted might be well for this entity; as innately and manifestly the entity has an interest in occult things and conditions.

The records of an entity are written upon time and space, as the skein of things. They may be called as images. For thoughts are things, and as they run, so are the impressions made upon what we call time and space.

Hence often there is confusion in the experiences of those interpreting for individuals their activities through any given period, in differentiating between that which was the thought of an individual and that which was the actual activity.

But if there is the intent and purpose considered, or that the entity has desired through any given period of sojourn, whether in the consciousness of the realms about the earth (or astrological aspects) or in the physical consciousness of the earthly sojourn, in reference to that which is not merely idealistic toward this or that thought or trend of thought but that which is constructive, THEN the judgment of same may be drawn by the interpreter of such a record for an individual.

Hence how much greater the necessity, in the interpreting of such a record, that the one seeking same hold within self those desires for that which will be towards a helpful purpose IN the interpreting of same—even for self! That such may often shade

Những điều này—mỗi điều—chỉ hiện hữu trong thể trí hữu hạn như cái đại diện cho sự phân cách của các mức tăng trưởng hay các trải nghiệm khác nhau.

Bài đọc 1562-1

Khi bạn cho sự diễn giải các ký lục như chúng ta thấy, một chút giải minh về cách chúng có thể được đọc hay được diễn giải có lẽ là điều tốt cho thực thể này; vì bẩm sinh và hiển lộ, thực thể có mối quan tâm đến những điều và điều kiện huyền bí.

Các ký lục của một thực thể được viết lên thời gian và không gian, như cuộn sợi của vạn sự. Chúng có thể được gọi như những hình ảnh. Vì tư tưởng là sự vật, và khi chúng vận hành, thì các ấn tượng được khắc lên cái mà chúng ta gọi là thời gian và không gian cũng như vậy.

Bởi thế thường nảy sinh bối rối trong các trải nghiệm của những người diễn giải cho cá nhân các hoạt động của họ qua bất kỳ giai đoạn nào đã cho, khi phải phân biệt giữa điều vốn là ý nghĩ của một cá nhân và điều vốn là hoạt động thực sự.

Nhưng nếu có ý hướng và mục đích được xét đến, hay điều mà thực thể đã ước muốn qua bất cứ thời kỳ lưu trú nào, dù trong tâm thức các cõi quanh địa cầu (hay các phương diện chiêm tinh) hoặc trong tâm thức thể xác của cuộc lưu trú trần gian, liên quan đến điều không chỉ là lý tưởng theo tư tưởng này hay khuynh hướng tư tưởng kia, mà là điều xây dựng, THÌ sự phán đoán về điều ấy có thể được rút ra bởi người diễn giải một ký lục như vậy cho một cá nhân.

Vậy nên càng cần thiết hơn biết bao, trong việc diễn giải một ký lục như vậy, rằng người tìm kiếm điều ấy giữ trong mình những ước muốn hướng đến mục đích ích lợi TRONG sự diễn giải—dẫu là cho chính mình! Rằng điều như vậy có thể thường làm lu mờ cái được

what is given is true, but it is ever the law of Creative Forces, as has been given, that God has not willed that any soul should perish but has with every transgression, with every condition, presented a way, a means, a manner for man's correcting same.

So that as may be interpreted for this entity is with that singleness of purpose that it may be a constructive, creative influence in the experience of the entity.

Reading 1608-1

Remember, the records of each soul-entity are written—or impressed—upon time and space, as you call same.

Thus we find them as emanations from that expressed. Just as emanations from a metal, a gas, a light or what not—these pass off into what we call space; but they are continuous, because they are a part of the whole.

The attempt then to interpret or to read such records depends much upon the attitude, the desire of the individual or soul-entity seeking to know same.

Yet the very desire of such may be overshadowed by the individuality of an entity, as to cause deflections from that which might be an interpretation for constructive influences.

For it is only the will of an individual that deflects its activity in its relationships with Creative Forces.

Reading 1681-1

EC: Yes, we have the records here of the entity now called [1681].

In giving the interpretations of the influences about the entity—(there are quite

ban là đúng, nhưng đó trước sau vẫn là định luật của các Mạnh Lực Sáng Tạo, như đã được nói, rằng Thượng đế không hề muốn một linh hồn nào phải hư mất mà với mỗi lỗi lầm, với mỗi tình thế, Ngài đều đã bày sẵn một lối, một phương tiện, một cách thức để con người sửa chữa điều ấy.

Vậy nên điều được diễn giải cho thực thể này là với mục đích nhất tâm hầu nó có thể là một ảnh hưởng xây dựng, sáng tạo trong trải nghiệm của thực thể.

Bài đọc 1608-1

Hãy nhớ, các ký lục của mỗi linh-hồn-thực-thể được viết—hay được in—lên thời gian và không gian, như các người gọi vậy.

Vậy nên chúng ta thấy chúng như những phát xạ từ điều được biểu lộ. Cũng như phát xạ từ một kim loại, một chất khí, một ánh sáng hay bất kỳ thứ gì—chúng toả đi vào cái mà chúng ta gọi là không gian; nhưng chúng liên tục, vì chúng là một phần của toàn thể.

Việc nỗ lực diễn giải hay đọc những ký lục như vậy tùy thuộc rất nhiều vào thái độ, ước muốn của cá nhân hay linh-hồn-thực-thể đang tìm biết điều ấy.

Tuy nhiên chính ước muốn ấy có thể bị cái cá tính của một thực thể phủ bóng, đến nỗi gây ra những lệch hướng khỏi điều đáng lẽ có thể là một diễn giải cho các ảnh hưởng xây dựng.

Vì chỉ có ý chí của một cá nhân mới làm lệch hoạt động của nó trong các tương quan với các Mạnh Lực Sáng Tạo.

Bài đọc 1681-1

EC: Phải, chúng ta có các ký lục ở đây của thực thể hiện nay được gọi là [1681].

Khi ban sự diễn giải các ảnh hưởng quanh thực thể—(có khá nhiều biểu tượng—rất

many emblems—a great many figures)—that chosen to be given is with the desire that it may be helpful in the experience of the entity in the present. Hence much of that which has been a part of the experience through the sojourns in the earth will be given, forewarning and giving the purposes and intent for the entrance of each soul into an experience. We would give then also the virtues as well as the faults; with the desire that these influences be used constructively, or that they influence the entity in making that choice in which the greater soul and mental development may be the outcome from same.

As to the sources, then—as to the records, then:

Each soul, each entity makes upon time and space—through patience recording same—that as may be indeed the record of the intent and purposes, as well as the material manifestations of the entity through its sojourn in materiality.

Reading 1743-1

By records we mean those activities, mental and physical, in the planes of consciousness; that make their impression upon time and space much as light makes its impression upon the same elements or forces or conditions that are called time and space.

Reading 1796-1

The records of the entity are upon time and space, and are a part of the entity.

Thus we find this entity—as each entity—is in the present the result of that the entity has applied of Creative influences and forces in every phase of its experience. Thus it makes for that called by some karma, by others racial hereditary forces.

nhiều hình tượng)—điều được chọn để ban ra là với ước muốn rằng nó có thể hữu ích trong trải nghiệm hiện tại của thực thể. Vậy nên nhiều điều đã từng là một phần trải nghiệm qua các lưu trú trên địa cầu sẽ được nêu ra, để cảnh báo và trình bày các mục đích, ý hướng cho việc mỗi linh hồn bước vào một trải nghiệm. Vậy nên chúng ta cũng sẽ nêu lên các đức hạnh cũng như những lỗi lầm; với ước muốn rằng những ảnh hưởng ấy được dùng một cách xây dựng, hay rằng chúng ảnh hưởng thực thể trong việc đưa ra sự chọn lựa mà từ đó sự phát triển lớn hơn về linh hồn và thể trí có thể là kết quả.

Còn về nguồn cội, vậy—về các ký lục, thì:

Mỗi linh hồn, mỗi thực thể khắc ghi lên thời gian và không gian—qua sự ghi chép kiên nhẫn của chính mình—điều có thể thực sự là biên ký về ý hướng và mục đích, cũng như các biểu lộ vật chất của thực thể qua cuộc lưu trú trong vật chất.

Bài đọc 1743-1

Khi nói “các ký lục” chúng ta muốn nói đến những hoạt động, tinh thần và thể xác, trong các cõi tâm thức; chúng khắc ấn của mình lên thời gian và không gian giống như ánh sáng khắc ấn của nó lên các yếu tố hay mãnh lực hay điều kiện được gọi là thời gian và không gian.

Bài đọc 1796-1

Các ký lục của thực thể nằm trên thời gian và không gian, và là một phần của thực thể.

Vậy nên chúng ta thấy thực thể này—như mỗi thực thể—trong hiện tại là kết quả của điều mà thực thể đã ứng dụng các ảnh hưởng và mãnh lực Sáng Tạo trong mọi phương diện của trải nghiệm của mình. Vì thế nó tạo ra điều có người gọi là nghiệp quả, có người

And thus environment and hereditary forces (as are accepted) are in their reality the activities of the MIND of the entity in its choices through the experiences in the material, in the mental, in the spiritual planes.

The entity finds self then a physical, a mental and a soul body all in one; with its virtues, its abilities, its weaknesses, its intents, its desires, all prompted by something innate; and manifested according to the application of self towards the mental and spiritual attributes of the entity as a whole.

There are then those accredited signs or omens or indications of characteristics in the innate and manifested activities of the entity. But these are irrespective of what the entity is to do, or will do, respecting same.

In the interpreting of the records here, then, we find the entity from the astrological aspects is influenced not because of the position of the sun, the moon or of the earth in its relationships to planets or zodiacal signs or other influences. Yet all of these are recognized as a part of the entity's environment. Thus, as Mercury, Jupiter, Venus, Saturn and Uranus are a part of the entity's experiences in those environs, they have as definite effect upon the tend or trend of influence as does that the entity may study or peruse or practice in its daily activity, or feed upon in its physical endeavors for sustenance in material environs.

Reading 1895-1

But each entity makes a record upon time and space, through the very activities of that

khác gọi là các lực di truyền chủng tộc.

Và do đó môi trường và các lực di truyền (như thường được chấp nhận) trên thực tế là các hoạt động của TÂM TRÍ của thực thể trong những lựa chọn của nó xuyên qua các trải nghiệm ở cõi vật chất, cõi trí tuệ, cõi tinh thần.

Thực thể tự thấy mình vậy là một thân thể, một thể trí và một linh hồn—tất cả trong một; với các đức hạnh, các khả năng, các yếu đuối, các ý hướng, các ước muốn, tất cả được thúc đẩy bởi điều gì đó bẩm sinh; và được biểu lộ tùy theo sự ứng dụng của cái tôi hướng đến các thuộc tính trí tuệ và tinh thần của thực thể như một toàn thể.

Vậy nên có những dấu hiệu hay điềm chỉ báo được ghi nhận về các đặc tính trong các hoạt động bẩm sinh và hiển lộ của thực thể. Nhưng những điều này không quyết định thực thể sẽ làm gì, hay sẽ hành xử ra sao đối với chúng.

Trong sự diễn giải các ký lục ở đây, chúng ta nhận thấy thực thể—từ các phương diện chiêm tinh—chịu ảnh hưởng không phải vì vị trí của mặt trời, mặt trăng hay của địa cầu trong tương quan với các hành tinh hay các dấu hiệu hoàng đạo hay những ảnh hưởng khác. Tuy nhiên tất cả những điều ấy được ghi nhận là một phần của môi trường của thực thể. Vì vậy, như Sao Thủy, Sao Mộc, Sao Kim, Sao Thổ và Sao Thiên Vương là một phần những trải nghiệm của thực thể trong các môi trường ấy, chúng có ảnh hưởng xác định lên xu hướng hay chiều hướng ảnh hưởng cũng y như những điều mà thực thể có thể học hỏi hay đọc kỹ hay thực hành trong hoạt động hằng ngày, hay “nuôi dưỡng” thân xác trong những nỗ lực thể lý để duy trì trong các môi trường vật chất.

Bài đọc 1895-1

Nhưng mỗi thực thể khắc ghi một ký lục lên thời gian và không gian, qua chính hoạt động

stylus, the mind. And to be sure, irrespective of what an entity—as in this entity—holds as its ideal, its ideal is that judgement by and through which it makes its own choice.

Hence as these records or interpretations are given, it is the desire to give the entity a premise, and ideal, that it may answer to that search from within as to how to make this experience more worth while in this particular sojourn.

Then as we find, the experiences of the entity in the earth become an influence just as the environs in any one experience, just as it is true that what ye think ye become,—just as what ye consume for the physical produces such experience in thy physical and mental life as related to the ideals, whether known or still latent.

Also we find that the experiences of the entity in the interims of planetary sojourns between the earthly manifestations become the innate mental urges, that may or may not at times be a part of the day dreaming, or the thought and meditation of the inmost self.

Reading 1946-1

Yes, we have the records of that entity now known as or called [1946].

In giving the interpretations of the records, these as we find are as impressions upon time and space; and it is the skein of these—in patience—that one becomes aware of one's relationships with the Creative Forces ye call God.

In interpreting the records, these portions of same are chosen with the desire that the

của ngòi bút—là tâm trí. Và dĩ nhiên, bất kể một thực thể—như trong trường hợp thực thể này—nắm giữ lý tưởng là gì, lý tưởng của nó chính là phán quyết mà qua đó và nhờ đó nó tự mình đưa ra chọn lựa.

Bởi vậy khi các ký lục hay các diễn giải này được ban ra, ước muốn là ban cho thực thể một tiền đề, một lý tưởng, để nó có thể đáp ứng với sự tìm kiếm từ bên trong làm sao để khiến trải nghiệm này trở nên đáng giá hơn trong lần lưu trú đặc thù này.

Vậy nên, như chúng ta thấy, các trải nghiệm của thực thể trong địa cầu trở thành một ảnh hưởng cũng tựa như các môi trường trong bất kỳ một trải nghiệm nào, cũng đúng như chân lý rằng các người nghĩ gì thì các người trở thành như thế,—cũng như những gì các người hấp thụ cho thể xác thì tạo ra trải nghiệm như thế trong đời sống thể xác và tinh thần của các người, liên hệ với các lý tưởng, dù đã biết hay còn tiềm ẩn.

Chúng ta cũng thấy rằng các trải nghiệm của thực thể trong những khoảng giữa các lưu trú hành tinh, giữa các biểu lộ trần gian, trở thành những xung lực tinh thần bẩm sinh, có thể—hoặc có thể không—đôi khi là một phần của mộng mơ ban ngày, hay của tư tưởng và sự tham thiền của nội ngã sâu thẳm.

Bài đọc 1946-1

Phải, chúng ta có các ký lục của thực thể hiện nay được biết đến hay được gọi là [1946].

Khi ban sự diễn giải các ký lục, những điều này như chúng ta thấy là các ấn tượng trên thời gian và không gian; và chính từ cuộn sợi của những điều này—trong kiên nhẫn—mà người ta trở nên biết về mối quan hệ của mình với các Mạnh Lực Sáng Tạo mà các người gọi là Thượng đế.

Trong việc diễn giải các ký lục, những phần được chọn là với ước muốn rằng trải nghiệm

experience may be a helpful one to this entity; that it may become aware not only of its relationships to the universe and universal forces but as to the why of its entrance into the material plane, and how it may apply itself in this experience in view of that which has been builded by the sojourns in the material, as well as those interims that are recorded as astrological aspects producing or bringing urges latent or innate in the experience.

The material sojourns become expressed again through the emotions, or the awareness of same; while the astrological aspects are expressed more in the innate urges through the abilities of deeper meditation, or the turning within for the comprehension—that are as promises in life itself.

As He gave, “In patience become ye aware of your souls; and as ye abide in me, as I abide in the Father, you may know the purposes with thee since the foundations of the world.”

Thus these interpretings for this entity are those records as we find that bring urges latent and manifested, but these do not surpass the birthright of each soul or entity—the WILL of the individual as to choice of that which is the knowledge, or of Knowledge itself.

For these are as the birthright of the soul itself.

Reading 2072-8

As to the place of records—this is a place, yet it is everywhere. It, the information, to be individualized, must come from some source into some form to be interpreted in the experience of the seeker. As; ye have here a source through which information as respecting varied experiences or associations may be given that affects the

có thể hữu ích cho thực thể này; để thực thể có thể trở nên biết không chỉ mối tương quan của mình với vũ trụ và các lực vũ trụ mà còn hiểu lý do vì sao mình đi vào cõi vật chất, và làm sao có thể ứng dụng chính mình trong trải nghiệm này xét theo điều đã được xây dựng bởi những lần lưu trú trong vật chất, cũng như những khoảng giữa được ghi như các phương diện chiêm tinh sản sinh hay mang đến các thúc đẩy tiềm ẩn hay bẩm sinh trong trải nghiệm.

Các lần lưu trú vật chất trở lại được biểu lộ qua cảm xúc, hay sự nhận biết điều ấy; trong khi các phương diện chiêm tinh được biểu lộ nhiều hơn trong các thôi thúc bẩm sinh qua khả năng tham thiền sâu hơn, hay quay vào bên trong để lĩnh hội—như những lời hứa trong chính sự sống.

Như Ngài đã phán: “Trong kiên nhẫn các người trở nên biết linh hồn mình; và như các người ở trong Ta, như Ta ở trong Đức Cha, các người có thể biết các mục đích dành cho các người từ nền tảng của thể gian.”

Vậy nên những sự diễn giải cho thực thể này là những ký lục như chúng ta thấy, đem đến các thúc đẩy tiềm ẩn và hiển lộ, nhưng các điều này không vượt lên trên quyền thừa tự của mỗi linh hồn hay thực thể—là Ý CHÍ của cá nhân trong việc chọn lựa điều là tri thức, hay Tri Thức tự thân.

Vì những điều ấy là quyền thừa tự của chính linh hồn.

Bài đọc 2072-8

Còn về nơi chốn của các ký lục—đó là một nơi, nhưng lại ở khắp nơi. Nó, thông tin, để trở thành cá thể hoá, phải đến từ một nguồn nào đó vào một hình thức nào đó để được diễn giải trong trải nghiệm của người tìm kiếm. Tỉ như; các người có ở đây một nguồn qua đó thông tin liên quan đến các trải nghiệm hay liên hệ khác nhau có thể được

self in the present. The questioning, or the ability to question, indicates the ability to answer in self. And these must follow a universal law. That which ever supersedes or is even an extenuation of spiritual and natural law, not only doubt but reject. And know, as He hath given in those witnesses as concerning the way, that these are not past finding out but are conditional—to be sure. One must, and should, prove self worthy, by the application of the universal law (and natural law) in accord with the spiritual purpose in same to be qualified, to be in the position to understand and interpret further into that man (because of his own denseness and selfishness) has called the wisdom of the age, or the mysteries of the divine.

To be sure, that which has disturbed this body oft, from the records that have been interpreted—and the entity has accepted or looked at with a longing—when, what and where, then, is the source of information, such as ye seek here and now?

What records? Whose record is being interpreted, or being attempted to be interpreted, that ye may comprehend that being sought?

The records are upon time and space, but these—ye say—are concepts of man. There is no time, there is no space; they are concepts. Then—where?

In individual consciousness. The individual consciousness arises from that faculty or that something called mind. Thus those of old have said it in these words: “My spirit beareth witness with thy spirit, saith the Lord of hosts.”

Then, the record is thine. How, then—ye ask—may this individual ye call Edgar Cayce

ban ra, ảnh hưởng đến cái tôi trong hiện tại. Việc nêu câu hỏi, hay khả năng nêu câu hỏi, chỉ ra khả năng trả lời ở trong chính mình. Và những điều này phải tuân theo một định luật phổ quát. Điều nào luôn vượt trội hay thậm chí là sự kéo dài của định luật tinh thần và tự nhiên, không chỉ nên hoài nghi mà còn nên bác bỏ. Và hãy biết, như Ngài đã phán trong các chứng nhân liên quan đến con đường, rằng những điều này chẳng phải là vượt ngoài tầm tìm kiếm, nhưng dĩ nhiên là có điều kiện. Người ta phải, và nên, chứng minh mình xứng đáng, bằng sự ứng dụng định luật phổ quát (và định luật tự nhiên) phù hợp với mục đích tinh thần trong đó để được đủ tư cách, để ở vào vị trí thấu hiểu và diễn giải sâu hơn vào điều mà con người (do chính sự đậm đặc và vị kỷ của mình) đã gọi là minh triết của thời đại, hay là các huyền nhiệm của thiêng liêng.

Dĩ nhiên, điều đã thường làm khuấy động thân thể này, từ những ký lục đã được diễn giải—và thực thể đã chấp nhận hay nhìn vào với khát vọng—là: vậy khi nào, cái gì và ở đâu là nguồn thông tin, như điều các người đang tìm ở đây và lúc này?

Ký lục nào? Ký lục của ai đang được diễn giải, hay đang được cố gắng diễn giải, để các người có thể lĩnh hội điều đang được tìm kiếm?

Các ký lục nằm trên thời gian và không gian, nhưng các điều này—các người nói—là các quan niệm của con người. Không có thời gian, không có không gian; chúng là các quan niệm. Vậy—ở đâu?

Trong tâm thức cá nhân. Tâm thức cá nhân phát sinh từ năng lực hay cái gì đó được gọi là tâm trí. Bởi thế những người xưa đã nói điều ấy trong những lời này: “Thần Ta làm chứng cùng thần người, phán Đức Chúa của muôn đạo bình.”

Vậy thì, ký lục là của người. Vậy—các người hỏi—làm sao người cá nhân mà các người gọi

interpret same? How do I know such is a correct interpretation? From whence is same read? With what is there the interpreting of happenings physical, of associations with material purposes and desires, under those environs when quite a different manner or language was used in interpreting the associations and activities? Whence cometh such a knowledge to one individual, as to interpret the records of another through varied spheres of activity or experience?

Only as a gift of Him who has given, “If ye keep my ways, I will love thee, will abide with thee, and bring to thy remembrance ALL things from the foundation of the world.”

Then, while the source may be entirely capable of bringing a full or complete knowledge, the answers must ever be according to the law just given—within thine own self.

These truths—not thoughts—consider; as ye seek interpreting of experiences and associations—as well as when ye read those interpretations by others that are guided or directed by their interpretation of their spirit of direction.

Reading 2246-1

The records each entity makes are written or impressed upon time and space; and through patience one may attain to the awareness or consciousness of same in one's own experience.

Thus may the relationships of the entity and the universal consciousness, or God, become more and more a conscious reality. Not that it may be even describable in words. For, words are merely a means of communicating ideas to one individual from another, while universal consciousness with

là Edgar Cayce có thể diễn giải điều ấy? Làm sao ta biết đó là một sự diễn giải đúng? Từ đâu điều ấy được đọc? Bằng gì mà có sự diễn giải các biến cố thể lý, các liên hệ với các mục đích và ước muốn vật chất, dưới những môi trường khi một cách thức hay ngôn ngữ rất khác đã được dùng để diễn giải các liên hệ và hoạt động? Từ đâu một tri thức như vậy đến với một cá nhân, để diễn giải ký lục của người khác qua những tầng hoạt động hay trải nghiệm khác nhau?

Chỉ như một ân tặng từ Ngài, Đấng đã phán: “Nếu các ngươi giữ đường lối của Ta, Ta sẽ yêu các ngươi, sẽ ở với các ngươi, và đem đến cho các ngươi nhớ lại MỌI điều từ nền tảng của thế gian.”

Vậy nên, dẫu nguồn cội có thể hoàn toàn có đủ năng lực để mang đến một tri thức đầy đủ hay trọn vẹn, thì các câu trả lời vẫn phải luôn tương ứng với định luật vừa được nêu—ở trong chính bản thân các ngươi.

Những chân lý này—không phải những ý nghĩ—hãy cân nhắc; khi các ngươi tìm sự diễn giải các trải nghiệm và liên hệ—cũng như khi các ngươi đọc những diễn giải do những người khác viết ra, những người được dẫn dắt hay định hướng bởi sự diễn giải của họ về thần linh hướng đạo của họ.

Bài đọc 2246-1

Các ký lục mà mỗi thực thể tạo ra được viết hay được in lên thời gian và không gian; và qua kiên nhẫn người ta có thể đạt đến sự nhận biết hay tâm thức về điều ấy trong chính trải nghiệm của mình.

Vậy nên mối tương quan của thực thể và tâm thức phổ quát, hay Thượng đế, có thể trở nên ngày càng là một thực tại có ý thức. Không phải để nó có thể thậm chí được mô tả bằng lời. Vì lời nói chỉ là một phương tiện truyền đạt ý tưởng từ người này sang người khác, trong khi tâm thức phổ quát với các Mảnh

Creative Forces is rather the awareness that bespeaks of life itself. And life in every form is the manifestation of that force called God.

Yet, as was given in those admonitions by Him—who in the flesh was a manifestation, or became the manifestation of that God-consciousness in the material world—“In patience ye may become aware of, or awakened to, thy soul. In patience, and living in that consciousness, I may bring to your remembrance all things from the foundations of the world.”

These are indications, then, that this entity in itself may—if it chooses—come to that awareness of its relationships to that universal consciousness, that Christ-likeness which is manifested by the relationships or dealings one with another.

For as each soul—not the body but the soul—is the image of the Maker, so with the awareness of the soul-consciousness there may come the awakening to the realization of the soul’s relationship with that universal consciousness, as is promised in Him.

Thus the records of each entity are a part of the universal consciousness, and “Inasmuch as ye did it unto the least of my little ones, ye did it unto me.” These are the channels, these are the records then that ever stand as that angel before the throne, that there may be intercession. For, as the spirit of the Christ is one, and the individual entity in its manifestations of thought, purpose and desire makes its awareness one with that consciousness, so may that soul awareness come. For, ye find thyself body, mind, soul. These three bear witness in the earth. And the Christ-Consciousness, the Holy Spirit AND thy guardian angel bear witness in the spirit.

What, then, have been the manifestations of the entity through the earth experience that

Lực Sáng Tạo là sự nhận biết nói lên chính sự sống. Và sự sống trong mọi hình thái là sự biểu hiện của mãnh lực được gọi là Thượng đế.

Tuy nhiên, như đã được ban trong các lời khuyên răn của Ngài—Đấng trong xác phàm là một biểu hiện, hay trở thành biểu hiện của tâm thức Thượng đế trong thế giới vật chất —“Trong kiên nhẫn các người có thể trở nên nhận biết, hay được đánh thức, về linh hồn của mình. Trong kiên nhẫn, và sống trong tâm thức ấy, Ta có thể đem đến cho các người nhớ lại mọi điều từ nền tảng của thế gian.”

Đây là những chỉ báo, vậy, rằng chính thực thể này có thể—nếu nó chọn—đi đến sự nhận biết mối tương quan của mình với tâm thức phổ quát ấy, cái giống như Đức Christ được biểu hiện qua những tương quan hay xử đãi giữa người với người.

Vì mỗi linh hồn—không phải thân xác mà là linh hồn—là hình ảnh của Đấng Tạo Hoá, cho nên với sự nhận biết tâm thức linh hồn có thể đến sự tỉnh thức về mối tương quan của linh hồn với tâm thức phổ quát ấy, như đã được hứa trong Ngài.

Vậy nên các ký lục của mỗi thực thể là một phần của tâm thức phổ quát, và “Hễ các người làm điều đó cho một kẻ nhỏ mọn nhất trong những kẻ nhỏ mọn của Ta, ấy là các người đã làm cho Ta.” Đây là các kênh, đây là các ký lục luôn đứng như thiên thần trước ngai, để có thể có sự cầu thay. Vì, bởi tinh thần của Đức Christ là một, và thực thể cá nhân trong các biểu lộ của tư tưởng, mục đích và ước muốn làm cho sự nhận biết của nó nên một với tâm thức ấy, thì sự nhận biết của linh hồn có thể đến. Vì, các người thấy mình là thân xác, tâm trí, linh hồn. Ba điều này làm chứng trong trần gian. Và tâm thức Christ, Chúa Thánh Thần VÀ thiên thần hộ mệnh của người làm chứng trong linh giới.

Vậy thì, những biểu lộ nào của thực thể qua trải nghiệm trần thế đã mang đến trạng thái

have brought about this present state of awareness in this ye call time and space!

In interpreting the records, then, there are urges latent and manifested that are the witnesses in the records as we find here.

Reading 2420-1

In interpreting the records as we find them here of this entity, there are influences arising from the sojourns of the entity in the material planes, as well as from the sojourns of the consciousness during the interims between the earthly experiences.

Not all of these may be indicated in this one experience of interpreting the records, but these are chosen as those that indicate that needed in the present, or that as may be applied in the present consciousness of the entity as to indicate growth towards the filling of that purpose for which the entity entered this present experience.

What then, ye may ask, ARE the purposes for a soul manifesting in flesh in ANY individual entity?

In the beginning, all souls that were as portions of the thought of God were given the opportunity for expression, as to be companions for that Creative Force—or God.

Hence—as the application of self in relationship to the individual abilities has brought them as individuals into the various relations and into spheres of activity, in some there have been growths and in some there have been retardments.

But He, the Father, has not willed that any soul should perish, but has with each fault, each failure, prepared a way of escape; and that knowledge, that way, lies within the consciousness of each.

nhận biết hiện nay trong cái các người gọi là thời gian và không gian này!

Trong việc diễn giải các ký lục, vậy thì có những thôi thúc tiềm ẩn và hiển lộ vốn là các chứng nhân trong các ký lục như chúng ta thấy ở đây.

Bài đọc 2420-1

Khi diễn giải các ký lục như chúng ta thấy ở đây về thực thể này, có những ảnh hưởng phát sinh từ các cuộc lưu trú của thực thể trong các cõi vật chất, cũng như từ các lưu trú của tâm thức trong các khoảng giữa những trải nghiệm trần thế.

Không phải tất cả những điều này đều có thể được chỉ ra trong một lần diễn giải các ký lục, nhưng những điều được chọn là những điều chỉ ra điều cần thiết trong hiện tại, hay điều có thể được áp dụng trong tâm thức hiện tại của thực thể để chỉ thị sự tăng trưởng hướng đến sự hoàn tất mục đích mà vì đó thực thể bước vào trải nghiệm hiện nay.

Vậy thì, các người có thể hỏi, MỤC ĐÍCH cho một linh hồn biểu hiện trong xác thịt trong BẤT KỲ thực thể cá nhân nào là gì?

Thuở ban đầu, tất cả các linh hồn—những phần của tư tưởng của Thượng đế—được ban cơ hội để biểu đạt, như những bạn hữu của Mạnh Lực Sáng Tạo—hay là Thượng đế.

Vậy nên—khi sự ứng dụng cái tôi trong tương quan với các năng lực cá nhân đã đưa họ như những cá thể vào những liên hệ khác nhau và vào các tầng hoạt động, trong một số có tăng trưởng và trong một số có trì trệ.

Nhưng Ngài, Đức Cha, không hề muốn một linh hồn nào phải hư mất, mà với mỗi lỗi phạm, mỗi thất bại, Ngài đã chuẩn bị một lối thoát; và tri thức ấy, con đường ấy, nằm trong tâm thức của mỗi người.

Reading 2787-1

Yes, we are given the records of that entity now known as or called [2787].

A beautiful record!

In giving the interpretations of the records as we find them here, much of these we find too beautiful to be classified or even called experiences. For, there has been a growth of this entity throughout the material sojourns. Not that there have not been wanderings at times, but a growth and an unfoldment.

These records are written upon time and space. Just as light goes out from a candle influencing the universe, the light that goes out from a life influences all with whom it comes in contact—and grows, dependent upon the spirit with which it is tempered.

Then in patience these records may be interpreted.

Reading 2156-2

(Q) Anything else that may be given at this time?

(A) Anything else?!! WORLDS! Worlds might be filled with that as might be given! But let each of you here so live the Christ-Consciousness, as manifested in the Master, that you may be counted worthy to be even as those who would gather the crumbs of wisdom that will be manifested through this entity!

Reading 1904-2

Yes, we have the records here of that entity now known as or called [1904].

In giving the interpretations of the records

Bài đọc 2787-1

Phải, chúng ta được ban các ký lục của thực thể hiện nay được biết đến hay được gọi là [2787].

Một ký lục tươi đẹp!

Khi diễn giải các ký lục như chúng ta thấy ở đây, nhiều điều trong ấy chúng ta thấy quá đẹp đến mức khó có thể phân loại hay thậm chí gọi là các trải nghiệm. Vì đã có sự tăng trưởng của thực thể này xuyên suốt các lần lưu trú trong vật chất. Không phải là không từng có những lạc bước đôi lúc, nhưng là một sự tăng trưởng và khai mở.

Các ký lục này được viết trên thời gian và không gian. Cũng như ánh sáng tỏa ra từ một ngọn nến ảnh hưởng đến vũ trụ, ánh sáng tỏa ra từ một đời sống ảnh hưởng đến tất cả những ai nó tiếp xúc—và lớn lên, tùy thuộc vào tinh thần mà nó được tôi luyện.

Vậy thì trong kiên nhẫn các ký lục này có thể được diễn giải.

Bài đọc 2156-2

(H) Còn điều gì khác có thể được ban lúc này không?

(Đ) Còn điều gì khác ư?!! THẾ GIỚI! Cả những thế giới có thể được lấp đầy bởi những điều có thể ban ra! Nhưng hãy để mỗi người trong các người ở đây sống tâm thức Christ, như được biểu hiện nơi Vị Thầy, để các người có thể được kể là xứng đáng, dầu chỉ như những người sẽ nhận các mẫu vụn của minh triết sẽ được biểu lộ qua thực thể này!

Bài đọc 1904-2

Phải, chúng ta có các ký lục ở đây của thực thể hiện nay được biết đến hay được gọi là [1904].

Khi diễn giải các ký lục như chúng ta thấy ở

as we find them here, these interpretations are chosen with the desire to make this a helpful experience for the entity; analyzing the urges and impulses in such a manner that there may be a greater perspective gained by the entity as to why this or that has been the experience in this sojourn—from what latent force or power these urges have gravitated; and to give, if possible, a greater impulse for the application of self towards filling that purpose, or accomplishing that for which the entity entered this experience.

All is not beautiful from some angles, yet harmony and music, love, and the abilities for attracting of others, have been and are the latent forces in the powers of the entity.

Thus the good may be made a greater influence or force, magnified in the rest of the experience, and those things that would hinder made less and less effective in the relationships with others.

Remember, these interpretations are given with that intent to bring the materialization and realization to the entity of the continuity of life, and that what we do in mind and body records or leaves its imprint upon the soul,—just as that one masticates in bodily functions produces the physiognomy of the individual.

Reading 564-1

EC: We have the body here, [564].

Now, as we find, conditions physical may be said to be rather in that phase of their changes where counsel and advice had best be given regarding same as to recuperative measures for the body.

To be sure, it may be asked how there may be such conclusions arrived at through these

đây, những diễn giải này được chọn với ước muốn làm cho điều này trở thành một trải nghiệm hữu ích cho thực thể; phân tích các thôi thúc và xung lực theo cách để thực thể có thể đạt một phối cảnh lớn hơn về lý do tại sao điều này hay điều kia đã là một trải nghiệm trong lần lưu trú này—các thôi thúc ấy hấp dẫn từ lực hay quyền năng tiềm ẩn nào; và nếu có thể, đem cho một xung lực lớn hơn cho sự ứng dụng cái tôi hướng đến việc làm tròn mục đích, hay hoàn tất điều vì đó thực thể bước vào trải nghiệm này.

Không phải mọi điều đều đẹp dễ dưới một số góc nhìn, tuy nhiên hoà điệu và âm nhạc, tình thương, và các khả năng hấp dẫn người khác, đã và đang là những lực tiềm ẩn trong quyền năng của thực thể.

Vậy nên điều thiện có thể được làm thành một ảnh hưởng hay mãnh lực lớn hơn, được phóng đại trong phần còn lại của trải nghiệm, và những điều có thể cản trở thì được làm cho ngày càng bớt hiệu lực trong các tương quan với người khác.

Hãy nhớ, những diễn giải này được ban với mục đích đem đến cho thực thể sự hiện hình và nhận thức về tính liên tục của sự sống, và rằng những gì chúng ta làm trong tâm trí và thân thể đều ghi vào hay để lại ấn dấu của nó trên linh hồn,—cũng như điều người ta nhai nuốt trong các chức năng của thân xác thì tạo nên diện mạo của cá nhân.

Bài đọc 564-1

EC: Chúng ta có thân thể ở đây, [564].

Giờ đây, như chúng ta thấy, các điều kiện thể chất có thể nói là đang ở vào giai đoạn biến chuyển mà tại đó tốt hơn nên ban lời khuyên và chỉ dẫn về các biện pháp hồi phục cho thân thể.

Dĩ nhiên, có thể hỏi làm sao có thể đi tới những kết luận như vậy qua những kênh này

channels—or why there may be the information from impressions rather than from the body itself.

This body and its general attitude, [564] we are speaking of, is a good example of this. From whatever realm an activity may be viewed or read, that activity IS the more prominent or outstanding fact. Would one imitating a frog be able to croak as well as a frog? Would that in the worm be able to act as much like that man knows as electricity as that which passes through the earth in the cloud or lightning? Both are forms of electricity, but their activity may be viewed better from the activity in which their activity is manifested.

So it is in regard to a body and the impressions; for thoughts ARE deeds and leave their imprint upon that element in which, through which, the activity is carried on—and may be read!

And this body in its thought, in its manifesting activity of waiting, putting out of the mind and activity other things that there might be information given for same, makes a channel through which there may be the greater service (if it will be acted upon), to the very principles that are or may be constructive influences in the experience of the body.

For, to some the touch of the hand, the smell of the rose, the look of the eye, all are giving forth an energy that is using in its very activity the forces that are spirit—or a manifestation of that men worship as God in the earth.

Reading 833-1

In giving that which may be helpful to the entity in the present and in the application of those experiences in the earth, it is well that the entity consider the sources of such

—hay vì sao có thể có thông tin từ các ấn tượng hơn là từ thân thể tự thân.

Thân thể này và thái độ chung của nó, [564] —chúng ta đang nói đến—là một thí dụ hay về điều này. Dù từ cõi nào một hoạt động có thể được quan sát hay đọc, thì hoạt động ấy CHÍNH LÀ sự kiện nổi bật hơn cả. Người bắt chước con ếch liệu có thể kêu oac oac giỏi như ếch không? Điều ở trong con trùn liệu có thể hành xử giống như điều con người biết là điện, y như điều đi qua đất trong đám mây hay tia chớp không? Cả hai đều là các dạng của điện, nhưng hoạt động của chúng có thể được quan sát tốt hơn từ hoạt động mà trong đó hoạt động của chúng được biểu hiện.

Về một thân thể và các ấn tượng cũng vậy; vì tư tưởng LÀ hành vi và để lại ấn dấu của chúng trên yếu tố mà trong đó, qua đó, hoạt động được tiến hành—và có thể được đọc!

Và thân thể này, trong tư tưởng của nó, trong hoạt động biểu hiện là sự chờ đợi, gạt ra khỏi tâm trí và hoạt động các điều khác để có thể có thông tin được ban cho chính nó, đã tạo một kênh qua đó có thể có sự phụng sự lớn hơn (nếu điều đó được thực hành) đối với những nguyên tắc vốn là hay có thể là các ảnh hưởng xây dựng trong trải nghiệm của thân thể.

Vì, với một số người, cái chạm tay, mùi hương của đoá hồng, cái nhìn của đôi mắt—tất cả đều phóng phát một năng lượng đang sử dụng trong chính hoạt động của nó các mãnh lực thuộc linh—hay một biểu hiện của điều mà con người thờ phụng như Thượng đế trong trần gian.

Bài đọc 833-1

Khi bạn điều có thể hữu ích cho thực thể trong hiện tại và trong việc ứng dụng những trải nghiệm ấy trong địa cầu, điều tốt là thực thể cân nhắc các nguồn của thông tin như

information and how that given is applicable in the experience of self in the present.

As it is understood and seen, all force, all matter, is motivative by force known as spiritual. While the body is made up of elements that are atomic, super atomic, gas, influences that combine, all give off their radiation, both as to the mental reaction and what the body-mind does about that reaction, and it is recorded or becomes a portion of the whole radiation of that phase or manifestation in which the entity is conscious at such a period. And it is recorded upon that known or experienced by a conscious mind as time and space. And it may be read even as the records of a printed page. Hence that which has been the thought, the activity of the entity throughout its experience in matter, in the gaseous forces, in the atomic influences, is part and parcel of the entity's being. Thus we are, then, the sum, the substance, of that we do, we have, or may think and do. For each entity has that imprint of the Creative Energies or Force that makes of it an influence that is seen, known, felt, throughout the universe. For it, the entity, is a part of same, with the attributes of Creative Forces or Energies. And in the material it is endowed with that to apply same.

The source, then, is the reading of that the entity has accomplished in the earth, and the influences that are activating upon same by its sojourns in the environments of the earth's associations IN time and space.

Reading 2610-1

Urges latent and manifested arise from sources within the experience of the entity. All of former appearances or activities of the

vậy và cách mà điều được ban ấy có thể ứng dụng trong trải nghiệm của cái tôi trong hiện tại.

Như đã hiểu và thấy, mọi lực, mọi chất, đều được vận động bởi mãnh lực được biết như tinh thần. Trong khi thân thể được tạo thành bởi các yếu tố là nguyên tử, siêu nguyên tử, khí, những ảnh hưởng kết hợp—tất cả đều phóng xạ, vừa theo phản ứng tinh thần vừa theo điều mà thân-tâm làm đối với phản ứng ấy—và điều ấy được ghi lại hay trở thành một phần của toàn bộ bức xạ của giai đoạn hay biểu hiện mà trong đó thực thể ý thức ở một thời kỳ như vậy. Và điều ấy được ghi lại trên cái được một tâm trí ý thức biết hay trải nghiệm như thời gian và không gian. Và nó có thể được đọc như những ký lục trên một trang in. Vậy nên điều đã là tư tưởng, hoạt động của thực thể xuyên suốt trải nghiệm của nó trong vật chất, trong các lực khí, trong các ảnh hưởng nguyên tử, là một phần không thể tách rời của hữu thể thực thể. Vậy nên chúng ta là, như thế, tổng số, bản chất, của điều chúng ta làm, chúng ta có, hay có thể nghĩ và làm. Vì mỗi thực thể mang ấn dấu của các Năng Lượng hay Mãnh Lực Sáng Tạo, khiến nó thành một ảnh hưởng được thấy, được biết, được cảm, xuyên suốt vũ trụ. Vì nó, thực thể, là một phần của cùng một toàn thể, với các thuộc tính của các Mãnh Lực hay Năng Lượng Sáng Tạo. Và trong vật chất nó được phú bẩm cái để ứng dụng các điều ấy.

Nguồn cội, vậy, là việc đọc những gì thực thể đã đạt thành trong địa cầu, và những ảnh hưởng đang tác động lên điều ấy bởi các lần lưu trú của nó trong những môi trường của các liên hệ thuộc địa cầu TRONG thời gian và không gian.

Bài đọc 2610-1

Các thôi thúc tiềm ẩn và hiển lộ phát sinh từ các nguồn bên trong trải nghiệm của thực thể. Tất cả các lần xuất hiện hay hoạt động

soul-entity in other spheres or dimensions have left their imprint. And each soul gives expression of same, dependent upon the ideal of the entity and the expression of the urge whether latent or manifested by the ego of the entity.

For, each soul is that it has done about creative influences through its sojourns in the varied consciousnesses or spheres of awareness.

Reading 364-6

... for, as records are made, the akashic records are as these: Activity of ANY nature, as of the voice, as of a light made, produced in the natural forces those of a motion—which pass on, or are upon, the record of that as time. As may be illustrated in the atomic vibration as set in motion for those in that called the audition, or the radio in its activity. IT passes even faster than time itself. Hence LIGHT forces pass much faster, but the records are upon the esoteric, or etheric, or akashic forces, as they go along upon the wheels of time, the wings of time, or in WHATEVER dimension we may signify as a matter of its momentum or movement. Hence as the forces that are attuned to those various incidents, periods, times, places, may be accorded to the record, the CONTACT as of the needle upon the record, as to how clear a rendition or audition is received, or how clear or how perfect an attunement of the instrument used as the reproducer of same is attuned to those KEEPERS—as may be termed—OF those records. What would be indicated by the keepers? That as just given, that they are the records upon the wings or the wheel of time itself. Time, as that as of space—as inter-between. That inter-between, that which is, that of which, that from one object to another when in matter is of the same nature, or what that is is what the other is, only changed in its vibration to produce that

trước đây của linh-hồn-thực-thể trong các cõi hay chiều kích khác đã để lại ấn dấu của mình. Và mỗi linh hồn đều biểu đạt điều ấy, tùy thuộc vào lý tưởng của thực thể và sự biểu lộ của thôi thúc—dù tiềm ẩn hay hiển lộ—bởi phạm ngã của thực thể.

Vì, mỗi linh hồn là điều nó đã làm đối với các ảnh hưởng sáng tạo xuyên qua những lưu trú của nó trong các tâm thức hay cõi nhận biết khác nhau.

Bài đọc 364-6

... vì, khi các ký lục được tạo tác, ký lục akasha là như thế này: Hoạt động thuộc BẤT KỲ bản chất nào, như của giọng nói, như của một ánh sáng được tạo ra, tạo nên trong các lực tự nhiên những điều thuộc chuyển động—chúng đi tiếp, hay ở trên, ký lục của cái gọi là thời gian. Như có thể minh họa trong rung động nguyên tử được khởi động cho những điều trong cái được gọi là thính thanh, hay máy thu thanh trong hoạt động của nó. NÓ truyền đi thậm chí nhanh hơn chính thời gian. Do đó CÁC lực ÁNH SÁNG truyền đi nhanh hơn nhiều, nhưng các ký lục nằm trên các lực huyền bí, hay dĩ thái, hay akasha, khi chúng đi cùng trên bánh xe thời gian, đôi cánh thời gian, hay trong BẤT KỲ chiều kích nào mà chúng ta có thể chỉ danh tùy theo đà hay chuyển động của nó. Vậy nên khi các mãnh lực được chỉnh hợp với các biến cố, thời kỳ, thời điểm, nơi chốn khác nhau, có thể được phối ứng với ký lục, thì SỰ TIẾP XÚC như của kim trên đĩa ghi, tùy theo độ rõ của bản tái hiện hay thính thanh được thu, hay tùy theo độ rõ hay độ hoàn hảo của sự chỉnh hợp của khí cụ được dùng như thiết bị tái tạo với những NGƯỜI GIỮ—có thể gọi như thế—CỦA các ký lục ấy. Cái gì sẽ được hiểu bởi những người giữ? Ấy như vừa nói, rằng chúng chính là các ký lục trên đôi cánh hay bánh xe của thời gian tự thân. Thời gian, như cái của không gian—như khoảng ở-giữa. Khoảng ở-giữa ấy, cái là, cái mà trong đó, cái từ vật này sang vật khác khi ở trong vật chất

element, or that force, as is termed in man's terminology as DIMENSIONS of space, or DIMENSIONS that give it, whatever may be the solid, liquid, gas, or what ITS FORM or dimension!

Reading 254-67

(Q) *What was the cause of not being able to obtain [355]'s Life Reading on Saturday morning, June 10th, when attempted? [See 355-1 on 6/13/33.]*

(A) The inability for the active forces of the body Edgar Cayce, from the cycle of psychic influence, to contact that record necessary for the interpreting of same.

It would be well that there be reviewed much that has been given through these channels, as to how information is obtained through these channels. Much has been given from time to time, though—in reviewing same—there may be some enlargements upon that already given that may be enlightening to those present, as to their own susceptibility to such influence; and may also enlighten some as to a better understanding of the laws that govern same ...

Then, considering this particular channel and what takes place when information of a varied sort is obtained, or obtainable, or unobtainable through this channel Edgar Cayce:

là cùng một bản chất, hay cái này là cái kia, chỉ khác trong rung động để sinh ra yếu tố ấy, hay mãnh lực ấy, như được gọi trong thuật ngữ của con người là CÁC CHIỀU KÍCH của không gian, hay CÁC CHIỀU KÍCH khiến cho nó là, bất kể là rắn, lỏng, khí, hay bất kỳ HÌNH THỨC hay chiều kích của nó!

Bài đọc 254-67

(H) *Nguyên nhân của việc không thể có được Bài Đọc Đời Sống của [355] vào sáng thứ bảy, ngày 10 tháng 6, khi đã thử là gì? [Xem 355-1 vào 6/13/33.]*

(Đ) Sự bất khả cho các mãnh lực hoạt động của thân thể Edgar Cayce, do chu kỳ ảnh hưởng tâm linh, trong việc tiếp xúc với ký lục cần thiết cho sự diễn giải điều ấy.

Sẽ là điều hay nếu duyệt lại nhiều điều đã được ban qua những kênh này, về cách thông tin được lĩnh hội qua những kênh này. Nhiều điều đã được ban theo thời gian, tuy—khi duyệt lại—có thể có vài mở rộng trên điều đã ban vốn có thể khai sáng cho những người hiện diện, về tính cảm thụ của chính họ đối với ảnh hưởng như vậy; và cũng có thể khai sáng cho một số người về sự hiểu biết tốt hơn các định luật chi phối điều ấy ...

Vậy thì, xét đến kênh đặc thù này và những điều xảy ra khi thông tin thuộc các loại khác nhau được lĩnh hội, hay có thể lĩnh hội, hay không thể lĩnh hội qua kênh Edgar Cayce này:

As has been set forth as to the developing of the soul-entity through material-earthly manifestations (Please watch the wording), there has been a development for the soul-entity that lends itself (through natural consequence of environment and hereditary influence, from the spiritual plane) to activity in the realms of psychic or mental forces.

Then, consider also that which has been given, that through the subconscious or superconscious forces of the entity the manifestations may take place; or from the superconscious or subconscious forces of entities that may have passed into that designated as the spiritual realm. Through these, or through the universal consciousness or cosmic consciousness from the very abilities of the entity Edgar Cayce to wholly subjugate the physical consciousness as to allow the use of physical organs that may be attuned to all realms that pertain to psychic or mental or spiritual influences in the realms about the entity.

Then, that which wavers or hinders or repels or blocks the activity through this channel when in such a state may be from these causes; namely:

The unwillingness of the body-consciousness to submit to the suggestion as pertaining to information desired at that particular time. Or the activity of the physical in such a manner as to require the influence or supervision of the superconsciousness in the body, or ill health, at such a period. Or the mental attitude of those about the body that are not in accord with the type, class or character of information sought at that particular time. Or there may be the many variations of the combination of these, influencing one to another, as to the type, class or real activity of the entity or soul that seeks the information.

Như đã được trình bày về sự phát triển của linh-hồn-thực-thể qua các biểu hiện nơi trần (Xin lưu ý cách diễn đạt), đã có một phát triển đối với linh-hồn-thực-thể khiến nó thích hợp (qua hệ quả tự nhiên của môi trường và ảnh hưởng di truyền, từ cõi tinh thần) cho hoạt động trong các cõi của các mãnh lực tâm linh hay trí tuệ.

Vậy thì, cũng hãy xét đến điều đã được ban, rằng qua các lực tiềm thức hay siêu tâm thức của thực thể mà các biểu hiện có thể diễn ra; hoặc từ các lực siêu tâm thức hay tiềm thức của những thực thể đã có thể đi vào cõi được chỉ định là cõi tinh thần. Qua những điều này, hay qua tâm thức phổ quát hay tâm thức vũ trụ, từ chính năng lực của thực thể Edgar Cayce để hoàn toàn khuất phục tâm thức thể chất hầu cho phép sử dụng các cơ quan thể chất có thể được chỉnh hợp với mọi cõi liên hệ đến các ảnh hưởng tâm linh hay trí tuệ hay tinh thần trong các cõi quanh thực thể.

Vậy nên, điều chao đảo hay cản trở hay đẩy lùi hay ngăn chặn hoạt động qua kênh này khi ở trong trạng thái như vậy có thể đến từ những nguyên nhân này; cụ thể là:

Sự không muốn của tâm-thân thể xác quy phục ám thị liên quan đến thông tin mong muốn tại thời điểm đó. Hoặc hoạt động của thể chất theo cách đòi hỏi ảnh hưởng hay sự giám sát của siêu tâm thức trong thân thể, hay do sức khỏe kém, vào kỳ đó. Hoặc thái độ tinh thần của những người quanh thân thể không tương hợp với loại, hạng hay đặc tính thông tin được tìm kiếm tại thời điểm đó. Hoặc có thể có nhiều biến thiên phối hợp của những điều này, ảnh hưởng lẫn nhau, tùy theo loại, hạng hay hoạt động thực sự của thực thể hay linh hồn đang tìm thông tin.

For, as may be surmised from that given, one that would approach the sources of the information with the innate and manifested desire that that which is supplied in information should emanate from a loved one in the spiritual realm, and that desire has kept such an entity in the realm of communication, and there are those combative influences in the experience of that entity so seeking, and the development of the entity of the channel or medium through which the information may be attempted is capable of such contact, is there not—as presented in Holy Writ—the continual warring with the flesh and the spirit? The continual warring also with the spirit or entity or consciousness that would control through such a period of information passing from one realm to another.

For (for further explanation), this should be known to all: The material realms or earth activities are as a shadow or a manifestation of a spiritual law, that may in its essence—when viewed from the realm of psychic or spiritual or mental influence—appear to be quite different; yet one is the shadow of the other. But in describing, then, as a shadow upon a material plane, there would be periods—according to the time of day, the position of the body from the source of light casting such a shadow—when there would be an outline that anyone would know that from which the shadow was cast. Yet at other periods the shadow would be, of the same body (material body), such that the description would not reach the consciousness of those even more intimate with the body from which such a shadow would be cast.

So, with that which may emanate through such a channel, there be many influences that have to do with the corrector of the shadow cast; remembering, too, that material things—or the vocal cords of a body, material—are being used as the means

Vì, như có thể suy ra từ điều đã được ban, người nào tiếp cận các nguồn thông tin với ước muốn bẩm sinh và hiển lộ rằng điều được cung cấp trong thông tin phải xuất phát từ một người thân yêu trong cõi tinh thần, và ước muốn ấy đã giữ một thực thể như vậy ở trong cõi giao tiếp, và có các ảnh hưởng mang tính đối kháng trong trải nghiệm của thực thể đang tìm kiếm ấy, và sự phát triển của thực thể làm kênh hay đồng tử/trung gian qua đó thông tin có thể được thử là có khả năng cho sự tiếp xúc như vậy, thì há chẳng phải—như được trình bày trong Thánh Thư—có sự giao tranh không ngớt giữa xác thịt và tinh thần sao? Cũng có cuộc giao tranh không ngớt với linh thể hay thực thể hay tâm thức muốn kiểm soát qua một giai đoạn chuyển tải thông tin từ cõi này sang cõi khác như vậy.

Vì (để giải minh thêm), điều này cần được mọi người biết: Các cõi trần hay các hoạt động nơi đất là như một cái bóng hay một biểu hiện của một định luật tinh thần, mà trong bản chất của nó—khi nhìn từ cõi ảnh hưởng tâm linh hay tinh thần hay trí tuệ—có thể dường như rất khác; tuy nhiên cái này là cái bóng của cái kia. Nhưng khi mô tả, vậy, như một cái bóng trên mặt phẳng vật chất, sẽ có những thời khắc—tùy theo thời điểm trong ngày, vị trí của thân thể so với nguồn sáng đổ cái bóng ấy—mà khi ấy sẽ có một đường nét mà bất kỳ ai cũng biết rõ vật đã đổ ra cái bóng đó. Tuy nhiên ở những thời khắc khác, cái bóng—của cùng thân thể (thân thể vật chất)—sẽ như thế mà sự mô tả sẽ không thể đến được tâm thức của những người thậm chí thân thuộc hơn cả với thân thể đã đổ cái bóng ấy.

Cũng vậy, với điều có thể phát xuất qua một kênh như vậy, có nhiều ảnh hưởng liên quan đến “bộ hiệu chỉnh” của cái bóng được đổ; cũng nhớ rằng các vật chất—hay dây thanh quản của một thân thể, là vật chất—đang được dùng làm phương tiện truyền tải điều

of transmitting that which may be seen of the actual or true body that is being described, analyzed, philosophized, theorized, or acted upon by or through that being sought.

Hence, there are laws that pertain to the activity; as to why there become periods when there is the inability of activity, or when the activity becomes hindered by DIVERS reasons or causes, when they are so called in the material plane.

As in this particular instance that is asked for, with this entity now known as [355]: There were, in the field or room at that particular time, feelings in the make-up (which means of the whole body) of those present that made for a deflecting of that being sought; as well as of the shadow cast. Or, there was the inability to reach that position, that plane, that sphere, from which the record was being sought as made by the entity.

What are the records, and how are they made, is asked, that they may be turned back and so read by any soul-mind or medium or channel? (Which, in its analysis, means the soul-mind of either the entity through which the information comes or that entity speaking or manifesting, whether in hearing, in visioning, in writing, in speaking; but, as given, to become a manifestation it must approach through one of the channels through which consciousness comes to those that reside in the plane that is seeking the information. See? Hence, called senses.) In this particular instance, again there were those conditions in the entity's mental being seeking the information that were combative in opening self that the real record might be read as made.

How is the record made? How is the record read?

có thể nhìn thấy về thân thể thật sự hay đúng đắn đang được mô tả, phân tích, triết lý hoá, lý thuyết hoá, hay hành xử bởi hay qua điều đang được tìm kiếm.

Do đó, có những định luật liên quan đến hoạt động; về lý do vì sao có những thời kỳ không thể hoạt động, hoặc khi hoạt động bị cản trở bởi NHIỀU nguyên do hay nguyên có, như thế khi chúng được gọi ở cõi hồng trần.

Như trong trường hợp cụ thể đang được hỏi này, với thực thể hiện nay được biết là [355]: Lúc ấy, trong cánh đồng hay gian phòng đó, đã có những cảm thọ trong cấu trúc (tức là toàn thân thể) của những người hiện diện khiến cho điều đang được tìm cầu bị lệch hướng; cũng như cái bóng đổ ra. Nghĩa là, đã không thể tiếp cận vị trí ấy, cõi ấy, cảnh giới ấy, từ đó bản ký lục đang được tìm kiếm như do chính thực thể ghi lại.

Hỏi: Ký lục là gì, và chúng được tạo lập như thế nào, để có thể được lật mở và đọc bởi bất kỳ tâm trí linh hồn hay đồng tử/trung gian hay kênh nào? (Với sự phân tích, điều này muốn nói đến tâm trí linh hồn của hoặc là thực thể qua đó thông tin đến hoặc thực thể đang nói hay biểu lộ, dù là qua nghe, qua thị kiến, qua viết hay qua nói; nhưng, như đã nêu, để trở thành một sự biểu lộ, nó phải đi qua một trong những kênh mà tâm thức đi vào nơi những kẻ cư ngụ trong cõi đang tìm kiếm thông tin. Hiểu chứ? Do đó, gọi là các giác quan.) Trong trường hợp cụ thể này, lại có những điều kiện trong hiện thể tâm trí của thực thể đang tìm kiếm thông tin mang tính phản kháng trong việc mở mình để bản ký lục thực sự có thể được đọc như nó đã được lập.

Bản ký lục được tạo lập như thế nào? Bản ký lục được đọc như thế nào?

In the material plane we have instruments that are so attuned through the raising of the forces in various elements of one or another of the consciousnesses that manifest in the material plane. As in the phonograph or the radio, or the prism light; or any of the activating influences such as in the stethoscope with its various acoustic arrangements for the activity of elements related to movements of various influences within the realm of man's activity in respiration, circulation, activity of contractings in muscular forces, tendon activities, ganglia reaction, and the like.

These are but, then (from our first premise), a shadow of the real realm in which the activity of life is recorded ...

Then, the psychic influences or forces in manifestation in their various spheres are as but a type of needle upon the record; a type of acoustics in the recorded or de-recording activity. Or the power and the influence by its development toward the realm of the first cause, as to the power of the tube or of the resoundant or of the length of its activity to care for its reproduction.

Hence, out of tune by many of the channels that have been indicated did prevent at that time [355] from receiving that later given.

Reading 877-21

(Q) For what purpose did I incarnate this time?

(A) As has been indicated, as each individual. Let's begin from that premise from which ALL of these may be reckoned:

God hath not willed that any soul should be separated from Him, but hath with every trial, every temptation, and every ERROR, prepared a way of escape. That the soul of man enters, then, or incarnates, is that there is needed in the lives of those whom the entity contacts that ability of that entity to

Ở cõi hồng trần, chúng ta có những khí cụ được chỉnh hợp qua việc nâng cao các mãnh lực trong các nguyên tố của một hay một số tâm thức biểu lộ ở cõi hồng trần. Như trong máy quay đĩa hay radio, hay lăng kính ánh sáng; hoặc bất kỳ ảnh hưởng kích hoạt nào như trong ống nghe với các sắp xếp âm học khác nhau để hoạt hóa các yếu tố liên hệ đến chuyển động của nhiều ảnh hưởng trong phạm vi hoạt động của con người về hô hấp, tuần hoàn, các hoạt động co thắt của lực cơ bắp, hoạt động của gân, phản ứng của các hạch thần kinh, và tương tự.

Vậy thì, những thứ ấy (từ tiên đề đầu tiên của chúng ta) chỉ là cái bóng của cõi thực nơi hoạt động của Sự sống được ghi nhận ...

Vậy, những ảnh hưởng hay mãnh lực thông linh khi biểu lộ trong các cảnh giới khác nhau chỉ như một dạng kim trên đĩa ghi; một dạng âm học trong hoạt động ghi hay phát lại. Hoặc quyền năng và ảnh hưởng, theo mức phát triển hướng về cõi Nguyên Nhân Đầu Tiên, cũng như năng lực của ống hay bộ cộng hưởng hay độ dài hoạt động của nó để đảm trách việc tái hiện.

Do đó, vì lệch điệu qua nhiều kênh đã được chỉ ra nên vào lúc ấy [355] đã bị ngăn không nhận được điều về sau đã ban.

Bài đọc 877-21

(H) Lần này tôi lâm phạm với mục đích gì?

(Đ) Như đã chỉ ra, như với mỗi cá nhân. Chúng ta hãy bắt đầu từ tiên đề mà từ đó TẤT CẢ những điều này có thể được suy định:

Thượng đế đã không định rằng bất kỳ linh hồn nào phải lìa xa Ngài, mà với mỗi thử thách, mỗi cám dỗ và mỗi LẦM LỖI, Ngài đã chuẩn bị một lối thoát. Vậy nên linh hồn con người đi vào, hay lâm phạm, là vì trong đời sống của những ai thực thể ấy tiếp xúc có nhu cầu về khả năng của chính thực thể ấy

present those influences of Creative Energies as there needs be for the production of helpful, hopeful experience; or the fruits of the spirit. Hence each entity then, in its entrance, is to fulfill that which has been given, “As ye do it unto the least of thy brethren, ye do it unto thy Maker.” Know these, too, present then to every entity, every soul manifesting or incarnating, the basis from which that soul must become active. That the EXPERIENCES of the soul in each appearance or activity in the earth, then, makes for either the stepping-stones or the stumbling-stones, is as is shown in the book of remembrance. Then, that ye may be a light in HIS name; that ye may become one with Him by giving to others that hope, that faith, by those activities to them that may bring a brighter and brighter outlook, and more adaptable for the companionship with, the work with, that Creative Force. For we all—and ye are as others—are gods in the making; not THE God, but gods in the making! For He would have thee be one with Him. Then when ye reason from these activities in thy daily associations ye find it becomes as was given of old, not as a formula or ritual, or that ye should cry “Who shall go over the earth and bring a message, or who shall descend from heaven or arise from hell that I may know—for Lo, He is with thee!”

để trình hiện những ảnh hưởng của Các Năng Lượng Sáng Tạo theo như cần có để sản sinh những trải nghiệm hữu ích, đầy hy vọng; tức là các hoa trái của tinh thần. Do đó, mỗi thực thể khi vào đời là để làm tròn điều đã được ban: “Như các người làm cho một kẻ hèn mọn nhất trong anh em mình, ấy là các người làm cho Đấng Tạo Hóa của mình.” Hãy biết những điều này cũng trình bày cho mỗi thực thể, mỗi linh hồn đang biểu lộ hay lâm phạm, nền tảng từ đó linh hồn ấy phải trở nên chủ động. Rằng CÁC TRẢI NGHIỆM của linh hồn trong mỗi lần xuất hiện hay hoạt động ở trần gian sẽ làm thành hoặc là các bậc đá bước lên hoặc là các hòn đá vấp ngã, như được cho thấy trong sách tưởng niệm. Vậy, để các người có thể là ánh sáng trong DANH của NGÀI; để các người có thể trở nên một với Ngài bằng cách trao cho người khác niềm hy vọng, đức tin, qua những hành động đối với họ có thể mang lại một viễn tượng ngày càng rạng rỡ hơn, và càng thích hợp hơn cho sự đồng hành, sự cộng tác với Mạnh Lực Sáng Tạo ấy. Vì tất cả chúng ta—và các người cũng như những người khác—là các vị thần đang được hình thành; không phải là CHÍNH Thượng đế, mà là các vị thần đang trong quá trình trở nên! Vì Ngài muốn các người trở nên một với Ngài. Vậy khi các người suy lễ từ những hoạt động này trong các mối giao tiếp hằng ngày, các người sẽ thấy điều ấy trở nên như đã ban thuở xưa, không như một công thức hay nghi thức, cũng không để các người kêu rằng: “Ai sẽ đi khắp đất đem một sứ điệp, hay ai sẽ từ trời xuống hay từ âm phủ lên để ta có thể biết—vì kìa, Ngài ở cùng người!”

2

The Akashic Records, Destiny, and Free Will—Hồ sơ Akasha, Định mệnh, và Tự do ý chí

Reading 262-86

(Q) *Is the body aware of the destiny of the physical body at birth?*

(A) God Himself knows not what man will destine to do with himself, else would He have repented that He had made man? [Gen.6:6] He has given man free-will. MAN destines the body!

Reading 254-51

As to the attitudes, these may be only given as advisedly as respecting how each is to react or to conduct their own thought. As has been given, this is the choice, as makes God God—that His creatures are, of their own will, to be made one with the ideal as is set before them, or to conform to ideals as they themselves build. Hence the variations in human experiences—but the heritage of man is self-will. That made one WITH God is creative. That made in opposition is destructive.

Reading 257-176

(Q) *Will he be able to testify entirely for [257]?*

(A) Will tomorrow come, or will it rain Sunday, or will it snow in June, or this or that? These depend upon circumstance; these depend upon will of man; these depend

Bài đọc 262-86

(H) *Thân xác có nhận biết định mệnh của thân thể vật lý ngay lúc sinh ra không?*

(Đ) Chính Thượng đế cũng không biết con người sẽ định đoạt điều gì cho chính mình, nếu không thì Ngài đã hối hận vì đã tạo nên con người rồi sao? [Gen.6:6] Ngài đã ban cho con người tự do ý chí. CHÍNH CON NGƯỜI định đoạt thân thể!

Bài đọc 254-51

Về các thái độ, điều này chỉ có thể được đưa ra như lời khuyên liên quan đến cách mỗi người phản ứng hay điều khiển tư tưởng của mình. Như đã nêu, đây là sự lựa chọn làm cho Thượng đế là Thượng đế—rằng các tạo vật của Ngài, bằng ý chí riêng của họ, sẽ được làm nên một với lý tưởng đặt trước họ, hoặc sẽ thuận theo các lý tưởng do chính họ gây dựng. Do đó mới có muôn sai biệt trong kinh nghiệm nhân sinh—nhưng gia sản của con người là tự ý chí. Điều làm nên sự hợp nhất VỚI Thượng đế là sáng tạo. Điều làm nên sự đối kháng thì phá hoại.

Bài đọc 257-176

(H) *Liệu y có thể làm chứng hoàn toàn thay cho [257] không?*

(Đ) Ngày mai có đến không, hay Chủ nhật sẽ mưa, hay tháng Sáu sẽ tuyết, hay chuyện này hay chuyện kia? Những điều này tùy thuộc hoàn cảnh; tùy thuộc ý chí của con người;

upon contingencies that are continually changing every moment. The DESIRE to do so, yes, is existent. As to whether there will be influences that may hinder or prevent depends upon too many things. This does not foresee other than that as has been indicated. Coming events cast shadows, to be sure, but the will of man ONLY defies God!

Reading 276-7

What has karma to do with this body, then? What is the fate, or the destiny, of such a soul? Has it already been determined as to what it may do, or be, for the very best? or has it been so set that the activities and the influences, the environs and the hereditary forces, are to alter?

These indeed are worthy questions, in the light of that which has been given.

If there be any virtue or truth in those things given in the spiritual or Christian or Jehovah-God faith, His laws are immutable. What laws are immutable, if truth and God Himself is a growing thing—yet an ever changeable, and yet “ever the same, yesterday and today and forever”?

These things, these words, to many minds become contradictory, but they are in their inception NOT contradictory; for Truth, Life, Light, Immortality, are only words that give expression to or convey a concept of one and the same thing.

Hence, Destiny is: “As ye sow, so shall ye reap.” And like begets like! And the first law of nature, which is the material manifestation of spiritual law in a physical world, is self-propagation—which means that it seeks self-preservation and the activity of the same law that brought the thought of man (or the spirit of man) into existence—companionship!

tùy thuộc những khả hữu biến đổi từng khoảnh khắc. ƯỚC MUỐN để làm như vậy thì, vâng, có tồn tại. Còn có ảnh hưởng ngăn trở hay cản trở không thì tùy thuộc quá nhiều điều. Điều này không tiên tri điều gì khác ngoài điều đã nêu. Những biến cố sắp đến hẳn là có bóng đổ, nhưng chỉ có ý chí của con người mới dám thách thức Thượng đế!

Bài đọc 276-7

Vậy nghiệp có liên quan gì với thể xác này? Định phần, hay định mệnh, của một linh hồn như thế là gì? Liệu nó đã được quyết định sẵn phải làm gì, hay phải là gì, cho điều tốt đẹp nhất? Hay liệu mọi hoạt động và ảnh hưởng, hoàn cảnh và các lực di truyền, sẽ bị đổi thay?

Quả thật đây là những câu hỏi đáng giá, dưới ánh sáng những điều đã được ban.

Nếu có bất kỳ phẩm hạnh hay chân lý nào trong những điều đã ban trong đức tin tinh thần hay Cơ Đốc hay Đức Giê-hô-va Thượng đế, thì các định luật của Ngài là bất biến. Định luật nào là bất biến, nếu chân lý và chính Thượng đế là điều đang lớn lên—vậy mà vẫn luôn biến dịch, mà vẫn “vẫn như thế, hôm qua, hôm nay và đời đời”?

Những điều này, những lời này, với nhiều tâm trí có vẻ mâu thuẫn, nhưng trong khởi nguyên thì KHÔNG mâu thuẫn; vì Chân lý, Sự sống, Ánh sáng, Bất tử, chỉ là những từ ngữ biểu đạt hay chuyển tải một khái niệm về một và cùng một điều.

Vậy nên, Định mệnh là: “Gieo gì gặt nấy.” Và đồng loại sinh đồng loại! Và định luật thứ nhất của tự nhiên, vốn là sự biểu hiện vật chất của định luật tinh thần trong một thể giới vật chất, là tự sinh sản—tức là nó tìm kiếm tự bảo tồn và hoạt động của chính định luật đã đưa tư tưởng của con người (hay tinh thần của con người) vào hiện hữu—đó là đồng hành!

What, then, is karma? And what is destiny? What has the soul done, in the spiritual, the material, the cosmic world or consciousness, respecting the knowledge or awareness of the laws being effective in his experience—whether in the earth, in the air, in heaven or in hell? These are ever one; for well has it been said, “Though I take the wings of the morning and fly unto the utmost parts of the heavens, Thou art there! Though I make my bed in hell, Thou art there! Though I go to the utmost parts of the earth, Thou art there! Truth, Life, God! Then, that which is cosmic—or destiny, or karma—depends upon what the soul has done about that it has become aware of.

Reading 281-49

Then, it is not that the entire life experience is laid out for an individual when there has been received that imprint as of the first breath, or the spirit entering the body as prepared for activity in the material world. For, again, choice is left to the individual, and the personality—as to whether it is the laudation of the ego or cooperation with its fellow men, or as a consecration to the service of the Creative Forces in its material environs.

Reading 347-2

As the entity should understand, there is an influence; yet, as to an entity's application of self—it is as to what the entity, the will, the soul, does about what it knows or feels, that makes for weal or woe.

Hence, when self is guided by an ideal that is set, as to its mental relationships, as to things, conditions and individuals, the results are the builded influences; hence have their application in the experience of every entity in its journey through the material or earth experience.

Vậy, nghiệp là gì? Và định mệnh là gì? Linh hồn đã làm gì, trong thế giới tinh thần, vật chất, hay vũ trụ, hoặc trong tâm thức, đối với sự hiểu biết hay nhận biết rằng các định luật đang có hiệu lực trong kinh nghiệm của y—dù ở trần, trong không khí, trên trời hay dưới âm phủ? Những điều này vẫn luôn là một; vì đã nói thật rằng: “Dầu tôi lấy cánh hừng đông bay đến tận cùng các tầng trời, Ngài ở đó! Dầu tôi trải giường nơi âm phủ, Ngài cũng ở đó! Dầu tôi đến tận cùng cõi đất, Ngài cũng ở đó! Chân lý, Sự sống, Thượng đế!” Vậy, cái gọi là vũ trụ—hay định mệnh, hay nghiệp quả—tùy thuộc vào việc linh hồn đã làm gì đối với điều mình đã trở nên ý thức.

Bài đọc 281-49

Vậy, không phải toàn bộ kinh nghiệm đời sống được an bài sẵn cho một cá nhân khi đã nhận ấn tích như hơi thở đầu tiên, hay như thần khí nhập vào thể xác được chuẩn bị để hoạt động trong thế giới vật chất. Vì, một lần nữa, lựa chọn được để cho cá nhân, và phạm ngã—rằng liệu đó là việc tôn vinh phạm ngã hay là hợp tác với đồng loại, hay là thánh hiến mình để phụng sự Các Mạnh lực Sáng Tạo trong hoàn cảnh vật chất của mình.

Bài đọc 347-2

Như thực thể nên hiểu, có ảnh hưởng; tuy nhiên, về việc thực thể tự vận dụng—điều quyết định phúc hay họa là những gì thực thể, ý chí, linh hồn, làm đối với điều nó biết hay cảm.

Vậy, khi tự ngã được dẫn dắt bởi một lý tưởng đã đặt định, trong các mối liên hệ tinh thần, đối với sự vật, hoàn cảnh và con người, thì kết quả là những ảnh hưởng đã được dựng xây; vì thế chúng có ứng dụng trong kinh nghiệm của mọi thực thể trên hành trình qua trải nghiệm vật chất hay trần gian.

In this application also does there come oft to the entity (and to many another under such experiences, or such environs) much intent and purpose (or study) towards that relating to what may be termed karma, or the destiny set, and what an entity may do.

What may an entity do?

There is set before thee two ways, ever; and the choice is given to a soul as to whether it (the soul) chooses that in keeping with the ideals set in Creative Influences, or God, making the will one with, not blaming Him with that which comes to self, but self—as to what has been builded, and what self does about His love, law, and experience—in every relation.

Reading 378-45

Man, to be sure, is free-willed and may of himself separate himself from the love of the Father, even as from the love of those that would aid and help and succor and comfort in times of stress, times in which it is necessary that all cooperate one with another.

Then, let that love be in thee that was in Him when He gave, “If ye love me, keep my commandments, that I may come and abide with thee,” not leaving thee to struggle against the hardships, the things that make one afraid, the things that make strife, turmoil and distress in the experience of all—that are the fruits of the desire for self to be magnified the more; but let Him have His way with thee.

Reading 391-6

(Q) *What is the working out of destiny in the present?*

(A) This is rather large subject, young man, to consider? DESTINY, as ordinarily

Trong sự ứng dụng này, cũng thường đến với thực thể (và với nhiều người khác dưới các kinh nghiệm hay hoàn cảnh như thế) nhiều ý hướng và mục đích (hay học hỏi) liên quan đến điều có thể gọi là nghiệp, hay định mệnh đã an bài, và điều một thực thể có thể làm.

Một thực thể có thể làm gì?

Luôn đặt trước người là hai con đường; và lựa chọn được ban cho một linh hồn—rằng linh hồn ấy chọn điều phù hợp với các lý tưởng đặt trong Các Ảnh hưởng Sáng Tạo, hay Thượng đế—khiến ý chí nên một với Ngài; không đổ lỗi cho Ngài về điều đến với tự ngã, mà là tự ngã—về điều đã được gây dựng, và điều tự ngã làm liên quan đến tình thương, định luật, và kinh nghiệm của Ngài—trong mọi mối quan hệ.

Bài đọc 378-45

Con người, dĩ nhiên, có tự do ý chí và có thể tự mình tách rời khỏi tình thương của Đức Cha, cũng như khỏi tình thương của những người muốn hỗ trợ, giúp đỡ, cứu trợ và ủi an trong lúc căng thẳng, những thời khắc cần tất cả phải hiệp tác với nhau.

Vậy, hãy để tình thương ấy ở trong người như ở trong Ngài khi Ngài phán: “Nếu các người yêu Ta, hãy giữ các điều răn của Ta, để Ta có thể đến và ở với người,” không bỏ mặc người vật lộn với những gian truân, những điều làm người ta sợ hãi, những điều tạo ra tranh chấp, xáo trộn và khốn quẫn trong kinh nghiệm của mọi người—vốn là hoa trái của ước muốn phóng đại tự ngã; nhưng hãy để Ngài hành xử ý muốn của Ngài nơi người.

Bài đọc 391-6

(H) *Sự triển khai của định mệnh trong hiện tại là gì?*

(Đ) Đây là đề tài khá lớn, chàng trai trẻ, để xét đến chăng? ĐỊNH MỆNH, như thường được

understood, is that, that which is to happen to a soul or an individual will gradually be brought about. In this many falter, as to what is the cause or what is destiny itself. Each soul, as a garment in the making, is made up of the warp and woof of materials that are gathered through the associations in the making. And when once made, whether into the garment that has its position as of an unseen yet necessary use to a soul, or body, or individual, or perhaps—perchance—through the making has WON a position of honor, in that it is to be that worn in the most momentous occasion of an individual's activity, as to what the garment does depends upon how WELL the BUILDER of same—as a soul—does with its destiny, or its soul; as to whether that position is to be one of honor or dishonor. Hence, what has been builded in the soul of an entity is that which gives it ITS opportunity for occupying that position of honor or dishonor. Yet the WILL of the soul makes use even of those things, positions, that have been of dishonor, as stepping-stones; or, perchance, through the will, may use positions of honor such that the soul becomes wanton in its very activity. Hence, every soul that recognizes within itself its birthright in its relationships to its Maker may make of its destiny that the MAKER would have the soul fill, through each activity—as an integer or as a single entity in its passage through material manifested planes or spheres. Hence, DESTINY is what a soul does with ITS will as in relationship to the Creative Forces. See?

Reading 416-7

[Note: reading given in October 1935]

As to the affairs of an international nature, these we find are in a condition of great anxiety on the part of many; not only as

hiếu, là điều sẽ xảy đến với một linh hồn hay một cá nhân sẽ dần dần được đưa tới. Trong điều này, nhiều người lúng túng về nguyên nhân là gì hay bản thân định mệnh là gì. Mỗi linh hồn, như một tấm áo đang dệt, được kết bằng sợi dọc sợi ngang từ những chất liệu được gom góp qua các mối liên hệ trong quá trình dệt nên. Và khi áo đã dệt xong, dù là thành một tấm áo có vị trí như một vật vô hình nhưng cần thiết cho một linh hồn, hay thân thể, hay cá nhân, hay có lẽ—biết đâu—trong quá trình dệt đã GIÀNH được một vị trí vinh dự, theo đó nó sẽ là y phục được khoác trong dịp hệ trọng nhất của hoạt động đời người, thì điều tấm áo làm được tùy thuộc vào mức ĐỘ KHÉO của NGƯỜI THỢ—tức linh hồn—đã thể hiện với định mệnh của nó, hay với chính linh hồn nó; rằng vị thế ấy sẽ là vinh hay nhục. Vậy, những gì đã được xây cất trong linh hồn của một thực thể chính là điều trao cho nó CƠ HỘI chiếm lĩnh vị thế vinh hay nhục ấy. Tuy nhiên, Ý CHÍ của linh hồn còn biết tận dụng cả những điều, những vị thế đã là nhục, như các bậc đá bước lên; hoặc, biết đâu, qua ý chí, có thể sử dụng vị thế vinh dự theo cách làm cho linh hồn trở nên phóng đảng ngay trong hoạt động của chính mình. Vậy, mọi linh hồn nào nhận biết trong mình quyền thừa tự của nó trong tương quan với Đấng Tạo Hóa có thể làm nên định mệnh của mình theo điều mà Đấng TẠO HÓA muốn linh hồn đảm đương, qua mỗi hoạt động—như một phần tử hay như một đơn thể, trên hành trình qua các cõi hay cảnh giới vật chất biểu lộ. Vậy, ĐỊNH MỆNH là điều một linh hồn làm với Ý chí của CHÍNH NÓ trong mối liên hệ với Các Mạnh lực Sáng Tạo. Hiểu chứ?

Bài đọc 416-7

[Chú: bài đọc được ban vào tháng 10 năm 1935]

Về các việc mang tầm quốc tế, chúng tôi thấy chúng đang ở trong tình trạng gây nhiều lo âu cho nhiều người; không chỉ từng cá nhân

individuals but as to nations.

And the activities that have already begun have assumed such proportions that there is to be the attempt upon the part of groups to penalize, or to make for the associations of groups to carry on same.

This will make for the taking of sides, as it were, by various groups or countries or governments. This will be indicated by the Austrians, Germans, and later the Japanese joining in their influence; unseen, and gradually growing to those affairs where there must become, as it were, almost a direct opposition to that which has been the THEME of the Nazis (the Aryan). For these will gradually make for a growing of animosities.

And unless there is interference from what may be called by many the SUPERNATURAL forces and influences, that are activative in the affairs of nations and peoples, the whole WORLD—as it were—will be set on fire by the militaristic groups and those that are “for” power and expansion in such associations ...

Tendencies in the hearts and souls of men are such that these may be brought about. For, as indicated through these channels oft, it is not the world, the earth, the environs about it nor the planetary influences, nor the associations or activities, that RULE man. RATHER does man—by HIS COMPLIANCE with divine law—bring ORDER out of chaos; or, by his DISREGARD of the associations and laws of divine influence, bring chaos and DESTRUCTIVE forces into his experience. For HE hath given, “Though the heavens and the earth pass away, my WORD shall NOT pass away!” This is oft considered as just a beautiful saying, or something to awe those who have been stirred by some experience. But applying them into the conditions that exist in the affairs of the world and the universe in the present, what

mà cả các quốc gia.

Và các hoạt động đã khởi sự đã mang quy mô đến mức sẽ có nỗ lực của các nhóm nhằm trừng phạt, hoặc tạo ra những liên kết nhóm để tiếp tục những điều ấy.

Điều này sẽ khiến nhiều nhóm hay quốc gia hay chính phủ “chọn phe”, như vậy. Điều này sẽ được biểu lộ ở chỗ người Áo, người Đức, và sau đó người Nhật gia nhập vào ảnh hưởng của họ; một cách vô hình, và dần dần lớn lên thành những chuyện khiến gần như phải trực diện đối lập với điều đã là CHỦ ĐỀ của phái Quốc Xã (Arya). Vì những điều này sẽ dẫn làm tăng các ác cảm.

Và trừ phi có sự can thiệp từ những gì mà nhiều người có thể gọi là các mãnh lực và ảnh hưởng SIÊU NHIÊN, đang hoạt hóa trong công việc của các quốc gia và các dân tộc, thì cả THẾ GIỚI—như thế—sẽ bị thổi bùng lên bởi các nhóm quân phiệt và những kẻ vì quyền lực và bành trướng trong những liên kết như thế ...

Các khuynh hướng trong lòng và linh hồn con người là như vậy nên những điều này có thể bị kéo đến. Vì, như thường được chỉ ra qua các kênh này, không phải thế giới, trái đất, hoàn cảnh quanh nó hay ảnh hưởng hành tinh, cũng chẳng phải các liên hệ hay hoạt động, CAI QUẢN con người. ĐÚNG HƠN là con người—bằng SỰ TUÂN PHỤC của Y với định luật thiêng liêng—đem TRẬT TỰ từ hỗn mang; hoặc, bằng sự XEM THƯỜNG các mối liên hệ và định luật của ảnh hưởng thiêng liêng, đem hỗn mang và các mãnh lực HỦY DIỆT vào kinh nghiệm của mình. Vì NGÀI đã phán: “Dầu trời và đất qua đi, Linh từ của Ta sẽ KHÔNG qua đi!” Điều này thường được xem như một lời đẹp đẽ, hoặc điều gì đó khiến kinh ngạc những ai đã được khuấy động bởi một kinh nghiệm nào đó. Nhưng ứng dụng chúng vào những điều kiện đang

HOLDS them—what are the foundations of the earth? The word of the Lord!

Reading 416-18

(Q) When and where will I next incarnate and will I be associated with associates of this incarnation and whom?

(A) Better get into shape so that you can incarnate. That depends a great deal upon what one does about the present opportunities. It isn't set for time immemorial as to be what you will be from one experience to the other. For, as has been given, there are unchangeable laws. The Creator intended man to be a companion with Him. Whether in heaven or in the earth or in whatever consciousness, a companion with the Creator. How many will it require for thee to be able to be a companion with the Creative Forces wherever you are? That is also a law. What ye sow, ye reap. What is, then, that which is making for the closer association of body, mind, and soul to Father, Son and Holy Spirit? Just as has been indicated in thy physical being—there are those tendencies for auditory disturbances. Ye have heard. Have ye heeded? In those, then, to be the applications, what becomes disturbing? He that heeds not, then, has rejected, and there is the need for remembering the unchangeable law: "Though He were the Son, yet learned He obedience through the things which He suffered." Shall thou be greater than thy Lord? Where will these occur? Where do you make them? The place where you art, is the place to begin. What were the admonitions? "Use that thou hast in hand. Today, will ye [if ye will] hear His voice, harden not thy heart."

Reading 510-1

In entering the present experience, and in

hiện hữu trong công việc của thế giới và vũ trụ hiện nay, cái gì GIỮ chúng—đâu là nền tảng của trái đất? Linh từ của Chúa!

Bài đọc 416-18

(H) Khi nào và ở đâu tôi sẽ lâm phạm kế tiếp, và tôi có được kết bạn với những người gắn bó trong kiếp này không, và với ai?

(Đ) Tốt hơn hãy chuẩn bị để người có thể lâm phạm. Điều ấy còn tùy rất nhiều vào việc một người làm gì với những cơ hội hiện tại. Không phải được an bài từ muôn thuở rằng từ kinh nghiệm này sang kinh nghiệm khác người sẽ là gì. Vì, như đã nêu, có những định luật bất di bất dịch. Đấng Tạo Hóa đã định rằng con người là bạn đồng hành với Ngài. Dù trên trời hay ở trần gian hay trong bất kỳ tâm thức nào, là bạn đồng hành với Đấng Tạo Hóa. Cần bao nhiêu điều để người có thể làm bạn đồng hành với Các Mãnh lực Sáng Tạo ở bất kỳ nơi đâu? Ấy cũng là một định luật. Gieo gì gặt nấy. Vậy điều gì tạo nên sự gắn bó mật thiết hơn giữa thân, trí, và linh hồn với Đức Cha, Đức Con và Chúa Thánh Thần? Như đã được chỉ ra trong thân thể vật lý của người—có những khuynh hướng rối loạn thính giác. Người đã nghe. Người đã lắng nghe chăng? Vậy thì, trong các ứng dụng ấy, điều gì trở thành rối rắm? Kể chẳng chịu lắng nghe, tức đã khước từ, và cần nhớ đến định luật bất biến: "Dầu là Con, Ngài cũng đã học sự vâng phục bởi những điều Ngài đã chịu khổ." Người sẽ lớn hơn Chúa của người sao? Những điều này sẽ xảy ra ở đâu? Ở nơi người tạo ra chúng. Nơi người đang ở chính là nơi để bắt đầu. Những lời khuyên đã là gì? "Hãy dùng điều người có trong tay. Hôm nay, nếu các người chịu nghe tiếng Ngài, chớ cứng lòng."

Bài đọc 510-1

Khi bước vào trải nghiệm hiện tại, và khi ban

giving that which may be helpful in the present experience, we would find that alone from the astrological aspects a great deal has been changed from those influences that are naturally—or have been accorded to—the activities upon the individual life through the position of the stars, planets, or even in the astrological aspects. For, will is that factor in the experience of each soul that determines whether it has responded to that it has set as its ideal such as to make for developments along those lines, or whether retardments have been the experience of such a soul-entity.

Reading 531-3

(Q) Is it probable, according to a so-called spiritualist, that I will meet an elderly person who will help me in my life career towards financial success?

(A) As indicated and given, such things should rather be builded from within. And if the soul merits such, through that it metes to its fellow man, it may bring such into the experience of the body. But to say it WILL happen—it can't be done! For, the Father Himself has given each soul that portion of Himself. What the soul does about his knowledge, about his abilities or opportunities, depends upon the will of the soul. Hence, as to whether this is to come to pass or may not come to pass—it may, my brother, to ANY soul. What wilt THOU do about the opportunities that have been and are being presented to thee?

Reading 556-1

For, as has oft been given, the soul is that which is to be made one with the Creator, through experience and through the application of that knowledge and understanding respecting the laws of the cosmic or God-Force in a material world. And what the soul, the individual, does

điều gì có thể hữu ích trong trải nghiệm hiện tại, chúng tôi nhận thấy rằng chỉ riêng từ các phương diện chiêm tinh, rất nhiều điều đã được thay đổi khỏi những ảnh hưởng vốn tự nhiên—hay đã được gán—đến hoạt động trên đời sống cá nhân thông qua vị trí của các ngôi sao, các hành tinh, hay ngay cả trong các phương diện chiêm tinh. Bởi vì, ý chí là yếu tố trong kinh nghiệm của mỗi linh hồn quyết định liệu nó đã đáp ứng với điều nó đặt làm lý tưởng như thế nào để tạo ra các phát triển theo những đường hướng đó, hay liệu sự trì trệ đã là kinh nghiệm của linh hồn như thế.

Bài đọc 531-3

(H) Theo lời một người theo chủ trương gọi hồn, liệu có khả dĩ tôi sẽ gặp một người lớn tuổi giúp tôi trong sự nghiệp đời mình để đạt thành công tài chính không?

(Đ) Như đã chỉ ra và ban, những điều như thế nên được dựng xây từ bên trong. Và nếu linh hồn xứng đáng như vậy, qua điều nó đo lường mà trao cho đồng loại, điều ấy có thể mang đến cho thân thể kinh nghiệm như thế. Nhưng để nói rằng nó SẼ xảy ra—không thể khẳng định như thế! Vì, chính Đức Cha đã ban cho mỗi linh hồn một phần của chính Ngài. Linh hồn làm gì với tri thức của mình, với các khả năng hay cơ hội của mình, tùy thuộc vào ý chí của linh hồn. Vậy nên, liệu điều này sẽ xảy ra hay có thể không xảy ra—có thể, huynh đệ của tôi ơi, đối với BẤT KỲ linh hồn nào. Người sẽ LÀM GÌ với những cơ hội đã và đang được trao cho người?

Bài đọc 556-1

Vì, như thường đã nêu, linh hồn là điều sẽ được làm nên một với Đấng Tạo Hóa, qua kinh nghiệm và qua ứng dụng tri thức cùng sự thấu hiểu liên quan đến các định luật của vũ trụ hay Mãnh lực của Thượng đế trong một thế giới vật chất. Và điều linh hồn, cá nhân, làm liên quan đến những định luật,

respecting such laws, such activities, makes for that preparedness within the inner self for the companionship with those celestial influences that make for the directing and the associations of ideas and of conditions in the realm of whatever activity in which the entity finds itself.

In the present, then, the associations make for those conditions wherein and whereunto the soul must make its choice; as to whether things are to be viewed from the material angle or from the soul's development—that must live on and on. And the choice also makes for the realm of activity in which are those things and conditions upon which every soul's development must depend. For, will and choice is the gift of the soul—that it may make of itself that which may be in the closer relationships with the spirit of truth, of life, of light, of understanding.

Then, in counseling with self, we find that in whatever realm of activity the soul's relationships are found, the BODY—the soul—is subject to the environs, the laws, the relationships of that realm. Just as the experience of the body in its material relationships has found, under the various forms of ethics, the activities in political science and in the relationships of the various governmental influences, these change according to environ. So does the activity of the body, the soul, in its varied relationships find that it is amenable to environs. But what the soul, the mind, the mental faculties, the intellect, does respecting that it KNOWS and is able to apply in its experience respecting the soul's development or the laws of the creative forces or energies called God, in whatever realm, governs whether there is produced in self and in the soul that harmony, peace, understanding that makes for a contentment in whatever realm; not satisfied, no, but using—and with the abilities to use that in hand day by day, that

những hoạt động như thế, tạo nên sự chuẩn bị trong nội ngã cho sự đồng hành với những ảnh hưởng thiên thượng làm thành sự dẫn dắt và các mối liên hệ của ý tưởng cùng điều kiện trong bất kỳ phạm vi hoạt động nào nơi thực thể thấy mình hiện diện.

Hiện tại, các mối liên hệ tạo nên những điều kiện trong đó và hướng đến đó linh hồn phải đưa ra lựa chọn; rằng liệu sự vật sẽ được nhìn từ góc độ vật chất hay từ phương diện phát triển của linh hồn—điều phải sống mãi. Và lựa chọn cũng tạo nên phạm vi hoạt động trong đó có những sự vật và điều kiện mà trên đó sự phát triển của mọi linh hồn phải tùy thuộc. Vì, ý chí và lựa chọn là quà tặng dành cho linh hồn—để nó có thể làm cho chính mình trở nên điều gì đó trong mối liên hệ mật thiết hơn với tinh thần của chân lý, của sự sống, của ánh sáng, của sự thấu hiểu.

Vậy, khi khuyên dạy với tự ngã, chúng ta thấy rằng trong bất kỳ phạm vi hoạt động nào nơi các mối liên hệ của linh hồn được tìm thấy, THÂN—linh hồn—chịu lệ thuộc vào hoàn cảnh, định luật, các mối liên hệ của phạm vi đó. Cũng như kinh nghiệm của thân thể trong các mối liên hệ vật chất đã nhận thấy, theo các dạng thức đạo đức khác nhau, các hoạt động trong khoa học chính trị và trong mối quan hệ với nhiều ảnh hưởng của chính quyền, rằng những điều này thay đổi theo hoàn cảnh. Cũng vậy, hoạt động của thân, của linh hồn, trong những mối liên hệ khác nhau, nhận thấy rằng nó chịu tuân phục hoàn cảnh. Nhưng điều mà linh hồn, tâm trí, các năng lực tinh thần, trí năng, làm liên quan đến điều nó BIẾT và có thể ứng dụng trong kinh nghiệm của mình liên quan đến sự phát triển của linh hồn hay các định luật của các mãnh lực hay năng lượng sáng tạo gọi là Thượng đế, trong bất kỳ phạm vi nào, sẽ chi phối việc liệu có sản sinh trong tự ngã và trong linh hồn sự hòa điệu, bình an, thấu hiểu tạo nên mãn túc trong bất kỳ phạm vi nào; không phải là sự mãn ý, không,

here a little, there a little, line upon line, precept upon precept, there may be added unto self that which will bring the more and more awareness of that soul's development for the purposes for which it came into this special realm of activity at this time.

Reading 778-1

(Q) Will the entity stay in India the rest of the life or come back here?

(A) Apply that as has been given as respecting how the entity should act as regarding these. The entity is of its own free will, as was given. There are set lessons and truths as the entity may apply to self, and its duty to self, to give knowledge, truth and understanding, to others. Whether it takes far or near, apply self, would the entity build that necessary for the full complete development of the entity in this earth's experience.

(Q) How long will the entity continue in the present work?

(A) Until it chooses to change! As given, there are those forces being set about wherein these changes may come—these definite conditions as appear from those of forces from abroad and from near. Application of self as respecting these is of self's will, and not of that as is read in stars.

Reading 816-10

What then are the purposes for a material manifestation of the totality of an entity's experience through mind, spirit, into matter?

That the entity may become more and more in accord with that which would make the entity a part OF the First Cause, or Creative

mà là biết sử dụng—và có khả năng sử dụng—điều trong tay từng ngày, để đây một chút, kia một chút, dòng nối dòng, giới luật nối giới luật, có thể được thêm vào tự ngã điều sẽ đem lại ngày càng nhiều nhận biết về sự phát triển của linh hồn cho các mục đích mà vì đó nó đã đến với phạm vi hoạt động đặc thù này vào lúc này.

Bài đọc 778-1

(H) Thực thể sẽ ở lại Ấn Độ suốt đời hay trở lại đây?

(Đ) Hãy áp dụng điều đã được ban liên quan đến cách thực thể nên hành xử về những điều này. Thực thể có tự do ý chí của chính mình, như đã nêu. Có những bài học và chân lý được đặt định để thực thể có thể ứng dụng cho mình, và bốn phần của mình là đem tri thức, chân lý và sự thấu hiểu đến cho người khác. Dù là đi xa hay gần, hãy tự mình ứng dụng, nếu thực thể muốn xây dựng điều cần thiết cho sự phát triển trọn vẹn đầy đủ của thực thể trong kinh nghiệm trần thế này.

(H) Thực thể sẽ tiếp tục công việc hiện tại bao lâu?

(Đ) Cho đến khi thực thể chọn thay đổi! Như đã nêu, có những mãnh lực đang được sắp đặt để những thay đổi này có thể đến—những điều kiện cụ thể này như hiện ra từ các lực từ xa và gần. Ứng dụng của tự ngã liên quan đến những điều này là thuộc ý chí của chính tự ngã, chứ không phải điều đọc thấy trong các vì sao.

Bài đọc 816-10

Vậy các mục đích cho một sự biểu lộ vật chất của toàn thể kinh nghiệm của một thực thể qua trí, thần linh, vào vật chất là gì?

Để thực thể có thể ngày càng hòa hợp với điều sẽ làm cho thực thể trở nên một phần của Nguyên Nhân Đầu Tiên, hay Các Mảnh

Forces that are manifested in the material world in so many ways or manners.

For Spirit is the natural, the normal condition of an entity. For hath it not been given, God is Spirit and seeketh such to worship Him, in spirit and in truth?

Then an entity's experience, or advent into material manifestation, is to make the paths straight. For TODAY, in the experience of EVERY soul manifested, is the OPPORTUNITY to make manifest that which IS ideal, in the experience of that individual entity.

That there is spirit, mind and matter is self-evident in the expressions in which one finds oneself by the very awareness or consciousness of existence, and of the varying experiences or expressions that may be had in its daily relationships, its daily experiences with its fellow man.

Other individuals are individual manifestations of THEIR individual portion of that Creative Force.

Then that there are ideal relationships in each must be self-evident, but—as each entity, each soul, is creative and self-willed, then WHO may draw a line but that consciousness that thy spirit beareth witness with thy Maker's Spirit, as to whether ye fulfill that best demonstration or manifestation of thy expression in any given period or material manifestation?

For God is not mocked, and whatsoever a man soweth that shall he also reap.

Then, there are ideal relationships in the material associations, in the financial structure (which, sad to say, too oft is the judgment in material associations), and in the mental attitudes—yea, in the spiritual

lực Sáng Tạo vốn biểu lộ trong thế giới vật chất theo nhiều cách hay phương thức.

Vì Thần linh là điều tự nhiên, là tình trạng bình thường của một thực thể. Há chẳng đã được ban rằng, Thượng đế là Thần Linh và tìm kiếm những kẻ thờ phượng Ngài trong thần linh và chân lý đó sao?

Vậy, kinh nghiệm hay việc giáng hạ vào biểu lộ vật chất của một thực thể là để làm cho các nẻo thẳng. Vì NGÀY NAY, trong kinh nghiệm của MỌI linh hồn đang biểu lộ, là CƠ HỘI để làm hiển lộ điều LÀ lý tưởng, trong kinh nghiệm của thực thể cá biệt đó.

Rằng có tinh thần, trí, và vật chất là điều hiển nhiên từ những biểu đạt nơi người ta nhận thấy mình qua chính sự nhận biết hay tâm thức về hiện hữu, và về muôn vàn kinh nghiệm hay biểu đạt có thể có trong các mối quan hệ hằng ngày, các trải nghiệm hằng ngày với đồng loại.

Những cá nhân khác là những biểu lộ cá nhân về phần riêng của họ nơi Mạnh lực Sáng Tạo.

Vậy, việc có các mối quan hệ lý tưởng nơi mỗi người phải là điều hiển nhiên, nhưng—vì mỗi thực thể, mỗi linh hồn, đều sáng tạo và có tự ý chí, thì AI có thể vạch ranh giới ngoài tâm thức rằng thần linh của người làm chứng với Thần Linh của Đấng Tạo Hóa người về việc liệu người có làm tròn được sự minh chứng hay biểu lộ tốt nhất của biểu đạt người trong bất kỳ thời kỳ hay biểu lộ vật chất nào chăng?

Vì Thượng đế chẳng bị giễu cợt, và con người gieo giống nào thì cũng gặt giống ấy.

Vậy, có những mối quan hệ lý tưởng trong các mối liên hệ vật chất, trong cơ cấu tài chính (điều—đáng buồn thay—quá thường là tiêu chuẩn phán xét trong các mối quan hệ vật chất), và trong các thái độ tinh thần—

attributes.

And then, as must be seen, must be felt, must be experienced sooner or later the awareness, the consciousness that, only SPIRIT is everlasting, then the promptings, the balance must be spiritual in its essence in dealing with or judging the mental attitudes, the social relationships, the material experiences.

For unless they are such, how CAN they be EVER lasting or constructive in the experience of any individual entity?

For that which had a beginning has an end.

Then, as ye begin to show forth in thy relationships with thy fellow man the love the Father hath shown to the sons of men, by not being willing that any soul should be separated from Him, ye must—by the very manifestations—at SOME experience come to be a separation or a fusion or union with the Creative Forces; with the abilities—by will itself—to KNOW thyself to be thyself yet one with thy Maker.

Even as thy Pattern—even as thy Brother, thy Savior—who KNEW, as He gave, “I and my father are one—as ye abide in me and I in him, so SHALL ye know the truth.”

And as has been given, the truth shall make you free.

Then in the counsel to the entity in the present, KNOW THYSELF and thy relationships to thy Maker and to thy fellow man, and He hath promised, “As ye abide in me, so may I abide in thee.”

Seek, ye shall find; knock and it shall be opened unto thee. “Call and I will hear.”

Is thy purpose, is thy desire then one with Him? These be thy tests. Do ye show forth

vâng, trong các thuộc tính tinh thần.

Và rồi, như phải thấy, phải cảm, phải sớm muộn trải nghiệm sự nhận biết, tâm thức rằng, chỉ có THẦN LINH là vĩnh cửu, bấy giờ các thúc đẩy, sự cân bằng phải là tinh thần trong bản chất khi xử lý hay phán xét các thái độ tinh thần, các mối liên hệ xã hội, các trải nghiệm vật chất.

Vì nếu chúng không như thế, làm SAO có thể bao giờ vĩnh cửu hay xây dựng trong kinh nghiệm của bất kỳ thực thể cá biệt nào?

Vì điều có khởi đầu thì có kết thúc.

Vậy, khi người khởi bày trong các mối liên hệ với đồng loại tình thương mà Đức Cha đã tỏ ra với những người con của nhân loại, bằng việc không muốn bất kỳ linh hồn nào lìa xa Ngài, thì người—bằng chính các biểu lộ—trong MỘT trải nghiệm nào đó hẳn sẽ đi đến sự phân rẽ hay sự dung hợp hay hợp nhất với Các Mạnh lực Sáng Tạo; với khả năng—bằng chính ý chí—để BIẾT mình là chính mình mà vẫn một với Đấng Tạo Hóa mình.

Ngay theo Khuôn Mẫu của người—ngay theo Huynh Trưởng, Đấng Cứu Rỗi của người—Đấng đã BIẾT, như Ngài phán, “Ta với Cha là một—như các người ở trong Ta và Ta ở trong Ngài, thì các người sẽ BIẾT chân lý.”

Và như đã ban, chân lý sẽ khiến các người được tự do.

Vậy, trong lời khuyên dành cho thực thể hiện tại, HÃY BIẾT MÌNH và các mối liên hệ của người với Đấng Tạo Hóa và với đồng loại, và Ngài đã hứa: “Như các người ở trong Ta, thì Ta cũng có thể ở trong các người.”

Hãy tìm, các người sẽ gặp; hãy gõ và cửa sẽ mở cho các người. “Hãy kêu cầu và Ta sẽ nghe.”

Mục đích của người, ước muốn của người có một với Ngài không? Đây là những phép thử

thy Lord's death till He come again? In manifesting in thy relationships with thy fellow man the fruits of the spirit? Hast thou grown more tolerant? Hast thou grown more patient? Hast thou shown more brotherly love? Hast thou given of thyself, DENYING thyself that they who have lost hope, they who are wandering, they who are discouraged might be ENCOURAGED, find hope?

THEN ye know ye are growing in grace, in knowledge, in understanding of thy purposes in the earth.

Hast thou grown to be so they who meet thee day by day take thought that thou hast in thy mental self walked with thy Maker?

THESE ye answer from within thyself. These ye know, these ye understand. Follow in the way that leads to everlasting love, for HE is love.

Reading 830-2

In counseling with an individual entity there are many conditions that are to be taken into consideration.

While the desire of the mother to aid is natural, is right, there must be the realization that the individual has his own life to live—and that even the great desire to aid may at times become a stumblingblock to another individual.

Then the greater aid is to counsel as respecting his purpose, his ideal.

For each soul enters the material plane for the manifesting of its individual application of an ideal in respect to the Creative Forces or Energies.

Each soul is then endowed by its Maker with

của người. Các người có bày tỏ sự chết của Chúa mình cho đến khi Ngài lại đến chăng? Trong việc bày tỏ trong các mối liên hệ với đồng loại những hoa trái của tinh thần? Người đã trở nên khoan dung hơn chưa? Người đã trở nên nhẫn nại hơn chưa? Người đã tỏ ra tình huynh đệ lớn hơn chưa? Người đã cho đi chính mình, TỰ PHỦ NHẬN mình để những ai đã mất hy vọng, những ai lang thang, những ai nản lòng được KHUYẾN LỆ, tìm được hy vọng chưa?

VẬY thì người biết mình đang tăng trưởng trong ân sủng, trong tri thức, trong sự thấu hiểu về các mục đích của người ở trần gian.

Người đã trở nên đến mức những ai gặp người mỗi ngày đều nhận ra rằng trong tâm trí người, người đã cùng bước với Đấng Tạo Hóa chưa?

NHỮNG CÂU HỎI ẤY người tự trả lời từ bên trong. Người biết, người thấu hiểu. Hãy đi theo con đường dẫn đến tình thương vĩnh cửu, vì NGÀI là tình thương.

Bài đọc 830-2

Khi khuyên dạy với một thực thể cá nhân, có nhiều điều kiện cần được xét đến.

Dẫu ước muốn của người mẹ muốn giúp đỡ là tự nhiên, là đúng, vẫn phải nhận biết rằng người con có đời sống riêng của mình—và ngay cả ước muốn lớn lao muốn giúp đỡ đôi khi cũng có thể trở thành hòn đá vấp ngã cho một cá nhân khác.

Vậy, sự trợ giúp lớn hơn là khuyên dạy liên quan đến mục đích, lý tưởng của y.

Vì mỗi linh hồn bước vào cõi trần để biểu lộ việc ứng dụng cá nhân của lý tưởng đối với Các Mạnh lực hay Năng lượng Sáng Tạo.

Mỗi linh hồn được Đấng Tạo Hóa ban cho

that of choice, with that birthright.

And to live another's life, and to direct or counsel even—other than that which is in accord with that of choice, is to become rather a hindrance than an aid.

Hence the prayers of self, the counsel of self as respecting those things that are ideal in relationships to Creative Forces.

For there are no shortcuts to knowledge, to wisdom, to understanding—these must be lived, must be experienced by each and every soul.

In counsel then, let thy yeas be yea and thy nays be nay.

The anxiety that has arisen in self has only unfit self, as well as oft brought confusion in the experience of the individual—the son; with the desire not to be averse to filling the requirements for the peace, the harmony—yet these bring oft to the entity confusions.

Rather then let that counsel be as given, in purpose, in sincerity. Insist that this be held as the ideal: SINCERITY in every activity, in every relationship. And whatever may be undertaken, do with all thy might, with an eye single to service to a LIVING God that may NOT in ANY manner be set aside.

For it is in Him that each soul lives, moves and has its being. And while a man may defy the laws of nature, defy even the laws of his Creator, he must pay and Pay and PAY!

For His purposes will not be defeated among His children.

And each soul must give an ACCOUNT of the deeds, of the purposes done in the body!

quyền lựa chọn, quyền thừa tự đó.

Và để sống đời người khác, và thậm chí để điều khiển hay khuyên dạy—ngoài điều phù hợp với quyền lựa chọn ấy—là trở thành chướng ngại hơn là trợ giúp.

Vậy nên, những lời cầu nguyện của tự ngã, sự khuyên dạy của tự ngã liên quan đến những điều mang tính lý tưởng trong mối liên hệ với Các Mạnh lực Sáng Tạo.

Vì không có lối tắt đến tri thức, đến minh triết, đến thấu hiểu—những điều này phải được sống, phải được trải nghiệm bởi từng linh hồn.

Vậy, trong khuyên dạy, hãy để lời “phải” là phải và “không” là không.

Nỗi âu lo đã nảy sinh trong tự ngã chỉ làm tự ngã không còn thích hợp, và thường đem bối rối vào kinh nghiệm của cá nhân—người con; với ước muốn không trái nghịch với việc chu toàn những gì cần cho bình an, hòa điệu—nhưng những điều này thường mang đến bối rối cho thực thể.

Vậy, hãy để lời khuyên ấy như đã ban, trong mục đích, trong chân thành. Hãy nhấn mạnh rằng đây phải được giữ làm lý tưởng: THÀNH TÂM trong mọi hoạt động, trong mọi mối liên hệ. Và bất kỳ điều gì đảm đương, hãy làm hết sức, với mắt đơn nhất hướng đến sự PHỤNG SỰ một Đức Chúa Trời HẰNG SỐNG—Đấng KHÔNG thể bị gạt qua một bên theo BẤT kỳ cách nào.

Vì trong Ngài mỗi linh hồn sống, cử động và hiện hữu. Và dẫu con người có thể thách thức các định luật tự nhiên, thách thức cả các định luật của Đấng Tạo Hóa mình, y cũng phải trả và Trả và TRẢ!

Vì các Mục đích của Ngài sẽ không bị đánh bại giữa các con của Ngài.

Và mỗi linh hồn phải chịu một BÁO CÁO về các việc làm, về các mục đích đã làm trong

Hence in being sincere, in being in a purposefulness, in an unselfishness for both the mother, the son, shall be the attitude, the directing force. For these are well-pleasing in those influences that make for constructiveness in the experience of one soul with another.

And though our physical relationships may oft have the experiences or appearances of the desires for a MATERIAL advantage, for a material success—unless the soul and the real desire is founded in patience, longsuffering, gentleness, kindness—and most of all SINCERITY—we become stumblingblocks to others.

Reading 849-11

... For what is Destiny? The destiny of every soul is in HIM who gave the soul, that the entity, the individual, might know, might be one with that Creative Force we call God. And how, the manner in which the entity, the individual, uses the opportunities makes for whether there comes the consternation, the turmoils, the strifes that arise from self-exaltation, or just the opposite. For how hast thy God meted to thee judgements? Not other than in mercy as thou showest mercy, as thou art a portion of that. What WILL ye do with this man thy elder brother, thy Christ, who—that thy Destiny might be sure in Him—has shown thee the more excellent way. Not in mighty deeds of valor, not in the exaltation of thy knowledge or thy power; but in the gentleness of the things of the spirit: Love, kindness, longsuffering, patience; these thy brother hath shown thee that thou, applying them in thy associations with thy fellow man day by day, here a little, there a little, may become one with Him as He has DESTINED that thou shouldst be! Wilt thou separate thyself? For there be

thân thể!

Vậy, trong sự thành tâm, trong sự có mục đích, trong vị tha—cho cả người mẹ lẫn người con—sẽ là thái độ, lực dẫn dắt. Vì những điều này đẹp lòng nơi những ảnh hưởng tạo nên tính xây dựng trong kinh nghiệm của một linh hồn với một linh hồn khác.

Và dầu các mối liên hệ vật chất của chúng ta có thể thường mang những trải nghiệm hay bề ngoài của lòng ham muốn LỢI ÍCH VẬT CHẤT, của thành công vật chất—trừ phi linh hồn và ước muốn thật sự được đặt nền trên nhẫn nại, hay chịu đựng lâu dài, hiền hòa, tử tế—và trên hết là THÀNH TÂM—thì chúng ta sẽ trở thành hòn đá vấp ngã cho người khác.

Bài đọc 849-11

... Vậy Định mệnh là gì? Định mệnh của mọi linh hồn là ở TRONG NGÀI—Đấng đã ban linh hồn—để thực thể, cá nhân, có thể biết, có thể trở nên một với Mãnh lực Sáng Tạo mà chúng ta gọi là Thượng đế. Và cách, phương thức thực thể, cá nhân, sử dụng các cơ hội sẽ quyết định liệu sẽ đến nỗi kinh hoàng, xáo trộn, tranh chấp từ việc tôn cao tự ngã, hay hoàn toàn trái lại. Vì Thượng đế của người đã đo lường các phán xét cho người thế nào? Chẳng gì khác ngoài lòng thương xót—như người bày tỏ lòng thương xót, như người là một phần của điều đó. Các người sẽ LÀM GÌ với con người này—Huynh Trưởng của người, Đấng Christ của người—Đấng mà—để Định mệnh của người được chắc chắn trong Ngài—đã chỉ cho người con đường trời hơn. Không phải bằng các việc làm dũng mãnh, không phải bằng việc tôn cao tri thức hay quyền năng của người; mà bằng hiền hòa của những điều thuộc tinh thần: Tình thương, tử tế, kiên nhẫn lâu bền, nhẫn nại; những điều này, Huynh Đệ của người đã chỉ cho người để người, khi áp dụng trong các mối liên hệ với đồng loại ngày qua ngày, đây một chút, kia

nothing in heaven, in earth, in hell, that may separate thee from the love of thy God, of thy brother, save thine own self! Then, be up and doing ... for the exaltation of self and self's abilities and self's powers and self's own indulgences—these ye must lose in gentleness, in patience. For in patience, as He has given thee, ye become aware of thy soul; thy individuality lost in Him, thy personality shining as that which is motivated by the individuality of thy Lord and thy Master! Thus does the Destiny of the individual lie within self.

Reading 877-1

In entering the present experience, as we find, there are astrological influences that have their experiences in the urges in the entity's activities in the present. These are by some accredited as being because of certain positions at the time of birth, but they are rather because of the entity's or soul sojourn in those environs that make for an influence upon the manifestation of that portion of the entity's soul and spirit in matter.

As we find then, these are making for their experiences, or influence in the experiences, and they come not as that which is impelling but rather as the mental urge. And what the will does with the opportunity makes for the development or the retardment. And as from the beginning, choice is that which separates the entity from the Creative Forces or makes for its being one with same. True, as it has been written, nothing in heaven or earth may separate thee from the love of that Creative Force, thy God, save thyself.

Reading 900-16

một chút, có thể trở nên một với Ngài như Ngài đã ĐỊNH RẰNG người sẽ là! Người sẽ tự tách rời mình chẳng? Vì không có điều gì trên trời, dưới đất, trong âm phủ, có thể tách người khỏi tình thương của Thượng đế người, của Huynh Đệ người, ngoại trừ chính người! Vậy, hãy đứng dậy và hành động ... vì việc tôn cao tự ngã cùng các khả năng của tự ngã và quyền lực của tự ngã và các tự chiều chuộng của tự ngã—những điều ấy người phải đánh mất trong hiền hòa, trong nhẫn nại. Vì trong nhẫn nại, như Ngài đã ban cho người, người trở nên ý thức về linh hồn; cá tính người tan trong Ngài, phàm ngã người tỏa sáng như điều được thúc đẩy bởi cá tính của Chúa và Thầy người! Vậy nên Định mệnh của cá nhân nằm trong chính tự ngã.

Bài đọc 877-1

Khi bước vào trải nghiệm hiện tại, như chúng tôi nhận thấy, có các ảnh hưởng chiêm tinh học đang thể hiện thành các xung động trong hoạt động của thực thể hiện nay. Có người cho rằng điều này là vì những vị trí nhất định vào thời điểm sinh, nhưng đúng hơn là vì hành trình trú ngụ của thực thể hay linh hồn trong những hoàn cảnh đã tạo ảnh hưởng lên sự biểu lộ của phần linh hồn và thần linh của thực thể trong vật chất.

Vậy, chúng đang tạo nên các trải nghiệm của mình, hay ảnh hưởng trong các trải nghiệm, và chúng không đến như điều thúc ép mà đúng hơn như một xung động tinh thần. Và điều ý chí làm với cơ hội sẽ tạo nên phát triển hay trì trệ. Và ngay từ khởi đầu, lựa chọn là điều phân chia thực thể khỏi Các Mạnh lực Sáng Tạo hay làm cho y nên một với chúng. Đúng vậy, như đã viết, chẳng có gì trên trời hay dưới đất có thể tách người khỏi tình thương của Mạnh lực Sáng Tạo ấy, tức Thượng đế của người, ngoại trừ chính người.

Bài đọc 900-16

... As has been given, man was made a little lower than the angels, yet with that power to become one with God, while the angel remains the angel. In the life, then, of Jesus we find the oneness made manifest through the ability to overcome all of the temptations of the flesh, and the desires of same, through making the WILL ONE WITH THE FATHER. For as we find, oft did He give to those about Him those injunctions, "Those who have seen me have seen the Father," and in man, He, the Son of Man, became one with the Father. Man, through the same channel, may reach that perfection, even higher than the angel, though he attend the God.

Reading 900-20

(Q) Are the desires of the earth's plane carried over into the spiritual plane?

(A) When those desires have fastened such hold upon the inner being as to become a portion of the subconsciousness, those desires pass on. Such as one may have in gluttonousness, or in any condition that benumbs the mental forces of the entity, for the subconscious, as given, is the storehouse of every act, thought, or deed ...

(Q) Is it the destiny of every spiritual entity to eventually become one with God?

(A) Unless that entity wills its banishment. As is given with man, in the giving of the soul, the will, wherewith to manifest in the entity, whether spiritual, whether material. With that, the entity, either spiritual or physical, may banish itself ... yet God has not WILLED that ANY soul should perish. Giving of will to His creation, Man, that man might be one with Him, giving man the privilege of exercising his (man's) will, or exercising His (God's) will to be one with Him ...

... Như đã nêu, con người được dựng nên thấp hơn các thiên thần một chút, nhưng có quyền năng trở nên một với Thượng đế, trong khi thiên thần vẫn là thiên thần. Vậy, trong đời sống của Đức Jesus, chúng ta thấy sự hợp nhất được biểu lộ qua khả năng vượt thắng mọi cám dỗ của xác thịt, và mọi dục vọng của nó, bằng cách làm cho Ý CHÍ NÊN MỘT VỚI ĐỨC CHA. Vì như chúng ta thấy, nhiều lần Ngài đã ban cho những người quanh Ngài những lời huấn: "Ai đã thấy Ta tức đã thấy Đức Cha," và nơi con người, Ngài, Con Người, đã trở nên một với Đức Cha. Con người, qua cùng kênh ấy, có thể đạt đến sự toàn thiện, còn cao hơn cả thiên thần, dầu y hầu cận Thượng đế.

Bài đọc 900-20

(H) Những dục vọng của cõi trần có được mang qua cõi tinh thần không?

(Đ) Khi những dục vọng ấy đã bám rễ sâu vào nội ngã đến mức trở thành một phần của tiềm thức, thì những dục vọng ấy sẽ chuyển tiếp. Như những gì người ta có trong tính tham ăn, hoặc trong bất kỳ tình trạng nào làm tê liệt các lực tinh thần của thực thể, vì tiềm thức, như đã nêu, là kho lưu trữ mọi hành động, tư tưởng hay việc làm ...

(H) Định mệnh của mọi thực thể tinh thần có rốt cuộc sẽ trở nên một với Thượng đế không?

(Đ) Trừ phi thực thể ấy tự muốn bị đày. Như đã ban đối với con người, trong việc ban cho linh hồn, ý chí, nhờ đó mà biểu lộ trong thực thể, dù thuộc tinh thần hay thuộc vật chất. Với điều ấy, thực thể, dù thuộc tinh thần hay thuộc thể xác, có thể tự đày ... tuy nhiên Thượng đế đã KHÔNG ĐỊNH rằng BẤT KỲ linh hồn nào phải hư mất. Khi ban ý chí cho Tạo vật của Ngài, là Con người, để con người có thể nên một với Ngài, Ngài đã ban cho con người đặc ân được vận dụng ý chí của chính y, hay vận dụng Ý Chí của Ngài để nên một với Ngài ...

(Q) *Is there such a thing as fate?*

(A) Depending upon what is meant by fate. All elements in relative conditions have their bearing upon every element in the earth plane, and the will of any condition being with mind may act against such condition.

(Q) *When an entity has completed its development, such that it no longer needs to manifest on earth's plane, how far then is it along towards its complete development towards God?*

(A) Not to be given. Reach that plane, and develop in Him, for in Him the will then becomes manifest.

Reading 903-23

(Q) *Is my present development on the road to fulfilling my karma?*

(A) MOST individuals in the present misinterpret karmic conditions. The development or destiny as karmic influences—each soul, each entity, should gain the proper concept of destiny. Destiny is within, or is as of faith, or is as the gift of the Creative Forces. Karmic influence is, then, rebellious influence against such. When opportunities are presented, it is the entity's own WILL force that must be exercised—that which has separated it or has made it equal to the creative influences in the higher spiritual forces to make for itself that advancement. Then in EVERY contact is there the opportunity for an entity, a soul, to fulfill or meet in itself or its soul self's association with the Creative Forces from the First Cause, to embrace that necessary for the entity to enter into the at-oneness with that Creative Force. Hence as for the entity's fulfilling, it is EVER on the road. As indicated, during the next three years, during the astrological and the coordinant

(H) *Có cái gọi là định mạng mệnh trời không?*

(Đ) Tùy thuộc điều được hiểu là định mạng là gì. Mọi nguyên tố trong các điều kiện tương liên đều có ảnh hưởng lên mọi nguyên tố trong cõi trần, và ý chí của bất kỳ điều kiện nào kết hợp với tâm trí có thể hành động chống lại điều kiện ấy.

(H) *Khi một thực thể đã hoàn tất sự phát triển của mình đến mức không còn cần biểu lộ trên cõi trần, thì lúc ấy y đã đi được bao xa trên con đường phát triển trọn vẹn hướng về Thượng đế?*

(Đ) Không thể ban. Hãy đạt đến cõi ấy, và phát triển trong Ngài, vì trong Ngài ý chí khi đó trở nên hiển lộ.

Bài đọc 903-23

(H) *Sự phát triển hiện nay của tôi có đang trên lộ trình hoàn thành nghiệp quả của tôi không?*

(Đ) PHẦN LỚN các cá nhân hiện nay hiểu sai các điều kiện nghiệp. Sự phát triển hay định mệnh như các ảnh hưởng nghiệp—mỗi linh hồn, mỗi thực thể, nên đạt được quan niệm đúng đắn về định mệnh. Định mệnh là ở trong, hay là như đức tin, hay như tặng phẩm của Các Mạnh lực Sáng Tạo. Ảnh hưởng nghiệp, vậy là ảnh hưởng phản nghịch lại điều ấy. Khi cơ hội được trao, chính LỰC Ý CHÍ của thực thể phải được vận dụng—điều đã tách y ra hay đã làm y bình đẳng với các ảnh hưởng sáng tạo trong các mãnh lực tinh thần cao hơn để tự tạo cho mình sự thăng tiến. Vậy nên, trong MỌI tiếp xúc, có cơ hội cho một thực thể, một linh hồn, tự hoàn thành hay tự gặp gỡ trong mình, hay trong mối liên hệ của linh hồn mình với Các Mạnh lực Sáng Tạo từ Nguyên Nhân Đầu Tiên, để ôm lấy điều cần thiết cho thực thể bước vào hợp nhất với Mạnh lực Sáng Tạo ấy. Vậy nên, về việc thực thể hoàn thành, y luôn trên lộ trình. Như đã chỉ ra, trong ba năm tới đây, trong các ảnh hưởng

influences through the earthly experience, the greater opportunity for fulfilling same is before the entity, [903] called in the present.

(Q) In what material sense can I best demonstrate these truths?

(A) Within self, within the abilities to eradicate this, that or the other influence that SEPARATES the inner self from being aware of the oneness of all force and power that manifests itself in the earth or in the influence about same. By eradicating that which doth beset; which means becoming more and more aware of the fruits of the spirit that are set by all: Love, hope, brotherly love, faith, fellowship. These are the fruits of the spirit. These the entity make aware of, that as the body thinks, as the body limits itself in any NEGATIVE influence, then it becomes aware in that direction. As the body embraces all as a positive influence or force, more and more does the growth come to the awareness of MAKING itself, the soul, at-one with the Creative Forces. See?

Reading 1235-1

(Q) Please give in detail just what relation I have had with my present Aunt [268].

chiêm tinh và điều phối qua trải nghiệm trần thế, sẽ có cơ hội lớn hơn để hoàn thành điều ấy trước mặt thực thể, [903] như đang được gọi hiện tại.

(H) Trong ý nghĩa vật chất, tôi có thể minh chứng những chân lý này tốt nhất bằng cách nào?

(Đ) Ở trong chính mình, trong các khả năng diệt trừ ảnh hưởng này hay ảnh hưởng khác gây RA ĐI SỰ CHIA CẮT nội ngã khỏi nhận biết về sự nhất thể của mọi mãnh lực và quyền năng đang biểu lộ ở trần gian hay trong ảnh hưởng quanh đó. Bằng cách diệt trừ điều ràng buộc; nghĩa là trở nên ngày càng ý thức về các hoa trái của tinh thần được mọi người nêu rõ: Tình thương, hy vọng, tình huynh đệ, đức tin, tình bằng hữu. Đó là các hoa trái của tinh thần. Những điều ấy, thực thể làm cho nên hiển nhiên, rằng khi thân thể suy tư, khi thân thể tự giới hạn mình trong bất kỳ ảnh hưởng TIÊU CỰC nào, thì nó trở nên ý thức theo hướng đó. Khi thân thể ôm lấy mọi sự như một ảnh hưởng hay mãnh lực tích cực, thì sự tăng trưởng sẽ ngày càng đến với nhận biết về việc LÀM cho chính mình, tức linh hồn, trở nên một với Các Mãnh lực Sáng Tạo. Hiểu chứ?

Bài đọc 1235-1

(H) Xin cho biết chi tiết mối liên hệ của tôi với người Dì [268] hiện nay là gì.

(A) That which makes for the closer relationship was in the Roman experience, where the aunt then depended upon the word and activities of the entity in that experience. Hence it may be found in the present that those influences, those activities may become reversed in this experience—and the entity depend upon the word and the help of the aunt in the present. But unless these abilities are guided, unless these are kept, they may turn to turmoils—even as has been indicated HAS been the experience of the entity.

(Q) What was the relation between the two in that period?

(A) One depended upon the other. Friends.

(Q) Please give in detail just what we should mean to each other in the present?

(A) As has been indicated. These become reversed. One depends upon the other for direction. One depends upon the other now for the guidance and especially for the directing in the SPIRITUAL portion of its life.

(Q) Will our lives be closely associated or separated?

(A) This depends to be sure upon the activities—all of these. NO LIFE, no individual is set! It is not a line; it deviates. For the WILL of each may change the relationships.

(Q) Will I be much benefitted in this experience, and how?

(A) Depends upon the application again. EVERYTHING in the experience depends upon the application. How wilt thou use thy opportunities? if for weal or for woe? These are NOT set! They do not happen irrespective or regardless! Life is earnest, life is work, life is DOING; not having it poured out, not

(Đ) Điều làm nên mối liên hệ gần gũi hơn là trong trải nghiệm thời La Mã, khi người dì khi ấy trông cậy vào lời nói và hoạt động của thực thể trong trải nghiệm đó. Vậy nên trong hiện tại có thể thấy rằng những ảnh hưởng, những hoạt động ấy có thể đảo chiều trong trải nghiệm này—và thực thể sẽ trông cậy vào lời nói và sự giúp đỡ của người dì trong hiện tại. Nhưng trừ phi những khả năng này được dẫn dắt, trừ phi chúng được giữ gìn, chúng có thể dẫn đến xáo trộn—ngay như đã chỉ ra LÀ đã là kinh nghiệm của thực thể.

(H) Mối liên hệ giữa hai người trong giai đoạn đó là gì?

(Đ) Người này trông cậy người kia. Bạn hữu.

(H) Xin cho biết chi tiết chúng tôi nên có ý nghĩa gì đối với nhau trong hiện tại?

(Đ) Như đã được chỉ ra. Những điều này trở nên đảo ngược. Bên này nương dựa bên kia để được định hướng. Nay bên này nương dựa bên kia để được hướng dẫn và nhất là để được dẫn dắt trong phần TINH THẦN của đời sống mình.

(H) Đời sống của chúng ta sẽ gắn bó chặt chẽ hay tách rời?

(Đ) Điều này, dĩ nhiên, tùy thuộc vào các hoạt động—tất cả những điều đó. KHÔNG CÓ ĐỜI SỐNG nào, không có cá nhân nào là cố định! Nó không phải một đường thẳng; nó chệch hướng. Vì Ý CHÍ của mỗi người có thể thay đổi các mối quan hệ.

(H) Tôi có được lợi lạc nhiều trong kinh nghiệm này không, và bằng cách nào?

(Đ) Lại tùy thuộc vào sự áp dụng. MỌI ĐIỀU trong kinh nghiệm đều tùy thuộc vào sự áp dụng. Người sẽ dùng những cơ hội của người thế nào? vì phúc hay vì họa? Những điều này KHÔNG bị ấn định! Chúng không xảy ra một cách bất chấp hay ngoài sự liên hệ! Đời sống là nghiêm túc, đời sống là công việc, đời sống

having it given—but work!

Reading 1437-1

In giving the interpretation of the records as we find here, know that these are urges that arise from the experiences of the entity through the astrological aspects or sojourns as well as from the appearances and activities of the entity in the earth.

Yet these, while making definite urges, and those inclinations for material manifestations, may be altered by what the entity does about same.

For there is the free will, that may change any activity. And that so often called “destined” should be understood; that there are the ways of activity—if they are constructive they become mental and soul building, bringing with same a joy, a peace not found in unconstructive experience, nor in the gratifying alone of selfish interests. For these oft turn and rend those that make of themselves or their appetites idols in their daily experience.

For he that would have life must give it. He that would have friends must be friendly.

If ye would have those that would believe in you, ye must keep promises, ye must realize the obligations; and these are oft too lightly considered in the experience of the entity.

Reading 1440-1

Yet if the lessons, if the tenets, if the life's activities are guided by those very things that were heard, and that have been pondered oft in the experience, and they are

là HÀNH ĐỘNG; không phải để nó được rót xuống, không phải để nó được ban cho—mà là lao động!

Bài đọc 1437-1

Khi đưa ra diễn giải các ký lục như chúng tôi thấy ở đây, hãy biết rằng đây là những xung lực khởi phát từ các trải nghiệm của thực thể trong các phương diện hay các lần lưu trú chiêm tinh, cũng như từ các lần xuất hiện và các hoạt động của thực thể trên trần gian.

Tuy vậy, những điều này, trong khi tạo nên những xung lực rõ rệt và những khuynh hướng hướng đến các biểu hiện vật chất, vẫn có thể được chuyển đổi bởi những gì thực thể làm đối với chúng.

Vì có Ý chí tự do, vốn có thể thay đổi bất kỳ hoạt động nào. Và điều vẫn thường được gọi là “định mệnh” cần được thấu hiểu; rằng có những lối hoạt động—nếu mang tính xây dựng thì chúng trở thành việc xây dựng thể trí và linh hồn, mang đến cùng với đó niềm vui, bình an vốn không tìm thấy nơi trải nghiệm không xây dựng, cũng không có trong việc chỉ thỏa mãn những lợi ích ích kỷ. Vì những điều này thường quay lại và cản xé những kẻ đã biến chính mình hay các dục vọng của mình thành thần tượng trong trải nghiệm hằng ngày.

Vì ai muốn có sự sống phải trao ban nó. Ai muốn có bạn phải thân thiện.

Nếu các người muốn có những người tin nơi các người, các người phải giữ lời hứa, các người phải nhận ra các bổn phận; và những điều này thường được xem nhẹ quá mức trong trải nghiệm của thực thể.

Bài đọc 1440-1

Tuy nhiên nếu các bài học, nếu các tín điều, nếu các hoạt động của đời sống được dẫn dắt bởi chính những điều đã nghe, và đã thường suy gẫm trong trải nghiệm, và chúng được

kept as the watchword, as the guiding light, as the standard of its ideal, there will come a greater harmony and peace into the experience with which it now deals.

For as is the purpose of the entity's experience in the present, as to others, that their lessons may be learned. For it is continually self being met, and what ye have done about it, and only the promises, the faith, the activity in those things for whom and from whom there has been obtained an advocate with the Father may mercies be shown. For only as ye show mercy may it be shown to thee. Only as ye show patience, longsuffering, brotherly kindness, may these be shown to thee. For thou art indeed a god in its making, for He would have thee as one with Him; yet the choices must be made by thee, or else ye become only as an automaton, only capable of doing that to which ye have been set as unchangeable. For while the law of the Lord is ever the same, the abilities to show forth same are according to the individual application. Good is good. There is not better good than GOOD.

Be not then merely good, but be good for something—in HIS name!

Reading 1531-1

For the experiences may be the lessons, as well as encouraging experiences that the promises that are within thine inner self may be assured of thy oneness with the Creative Forces that supply all of the influences that become constructive in the experience.

giữ như tín ngôn, như ánh sáng dẫn đường, như tiêu chuẩn cho lý tưởng của nó, sẽ đến một sự hòa điệu lớn hơn và bình an vào trải nghiệm mà nó hiện đang đối diện.

Vì như mục đích của trải nghiệm của thực thể trong hiện tại, đối với người khác, là để bài học của họ có thể được học. Vì liên tục là tự-ngã đang được gặp, và những gì các người đã làm đối với điều đó, và chỉ có các lời hứa, đức tin, hoạt động trong những điều cho ai và từ ai mà có được Đấng Biện Hộ với Cha thì lòng thương xót mới có thể được biểu lộ. Vì chỉ khi các người bày tỏ lòng thương xót thì nó mới có thể được bày tỏ cho người. Chỉ khi các người bày tỏ kiên nhẫn, nhẫn chịu lâu bền, tình huynh đệ, thì những điều này mới được bày tỏ cho người. Vì người quả là một vị thần trong tiến trình hình thành, vì Ngài muốn người là một với Ngài; tuy nhiên các chọn lựa phải do chính người thực hiện, bằng không người chỉ trở thành như một bộ máy tự động, chỉ có khả năng làm điều mà người đã bị đặt định như không thể thay đổi. Vì dẫu luật của Chúa luôn như nhau, các khả năng để biểu lộ điều đó tùy theo sự áp dụng của từng cá nhân. Thiện là thiện. Không có thiện nào tốt hơn THIỆN.

Vậy đừng chỉ là thiện, mà hãy thiện vì một điều gì—nhân DANH NGÀI!

Bài đọc 1531-1

Vì các trải nghiệm có thể là các bài học, cũng như những trải nghiệm khích lệ rằng những lời hứa ở trong nội tâm người có thể bảo đảm sự hiệp nhất của người với Các Lực Sáng Tạo, Đấng cung ứng mọi ảnh hưởng trở nên xây dựng trong trải nghiệm.

But ye being the co-creator with these forces, make with thy will and thy application of thy ideals the choices that bring about in the fruit of thy activities the good or bad deeds—or good and bad influences or manifestations.

These then are the judgements of individuals. For there is little within thyself that is bad, but according to its RELATIVE relationships to that which is thy ideal.

Ask of self, then, “What is my ideal?”

If it is founded in spirituality, if it is founded in those influences and forces that are constructive, then hold fast to same. Know in WHOM ye have believed, know WHO is the Author of thy belief of thy thought, and that He is able to keep that ye may commit unto Him against ANY experience that may arise in thy activities through any sphere of experience; whether within the mental self, the physical self, the spiritual self.

For thy body is the temple of thy soul, and as the soul is spirit so may the spirit of constructive forces meet thee there.

Then present thy body as a living sacrifice, holy, acceptable unto Him who is the author and the finisher of thy faith.

Reading 1538-1

In the application of the influences, know that these are but urges; the will, the desire and that which the self sets as its ideal—whether pertaining to the material, the mental or the spiritual forces—should be the guide, should be the measuring stick always for decisions that the entity may make in associations or in activities; whether these deal with spiritual forces or the mental or material activities.

Nhưng vì các người là đồng sáng tạo với những lực này, bằng Ý chí và sự áp dụng các lý tưởng của người mà tạo ra những chọn lựa mang lại trong hoa trái hoạt động của người các việc lành hay dữ—hoặc các ảnh hưởng hay các biểu hiện tốt và xấu.

Những điều này rồi là phán định của từng cá nhân. Vì trong chính người ít có điều gì là xấu, mà là tùy theo mối quan hệ TƯƠNG ĐỐI của nó với điều là lý tưởng của người.

Hãy tự hỏi mình, vậy thì, “Lý tưởng của ta là gì?”

Nếu nó đặt nền trên Tính tinh thần, nếu nó đặt nền trên những ảnh hưởng và các lực mang tính xây dựng, thì hãy giữ chặt điều đó. Hãy biết các người đã tin nơi AI, hãy biết AI là Tác Giả của đức tin, của tư tưởng người, và rằng Ngài có thể gìn giữ điều các người phó thác cho Ngài trước BẤT KỲ trải nghiệm nào có thể phát sinh trong hoạt động của người qua bất kỳ lĩnh vực trải nghiệm nào; dù trong tự ngã trí tuệ, tự ngã hồng trần, hay tự ngã tinh thần.

Vì thân thể người là đền thờ của linh hồn người, và vì linh hồn là tinh thần nên tinh thần của các lực xây dựng cũng có thể gặp người ở đó.

Vậy hãy hiến dâng thân thể người như của lễ sống, thánh, đẹp lòng Ngài, Đáng là Khởi phát và Hoàn tất đức tin của người.

Bài đọc 1538-1

Trong việc áp dụng các ảnh hưởng, hãy biết rằng đây chỉ là các xung lực; Ý chí, ước muốn và điều mà tự ngã đặt làm lý tưởng của mình—dù thuộc về các lực vật chất, trí tuệ hay tinh thần—phải là kim chỉ nam, phải là thước đo luôn luôn cho các quyết định mà thực thể có thể đưa ra trong các mối liên hệ hay trong các hoạt động; dù những điều này liên quan đến các lực tinh thần hay các hoạt động trí tuệ hay vật chất.

And unless one does hold or set an ideal, one continues to be a drifter; and never is at peace with self.

For he that condemns himself, or others, is not wise. Rather is it that each should set for himself an ideal manner and keep in purpose, in desire, in activity to that; and the growth comes.

For it is the gift of Creative Forces in the experience of life in every phase of its manifestation, and is thus a part of the experience of the individual entity or soul in its sojourn through any given experience ...

For ever, day by day, is there a choice to be made by each soul. One may lead to happiness, joy; the other to confusion, to disturbing forces, to evil and to self-condemnation.

But the WILL is of self, else ye would not indeed be the child of the Creative and Living Force or God that ye are; but as an automaton.

Then exercise thyself, and bring that to pass in thy experience that will create for THEE the environ of helpful hopefulness in the experience day by day.

Reading 1565-1

As to the abilities of the entity, and to that which it may attain in the present earth's plane—as has been given, in this year, 1926, will be presented those changes, which would be well to make, provided they would be only in that way and that manner as has been seen is best for the entity's development to make such change, and the entity's abilities lie in business of selling, of association with others in business, will the entity apply first those principles as are set

Và trừ khi người ta nắm giữ hoặc đặt ra một lý tưởng, người ta cứ tiếp tục là kẻ trôi dạt; và chẳng bao giờ bình an với chính mình.

Vì ai tự lên án mình, hay lên án người khác, thì không khôn ngoan. Đúng hơn, mỗi người nên đặt cho mình một cách thể lý tưởng và giữ vững mục đích, ước muốn, hành động theo đó; và sự trưởng thành sẽ đến.

Vì đó là tặng ân của Các Lực Sáng Tạo trong trải nghiệm của sự sống nơi mọi phương diện biểu hiện của nó, và do vậy là một phần của trải nghiệm của thực thể cá nhân hay linh hồn trong các lần lưu trú qua bất kỳ trải nghiệm nào ...

Vì luôn luôn, từng ngày, có một sự chọn lựa để mỗi linh hồn phải thực hiện. Một đường có thể dẫn đến hạnh phúc, vui mừng; đường kia dẫn đến rối loạn, các lực quấy nhiễu, đến điều ác và sự tự lên án.

Nhưng Ý CHÍ thuộc về tự ngã, nếu không các người hẳn đã chẳng thực sự là đứa con của Lực Sống và Sáng Tạo hay của Thượng đế mà các người hiện vốn là; mà chỉ như một bộ máy tự động.

Vậy hãy tự rèn luyện, và làm cho điều đó thành hiện thực trong trải nghiệm của người, điều sẽ tạo cho CHÍNH NGƯỜI bầu không khí đầy hy vọng hữu ích trong trải nghiệm ngày qua ngày.

Bài đọc 1565-1

Về các năng lực của thực thể, và về điều mà thực thể có thể đạt được trong cõi trần hiện tại—như đã được cho biết, trong năm nay, 1926, sẽ xuất hiện những thay đổi, mà sẽ là tốt nếu thực hiện, miễn là chúng chỉ theo con đường và cách thức như đã thấy là tốt nhất cho sự phát triển của thực thể để thực hiện sự thay đổi như vậy, và năng lực của thực thể nằm ở công việc kinh doanh bán hàng, giao tiếp với người khác trong kinh doanh, thì thực thể sẽ áp dụng trước những nguyên tắc

in the way of the Lord, for in Him is the way, and in Him is the light, and the Lord is the Giver of good gifts to those who love Him.

As to those conditions that the entity be warned of in the latter portion of life, these, as are seen, are forewarnings. Then, being forewarned, be forearmed, for the WILL—as is the gift of the Creator to man, made a little lower than the angels, with the power of choosing for self as to whether the entity that is given in the body will be One with the Creator or attempt to set up self in that position of atvariance with that Creator, as is seen in him who made war in heaven—in this position, then, the entity must build for self. The conditions are set, even as the Lord has given, “This day I have set before thee good and evil. Choose thou whom thy peoples and thy self will serve,” for the Lord is not far off, but is in thine own heart, and the manner and way that the application of self, and self’s abilities, to those entities, those individuals, about one’s self, is that entity’s conception, to others, of that creative force. Use, then, that thou hast in thy hands, as the means to correct many conditions as have been builded within thine own self, and make thyself first right with Him and His laws, through the service that THY SELF may render to thy brothers.

Reading 1567-2

For as was given of old, there is each day set before us life and death, good and evil. We choose because of our natures. If our will were broken, if we were commanded to do this or that, or to become as an automaton, our individuality then would be lost and we would only be as in Him without conscience—CONSCIENCE—(consciousness) of being one with Him; with the abilities to choose for self!

nếu đã đặt trong con đường của Chúa, vì trong Ngài là con đường, và trong Ngài là ánh sáng, và Chúa là Đấng Ban phát những ân tứ tốt lành cho những ai yêu mến Ngài.

Về những điều kiện mà thực thể cần được cảnh báo ở phần đời sau, thì những điều này, như thấy, là các lời cảnh báo trước. Vậy, đã được cảnh báo trước thì hãy chuẩn bị trước, vì Ý CHÍ—vốn là tặng ân của Đấng Tạo Hóa ban cho con người, được dựng nên thấp hơn các thiên thần một chút, với quyền năng chọn lựa cho tự ngã là liệu thực thể đang được ban cho trong thân xác sẽ là Một với Đấng Tạo Hóa hay tìm cách thiết lập tự ngã mình vào vị trí đối nghịch với Đấng Tạo Hóa đó, như thấy nơi kẻ đã gây chiến trên trời—trong vị trí này, thực thể phải tự mình gây dựng. Các điều kiện được đặt định, ngay như Chúa đã phán, “Ngày nay Ta đặt trước mặt ngươi điều thiện và điều ác. Hãy chọn xem dân ngươi và chính ngươi sẽ phụng sự ai,” vì Chúa không ở xa, mà ở trong chính lòng ngươi, và cách thức áp dụng tự ngã, và các năng lực của tự ngã, đối với những thực thể, những cá nhân, chung quanh mình, chính là quan niệm, đối với người khác, về Lực Sáng Tạo đó. Vậy hãy dùng điều ngươi có trong tay, như phương tiện để sửa chữa nhiều điều kiện đã được gây dựng trong chính ngươi, và trước hết hãy chỉnh đốn mình cho đúng với Ngài và các luật của Ngài, qua sự phụng sự mà CHÍNH NGƯỜI có thể dâng cho các huynh đệ của mình.

Bài đọc 1567-2

Vì như đã được phán từ xưa, mỗi ngày có đặt trước mặt chúng ta sự sống và sự chết, điều thiện và điều ác. Chúng ta chọn theo bản tánh của mình. Nếu Ý chí của chúng ta bị bẻ gãy, nếu chúng ta bị truyền lệnh phải làm điều này hay điều nọ, hay trở thành như một bộ máy tự động, thì cá tính riêng của chúng ta sẽ mất và chúng ta chỉ còn như ở trong Ngài mà không có lương tâm—LƯƠNG TÂM—(tâm thức) rằng mình là một với Ngài; với

For we CAN, as God, say Yea to this, Nay to that; we CAN order this or the other in our experience, by the very gifts that have been given or appointed unto our keeping. For we are indeed as laborers, co-laborers in the vineyard of the Lord—or of they that are fearful of His coming.

And we choose each day WHOM we will serve! And by the records in time and space, as we have moved through the realms of His kingdom, we have left our mark upon same.

Then they influence us, either directly or indirectly, in the manner as we have declared ourselves in favor of this or that influence in our material experience. And by the casting of our lot in this or that direction, we bring into our experience the influence in that manner.

Reading 1632-3

EC: Yes, we have the records here of that entity now known as [1632].

In giving the interpretations of the records here, these as we find are in those positions of changes. Yet these are given with the desire and purpose to make the experience a helpful, hopeful one in the application of that the entity has or may set as its ideal.

Remember, these records are the interpretation of that ye have builded in thy mental, thy material, thy spiritual activities through the sojourns of the soul-entity in the material world; through the relationships and activities ye have manifested towards others.

các khả năng chọn lựa cho tự ngã!

Vì chúng ta CÓ THỂ, như Thượng đế, nói Có với điều này, Không với điều kia; chúng ta CÓ THỂ sắp đặt điều này hay điều nọ trong trải nghiệm của mình, nhờ chính các ân tứ đã được ban hay được ủy thác cho chúng ta giữ gìn. Vì chúng ta thật là những lao công, những đồng lao trong vườn nho của Chúa—hoặc là những kẻ khiếp sợ trước sự đến của Ngài.

Và mỗi ngày chúng ta chọn PHỤNG SỰ AI! Và theo các ký lục trong thời gian và không gian, khi chúng ta đã chuyển qua các cõi của vương quốc Ngài, chúng ta đã để lại dấu ấn của mình nơi đó.

Vậy nên chúng ảnh hưởng đến chúng ta, trực tiếp hoặc gián tiếp, theo cách mà chúng ta đã tự xác định mình ủng hộ ảnh hưởng này hay kia trong trải nghiệm vật chất. Và bằng việc gieo phần của mình theo hướng này hay hướng kia, chúng ta đưa vào trải nghiệm của mình ảnh hưởng theo cách đó.

Bài đọc 1632-3

EC: Vâng, chúng tôi có các ký lục ở đây của thực thể hiện được biết là [1632].

Khi đưa ra diễn giải các ký lục ở đây, những điều này như chúng tôi thấy là ở trong những vị trí thay đổi. Tuy vậy những điều này được đưa ra với ước muốn và mục đích làm cho trải nghiệm trở thành một trải nghiệm hữu ích, đầy hy vọng trong việc áp dụng điều mà thực thể có hoặc có thể đặt làm lý tưởng của mình.

Hãy nhớ, những ký lục này là diễn giải về điều các người đã gây dựng trong các hoạt động trí tuệ, vật chất, tinh thần của người qua những lần lưu trú của linh hồn-thực thể trong thế giới vật chất; qua các mối liên hệ và các hoạt động mà các người đã biểu lộ đối với người khác.

There comes then into the experience of each entity, through a material sojourn, the consciousness or awareness of its relationships to others; as a manifestation of its ideal in relationships to Creative Forces or God—or the God-Self.

Hence the premise is that while there are urges, these are merely signs, indications of what the entity has done about what it has set as its ideal; these do not force the entity to be or to do this or that, but they have their INFLUENCE! and it depends upon the will or the choice of the entity, as to whether such an influence becomes constructive or destructive in the experience. Such urges, as we find, arise from the varied sojourns in the earth as well as sojourns in the astrological aspects between the earthly sojourns—or during the interims when the entity is in such an environment as accredited to the astrological aspects because of their relative position not only to the earth but to the ruling influence or force within our own solar system or in its astrological aspect to the whole—or to the Sun, the ruling power or force.

Hence the entity is continuously meeting its own self and what it has done towards its ideal. And there is constantly the choice before the mental self (for the Mind is the Builder) as to what it will do with its opportunities of every nature in its relationships to its ideal in the activities towards others.

Reading 1650-1

What, then, is the purpose of the entering of a soul into material manifestations?

In the beginnings, or in the activities in which the soul manifested individually, it was for the purpose of becoming as a

Vậy nên đi vào trải nghiệm của mỗi thực thể, qua một lần lưu trú vật chất, là tâm thức hay sự nhận biết về các mối liên hệ của nó với người khác; như một sự biểu hiện lý tưởng của nó trong các mối liên hệ với Các Lực Sáng Tạo hay Thượng đế—hoặc với Chân Ngã-Thần Tính.

Do đó tiên đề là trong khi có những xung lực, chúng chỉ là các dấu hiệu, chỉ báo về điều thực thể đã làm đối với điều nó đã đặt làm lý tưởng; chúng không buộc thực thể phải trở thành hay làm điều này điều nọ, nhưng chúng có ẢNH HƯỞNG! và điều đó tùy thuộc vào Ý chí hay sự chọn lựa của thực thể, rằng liệu một ảnh hưởng như vậy trở nên xây dựng hay phá hoại trong trải nghiệm. Những xung lực như vậy, như chúng tôi thấy, phát sinh từ những lần lưu trú đa dạng trên trần gian cũng như những lần lưu trú trong các phương diện chiêm tinh giữa những lần lưu trú nơi trần gian—hoặc trong các khoảng xen kẽ khi thực thể ở trong một môi trường được quy gán cho các phương diện chiêm tinh vì vị trí tương đối của chúng không chỉ so với Trái Đất mà còn so với ảnh hưởng hay lực cai quản trong hệ mặt trời của chúng ta hoặc trong phương diện chiêm tinh của nó đối với toàn thể—tức đối với Mặt Trời, quyền năng hay lực cai quản.

Vậy nên thực thể liên tục gặp chính mình và những gì nó đã làm đối với lý tưởng của mình. Và trước tự ngã trí tuệ luôn có sự chọn lựa (vì Thể trí là Đấng Kiến Tạo) rằng nó sẽ làm gì với các cơ hội muôn mặt của mình trong mối liên hệ với lý tưởng của nó trong các hoạt động hướng đến người khác.

Bài đọc 1650-1

Vậy thì, mục đích của việc một linh hồn đi vào các biểu hiện vật chất là gì?

Thuở ban đầu, hay trong các hoạt động mà linh hồn biểu hiện cá biệt, đó là với mục đích trở nên như bạn hữu của Lực Sáng Tạo hay

companion of Creative Force or God; or becoming the whole body of God itself, with the ability—even as thy Pattern, as thy Savior, as thy Guide and Guard—to know thyself to BE thyself, yet one with Him!

That is the purpose for each entering into the material activities.

Reading 1754-1

Yes, we have the records of the entity now called [1754].

In giving the interpretations of the records as we find them, these are chosen from the records with the desire to make the knowledge and the experience one that may be helpful and hopeful.

These, as will be seen, are rather of an unusual nature.

The entity is such an extremist in a manner; and with the abilities to make for those experiences in which this sojourn may be a GLORIOUS one—either materially or socially, or in those efforts to become a channel through which a great many blessings may come to many.

The choice as to which course is to be taken must rest with this body. It will NOT do both—be a social success and attain material things in a great measure, and be a spiritual channel for creative forces or God's purpose to manifest through the experience ...

Hence, this counsel might be given in respect to same:

Turn rather within. Know that whatever experience ye have in the material sojourns for a purpose. Know that it is not by chance that ye are in a material or earthly consciousness in the present. For know that

của Thượng đế; hoặc trở thành toàn thân của chính Thượng đế, với khả năng—ngay như Khuôn Mẫu của người, như Đấng Cứu Rỗi của người, như Đấng Dẫn Dắt và Bảo Hộ của người—để biết chính mình LÀ chính mình, nhưng hiệp nhất với Ngài!

Đó là mục đích cho mỗi lần đi vào các hoạt động vật chất.

Bài đọc 1754-1

Vâng, chúng tôi có các ký lục của thực thể nay được gọi là [1754].

Khi đưa ra diễn giải các ký lục như chúng tôi thấy, những điều này được chọn từ các ký lục với ước muốn làm cho tri thức và trải nghiệm trở thành điều có thể hữu ích và đầy hy vọng.

Như sẽ thấy, những điều này khá là bất thường.

Thực thể theo một nghĩa là người cực đoan; và với các khả năng tạo nên những trải nghiệm mà trong đó lần lưu trú này có thể là một trải nghiệm VINH HIỂN—hoặc về vật chất hay về xã hội, hoặc trong những nỗ lực trở thành một kênh qua đó nhiều phúc lành lớn có thể đến với nhiều người.

Sự chọn lựa đi theo con đường nào phải do thân này quyết định. Nó sẽ KHÔNG thể làm cả hai—vừa thành công xã hội và đạt những điều vật chất ở mức độ lớn, vừa trở thành một kênh tinh thần để Các Lực Sáng Tạo hay mục đích của Thượng đế biểu hiện qua trải nghiệm ...

Vậy nên, có thể đưa ra lời khuyên này liên quan đến điều đó:

Hãy quay vào bên trong. Hãy biết rằng bất kỳ trải nghiệm nào người có trong các lần lưu trú vật chất đều có mục đích. Hãy biết rằng không phải ngẫu nhiên mà người đang ở trong tâm thức vật chất hay trần gian hiện

all activities of the mind, of the body, must be based upon SPIRITUAL things. This does not mean goody-goody, but the PURPOSE, the ideal—unless it is founded in that which is constructive, which is CREATIVE, this experience may become—under these extremes—a torment throughout.

Yet if thy ideals, if thy purposes, if thy desires are set in that which IS creative, we may make a glorious experience of this sojourn in this material plane ...

And it is according to thy own choice as to whether these are constantly constructive, creative, or for the satisfying of material appetites.

For know, it is ever as He hath given—Today, NOW, there is set before thee good and evil, life and death,—Choose thou!

It is through that factor of Will, then, that the Choice is made—according to thine own Ideal.

WHAT IS thy ideal? in spirit, in mind, in body?

What is thy ideal relationship to thy home, to thy father, to thy mother, to thy friends? Are these creative? Are these in keeping with that which is the messenger of thy own life—thy Mind?

Has not rather the lack of thy choice brought into thy experience, because these were not considered, that disturbing force which arises within thy experience in the present?

Do two wrongs make ANYTHING right? Have ye lived, will ye and do ye live day by day as ye would that men should do to you,

tại. Vì hãy biết rằng mọi hoạt động của thể trí, của thân xác, phải đặt nền trên những điều TINH THẦN. Điều này không có nghĩa là kiểu “đạo mạo”, mà là MỤC ĐÍCH, là lý tưởng—trừ khi nó đặt nền trên điều mang tính xây dựng, là SÁNG TẠO, thì trải nghiệm này có thể—trong những cực đoan này—trở thành một cơn dày vò trọn vẹn.

Tuy nhiên nếu các lý tưởng của người, nếu các mục đích của người, nếu các ước muốn của người được đặt trong điều vốn là sáng tạo, chúng ta có thể làm cho lần lưu trú này trên cõi vật chất trở thành một trải nghiệm vinh hiển ...

Và điều đó tùy theo chọn lựa của chính người là liệu chúng không ngừng mang tính xây dựng, sáng tạo, hay là để thỏa mãn các dục vọng vật chất.

Vì hãy biết, luôn như Ngài đã phán—Hôm nay, NGAY BÂY GIỜ, trước mặt người đặt điều thiện và điều ác, sự sống và sự chết,—Hãy chọn!

Vậy chính qua yếu tố Ý chí mà Sự Chọn được thực hiện—tùy theo Lý Tưởng của chính người.

LÝ TƯỞNG của người là gì? trong tinh thần, trong trí, trong thân?

Lý tưởng của người về mối liên hệ với gia đình, với cha, với mẹ, với bạn hữu là gì? Những điều này có mang tính sáng tạo không? Những điều này có phù hợp với điều vốn là sứ giả của chính đời sống người—Thể trí của người không?

Há chẳng phải chính sự thiếu chọn lựa của người đã đưa vào trải nghiệm của người, vì những điều này không được cân nhắc, lực quấy nhiễu nổi dậy trong trải nghiệm hiện tại đó sao?

Hai sai lầm có làm đúng được BẤT CỨ điều gì không? Người đã sống, người sẽ sống và người có sống mỗi ngày như người muốn

do ye even so to them?

This is the law, this is the IDEAL. Not merely idealistic, but the Way of Life!

And as in thine abilities, in thine INNATE desire,—NONE may be more beautiful in purpose, in the life, in the ability to GIVE to others joy, peace, contentment—with all the attributes of the earthly things combined,—passion, with all of its material loves, all of its material desires. These ye know well; but unless these be tempered with thine ideal, thy WILL may lead thee in the paths that become troublesome, dark and disagreeable!

Know, then—He, thy Lord, thy God, thy Christ, is in that position—“If ye will be my child, I will be thy God” ... Let no day then pass that ye do not speak a CHEERY and an encouraging word to someone! And ye will find thine own heart uplifted, thine own life opened, thy love appreciated, thy purposes understood!

Reading 1909-1

... Call more oft on that self from within, for God is not a respecter of persons, as man sees, but everywhere—at every time—calls on all to repent. Give self in that manner, knowing that the body is the temple of the living God, and to present self as a LIVING sacrifice is but a REASONABLE service. Be ready at all times to answer for the faith that is held within, knowing that—as that is committed unto Him—He is able to KEEP that committed against any condition that may arise in self. Avoid the APPEARANCES of evil. Speak not unkindly of ANY man, knowing he is a portion of the same as thine self. God is not willing that ANY should perish, but man’s own will makes him one

người ta làm cho mình, thì người cũng làm cho họ như vậy chăng?

Đó là luật, đó là LÝ TƯỞNG. Không chỉ là duy ý niệm, mà là Con Đường của Sự Sống!

Và còn như trong các năng lực của người, trong khát vọng BẮM SINH của người,—KHÔNG AI có thể đẹp hơn về mục đích, trong đời sống, trong khả năng BAN cho người khác niềm vui, bình an, mãn nguyện—với tất cả thuộc tính của các điều trần thế hợp lại,—đam mê, với mọi tình yêu vật chất của nó, mọi dục vọng vật chất của nó. Những điều này người biết rõ; nhưng trừ khi những điều này được điều hòa bằng lý tưởng của người, Ý CHÍ của người có thể dẫn người vào những ngõ đường trở nên rắc rối, tối tăm và khó chịu!

Vậy hãy biết—Ngài, Chúa của người, Thượng đế của người, Đức Christ của người, đang ở vị trí—“Nếu người sẽ là con Ta, Ta sẽ là Thượng đế của người” ... Vậy đừng để ngày nào trôi qua mà người không nói một lời VUI TƯỞI và khích lệ với ai đó! Và người sẽ thấy trái tim mình được nâng đỡ, đời sống mình được mở ra, tình yêu của mình được trân trọng, các mục đích của mình được thấu hiểu!

Bài đọc 1909-1

... Hãy thường xuyên hơn kêu gọi nơi tự ngã từ bên trong, vì Thượng đế không vị nể người nào, như con người vẫn nhìn, nhưng ở khắp nơi—mọi lúc—Ngài gọi mọi người ăn năn. Hãy hiến mình theo cách ấy, biết rằng thân xác là đền thờ của Thượng đế hằng sống, và dâng mình làm của lễ SỐNG là một sự phục vụ HỢP LỄ. Hãy sẵn sàng mọi lúc để trả lời cho đức tin đang giữ trong nội tâm, biết rằng—khi điều đó được phó thác cho Ngài—Ngài có thể GIỮ điều đã phó thác đó trước bất kỳ tình trạng nào có thể phát sinh trong tự ngã. Hãy tránh những VẼ BỀ NGOÀI của điều ác. Chớ nói lời không tử tế về BẤT KỲ người nào, biết rằng người ấy cũng là một phần của cùng một toàn thể như chính người. Thượng

with or turns his face from Him. Keep thine OWN power within thine own hands, and do not ever attempt to tell GOD HOW to do a thing—for His power is sufficient, even in thee!

Reading 1947-3

As was indicated, the body was first a cell by the union of desire that brought activity in that influence about which the growth began.

Then of itself at birth into materiality the consciousness gradually awoke to the influences about same of body, mind and soul, until it reached the consciousness of the ability for the reproduction within itself of desire, hope, fear.

And the whole of creation, then, is bound in the consciousness of self. That influence, that force is the psychic self ...

What is the purpose of entering consciousness? That each phase of body, mind and soul may be to the glory of that Creative Force in which it moves and has its being.

And when this influence, this growing self becomes such, or so self-centered, as to lose sight of that desire, purpose, aim to be TO the glory of its source, and seeks rather FOR self, then it errs in its application of the influences within its abilities for the application of mind within its own experience ...

Then, as has been said: There is before thee this day life and death, good and evil. These are the ever present warring influences within materiality.

để không muốn BẤT KỲ ai hư mất, nhưng Ý chí của chính con người khiến y hiệp nhất với Ngài hoặc quay mặt khỏi Ngài. Hãy giữ QUYỀN NĂNG RIÊNG của người trong chính tay mình, và đừng bao giờ toan dạy THUỘC ĐỂ LÀM THỂ NÀO để làm một việc—vì quyền năng của Ngài là đủ, ngay trong người!

Bài đọc 1947-3

Như đã được chỉ ra, thân thể ban đầu là một tế bào bởi sự kết hợp của dục vọng đã đem đến hoạt động trong ảnh hưởng quanh đó, từ đó sự tăng trưởng khởi đầu.

Rồi tự chính nó khi sinh ra vào cõi vật chất, tâm thức dần tỉnh thức với những ảnh hưởng chung quanh của thân, trí và linh hồn, cho đến khi đạt tâm thức về khả năng tái tạo bên trong chính mình của dục vọng, hy vọng, sợ hãi.

Và toàn thể tạo hóa, như thế, bị ràng buộc trong tâm thức về tự ngã. Ảnh hưởng, lực đó là cái ngã tâm linh ...

Mục đích của việc đi vào tâm thức là gì? Để mỗi phương diện thân, trí và linh hồn có thể là vì vinh quang của Lực Sáng Tạo mà trong đó nó chuyển động và có hiện hữu.

Và khi ảnh hưởng này, cái tự-ngã đang lớn lên này trở nên như thế, hay tự-kỷ đến độ đánh mất mục tiêu, mục đích, chí hướng là để trở nên VÌ vinh quang của nguồn cội nó, và thay vào đó tìm KIẾM cho tự ngã, thì nó sai trật trong việc áp dụng các ảnh hưởng trong khả năng của mình đối với việc áp dụng thể trí trong chính trải nghiệm của nó ...

Vậy, như đã nói: Trước mặt ngươi hôm nay có sự sống và sự chết, thiện và ác. Đây là những ảnh hưởng luôn tương tranh trong cõi vật chất.

What then, ye ask, is this entity to do about, to do with, this ability of its own spiritual or psychic development; that may be made creative or may bring creative or destructive forces within the experiences of others?

“My Spirit beareth witness with thy spirit as to whether ye be the children of God or not.” This becomes, then, that force, that influence for comparisons; as the entity meditates upon its own emotions, its own influences, these become very apparent within itself for comparisons.

Do they bespeak of kindness, gentleness, patience,—that threshold upon which godliness appears?

Desire may be godly or ungodly, dependent upon the purpose, the aim, the emotions aroused.

Does it bring, then, self-abstinence? or does it bring self-desire?

Does it bring love? Does it bring long suffering? Is it gentle? Is it kind?

Then, these be the judgments upon which the entity uses those influences upon the lives of others.

Does it relieve suffering, as the abilities of the entity grow? Does it relieve the mental anguish, the mental disturbances which arise? Does it bring also healing—of body, of mind, to the individual? Is it healed for constructive force, or for that as will bring pain, sorrow, hate and fear into the experience of others?

These be the judgments upon which the entity makes its choices, as it guides, directs or gives counsel to those who are seeking—seeking—What? That Light—which has

Vậy các người hỏi, thực thể này phải làm gì đối với, phải làm gì với, khả năng phát triển tinh thần hay tâm linh của chính nó; điều có thể trở nên sáng tạo hoặc có thể đem các lực sáng tạo hay phá hoại vào trải nghiệm của người khác?

“Thần Linh của Ta làm chứng cùng thần linh của người rằng người có phải là con cái của Thượng đế hay không.” Điều này rồi trở thành lực, ảnh hưởng để so sánh; khi thực thể tham thiền về các cảm xúc của chính mình, về những ảnh hưởng của chính mình, những điều này sẽ trở nên rất hiển nhiên trong tự thân làm tiêu chuẩn so sánh.

Chúng có nói lên lòng nhân ái, dịu dàng, kiên nhẫn,—cái ngưỡng cửa mà trên đó tính thánh hiển hiện không?

Dục vọng có thể là theo Thượng đế hay không theo Thượng đế, tùy thuộc vào mục đích, chỉ hướng, các cảm xúc được khơi dậy.

Vậy nó có mang lại tự tiết chế không? hay nó đem lại dục vọng vị kỷ?

Nó có mang lại tình yêu chăng? Nó có mang lại nhẫn chịu lâu bền không? Nó có hiền hòa không? Nó có nhân ái không?

Vậy, đây là những phán định mà theo đó thực thể sử dụng những ảnh hưởng ấy trên đời sống của người khác.

Khi khả năng của thực thể tăng trưởng, nó có làm nhẹ bớt khổ đau không? Nó có làm dịu bớt nổi bồng hoàng trí tuệ, những rối loạn trí tuệ phát sinh không? Nó có mang lại cả sự chữa lành—của thân, của trí—cho cá nhân không? Nó có được chữa lành để trở thành lực xây dựng, hay là để đem đau đớn, sầu khổ, hận thù và sợ hãi vào trải nghiệm của người khác?

Đây là những phán định mà theo đó thực thể thực hiện các chọn lựa của mình, khi nó hướng dẫn, dẫn dắt hoặc ban lời khuyên cho những ai đang tìm kiếm—tìm kiếm—Điều

become, which is, which ever was the light of the world!

Reading 2067-3

(Q) *Is the prediction true that I will die suddenly at the age of 80 in Tibet?*

(A) If you go to Tibet and live to be eighty, you may die there! This depends upon many, many, MANY circumstances. You'll not die in Tibet unless you go there; and there's not the prospect now of going there!

(Q) *What ailment or disease will cause my death?*

(A) Depends upon what you do about the condition that exists now! As just indicated, it might be arthritis! It might be a long lingering condition from the general effect produced as to heart, or it may arise from a kidney trouble. ELIMINATE these, and then we will find the body will be able to renew itself to be more useful in the physical, mental and spiritual.

Reading 2113-1

As to what the entity's relationships are to be with such through this experience will depend upon the application of the will. Know, there is no urge—astrologically, nor from the sojourns in the earth, either from the past or present—that surpasses the WILL of an individual!

Thus it is given that man makes or fits his own destiny, dependent upon that chosen as his ideal. For, the will is the birthright of every soul from its Maker. Making that will (or applying it) in the constructive, creative direction emanating from the spiritual impulse or desire for good, brings an entity, a soul, into that realm of awareness of God's creative force being present in its relationships, its dealings with others.

gì? Ánh Sáng—điều đã trở nên, vốn là, và hằng là ánh sáng của thể gian!

Bài đọc 2067-3

(H) *Lời tiên đoán rằng tôi sẽ chết đột ngột lúc 80 tuổi ở Tây Tạng có đúng không?*

(Đ) Nếu ông đến Tây Tạng và sống tới tám mươi, ông có thể chết ở đó! Điều này tùy thuộc vào rất nhiều, rất nhiều, RẤT NHIỀU hoàn cảnh. Ông sẽ không chết ở Tây Tạng trừ khi ông đến đó; và hiện không có viễn cảnh sẽ đến đó đâu!

(H) *Bệnh chứng nào sẽ gây ra cái chết của tôi?*

(Đ) Tùy thuộc ông làm gì với tình trạng hiện có! Như vừa nêu, có thể là viêm khớp! Có thể là một tình trạng dài dằng do hiệu ứng tổng thể gây ra đối với tim, hoặc nó có thể phát sinh từ một chứng thận. HÃY LOẠI BỎ những điều này, và rồi chúng ta sẽ thấy thân thể có thể tự đổi mới để hữu dụng hơn về hồng trần, trí tuệ và tinh thần.

Bài đọc 2113-1

Về mối liên hệ của thực thể sẽ là gì với những điều như thể xuyên suốt trải nghiệm này sẽ tùy thuộc vào sự áp dụng Ý chí. Hãy biết, không có xung lực nào—chiêm tinh, cũng không từ những lần lưu trú trên trần gian, dù quá khứ hay hiện tại—vượt hơn Ý CHÍ của một cá nhân!

Vậy nên nói rằng con người tự tạo hay tự thích nghi số phận mình, tùy thuộc vào điều được chọn làm lý tưởng của mình. Vì, Ý chí là quyền bẩm sinh của mọi linh hồn từ Đấng Tạo Hóa. Làm cho Ý chí đó (hay áp dụng nó) theo hướng xây dựng, sáng tạo phát xuất từ xung lực tinh thần hay ước muốn điều thiện, đưa một thực thể, một linh hồn, vào cõi nhận biết về lực sáng tạo của Thượng đế đang hiện diện trong các mối liên hệ, trong cách xử sự

For, as has been indicated, and as will be the experience of the entity—inasmuch as ye do it unto the least of thy brethren, ye do it unto thy Maker, thy will, thy birthright, thy God.

These are not merely sayings, but principles, the basis upon which choices by the entity are to be made in its experiences and sojourn during this particular period of consciousness in a material world.

Reading 2462-2

For, it is never by chance that a soul enters any material experience; rather by choice. For, the will is the birthright, the manifested right of every soul. It is the gift of the Creator, yet it is the price one pays for material expression.

Hence the life must be a purposeful one, with a purposeful experience and expression in its relationships. For, some laws are ever in evidence in the experience of those who take thought.

True, by taking thought there may be little added to the material, but the MIND is the builder. Hence the building in a purposeful manner becomes a manifested activity in any material experience, according to the spirit with which it is purposed through the will of the entity.

Thus with this entity the choices have been made through varied experiences in the earth, as well as the astrological sojourns. For, to be sure, each soul manifests in other dimensions through sojourns in the environs about the earth ...

của nó với người khác.

Vì, như đã được chỉ ra, và như sẽ là trải nghiệm của thực thể—bởi vì hễ các người làm cho một trong những huynh đệ nhỏ mọn nhất của các người, là các người đã làm cho Đấng Tạo Hóa, cho Ý chí, cho quyền bẩm sinh, cho Thượng đế của các người.

Đây không chỉ là những lời nói, mà là các nguyên lý, là nền tảng mà theo đó các chọn lựa của thực thể phải được thực hiện trong trải nghiệm và lần lưu trú của nó trong giai đoạn tâm thức đặc thù này ở thế giới vật chất.

Bài đọc 2462-2

Vì, chẳng bao giờ là ngẫu nhiên mà một linh hồn đi vào bất kỳ trải nghiệm vật chất nào; đúng hơn là bởi chọn lựa. Vì, Ý chí là quyền bẩm sinh, là quyền được biểu hiện của mọi linh hồn. Đó là tặng ân của Đấng Tạo Hóa, tuy nhiên cũng là cái giá phải trả cho biểu hiện nơi vật chất.

Vậy nên đời sống phải là một đời sống có mục đích, với trải nghiệm có mục đích và biểu hiện có mục đích trong các mối liên hệ của nó. Vì, có những định luật luôn hiển lộ trong trải nghiệm của những ai biết suy tư.

Đúng, bằng suy tư có thể ít điều được thêm vào phương diện vật chất, nhưng THỂ TRÍ là Đấng Kiến Tạo. Vậy nên việc kiến tạo theo một cung cách có mục đích sẽ trở thành hoạt động biểu hiện trong bất kỳ trải nghiệm vật chất nào, tùy theo tinh thần mà nó được định hướng qua Ý chí của thực thể.

Vậy nên với thực thể này, các chọn lựa đã được thực hiện qua những trải nghiệm đa dạng trên trần gian, cũng như các lần lưu trú chiêm tinh. Vì, dĩ nhiên, mỗi linh hồn biểu hiện trong các chiều kích khác qua những lần lưu trú trong các môi trường chung quanh Trái Đất ...

For, as each soul finds itself body, mind and soul, these express or manifest in the various spheres of experience of an individual entity.

Thus as that manifestation is made active, there is the development or retardment; dependent then upon the choice made by an entity; not in a group, not as a separate force, but as self—whether in tune with divine laws, laws of growth, or laws of material gratification.

Hence the influences of choice may surpass even the experiences that have been a part of the entity through any astrological or earthly-material sojourn.

Reading 2549-1

For, know that each soul is a free-willed individual, and chooses the way and the application. For it is either the co-worker with God in creation—and creative then in its attitude, in its thought, in its application of tenets and truths day by day; OR in attune with that which is at variance, and thus besetting or putting stumblingblocks in the way of others along the way.

Each soul must choose of itself whom it will serve,—self, the glorifying of same, fame or fortune as partakes of material things, or that which is set in the Ideal ...

Reading 2982-4

... For, God Himself forces no individual to seek Him, save by the natural law. It must be free will, that which was given as the birthright to man, as that which the entity here has applied, may apply; the true law of love, not of self, but of Him who giveth all things to all men. For it is not of self but by the grace, by the mercy, by the love of and for the fellow man; not that self must be or

Vì, khi mỗi linh hồn tự thấy mình là thân, là trí và là linh hồn, thì những điều này biểu lộ hay hiện hiện trong các cõi trải nghiệm đa dạng của một thực thể cá nhân.

Vậy nên khi sự biểu hiện đó được làm cho hoạt động, sẽ có sự phát triển hay trì trệ; lúc đó tùy thuộc vào chọn lựa do thực thể thực hiện; không phải trong tập thể, không phải như một lực tách biệt, mà là như tự ngã—liệu hòa âm với các định luật thiêng liêng, các luật của tăng trưởng, hay các luật của thỏa mãn vật chất.

Vậy nên các ảnh hưởng của chọn lựa có thể vượt qua ngay cả những trải nghiệm vốn đã là một phần của thực thể qua bất kỳ lần lưu trú chiêm tinh hay trần thế nào.

Bài đọc 2549-1

Vì, hãy biết rằng mỗi linh hồn là một cá thể có Ý chí tự do, và tự chọn con đường và cách áp dụng. Bởi hoặc là cộng tác với Thượng đế trong sáng tạo—và do đó mang tính sáng tạo trong thái độ, trong tư tưởng, trong việc áp dụng các tín điều và chân lý ngày qua ngày; HOẶC hòa điệu với điều đối nghịch, và do đó gây trở ngại hay đặt hòn đá vấp phạm trên đường của kẻ khác dọc theo đường đi.

Mỗi linh hồn phải tự mình chọn sẽ phụng sự ai,—tự ngã, việc tôn vinh tự ngã, danh vọng hay của cải như phần dự phần vào những điều vật chất, hay điều được đặt trong Lý Tưởng ...

Bài đọc 2982-4

... Vì, chính Thượng đế không ép buộc cá nhân nào tìm đến Ngài, ngoại trừ qua định luật tự nhiên. Phải là Ý chí tự do, điều đã được ban như quyền bẩm sinh cho con người, như điều mà thực thể ở đây đã áp dụng, có thể áp dụng; luật yêu thương chân thật, không phải của tự ngã, mà của Đấng ban mọi điều cho mọi người. Vì điều ấy không thuộc về tự ngã mà là bởi ân điển, bởi lòng thương xót, bởi

even may be exalted in name, in place, in position. For He thought it not robbery to make Himself equal with God, yet came from God's presence that others, His brethren might know; that His activities would offer for man the way.

So in the use of thy abilities in ministering to others as ye may in word, in deed, in humbleness, know it is not of self but as the gift from the Father. For He having first loved us, what manner of man should ye be that ye should use, not abuse; ye should apply not as in the way of honor, or of claiming honor. For who would be the greatest? Ye who will be the servant of all may be the greater among thy fellow man.

Reading 5749-14

HLC: You will have before you the enquiring mind of the entity, Thomas Sugrue, present in this room, and certain of the problems which confront him in composing the manuscript of THERE IS A RIVER. The entity is now ready to describe the philosophical concepts which have been given through this source, and wishes to parallel and align them with known religious tenets, especially those of Christian theology. The entity does not wish to set forth a system of thought, nor imply that all questions of a philosophical nature can be answered through this source—the limitations of the finite mind prevent this. But the entity wishes to answer those questions which will naturally arise in the mind of the reader, and many of the questions which are being asked by all people in the world today. Therefore the entity presents certain problems and questions, which you will answer as befits the entity's understanding and the task of

tình yêu của và đối với đồng loại; không phải để tự ngã phải hay thậm chí có thể được tôn cao trong danh, trong vị, trong địa vị. Vì Ngài chẳng coi là chiếm đoạt khi làm cho chính mình ngang hàng với Thượng đế, nhưng đã đến từ sự Hiện Diện của Thượng đế để kể khác, các huynh đệ của Ngài có thể biết; để các hoạt động của Ngài dâng hiến cho con người con đường.

Vậy nên trong việc sử dụng các khả năng của người để phụng sự người khác như người có thể, trong lời nói, trong việc làm, trong khiêm nhu, hãy biết điều ấy không thuộc về tự ngã mà như là tặng ân từ Cha. Vì Ngài đã yêu chúng ta trước, các người phải là loại người như thế nào để các người dùng, chứ không lạm dụng; các người áp dụng không như cách để được vinh dự, hay để đòi vinh dự. Vì ai muốn làm lớn nhất? Các người là kẻ sẽ làm tội lỗi của mọi người thì có thể là lớn hơn giữa đồng loại của mình.

Bài đọc 5749-14

HLC: Trước mặt các ông sẽ là tâm trí đang chất vấn của thực thể, Thomas Sugrue, hiện diện trong căn phòng này, và một số vấn đề đang đối đầu với ông ấy trong việc biên soạn bản thảo THERE IS A RIVER. Thực thể hiện sẵn sàng trình bày các khái niệm triết học đã được ban qua nguồn này, và mong muốn đối chiếu và chỉnh hợp chúng với các tín điều tôn giáo đã biết, đặc biệt là các giáo lý thần học Cơ Đốc. Thực thể không muốn trình bày một hệ thống tư tưởng, cũng không hàm ý rằng mọi câu hỏi có tính triết học đều có thể được trả lời qua nguồn này—các giới hạn của tâm trí hữu hạn ngăn cản điều đó. Nhưng thực thể muốn trả lời những câu hỏi sẽ tự nhiên nảy sinh trong tâm trí độc giả, và nhiều câu hỏi đang được tất cả mọi người trên thế giới ngày nay nêu ra. Do đó thực thể trình ra một số vấn đề và câu hỏi, và các ông sẽ trả lời sao cho phù hợp với sự thấu hiểu của thực thể và nhiệm vụ diễn giải trước mặt ông ấy.

interpretation before him.

EC: Yes, we have the enquiring mind, Thomas Sugrue, and those problems, those questions that arise in the mind of the entity at this period. Ready for questions.

(Q) The first problem concerns the reason for creation. Should this be given as God's desire to experience Himself, God's desire for companionship, God's desire for expression, or in some other way?

(A) God's desire for companionship and expression.

(Q) The second problem concerns that which is variously called evil, darkness, negation, sin. Should it be said that this condition existed as a necessary element of creation, and the soul, given free will, found itself with the power to indulge in it, or lose itself in it? Or should it be said that this is a condition created by the activity of the soul itself? Should it be described, in either case, as a state of consciousness, a gradual lack of awareness of self and self's relation to God?

(A) It is the free will and its losing itself in its relationship to God.

(Q) The third problem has to do with the fall of man. Should this be described as something which was inevitable in the destiny of souls, or something which God did not desire, but which He did not prevent once He had given free will? The problem here is to reconcile the omniscience of God and His knowledge of all things with the free will of the soul and the soul's fall from grace.

(A) He did not prevent, once having given free will. For, He made the individual entities or souls in the beginning. For, the beginnings of sin, of course, were in seeking expression of themselves outside of the plan

EC: Vâng, chúng tôi có tâm trí đang chất vấn, Thomas Sugrue, và những vấn đề, những câu hỏi nảy sinh trong tâm trí của thực thể ở kỳ này. Sẵn sàng đón câu hỏi.

(H) Vấn đề thứ nhất liên quan đến lý do của sự sáng tạo. Có nên nói rằng đó là ước muốn của Thượng đế để tự trải nghiệm chính Ngài, ước muốn của Thượng đế về bạn hữu, ước muốn của Thượng đế về biểu hiện, hay theo cách nào khác?

(Đ) Ước muốn về bạn hữu và biểu hiện của Thượng đế.

(H) Vấn đề thứ hai liên quan đến điều được gọi một cách khác nhau là ác, tối tăm, phủ định, tội lỗi. Có nên nói rằng tình trạng này tồn tại như một yếu tố cần thiết của sáng tạo, và linh hồn, được ban Ý chí tự do, thấy mình có quyền năng buông mình theo nó, hay đánh mất mình trong nó? Hay nên nói rằng đây là một tình trạng do chính hoạt động của linh hồn tạo ra? Dù trong trường hợp nào, có nên mô tả nó như một trạng thái tâm thức, một sự hao mòn dần dần của nhận biết về tự ngã và mối quan hệ của tự ngã với Thượng đế?

(Đ) Ấy là Ý chí tự do và sự đánh mất chính mình trong mối quan hệ với Thượng đế.

(H) Vấn đề thứ ba liên quan đến sự sa ngã của con người. Có nên mô tả điều này như điều tất yếu trong định mệnh của các linh hồn, hay điều mà Thượng đế không muốn, nhưng Ngài đã không ngăn cản sau khi ban Ý chí tự do? Vấn đề ở đây là hòa giải sự toàn tri của Thượng đế và sự biết mọi điều của Ngài với Ý chí tự do của linh hồn và sự sa ngã của linh hồn khỏi ân sủng.

(Đ) Ngài đã không ngăn cản, sau khi đã ban Ý chí tự do. Vì, ban đầu Ngài đã tạo nên các thực thể cá nhân hay các linh hồn. Vì, nguồn gốc của tội lỗi, dĩ nhiên, là ở chỗ tìm cách tự biểu hiện bên ngoài kế hoạch hay con đường

or the way in which God had expressed same. Thus it was the individual, see? Having given free will, then—though having the foreknowledge, though being omnipotent and omnipresent—it is only when the soul that is a portion of God CHOOSES that God knows the end thereof.

(Q) Are there several patterns which a soul might take on, depending on what phase of development it wished to work upon—i.e., could a soul choose to be one of several personalities, any of which would fit its individuality?

(A) Correct.

(Q) Is the average fulfillment of the soul's expectation more or less than fifty percent?

(A) It's a continuous advancement, so it is more than fifty percent.

(Q) Are hereditary, environment and will equal factors in aiding or retarding the entity's development?

(A) Will is the greater factor, for it may overcome any or all of the others; provided that will is made one with the pattern, see? For, no influence of heredity, environment or what not, surpasses the will; else why would there have been that pattern shown in which the individual soul, no matter how far astray it may have gone, may enter with Him into the holy of holies?

mà Thượng đế đã bày tỏ. Vậy đó là do cá nhân, hiểu chứ? Sau khi đã ban Ý chí tự do, thì—dẫu có tiên tri thức, dẫu là Toàn năng và Hiện diện khắp nơi—chỉ khi linh hồn, vốn là một phần của Thượng đế, LỰA CHỌN thì Thượng đế mới biết phần kết cuộc của điều đó.

(H) Có nhiều khuôn mẫu mà một linh hồn có thể đảm nhận, tùy theo phương diện phát triển mà nó muốn rèn luyện—tức một linh hồn có thể chọn trở thành một trong nhiều phạm ngã, và phạm ngã nào cũng phù hợp với cá tính linh hồn của nó?

(Đ) Đúng.

(H) Mức độ thành tựu trung bình so với kỳ vọng của linh hồn là hơn hay kém năm mươi phần trăm?

(Đ) Đó là sự thăng tiến liên tục, vậy nên nó là hơn năm mươi phần trăm.

(H) Di truyền, môi trường và Ý chí có phải là các yếu tố ngang nhau trong việc hỗ trợ hay kìm hãm sự phát triển của thực thể không?

(Đ) Ý chí là yếu tố lớn hơn, vì nó có thể vượt qua một hay tất cả các yếu tố khác; miễn là Ý chí được hòa làm một với khuôn mẫu, hiểu chứ? Vì, không ảnh hưởng nào của di truyền, của môi trường hay bất cứ cái gì vượt hơn Ý chí; nếu không, vì sao đã có khuôn mẫu được chỉ bày trong đó linh hồn cá nhân, dẫu đã lạc lối đến đâu, vẫn có thể cùng với Ngài bước vào nơi chí thánh?

The Akashic Records and Influences from Previous Lives—Các Ký Lục Akasha và Ảnh Hưởng từ Những Đời Trước

[Note: the following extracts taken from individual Life readings demonstrate how the Akashic Records of the past have a motivational influence upon the present and the unfolding future.]

[Chú thích: các trích đoạn sau, lấy từ những Bài đọc về Đời sống cá nhân, cho thấy cách Ký Lục Akasha của quá khứ có ảnh hưởng thúc đẩy đối với hiện tại và tương lai đang mở ra.]

Reading 169-1 M 21 (Student)

In the appearances, and the effect, the urges gained from same:

In the one before this we find in the land now known as Gennesaret. The entity then was among those that were keepers of the flocks in the fields when the peoples were disturbed by the raids from the Roman rule. The entity gained through this experience, in the name Guidia, for the entity defended a principle and gave to the peoples the better understanding of relationships to those that were in power and those in service. As the effort then is in the present experience towards relationships of the same NATURE, the entity may apply self and will's forces in a CORRECT manner that will bring to self a greater development in the present experience; for these relations govern that of law and of application of penal as well as moral law.

In the one before this we find in the days when there were changes being made in the land now known as Persia. The entity then was among those in power in the land when same was overrun by the peoples from now southern Arabia, and from the north, and the entity lost through this experience; for while in power NOT the good ruler, while in servitude not the good servant; for the entity

Bài đọc 169-1 Nam 21 (Sinh viên)

Trong các lần xuất hiện, và hiệu ứng, những xung lực thu được từ đó:

Trong lần trước lần này chúng ta thấy ở vùng đất nay gọi là Gennesaret. Thực thể khi đó ở giữa những người chăn bầy ngoài đồng khi dân chúng bị quấy nhiễu bởi những cuộc đột kích của chế độ La Mã. Thực thể thu hoạch qua trải nghiệm này, với tên Guidia, vì thực thể đã bảo vệ một nguyên tắc và đem cho dân chúng sự thấu hiểu tốt hơn về mối liên hệ giữa những người cầm quyền và những người phục vụ. Vì nỗ lực khi ấy trong trải nghiệm hiện tại là hướng đến những mối liên hệ CÙNG BẢN CHẤT, thực thể có thể áp dụng tự ngã và lực Ý chí theo cách ĐÚNG ĐẮN sẽ đem lại cho mình một sự phát triển lớn hơn trong trải nghiệm hiện tại; vì những mối liên hệ này chi phối luật pháp và việc áp dụng luật hình cũng như luật luân lý.

Trong lần trước đó chúng ta thấy vào những ngày có những thay đổi đang diễn ra ở vùng đất nay gọi là Ba Tư. Khi đó thực thể ở giữa những người cầm quyền trong đất khi đất nước bị tràn ngập bởi dân từ nay là miền nam Ả Rập, và từ phương bắc, và thực thể đã thất bại qua trải nghiệm này; vì khi ở địa vị cầm quyền thì KHÔNG phải là nhà cai quản tốt, khi ở địa vị phục dịch thì không phải là kẻ

finds in self in the present experience the hardship of taking orders from any; yet, as is given and as has been seen from that given, to learn to understand self and self's relation is the first law of knowledge, and the application will be that to be served is to be a good servant.

In the one before this we find in that period when there was the reconstruction of the division in the land now known as Egypt. The entity then was among those that came in from the north country, and was the younger son of the king who set up the new rule in the land, bringing much to the peoples in gaining the understanding of that taught by those that were put in power, and by the division the entity then GAINED much in the way of being able to discuss or to understand many sides of a question. This is an urge in the present, as the desire to know more. This is one urge that especially should be developed in the present experience—know both sides of any question, any thing, pertaining to WHATEVER the entity may put self in its entirety—understand the whole!

In the abilities of the entity as seen in the present, these would relate particularly to PEOPLE and to things, whether of lands or of study of any nature as pertains to law, land, or peoples—and in EITHER of these would the entity make the greater success in the financial ways and manners; yet for the greater development keep first the understanding of self and self's relationship to others first and foremost ...

Reading 187-1 M 5 months

In the one before this we find in the days when the strife was between the peoples in the present land, the entity then being among those who fought in that rebellion. In the name then we find of Artemus Davees [?].

phục dịch tốt; vì thực thể thấy nơi mình trong trải nghiệm hiện tại sự khó chịu khi nhận mệnh lệnh từ bất kỳ ai; tuy nhiên, như đã được cho và như đã thấy từ điều đã cho, học để hiểu chính mình và mối liên hệ của tự ngã là luật thứ nhất của tri thức, và việc áp dụng sẽ là: muốn được phục vụ thì hãy là người phục vụ tốt.

Trong lần trước đó chúng ta thấy vào thời kỳ khi có sự tái thiết của sự phân chia trong vùng đất nay gọi là Ai Cập. Khi ấy thực thể ở giữa những người từ miền bắc đến, và là người con trai út của vị vua thiết lập triều đại mới trong đất, đem lại cho dân chúng nhiều điều khi lĩnh hội được điều được những người nắm quyền dạy, và nhờ sự phân hóa đó thực thể khi ấy THU ĐƯỢC nhiều về khả năng nghị luận hay hiểu nhiều mặt của một vấn đề. Đây là một xung lực trong hiện tại, như ước muốn biết nhiều hơn. Đây là một xung lực đặc biệt nên được phát triển trong trải nghiệm hiện tại—hãy biết cả hai phía của bất kỳ vấn đề, bất kỳ điều gì, liên quan đến BẤT CỨ điều gì mà thực thể có thể dẫn mình toàn diện—hãy hiểu trọn vẹn!

Về các khả năng của thực thể như thấy trong hiện tại, những điều này sẽ liên hệ đặc biệt đến CON NGƯỜI và đến sự vật, dù của đất đai hay của việc học hỏi về bất kỳ bản chất nào thuộc luật pháp, đất đai, hoặc các dân tộc—và trong MỖI phương diện này thực thể sẽ đạt thành công lớn hơn về mặt tài chính; tuy nhiên, để phát triển lớn hơn hãy trước hết giữ sự thấu hiểu về tự ngã và mối liên hệ của tự ngã với người khác lên hàng đầu ...

Bài đọc 187-1 Nam 5 tháng

Trong lần trước lần này chúng ta thấy vào những ngày có tranh chấp giữa các dân trong miền đất hiện nay, thực thể khi ấy ở giữa những người đã chiến đấu trong cuộc nổi loạn đó. Khi ấy tên là Artemus Davees [?]. Từ

In this we find the urge as will be in that of the thought as is exercised in self, being strong-minded, very centered in thought and action. Hence the necessity as will be of the training of the direction of the mind and of the developing in same.

In the one before this we find in the days of the development of the country into that of the republic forces in France, when the rebellions were in the land. The entity then in that of Vasi Borgeles [?]. The entity then the one that assisted in the capture of those forts about which the soldiers of the ones defending the royalty became the ones necessary to overcome or overthrow these conditions. The entity from this we find gains that dislike for those who would be over-bearing, or those who would be presumptuous in their action. Hence the necessity of those training and giving the correction for the development of the entity of always knowing and showing the reason, and reasoning with the individual in its development.

In the one before this we find in the days of the rebellions in the plains country, when this had become settled. The entity then was in that of the Viva [?] who became the herald of the new religious thought as was given to that people then in Arabian forces. This we find became the developing point of the entity. Hence in this present urge we will find the desire of the study of such, of the religious thought and study as pertaining to psychological and astronomical conditions. Yet for the same reason, by not being directed properly, may be turned into adverse channels.

In the one before this we find in the days of the Atlantis, when the peoples were in that of the higher state of civilization. The entity then was the teacher in the psychological thought and study, especially as that of the transmission of thought through ether. Hence the urge as will be seen in this entity

đây chúng ta thấy xung lực sẽ biểu hiện trong tư duy được vận dụng nơi tự ngã, là người có ý chí mạnh, rất nhất tâm trong tư tưởng và hành động. Do đó cần thiết phải rèn luyện sự định hướng của tâm trí và phát triển trong đó.

Trong lần trước đó chúng ta thấy vào những ngày phát triển đất nước thành lực lượng cộng hòa ở Pháp, khi có các cuộc nổi loạn trong đất. Khi ấy thực thể có tên Vasi Borgeles [?]. Thực thể khi đó là người trợ giúp trong việc chiếm các pháo đài mà quanh đó binh lính của phe bảo vệ hoàng quyền trở thành đối tượng cần thiết để vượt qua hay lật đổ các điều kiện ấy. Từ đây chúng ta thấy thực thể có được sự chán ghét đối với những kẻ hống hách, hoặc những kẻ tự phụ trong hành động. Do đó cần thiết phải rèn luyện và chỉnh sửa để phát triển thực thể theo hướng luôn biết và thể hiện lý do, và biện luận với cá nhân trong tiến trình trưởng thành của nó.

Trong lần trước đó chúng ta thấy vào những ngày có các cuộc nổi loạn trên vùng đồng bằng, khi nơi này đã được định cư. Khi ấy thực thể ở trong vai trò của Viva [?] người trở thành người rao báo tư tưởng tôn giáo mới như đã được ban cho dân tộc ấy khi đó trong các lực lượng Ả Rập. Đây trở thành điểm phát triển của thực thể. Do đó trong xung lực hiện tại chúng ta sẽ thấy ước muốn học hỏi những điều như đã được nêu, tức tư tưởng tôn giáo và việc học liên quan đến các điều kiện tâm lý và chiêm tinh. Tuy vậy vì cùng một lý do, nếu không được định hướng đúng, có thể bị chuyển thành các kênh bất lợi.

Trong lần trước đó chúng ta thấy vào những ngày của Atlantis, khi dân chúng ở trong tình trạng văn minh cao hơn. Khi ấy thực thể là vị thầy dạy về tư tưởng và học hỏi tâm lý, đặc biệt là về truyền tư tưởng qua dĩ thái. Do đó xung lực sẽ thấy nơi thực thể này trong

in the studying of those as has been given.

Reading 195-14 M 42 (Realtor, Manufacturer)

Before this we find the entity in that name of Rhoul (?) [Raoul?], in the days of Louis XV in France. The entity then was in that office of second to the cardinal of that day [Andre Hercule De Fleury (1653-1743)?]. The rule, as was seen through the usage of ecclesiastical garments and position to make or bring about the secular and physical conditions, brought the greater distress, the greater distrust to the individual [195]. Hence there was not given the development in the manner as might have been expected, under the position which the entity then occupied (as rule). For the distrust comes at present, giving in this that urge or desire to know more of the impelling force behind each individual with whom the entity may come in contact, yet finding often that the trust as placed was misplaced.

Before that we find the entity was in the days when there was war between the now Arabian forces and the Persian forces, or between the nomads and the king, Croesus, in Persia. [Croesus II?] [7500 B.C.?]

The entity then was in the name of Oujida, who assisted in the storming of the fort wherein the captives were being held. The entity then was in the warrior and the second in command to the leader [Bedouin] of that day. With the death of the leader, we find the entity fought with the next ruler, or leader, or chief, for the position of lead. Hence the backfire, or rule, as it were; for the company fell out among themselves, and this brought the destructive forces to the entity. The urges as we see from this being that of the tenacity, the 'stick-to-it-iveness.' Though little may be said, there is the ability to follow out, to keep the ends together, as it were, of every condition; and the ability to

việc nghiên cứu những điều đã nêu.

Bài đọc 195-14 Nam 42 (Môi giới bất động sản, Nhà sản xuất)

Trước lần này chúng ta thấy thực thể mang tên Rhoul (?) [Raoul?], vào những ngày của Louis XV ở Pháp. Khi ấy thực thể ở địa vị thứ hai sau vị hồng y của thời đó [Andre Hercule De Fleury (1653-1743)?]. Việc dùng phẩm phục và địa vị giáo quyền để tạo ra hoặc đem đến những điều kiện thế tục và vật chất đã mang đến nỗi khốn đốn lớn hơn, sự ngờ vực lớn hơn cho cá nhân [195]. Do đó đã không có sự phát triển theo cách lẽ ra có thể mong đợi, dưới địa vị mà khi ấy thực thể đảm nhiệm (với quyền cai quản). Vì sự ngờ vực đến trong hiện tại, đem lại nơi đây xung lực hay ước muốn biết nhiều hơn về lực thúc đẩy phía sau mỗi cá nhân mà thực thể có thể tiếp xúc, nhưng thường thấy rằng sự tín nhiệm đặt để thì đặt không đúng chỗ.

Trước đó nữa chúng ta thấy thực thể ở những ngày có chiến tranh giữa nay là các lực lượng Ả Rập và các lực lượng Ba Tư, hoặc giữa dân du mục và vị vua, Croesus, tại Ba Tư. [Croesus II?] [7500 TCN?]

Khi đó thực thể mang tên Oujida, đã trợ giúp trong cuộc công kích đồn lũy nơi các tù binh bị giam giữ. Khi ấy thực thể là một chiến binh và là người chỉ huy thứ hai dưới quyền vị lãnh tụ [Bedouin] thời bấy giờ. Với cái chết của vị lãnh tụ, chúng ta thấy thực thể đã tranh đấu với vị cai trị, hay lãnh đạo, hay thủ lĩnh kế tiếp để giành vị thế cầm đầu. Do đó mới có sự phản tác dụng, hay có thể nói là một quy luật; vì toán đồng bạn đã bất hòa với nhau, và điều này mang các mãnh lực hủy hoại đến với thực thể. Những thúc lực như chúng ta thấy ở đây là tính kiên bền, "bám riết đến cùng". Dù ít nói, vẫn có khả năng theo đuổi cho trót, giữ cho mọi mối được kết lại, như thế, trong mọi hoàn cảnh; và có khả

plan. Also there is exhibited the manner of sleep that is often seen or exemplified in the present from that sojourn. [Gladys Davis' note: He told me that he does sleep like an Arab, on his stomach with his face buried under his arm, as they do in the desert.]

... Before that we find the entity during the first of the appearances of man in the earth's plane, during that period when the five appeared. The entity then was in that now of the Nevada and Utah territory in America, then in the name Udulj. The entity was among those who first wrought in iron and in ore, being the first to separate these properties into a manner that might be used for the benefit of man. In that day we find the entity becoming great in the land. And through these channels we find in the present the ability to design, to figure out in mathematical manner, to stick to, those conditions that will give the correct answer in the end toward such conditions, towards such developments of mechanical conditions, those pertaining to work with irons, or that which may be wrought with any forms of ores.

Reading 234-1 M 47

Before this, we find in the days of the Crusade, and this entity then lead in that Crusade, or that known as the Holy War in Palestine, and lost its existence then in that land, and was the second in command at that time. In the present we find this personality exhibited in the love of the study of conditions relative to these Crusades made ...

Before this, we find in the land of Poseida [Atlantis], when Alta was in the height of its civilization. This entity then was in the service of the country in its relation to other countries, and in the present sphere we find the desire for similar relations ever in the inmost soul of this present entity.

năng hoạch định. Cũng biểu lộ một cách ngữ thường thấy hoặc được minh họa trong hiện tại từ kỳ lữ trú ấy. [Ghi chú của Gladys Davis: Ông nói với tôi rằng ông quả ngủ như người Ả Rập, nằm sấp với mặt vùi dưới cánh tay, như họ vẫn làm nơi sa mạc.]

... Trước đó chúng ta thấy thực thể trong buổi đầu xuất hiện của nhân loại trên cõi hồng trần, vào thời kỳ khi Năm chủng xuất hiện. Khi ấy thực thể ở vùng nay là Nevada và Utah thuộc nước Mỹ, mang tên Udulj. Thực thể thuộc số những người đầu tiên rèn luyện với sắt và quặng, là những kẻ đầu tiên tách biệt các thành phần này theo cách có thể dùng để ích lợi cho con người. Thời bấy giờ chúng ta thấy thực thể trở nên hiển đạt trong xứ sở. Và qua những kênh này, trong hiện tại, chúng ta thấy có khả năng thiết kế, tính toán theo lối toán học, kiên trì với những điều kiện sẽ đem lại đáp án đúng đắn sau cùng cho các điều kiện ấy, cho những phát triển thuộc lĩnh vực cơ khí, những gì liên quan đến công việc với sắt thép, hay những gì có thể được chế tác từ mọi dạng quặng.

Bài đọc 234-1 M 47

Trước đó, chúng ta thấy vào thời các cuộc Thập Tự chinh, và thực thể khi ấy dẫn dắt trong cuộc Thập Tự chinh ấy, hay cái được gọi là Thánh Chiến tại Palestine, và đã mất thân mạng nơi xứ sở đó, đồng thời là người chỉ huy thứ hai vào lúc ấy. Trong hiện tại, chúng ta thấy phạm ngã này biểu lộ ở tình yêu việc nghiên cứu những điều kiện liên hệ đến các cuộc Thập Tự chinh đã tiến hành ...

Trước đó, chúng ta thấy tại xứ Poseida [Atlantis], khi Alta ở đỉnh cao văn minh. Khi ấy thực thể phục vụ quốc gia trong các quan hệ với những quốc gia khác, và trong hiện cảnh chúng ta thấy khát vọng cho những quan hệ tương tự luôn ở tận sâu linh hồn của thực thể hiện thời.

Reading 757-8 F 46

Before this the entity was in what is now known as the northwestern or central portion of the entity's present native land—or about Ft. Dearborn [Chicago], during those periods of the internal turmoil and strife—when there were the accumulations of the seven nations to make for the ridding of the country of those that to those peoples were oppressing and overrunning the land.

The entity then was with or in those activities within the Fort, in the name then Spooner. In the experience the entity gained, for there were the activities in the entity's sojourn to make for the better relationships in the associations whether for the commercial or mental and spiritual relationships.

Then the entity was particularly interested in those reports from other lands to the west. Hence there became a longing for the sounds of many waters, where there were the dividing of the lands that the entity sought for its own household. Yet when the persecutions and the turmoils came about, the entity—in a very reluctant manner—withdrawed from those places of its habitations, and in the retreat (as was given by the entity would come about) suffered in body; yet coming through—as to those that later began the establishments of a settlement along the lower portions of the Ohio, that emptied into, or where it emptied into, the father of waters.

In the present experience from that sojourn we find that travel, records of such, those things that pertain to the activities of individuals where they may be of mental or material help to others through their associations or relations, though they may be to the utmost parts of the earth, become of special interest. Hence, as indicated from the astrological sojourns, the entity is a

Bài đọc 757-8 F 46

Trước đó thực thể ở nơi nay được gọi là phần tây bắc hay trung tâm của xứ sở hiện sinh quán của thực thể—tức quanh đồn Ft. Dearborn [Chicago], trong những thời kỳ nội biến và giao tranh—khi có sự tập hợp của bảy dân tộc nhằm quét sạch khỏi xứ sở những kẻ mà theo họ là đang áp bức và tràn lan khắp đất đai.

Khi ấy thực thể thuộc về hoặc tham gia các hoạt động trong đồn, mang tên Spooner. Trong trải nghiệm này, thực thể đã gạt hái được, vì trong kỳ lưu trú ấy có các hoạt động nhằm tạo dựng quan hệ tốt đẹp hơn trong các mối liên kết, dù là cho thương mại hay cho các mối liên hệ trí tuệ và tinh thần.

Lúc đó thực thể đặc biệt quan tâm đến những tường trình từ các miền đất phía tây. Do đó nảy sinh niềm khát khao “tiếng muôn dòng nước”, nơi đất đai phân chia và thực thể tìm kiếm chỗ cho gia thất mình. Thế nhưng khi bách hại và biến loạn nổi lên, thực thể—trong tâm trạng rất miễn cưỡng—đã rút khỏi những nơi cư trú của mình, và trong cuộc thoái lui (như chính thực thể đã nói trước rằng sẽ xảy đến) đã chịu khổ về thân thể; tuy vậy vẫn vượt qua—để rồi sau này cùng những người khỏi sự lập nên một cộng cư dọc vùng hạ lưu của dòng Ohio, nơi đổ vào, hay nơi nó đổ vào, vị Cha của các dòng nước.

Trong kinh nghiệm hiện tại, từ kỳ lưu trú ấy, chúng ta thấy rằng việc du hành, các ghi chép liên hệ đến đó, những điều thuộc về hoạt động của từng cá nhân khi họ có thể dùng các mối liên hệ hay tương quan của mình để trợ giúp người khác về phương diện trí tuệ hay vật chất—dẫu có xa tít tận cùng trái đất—trở thành mối quan tâm đặc biệt. Do đó, như những lưu trú chiêm tinh đã gợi ra,

mathematically-minded person in the present experience. And also in languages and history; hence teaching in these directions may have been—and may be—a portion of the entity's activity through this present sojourn.

Before that (among those that we find active in the entity's experience in the present) the entity was during those periods of the seeking of the peoples in the English land for the turmoils that were brought about through the activities in the Holy War, or the Crusade activities.

The entity then suffered in body from apparent neglect, as would be called in the present, by those of its own household and surroundings—by being left alone. Hence we find in the present the desire ever for periods to be sure of aloneness, or to draw self—as it were—away; yet in the hours of darkness, in those periods of special occasions, in those periods when there are the happenings for certain celebrations or activity, there is the desire of crowds—or certain associations. And the entity seeks to choose such companions; for innately is there seen from those meditative influences that for certain periods or certain occasions the entity desires NOT the same individual surroundings or associations. The name, Lorna O'Doon.

Before that the entity was in that land now known as the Persian or Arabian, during those periods when there were the buildings of the city in the hills, in the plains, by the teacher that had gathered many peoples from many sources—yea, from many lands.

The entity then was among those from the Persian land that had been under or had seen some of the turmoils and strifes from the associations of Uhltd. And the entity came as one seeking for not only word of those that had been carried away captive from those raids, but for the bodily satisfaction of

trong kinh nghiệm hiện tại thực thể là người có tâm trí thiên về toán học. Và cũng vậy trong ngôn ngữ và lịch sử; vì thế việc giảng dạy theo các hướng này đã—và có thể sẽ—là một phần hoạt động của thực thể trong kỳ lưu trú hiện tại.

Trước đó (trong những điều chúng ta thấy đang hoạt động trong kinh nghiệm hiện tại của thực thể) là những thời kỳ dân chúng ở xứ Anh quốc tìm cách đối phó với những xáo trộn phát sinh do các hoạt động của Thánh Chiến, hay các hoạt động Thập Tự chinh.

Khi ấy thực thể chịu khổ về thân thể do điều mà trong hiện tại sẽ gọi là sự lơ là của chính những người trong gia thất và chung quanh—vì bị để mặc một mình. Do đó, trong hiện tại luôn có ước muốn dành những khoảng thời gian chắc chắn được ở một mình, hay, như có thể nói, rút mình ra; thế nhưng trong giờ khắc đêm tối, vào những dịp đặc biệt, vào những thời điểm có sự kiện mừng lễ hay hoạt động nào đó, lại có khao khát đám đông—hay những mối hội tụ nhất định. Và thực thể tìm cách chọn bạn đồng hành như vậy; vì bẩm sinh, theo các ảnh hưởng của chiêm ngưỡng, có thể thấy rằng trong những thời đoạn hay dịp đặc biệt thực thể KHÔNG muốn các hoàn cảnh hay giao kết cá nhân giống nhau. Tên là Lorna O'Doon.

Trước đó thực thể ở vùng nay gọi là Ba Tư hay Ả Rập, trong những thời kỳ có việc dựng nên thành phố trên đồi, trên đồng bằng, bởi vị huấn sư đã nhóm họp nhiều dân từ nhiều nguồn—phải, từ nhiều xứ.

Khi ấy thực thể thuộc về những người Ba Tư đã từng chịu hoặc chứng kiến đôi phần những biến loạn và tranh chấp do liên hệ với Uhltd. Và thực thể đến như kẻ đi tìm không chỉ tin tức về những người đã bị bắt đi trong các cuộc tập kích ấy, mà còn để thỏa mãn nhu cầu thân xác được biết điều gì—có thể

knowing that which had—as it were—turned the heads of all the world towards seeking out that lonely nomad.

In the experience the entity then was one of the household, or the wife—or among the wives of the house of the RULER of the land, in the name Tashmia. And the entity was in a position of pomp, in finery, as would be interpreted in the present. While it partook of the things that satisfied for the body, that made for the exalting of the desires of the material surroundings and associations, coming under the influences of the teacher and those activities in the plains and hills the entity sought to turn self in those activities also. And coming again to its own peoples set much in motion that was an aid; returning in the latter days for a sojourn in the city in the edge of the hills; gaining throughout the experience.

And in the present does the entity find, with its applications of those abilities in the teachings of methods and the teachings of ways, in the teaching of the activities, a satisfaction that answers for that something which arises from within from that particular earthly sojourn. Those things in the material world of plaids, the weavings of an intricate and delicate nature, the things that bespeak of the Persian finery—as it may be termed, in filigree—the workings of gold in cloth and such, become as an innate thing; yet finding expressions in the activity of the entity in the present sojourn.

Before that we find the entity was in that land now known as the Egyptian, during those periods when there were many of those peoples that were journeying to that land for the reconstructions with the return of the Priest and the incomings of peoples from the varied lands ...

As to the abilities of the entity in the present and that to which it may attain, and how:

nói—đã làm nghiêng ngả cả thế giới hướng về việc truy tầm gã du mục cô độc kia.

Trong trải nghiệm đó, thực thể là người trong gia thất, hay là vợ—hoặc thuộc số các thê thiếp của NHÀ VỊ CẨM QUYỀN xứ sở, tên là Tashmia. Và thực thể ở vào địa vị phô trương, xa hoa, như trong hiện tại sẽ diễn giải. Dù thọ hưởng những điều thỏa mãn thân xác, tôn vinh các dục vọng của môi trường vật chất và các mối tương quan, nhưng khi chịu ảnh hưởng của vị huấn sư và các hoạt động nơi đồng bằng và đồi núi, thực thể đã tìm cách chuyển hướng bản thân theo những hoạt động ấy nữa. Và khi trở về với dân mình, đã khởi động nhiều điều trợ ích; rồi lại quay về trong những ngày về sau để lưu trú ở thành phố nơi rìa đồi; thu hoạch suốt cả trải nghiệm.

Và trong hiện tại, khi thực thể đem áp dụng những khả năng ấy vào việc giảng dạy các phương pháp và đường lối, giảng dạy các hoạt động, thực thể tìm được một sự mãn nguyện đáp lời cho điều gì từ trong thâm sâu trời đất từ kỳ lưu trú trần thế riêng biệt đó. Những thứ thuộc thế giới vật chất như vải kẻ, các dệt may tinh vi và tinh xảo, những thứ nói lên vẻ hoa lệ Ba Tư—có thể gọi là kỹ thuật chạm lộng kim tuyến—như việc nạm vàng trên vải và những thứ tương tự, trở thành điều bẩm sinh; và chúng thường tìm thấy biểu hiện trong hoạt động của thực thể trong kỳ lưu trú hiện tại.

Trước đó chúng ta thấy thực thể ở vùng nay gọi là Ai Cập, vào thời có nhiều người tìm đến xứ sở ấy để tái thiết khi vị Tư tế trở về và có thêm người từ nhiều xứ sở khác nhau ...

Về các năng lực của thực thể trong hiện tại, và điều thực thể có thể đạt tới, và bằng cách

nào:

Apply self, then, in those things that make for the finding of self—as to what it uses as its own measuring stick of sincerity, of a standard of living. Then give to others in EVERY way, by precept, by example, by letters, by articles that may be prepared; making its contribution to the mental and mathematical minded individuals that seek THROUGH such sources for an understanding.

Reading 2449-1 M 60 (Salesman)

Before this the entity was in the land of the present nativity; during those periods following the reconstruction after the American Revolution.

The entity then was a teacher, an instructor, first in the schools and later as a teacher, a writer of the history of the land; in the name then Goodrich.

In the experience the entity gained, though in the material things there was the lack of the forethought to make or maintain the hold upon the results of the efforts in material things, and there was never the equaling of that needed in relationships with others. And the entity was condemned by others for such lack of forethought. Yet, little is brought into the material experience—little may be taken away, save as the assurance of peace or harmony in relationships to thy fellow man.

Before that the entity was active in the earth during the early days of the church, when the activities of Constantine brought purposeful desires on the part of individuals to supply, hunt out, find, those records as made by the early disciples of the Master.

The entity was then as one given, or ordered, to produce that as had been proclaimed by the entity in its gatherings with others in the

Vậy hãy dốc lòng trong những điều giúp cho việc tìm thấy bản thân—xem bản thân dùng cây thước đo nào cho sự chân thành, cho chuẩn sống của mình. Rồi hãy cho đi cho người khác theo MỌI cách, bằng giáo lý, bằng gương mẫu, bằng thư từ, bằng những bài viết có thể soạn; góp phần cho những cá nhân thiên về trí tuệ và toán học đang tìm, QUA các nguồn như vậy, sự thấu hiểu.

Bài đọc 2449-1 M 60 (Nhân viên bán hàng)

Trước đó thực thể ở xứ sở hiện sinh quán; trong những thời kỳ sau tái thiết hậu Cách mạng Mỹ.

Khi ấy thực thể là thầy giáo, người hướng dẫn, lúc đầu ở trường học rồi sau dạy học, viết sử cho xứ sở; tên là Goodrich.

Trong trải nghiệm ấy, thực thể đã gặt hái, dẫu ở phương diện vật chất có thiếu sót sự liệu trước để nắm giữ hay duy trì những thành quả nỗ lực về vật chất, và chưa bao giờ cân đối được điều cần thiết trong quan hệ với người khác. Và thực thể bị người đời chê trách vì sự thiếu liệu trước đó. Tuy vậy, mang vào kinh nghiệm trần thế chẳng có bao, cũng chẳng mang ra được nhiều, trừ sự bảo đảm về an bình hay hòa hợp trong quan hệ với người đồng loại của người.

Trước đó thực thể hoạt động trên trần trong những ngày đầu của giáo hội, khi các hoạt động của Constantine khơi dậy ý chí có mục đích nơi các cá nhân nhằm cung ứng, truy tầm, tìm ra, các ghi chép do những môn đệ đầu tiên của Chân sư biên soạn.

Khi ấy thực thể là người được giao, hay được lệnh, soạn thảo những điều đã tuyên xưng trong các cuộc tụ họp với người khác tại xứ

Macedonian land, and in portions of Palestine.

Then in the name Contii, the entity lost and gained, lost and gained; that is, there were periods when the activities were for self-glorification, self-indulgences. And yet much of that attempted, and gathered by the entity as records through the experience, has been and is a part of those things which have brought and do bring hope to the minds and experiences of many through this day.

Hence we find the entity in the present is in that position where many, many may be benefited; but it must be done by the entity in not a desire for self-glorifying in any sense, nor of that justifying in the material sense for the expressions in same, but rather to the glory of truth that may indeed point the way to the fellow man; in knowing, experiencing more and more his relationship to the Creative Forces, or God, as may be expressed or manifested in his daily associations with the fellow man.

From that experience, then, we find in the present sojourn there may well be a period of devoting the entity's abilities to the activities as an instructor, teacher or edifier in that as might be called FRATERNAL insurance; that bears the stamp of approval in the deeper sense of self, yet brings a surety or assurance in the material things when there ARE activities that bring about disturbances or discords in the family experience.

Before that the entity was in the Persian or Arabian land, in the "city in the hills and the plains."

There the entity was among the Grecians who were sent for the interpreting or understanding of the activities in that "city in the hills and the plains."

Macedonia, và ở một phần Palestine.

Khi mang tên Contii, thực thể được và mất, mất và được; nghĩa là có những thời kỳ hoạt động vì tự tôn vinh, tự phóng túng. Thế nhưng nhiều điều đã nỗ lực và thu thập như các bản ghi chép qua trải nghiệm của thực thể đã và đang là một phần những điều đem lại—và quả đem lại—niềm hy vọng cho tâm trí và trải nghiệm của nhiều người cho đến hôm nay.

Vì vậy, trong hiện tại, chúng ta thấy thực thể ở vào vị trí nơi nhiều, nhiều người có thể được ích lợi; nhưng điều đó phải do chính thực thể thực hiện, không phải trong ước muốn tự tôn vinh theo bất kỳ nghĩa nào, cũng không phải để tự biện minh trên phương diện vật chất cho các biểu lộ ấy, mà là vì vinh quang của chân lý—điều có thể thật sự chỉ đường cho người đồng loại; bằng việc biết, trải nghiệm ngày càng nhiều mối liên hệ của y với các Mạnh Lực Sáng Tạo, hay Thượng đế, như có thể được biểu đạt hay biểu lộ trong những giao tiếp hằng ngày với người đồng loại.

Từ trải nghiệm đó, vậy thì, trong kỳ lữ trú hiện tại, thực thể có thể dành một thời đoạn đem các năng lực của mình dần vào hoạt động như một người hướng dẫn, thầy giáo hay người gây dựng trong lĩnh vực có thể gọi là bảo hiểm huynh đệ; điều này mang dấu ấn tán đồng ở bình diện sâu hơn của bản thân, đồng thời đem lại sự bảo đảm cho các phương diện vật chất khi CÓ những biến động hay bất hòa trong trải nghiệm gia đình.

Trước đó thực thể ở xứ Ba Tư hay Ả Rập, trong "thành phố nơi đồi và đồng bằng".

Tại đó thực thể ở giữa những người Hy Lạp được phái tới để thông giải hay thấu hiểu các hoạt động tại "thành phố nơi đồi và đồng bằng".

The entity became that active force that prompted the tempting of the followers of Uhltd in that experience, and thus brought to himself a disturbing influence—as may be experienced even in this sojourn. For, the undermining manner in which such was presented through the gatherings of the many ladies or girls was the littleness that eventually brought disturbing forces to the entity itself.

Then in the name Ecclestes, the entity lost, the entity gained. For, coming under those influences as brought about the activities when physical disturbances arose to such a degree in the experience of the entity, and by and through that accident which brought a breaking of the body-forces to such measures as to become helpless—the HEALINGS as wrought CHANGED the entity in its approach to the unseen; and yet very practical and real experiences through that sojourn.

In the present, from that sojourn then, let the entity analyze self to such an extent as to know what is thy ideal,—mentally, spiritually, materially—and Who is the author of those tenets that lead the entity to accept such AS ideals.

And in the same study to show thyself approved unto God; keeping self unspotted from condemnation of others; keeping the way ever FRESH in GROWTH, in knowledge, in wisdom. For, wisdom is that each should seek. Knowledge may become a stumblingstone, but wisdom is the pathway that may lead to the walks with Him.

Reading 1472-1 F 57 (Writer, Radio Broadcaster)

Thực thể trở thành lực tác động xúi giục sự cám dỗ đối với các môn đồ của Uhltd trong trải nghiệm ấy, và như vậy rước vào mình ảnh hưởng xáo trộn—điều có thể cảm nghiệm ngay trong kỳ lữ trú này. Bởi lối mòn ngấm ngấm mà điều đó được trình bày qua những cuộc tụ hội của nhiều phụ nữ hay thiếu nữ chính là cái nhỏ nhặt rồi cuộc đã đưa những lực gây rối đến với chính thực thể.

Lúc ấy mang tên Ecclestes, thực thể mất, thực thể được. Vì khi ở dưới các ảnh hưởng làm phát sinh hoạt động lúc rối loạn thân xác xảy đến đến độ, trong trải nghiệm của thực thể, qua tai nạn khiến thân thể suy sụp đến mức bất lực—các sự chữa lành được thực hiện đã chuyển hóa cách tiếp cận của thực thể đối với cõi vô hình; và dẫu vậy, vẫn là những trải nghiệm rất thiết thực và hiện thực trong kỳ lữ trú ấy.

Trong hiện tại, từ kỳ lữ trú ấy, hãy để thực thể phân tích chính mình đủ mức để biết đâu là lý tưởng của người—trí tuệ, tinh thần, vật chất—và Ai là tác giả của các tín điều dẫn người chấp nhận chúng LÀ lý tưởng.

Và cũng trong sự học đó, để tỏ mình được Thượng đế chấp nhận; giữ cho bản thân không vương bợn bởi sự kết án người khác; luôn giữ cho con đường MỚI MẸ TRONG SỰ TĂNG TRƯỞNG, trong tri thức, trong minh triết. Vì minh triết là điều mỗi người nên tìm. Tri thức có thể trở thành hòn đá vấp ngã, nhưng minh triết là con đường có thể dẫn đến việc cùng bước đi với Ngài.

Bài đọc 1472-1 F 57 (Nhà văn, Phát thanh viên)

Before this we find the entity was in the land of the present nativity, during those periods of the settlings in the early portions of the land.

It was when there were those being brought into the land for companions, helpmeets to those of the land.

The entity was among those brought hither from the English land, and become in the household of that family which later grew to be in authority, in power, in that Virginian land; or in the household of that family whose name has been changed to what is now called Byrd—then Bayonne [?].

In the experience, as Clementine, the entity's activities were in the assurance of the freedom of actions for the bringing not only of conveniences into the home but into the activities of the neighboring groups roundabout.

And these have left upon the consciousness of the entity such emotions that oft it finds itself bound by convention, bound by that which prevents the full expression.

Yet know in the awareness that ye will find more and more that the TRUTH indeed sets one FREE. NOT to convention, of the material policies or activities, but in SPIRIT AND IN TRUTH!

For God looks upon the purposes, the ideals of the heart, and not upon that which men call convention.

Before that we find the entity was in the Palestine land, during those days when the Master walked in the earth; and when there were the peoples about those activities of not only the birth but His sojourns before and after the return from Egypt—those whom Judy blessed, that labored in the preserving of the records of HIS activities as the Child;

Trước đó chúng ta thấy thực thể ở xứ sở hiện sinh quán, trong những thời kỳ định cư ở những phần đất đầu tiên của xứ.

Ấy là khi người ta đưa những người khác vào xứ làm bạn đời, làm trợ thủ cho những người bản xứ.

Thực thể thuộc số những người được đưa từ xứ Anh đến, và trở thành người trong một gia đình sau này lớn mạnh nắm quyền uy tại miền Virginia; hay trong gia thất của gia đình có tên về sau đổi thành Byrd—khi ấy là Bayonne [?].

Trong trải nghiệm, với tên Clementine, hoạt động của thực thể nhằm bảo đảm tự do hành động để mang lại không chỉ tiện nghi vào gia cư mà cả vào hoạt động của các nhóm lân cận chung quanh.

Và những điều này đã in dấu lên tâm thức thực thể những cảm xúc đến nỗi thường khi thấy mình bị ràng buộc bởi lệ tục, bị trói bởi những điều ngăn trở biểu lộ trọn vẹn.

Tuy nhiên, hãy biết trong ý thức rằng người sẽ càng ngày càng nhận ra CHÂN LÝ quả thật giải phóng con người. Không phải lệ thuộc vào lễ tục, vào các chính sách hay hoạt động vật chất, mà là trong THẦN KHÍ VÀ CHÂN LÝ!

Vì Thượng đế nhìn đến mục đích, lý tưởng của cõi lòng, chứ không nhìn đến điều người ta gọi là lệ tục.

Trước đó chúng ta thấy thực thể ở xứ Palestine, trong những ngày Đức Thầy bước đi nơi trần gian; và khi có những người quanh các hoạt động không chỉ của sự giảng sinh mà cả những lần Ngài lữ trú trước và sau khi trở về từ Ai Cập—những người được Judy chúc lành, đã lao tác để gìn giữ các ghi chép về NHỮNG hoạt động của Ngài khi còn

the activities of the Wise Men, the Essenes and the groups to which Judy had been the prophetess, the healer, the writer, the recorder—for all of these groups.

And though questioned or scoffed by the Roman rulers and the tax gatherers, and especially those that made for the levying or the providing for those activities for the taxation, the entity gained throughout.

Though the heart and body was often weary from the toils of the day, and the very imprudence—yea, the very selfishness of others for the aggrandizing of their bodies rather than their souls or minds seeking development, the entity grew in grace, in knowledge, in understanding.

And in the present those abilities arise from its desire, from its hopes to put into the word of the DAY, the experience of the day, in all phases of human experience, LESSONS—yea, symbols, yea tenets—that will drive as it were HOME, in those periods when the soul takes thought and counsel with itself, as to whence the experiences of the day are leading—as to whether they are leading to those activities that are the fruits of the spirit of truth and life, or to those that make for selfishness, and the aggrandizement of material appetites without thought of those things that are creative and only make the pure growths within the experience of others.

Hence whether it be in jest, in stories, in song or poem, or whether in skits that may show the home life, the lover—yea, the weary traveler yea the high-minded, and they that think better of themselves than they ought to think—THESE abilities are there. Use them. For He, even as then, will bless thee with His presence in same. And what greater assurance can there be in the experience of any soul than to know that He—yea, the Son of Mary—yea, the Son of the Father, the

Ấu Nhi; các hoạt động của các Nhà Thông Thái, của nhóm Essenes và những nhóm mà Judy đã là nữ tiên tri, là người chữa lành, người trước tác, người ghi chép—cho tất cả các nhóm ấy.

Và tuy bị các nhà cầm quyền La Mã và những kẻ thu thuế chất vấn hay nhạo báng, và nhất là những kẻ áp đặt hay cung ứng cho các hoạt động thu thuế ấy, thực thể vẫn gặt hái suốt dọc trải nghiệm.

Dù lòng dạ và thân xác thường rã rời bởi lao nhọc ngày dài, và chính sự thiếu suy xét—phải, chính lòng ích kỷ của những kẻ khác nhằm làm lớn thân xác họ hơn là để linh hồn hay thể trí tìm sự phát triển, thực thể vẫn lớn dần trong ân sủng, trong tri thức, trong sự thấu hiểu.

Và trong hiện tại, những khả năng ấy trỗi dậy từ ước muốn, từ hy vọng của thực thể đem vào lời của NGÀY, kinh nghiệm của ngày, trong mọi phương diện trải nghiệm nhân sinh, những BÀI HỌC—phải, những biểu tượng, phải, những tín điều—sẽ, như thể, đánh tận VỀ NHÀ, trong những thời điểm khi linh hồn tự nghiệm và tự vấn, rằng các trải nghiệm của ngày đang dẫn đi đâu—rằng chúng dẫn đến những hoạt động là hoa trái của Thần Khí chân lý và sự sống, hay dẫn đến những điều làm tăng trưởng lòng ích kỷ và phóng đại các dục vọng vật chất mà chẳng nghĩ tới những điều sáng tạo và chỉ tạo nên sự tăng trưởng tinh khiết trong trải nghiệm của những người khác.

Vậy nên, dù là khôi hài, truyện kể, ca khúc hay thi vịnh, hay là các hoạt cảnh có thể trình bày sinh hoạt gia đình, người tình—phải, kẻ lữ thứ mệt mỏi—phải, kẻ có chí hướng cao, và những ai nghĩ về mình cao hơn mức nên nghĩ—NHỮNG khả năng ấy đều ở đó. Hãy dùng chúng. Vì Ngài, cũng như khi ấy, sẽ chúc lành cho người bằng Sự Hiện Diện của Ngài trong đó. Và còn gì là bảo chứng lớn hơn trong trải nghiệm của bất kỳ linh hồn nào, hơn là biết rằng Ngài—phải,

Maker of heaven and earth, the Giver of all good gifts—will be thy right hand, yea thy heart, thy mind, thy eye, thy heart itself—if ye will hold fast to Him!

Before that we find the entity was in the Egyptian land, during those periods when there were the gatherings of those from the turmoils, from the banishments, and those from the Atlantean land.

The entity then was among those from the lands that were later called the Parthenian lands, or what ye know as the Persian land from which the conquerors then of Egypt had come.

As a Princess from that land the entity came to study the mysteries for the service it might give to those of her own land, the Carpathians or as has been given, the entity was among the FIRST of the pure white from that land to seek from the Priest and those activities in the Temple Beautiful for the purifying of self that she, too, might give to her own not only the tenets but the practical application of that which would bring home in the material experience an ASSURANCE in the separations from the body.

Thus in the abilities of the entity from that experience, as well as those gained throughout those activities, we find in the present: Just meting out day by day those visions, that ye have gained here, that ye have seen in thy experiences, thy sojourns, ye will find that HE the keeper, HE the Creator, will give the increase necessary for the activities in every sphere of thy experience.

For keeping inviolate that thou knowest gives assurance not only in self but in the promises that He will bear thee UP!

Con của Đức Maria—phải, Con của Đức Cha, Đấng Tạo trời đất, Đấng Ban mọi ơn lành—sẽ là tay hữu của người, phải, là trái tim người, trí tuệ người, con mắt người, chính quả tim người—nếu người nắm chặt lấy Ngài!

Trước đó chúng ta thấy thực thể ở xứ Ai Cập, trong những thời kỳ có sự quy tụ của những người từ cảnh biến loạn, từ những cuộc lưu đày, và những người từ xứ Atlantis.

Khi ấy thực thể thuộc về những người từ các vùng về sau được gọi là xứ Parthia, hay cái các người biết là xứ Ba Tư—nơi bọn chinh phạt Ai Cập khi ấy đã đến.

Là một Công chúa từ xứ ấy, thực thể đến để học các huyền nhiệm nhằm phụng sự cho dân xứ mình, vùng Carpathia—or như đã nói, thực thể thuộc số NHỮNG người thuần bạch đầu tiên từ vùng đó đi tìm nơi vị Tư tế và các hoạt động trong Đền Thờ Mỹ Lệ sự thanh luyện bản thân để rằng chính nàng cũng có thể đem đến cho dân mình không chỉ các tín điều mà còn là ứng dụng thực hành của điều sẽ đem về nhà, trong trải nghiệm trần thế, MỘT BẢO ĐẢM cho sự lia xác.

Vậy nên, từ các khả năng của thực thể có được trong trải nghiệm ấy, cũng như những điều tích lũy suốt các hoạt động đó, trong hiện tại chúng ta thấy: Chỉ cần phân phối từng ngày những thị kiến mà người đã lãnh thọ ở đây, những gì người đã thấy trong trải nghiệm, trong các kỳ lữ trú, thì người sẽ thấy rằng NGÀI, Đấng giữ gìn, NGÀI, Đấng Tạo Hóa, sẽ ban thêm phần gia tăng cần thiết cho mọi hoạt động trong mọi bình diện trải nghiệm của người.

Vì giữ gìn không xâm phạm điều người đã biết đem lại bảo đảm không chỉ trong tự thân mà còn trong lời hứa rằng Ngài sẽ NÂNG ĐỖ người!

If there is kept that purpose in self, there is little need for a return; save as one that may lead the way to those that are still in darkness. [See 1/20/38 report from her in re this incarnation.]

As to the practical application, then:

In the writing, in the song; in the meting it out in the conversation day by day. For YE can only be the sower. GOD giveth the increase!

Faint not at well-doing.

Reading 1493-1 F 64 (Widow, Dental Hygienist)

Before this, then (among those having an influence in the present), we find the entity was in the land of the present nativity; during those early periods when the Dutch—yea, AND the English—settled in this particular portion of the land; and when those great settlements were led by Stuyvesant, and those activities that soon brought changes into the experiences of the peoples in the land—and in the tradings and in the activities and in the inflow of great numbers of peoples.

The entity then was in the household of one very closely associated with that leader, born in the new land or New Amsterdam, and in the name then Jane Ayer.

In the experience the entity gained; for it endeavors were to safeguard those of the younger generation that became more and more under the influences of impurities brought by the use of the waters during those periods, and the great stress in that early age when dysentery, diarrhea and such things were influencing the child life in that experience. The entity lent great aid to those that would study same.

Hence the entity gained. For, “He that is the

Nếu mục đích ấy được giữ vững trong tự thân, thì hầu như không cần trở lại; trừ ra như một người có thể dẫn đường cho những ai còn trong bóng tối. [Xem tường trình ngày 1/20/38 của bà ấy liên quan đến kiếp này.]

Về ứng dụng thực tiễn, vậy thì:

Trong trước tác, trong ca khúc; trong việc phân phối nó trong giao tiếp ngày qua ngày. Vì NGƯỜI chỉ có thể là kẻ gieo. THƯỢNG ĐẾ ban phần tăng trưởng!

Đừng nản lòng khi làm điều thiện.

Bài đọc 1493-1 F 64 (Góa phụ, Nhân viên vệ sinh nha khoa)

Trước đó, (trong những điều đang có ảnh hưởng trong hiện tại), chúng ta thấy thực thể ở xứ sở hiện sinh quán; trong những thời kỳ sớm sủa khi người Hà Lan—phải, VÀ người Anh—đến định cư ở miền đất đặc thù này; và khi những cuộc định cư lớn được dẫn dắt bởi Stuyvesant, cùng các hoạt động sớm mang biến đổi vào trải nghiệm của dân trong xứ—và trong thương mại, trong các hoạt động và trong dòng người đông đảo tràn vào.

Khi ấy thực thể ở trong gia thất của một người gắn bó rất mật thiết với vị lãnh đạo ấy, sinh ra nơi tân xứ hay Tân Amsterdam, và khi đó mang tên Jane Ayer.

Trong trải nghiệm đó, thực thể đã gạt hái; vì nỗ lực của thực thể nhằm bảo vệ lớp tuổi nhỏ ngày càng sa vào các ảnh hưởng ô nhiễm đến từ việc dùng nước trong thời kỳ ấy, và trước sức ép lớn lao trong thời sơ khai ấy khi ly, tiêu chảy và những thú tương tự ảnh hưởng đến sinh hoạt trẻ em trong trải nghiệm đó. Thực thể đã đem lại trợ giúp lớn cho những ai muốn khảo cứu vấn đề này.

Do đó, thực thể đã gạt hái. Bởi “Ai lớn nhất

greatest among you is the servant of all," or of the more.

Hence the entity saw its own activities—though under hardships, under discouragements—gradually grow to be in the experiences of men those things that were the influences that would bring hope to the mothers, to the fathers of the land during that experience.

In the present those things become of special interest to the entity that have to do with protective interests of any nature in fighting disturbing forces; whether it be poverty, sanitation, fevers or whatnot. And its lending of itself in those directions has brought—yea, will bring—in the present now—the greater peace and harmony of any application of itself in material influences.

Before that, we find the entity was in the land now called the Roman, in those periods when there were many of the activities that were barbaric—to the minds and to the intuition of peoples in the present; where those individuals because of their political or religious faiths or beliefs or tenets—were pitted against the beasts of the field, or made to fight as one with another.

The entity then was rather in the position where such things and conditions were viewed from afar; being rather of the royal household or close to those in authority.

Hence the entity's rebellion against those destructions, those material sufferings, brought into the lives of those that differed from those within power those things that became rather a hardship materially; but a great feeling of those things accomplished in the attempts—in the feeble way in the beginning to put away such barbarity from the lives and experiences of those during those periods.

trong các người thì là tôi tớ của mọi người", hay của số đông hơn.

Vì vậy thực thể thấy hoạt động của mình—dù dưới gian khó, dưới nản chí—dần dần lớn lên để trở thành trong trải nghiệm của con người những ảnh hưởng mang lại hy vọng cho các bà mẹ, cho các ông cha trong xứ sở vào thời ấy.

Trong hiện tại, những điều có liên hệ đến các lợi ích bảo vệ thuộc bất cứ loại nào trong việc chống đỡ các lực gây rối—dù là nghèo đói, vệ sinh, dịch sốt hay bất cứ gì—trở thành mối quan tâm đặc biệt của thực thể. Và sự hiến thân của thực thể theo các hướng ấy đã—phải, sẽ—mang lại, ngay bây giờ trong hiện tại, sự an bình và hòa hợp lớn lao hơn so với bất kỳ áp dụng nào của bản thân trong các ảnh hưởng vật chất.

Trước đó, chúng ta thấy thực thể ở xứ nay gọi là La Mã, vào những thời kỳ có nhiều hoạt động man rợ—theo quan điểm và trực giác của con người hiện tại; nơi những cá nhân, vì chính niềm tin chính trị hay tôn giáo hay tín điều của họ—bị quăng vào đấu với thú rừng, hay bị ép đánh giết lẫn nhau.

Khi ấy thực thể ở vào vị trí quan sát những điều kiện như vậy từ xa; thuộc về hoàng gia hay gần gũi những kẻ nắm quyền.

Vì thế phản kháng của thực thể đối với những sự hủy diệt ấy, những khổ đau vật chất kia, đã đưa vào đời sống những kẻ khác biệt với những kẻ nắm quyền các điều trở nên khá nặng nề về vật chất; nhưng lại tạo được một cảm nhận lớn lao về những điều đã hoàn thành trong nỗ lực—lúc đầu còn yếu ớt—loại bỏ sự tàn bạo như vậy khỏi đời sống và trải nghiệm của người dân trong thời kỳ ấy.

The name then was Adolpho, and the entity gained and lost, and gained—only when those aids that came to the entity from its losing fights or losing activities in the interest of those peoples oppressed from foreign lands, or those that had been active in other lands and had come under the influence of the teachings of the lowly Nazarene—though persecuted were the peoples for these very forces—was there given strength and encouragement to the entity to carry on.

The entity had many associations during that experience with those with whom it has come in contact, in one way or another, during this present experience. Some have been very lovely, very helpful; some have brought opportunities for activity on the part of the self as well as upon the friend or the associate or the acquaintance for the ridding of many of the disturbing forces.

Hence the entity has known in these experiences many fears and doubts from those that were in authority in political as well as religious places in its experience.

Before that, we find the entity was in what is now known as the Persian land, during those periods of Artaxerxes or Ahasuerus—as he is known by both names; Xerxes from the Grecian, Ahasuerus from the Jewish AND Persian records.

The entity then was among those peoples close unto that deposed queen, and came to know the activities of the peoples; not only of the Jewish, not only of its own lands, but of the many activities that brought the attempt through the king and those co-patriots and co-associates of the entity for the entertainings of the interest in many lands.

Hence the entity knew much of that which was called authoritative; as to rote, as to custom, as to society, as to activities for

Khi đó tên là Adolpho, và thực thể được rồi mất, rồi được—chỉ khi những trợ lực đến với thực thể từ những trận chiến thua cuộc hay những hoạt động thất bại vì lợi ích của những dân bị áp bức từ các xứ ngoại bang, hay những người từng hoạt động ở các xứ khác và đã chịu ảnh hưởng từ giáo huấn của Đấng Nazarét khiêm nhu—dù dân chúng vì những lực ấy mà bị bức hại—thì mới có sức mạnh và khích lệ được ban cho thực thể để tiếp tục.

Thực thể đã có nhiều liên hệ trong trải nghiệm ấy với những người mà trong hiện tại, theo cách này hay cách khác, thực thể lại gặp. Có người rất đáng mến, rất hữu ích; có người đem đến cơ hội hành động cho bản thân cũng như cho bạn bè hay người cộng tác hay người quen nhằm trừ khử nhiều lực gây rối.

Vì vậy, trong những trải nghiệm ấy, thực thể đã biết nhiều nỗi sợ và hoài nghi đến từ những người nắm quyền, cả ở vị trí chính trị lẫn tôn giáo, trong cuộc đời mình.

Trước đó, chúng ta thấy thực thể ở xứ nay gọi là Ba Tư, vào thời kỳ của Artaxerxes hay Ahasuerus—Ngài được biết với cả hai tên; Xerxes theo người Hy Lạp, Ahasuerus theo sử ký Do Thái VÀ Ba Tư.

Khi ấy thực thể ở gần vị hoàng hậu bị phế, và biết đến các hoạt động của dân chúng; không chỉ của người Do Thái, không chỉ của dân xứ mình, mà còn biết nhiều hoạt động được tạo dựng thông qua nhà vua và những đồng quốc, đồng sự của thực thể cho việc khoản đãi, gây hứng thú cho nhiều xứ sở.

Bởi vậy, thực thể biết nhiều điều được gọi là mang tính quyền uy; về lễ nghi, về tập tục, về xã hội, về các hoạt động vì lý do hay mục đích

political and economic reasons or purposes.

Hence those things of particular nature having to do with Persian patterns—yea, those things having to do with the colors of that country or land—have been and are a portion of the entity's consciousness or experience.

Anything of fine linen, anything of brocades, anything of those particular fields of service or activity are of particular interest; though they may be far from the entity's OWN application in same.

The interests in these arises from the activities of the entity in that period. There the entity knew again the vileness of the person, the disregarding of the rights of others; and there was imbued within the mind of the entity, in the heart and soul and purpose, the desire to assist the peoples in freeing themselves through the understanding and the relationships of the spiritual laws of the bondage of self-indulgence.

And these activities become a part of the entity's experiences in the present.

The name then was Eulea.

In the experience the entity gained through the greater portion, and yet many of these things may arise in the present experience to disturb or to cause qualms, as it were, in the mind and the experience of the entity.

Before that, we find the entity was in the Egyptian land, when there were those activities being sent out from those peoples as combined with a uniting of the Egyptians with the Atlanteans; and the teachings that had been gathered from the many places for the considering of interests of every nature were given into the experience of the

chính trị và kinh tế.

Do đó, những điều có tính đặc thù liên quan đến các mô thức Ba Tư—phải, những điều liên quan đến màu sắc của xứ sở hay vùng đất ấy—đã và đang là một phần của tâm thức hay trải nghiệm của thực thể.

Bất cứ thứ gì bằng vải lanh mịn, bất cứ loại gấm thêu, bất cứ gì thuộc các lĩnh vực phục vụ hay hoạt động đặc thù ấy đều khiến thực thể đặc biệt quan tâm; dẫu chúng có xa lạ với sự ỨNG DỤNG của chính thực thể trong các thứ đó.

Mỗi quan tâm này khởi nguồn từ các hoạt động của thực thể trong thời kỳ ấy. Ở đó, thực thể lại biết sự dè tiện của con người, sự coi thường quyền lợi của người khác; và điều đó đã thấm vào trí, vào lòng, vào tâm ý của thực thể khát vọng trợ giúp dân chúng tự giải phóng bằng sự thấu hiểu và thực hành các định luật tinh thần khỏi xiềng xích của việc tự phóng túng.

Và những hoạt động ấy trở thành một phần trải nghiệm của thực thể trong hiện tại.

Tên khi ấy là Eulea.

Trong trải nghiệm, phần lớn thời gian thực thể đã gặt hái; tuy vậy nhiều điều trong số ấy có thể trôi dạt trong kinh nghiệm hiện tại để gây xáo trộn hay, như có thể nói, gây băn khoăn trong tâm trí và cuộc sống của thực thể.

Trước đó, chúng ta thấy thực thể ở xứ Ai Cập, khi có những hoạt động được phái đi từ những người ấy trong sự liên kết Tiệp nhất của người Ai Cập với người Atlantis; và những giáo huấn đã được thu góp từ nhiều nơi để xem xét các mối quan tâm thuộc mọi phương diện, được ban cho vào trải nghiệm của những người con của nhân loại trong

children of men during those periods.

Such teachings were correlated and disseminated; whether pertaining to the arts, those things of a commercial nature, the delvings into the earth and into the strange places for those things that might be turned into adornments as of silver and gold or precious stones—diamonds, emeralds, onyx, beryl, jasper, and all those things that made for adornment. These were the interests, these were the activities of the entity as related especially to the preparation of individuals for their material actions in those periods.

Hence we find again the entity coming to those influences that become of a special nature in preservation of body, of those things that have to do with the cleansing of same, those that would have to do with individual portions of the body; as the teeth, the eyes, the hearing; as for protection of the feet from activities of different natures; as for dress or for garments or the various characters pertaining to same; or as for those things that may be said to be the hygiene of the bodily forces themselves.

These become interests of the entity in its active associations with its fellowman.

Reading 1549-1 F 55 (Housekeeper, Widow)

Before this we find the entity was in the land of the present nativity, during those periods when there were the settlings in the land by the peoples who sought the ability or the freedom to worship the Creative Forces, or their religious convictions, according to the dictates of their own conscience.

The entity then was brought up in the early portion of that experience, and in the name then Agatha Charlene.

thời kỳ ấy.

Những giáo huấn như vậy được phối kiểm và truyền bá; dù thuộc về nghệ thuật, những điều thuộc thương nghiệp, việc đào xới lòng đất và đi vào những nơi lạ lùng để tìm những thứ có thể biến thành đồ trang sức như bạc vàng hay đá quý—kim cương, lục bảo, mã não, beryl, thạch anh, và tất cả những thứ làm nên đồ trang sức. Đây là mối quan tâm, đây là hoạt động của thực thể, đặc biệt liên quan đến việc chuẩn bị cho từng cá nhân về các hành vi vật chất của họ trong những thời kỳ ấy.

Vì vậy, chúng ta lại thấy thực thể đi đến những ảnh hưởng được chuyên biệt hóa liên quan đến việc bảo toàn thân thể, những điều liên hệ đến việc thanh tẩy nó, những điều liên quan đến các phần riêng lẻ của thân thể; như răng, mắt, thính giác; như việc bảo vệ bàn chân khỏi những hoạt động khác nhau; như y phục hoặc trang phục hay các kiểu loại liên hệ đến đó; hay như những điều có thể gọi là vệ sinh của các lực thân thể tự thân.

Đây là những mối quan tâm của thực thể trong các mối giao kết năng động với đồng loại.

Bài đọc 1549-1 F 55 (Quản gia, Góa phụ)

Trước đó chúng ta thấy thực thể ở xứ sở hiện sinh quán, trong những thời kỳ có các nhóm người đến định cư, tìm khả năng hay tự do thờ phượng các Mạnh Lực Sáng Tạo, hay theo xác tín tôn giáo của họ, tùy theo tiếng gọi của lương tâm họ.

Khi ấy thực thể được dưỡng dục trong phần đầu của trải nghiệm đó, mang tên Agatha Charlene.

In the experience the entity gained, because of the abilities to apply self in those directions as a teacher, in ministering to the needs of the home in every way and manner that brought in the experience constructive and helpful forces throughout.

From the abilities and experiences gained in that particular sojourn we find in the present the abilities as a leader, as one who might teach, preach, minister, write or the like.

Before that we find the activities were in the land now known as Palestine, and in the Roman land.

For the entity then was among those who because of the very activities were carried as servants; being a maid, a companion; and BECAME as the leader of the household in the Roman experience, as one who rose to authority.

In that experience the entity gained and lost and gained, then in the name Paulus.

From that experience in the present there are the abilities as a counselor, an arguer, as one who would see the CAUSE of the experiences in the lives of others.

The entity may gain from same the abilities to judge those in authority as well as those that arise from the lay or the common peoples. And these become a part of the entity's experience in the present.

Before that we find the entity was in the Arabian and Persian land, during those experiences when there were those activities in the 'city in the hills and the plains.'

And the influences that arise in the present experience of the entity for the emotions as

Trong trải nghiệm, thực thể gặt hái, vì có khả năng áp dụng mình theo các phương hướng như một người dạy dỗ, trong việc tận tâm đáp ứng nhu cầu của gia đình bằng mọi cách, mọi phương diện, đem đến trong trải nghiệm những lực xây dựng và trợ giúp suốt đời.

Từ những năng lực và kinh nghiệm có được trong kỳ lưu trú riêng biệt đó, trong hiện tại chúng ta thấy thực thể có khả năng làm người lãnh đạo, người có thể dạy, giảng, phụng vụ, viết sách hay tương tự.

Trước đó, chúng ta thấy các hoạt động ở xứ nay gọi là Palestine, và ở xứ La Mã.

Khi ấy, vì chính các hoạt động, thực thể bị đưa đi làm kẻ phục dịch; là nữ tỳ, bạn đồng hành; rồi TRỞ THÀNH người đứng đầu một gia thất trong trải nghiệm La Mã, như kẻ vươn lên nắm quyền.

Trong trải nghiệm đó, thực thể được rồi mất rồi được, khi ấy mang tên Paulus.

Từ trải nghiệm ấy, trong hiện tại, có các năng lực như một cố vấn, một người tranh biện, như kẻ muốn thấy NGUYÊN NHÂN của những trải nghiệm trong đời sống người khác.

Thực thể có thể gặt hái từ đó khả năng phán xét những người nắm quyền cũng như những người đứng lên từ tầng lớp bình dân hay thường dân. Và những điều này trở thành một phần trải nghiệm của thực thể trong hiện tại.

Trước đó chúng ta thấy thực thể ở xứ Ả Rập và Ba Tư, trong những trải nghiệm khi có các hoạt động tại "thành phố nơi đồi và đồng bằng".

Và những ảnh hưởng nảy sinh trong trải nghiệm hiện tại của thực thể đối với những

to the study of the activities of those peoples of the land come from the application of self in the healing arts during that sojourn.

And the abilities as a ministering angel, the abilities for its love and its emotions arise from the experiences of the entity there—as Enderer.

As to the abilities of the entity in the present from same—we find that those experiences of the early associations, as the love affairs, the emotions of the body and mind as respecting home and activities dealing with the various effects of various religious cults or schisms or isms, all become a portion of the entity's experience from that sojourn.

Reading 1562-1 M 44 (Advertising Salesman)

Then, before this we find the entity was in the land of the present nativity, during those periods known now as the American Revolution—and those activities are given that are the main portion of what became the development or adverse, or advancing.

The entity acted as the informer. Not so much what ye would commonly call a spy, but that one who sought out—before the Army, and of the Colonists—as to the abilities of the lands to maintain or sustain those who would be in a manner dependent upon those in that campaign or activity.

Then, as Gordon Weathford, the entity was active in considerations for others. And these oft brought into the experience the lack of the thought of self. This in FACT was development, but this in application in the present may become rather retarding. For because of the lack of appreciation of that accomplished, the entity held grudges; and these do build—as does goodness. The one builds destruction, the other builds hope

cảm xúc liên quan đến việc học hỏi các hoạt động của dân xứ ấy bắt nguồn từ việc áp dụng bản thân vào y thuật trong kỳ lưu trú đó.

Và những khả năng như một thiên sứ phục dịch, các năng lực vì tình yêu và cảm xúc của thực thể nảy sinh từ những trải nghiệm ấy—lúc đó mang tên Enderer.

Về năng lực của thực thể trong hiện tại, từ đó—chúng ta thấy rằng những trải nghiệm của các mối liên hệ sớm xưa, như chuyện tình cảm, các xúc động của thân và tâm liên quan đến mái ấm và những hoạt động đan xen các ảnh hưởng của các phái tôn giáo khác nhau hay những chủ thuyết, các “ism”—tất cả trở thành một phần trải nghiệm của thực thể từ kỳ lưu trú đó.

Bài đọc 1562-1 M 44 (Nhân viên kinh doanh quảng cáo)

Vậy, trước đó chúng ta thấy thực thể ở xứ sở hiện sinh quán, trong những thời kỳ nay gọi là Cách mạng Mỹ—và những hoạt động được nêu là phần chính yếu của cái về sau trở thành sự phát triển hay trở lực, hay sự thăng tiến.

Thực thể đã hành động như một người cung cấp tin tức. Không hẳn như điều các người thường gọi là gián điệp, mà là người đi trước—trước Đạo quân của những người Thuộc địa—để thẩm định khả năng của đất đai trong việc cung ứng hay nuôi dưỡng những người sẽ phần nào lệ thuộc vào đó trong chiến dịch hay hoạt động ấy.

Khi ấy, với tên Gordon Weathford, thực thể năng nổ lo liệu cho người khác. Và điều đó thường đưa đến trong trải nghiệm sự thiếu quan tâm đến bản thân. Điều này THỰC SỰ là sự phát triển, nhưng trong ứng dụng ở hiện tại có thể trở nên khá trì trệ. Bởi vì thiếu được trân trọng đối với những gì đã làm được, thực thể đã ôm hờn giận; và những điều ấy đều tích tụ—cũng như điều lành. Một bên xây tích lũy hủy diệt, một bên xây hy

and glory and patience and brotherly love
and kindness and gentleness.

Keep, then, to that thou didst gain there. For
as ye sow, so must ye reap.

Keep the faith in Creative Forces.

Before that we find the entity was in the
French and the Flemish land, when there
were the considerations of those things
pertaining to the depicting of the beautiful;
to a greater extent even than in the present.

The entity then was associated with those
who were of both the schools of the early
Renaissance, and brought to self as well as
others the appreciations of the efforts on the
part of those who made the depicting of
nature, the beauty of the body-beautiful,
upon canvas—and the water colors.

Then the name was Aruel Meneaux, and the
entity in the mental and spiritual gained, in
the material not so much—yet the
manifesting of these influences in the
present experience may bring to the entity
the material gains that were during those
periods lacking, as it were.

For the fruits of that ye sow must one time
be reaped in thy experience ...

Then, as to the abilities of the entity in the
present, and that to which it may attain, and
how:

Study to show thyself approved unto God, a
workman not ashamed; rightly divining the
words of truth, keeping self unspotted from
thy own conscious condemnation.

Thus ye will find grace, mercy, peace and
harmony becoming more and more a part
of thy experience.

vọng và vinh quang và nhẫn nại và tình
huynh đệ cùng lòng nhân hậu và dịu dàng.

Vậy hãy giữ lấy điều người đã gặt hái ở đó. Vì
gieo sao, ắt gặt vậy.

Giữ vững niềm tin nơi các Mạnh Lực Sáng
Tạo.

Trước đó chúng ta thấy thực thể ở xứ Pháp và
xứ Flemish, khi có những xem xét về các điều
thuộc về diễn tả cái đẹp; còn hơn cả trong
hiện tại.

Khi ấy thực thể cộng tác với những người
cùng thuộc cả hai trường phái của buổi đầu
Phục Hưng, và đem đến cho mình cũng như
cho người khác sự trân trọng đối với nỗ lực
của những người thể hiện thiên nhiên, vẻ
đẹp của thân thể—trên toan vẽ và bằng màu
nước.

Khi đó tên là Aruel Meneaux, và thực thể đã
gặt hái ở phương diện trí tuệ và tinh thần,
còn về vật chất thì không nhiều—tuy nhiên
việc biểu lộ các ảnh hưởng ấy trong trải
nghiệm hiện tại có thể mang đến cho thực
thể các kết quả vật chất vốn đã thiếu vắng
trong những thời kỳ ấy, như thể thế.

Vì hoa trái của điều người gieo phải một lần
nào đó được gặt trong trải nghiệm của người
...

Vậy, về các năng lực của thực thể trong hiện
tại, và điều có thể đạt tới, cùng phương cách:

Hãy chuyên cần để tỏ mình được Thượng đế
chấp nhận, người làm việc không hổ thẹn;
phân biệt ngay thẳng lời của chân lý, giữ cho
mình khỏi vết nhơ do chính lương tâm kết
án.

Như thế, người sẽ thấy ân điển, từ bi, an bình
và hòa hợp ngày càng trở thành một phần
trải nghiệm của người.

Love others, not merely because they love thee but because it brings harmony and hope into thy own experience.

The fields of activity are as indicated, in the fields of service that mete out what ye would have meted to thee.

Reading 1592-1 F 56 (Actress)

Before this, then, we find the entity was in the land now called the British, or English land.

The entity was among those brought who might be chosen or traded, or to make for the preparations of the homes for the early settlers or colonists in the lands now known as the Virginia and Maryland lands.

The entity was FIRST known as Sarah Willmott, becoming Sarah Randolph in the new land; and rising to a position of prominence in the struggles through the early periods, through the application of the material or physical strength to meet the needs and necessities, as well as giving counsel, and reasoning with the individuals of the day.

It may be said that the entity rose to a position that was enviable, not only in the social way and manner but in the home life, the readings, the undertakings, the encouragements to those who became as entertainers, as musicians, as the first character of the actors in that particular land.

Hence, throughout the present or immediate sojourn, such places as those around Baltimore, Washington, Richmond, Cincinnati, Pittsburgh, become the places of experience for the entity. These draw, rather than the city of its present sojourn. Though activities in the city of the present sojourn have been those in which great

Hãy yêu người khác, không chỉ vì họ yêu người mà vì điều đó đem hòa hợp và hy vọng vào chính trải nghiệm của người.

Những lĩnh vực hoạt động như đã chỉ ra, đều là những lĩnh vực phụng sự phân phối đúng như điều người muốn người khác phân phối cho mình.

Bài đọc 1592-1 F 56 (Nữ diễn viên)

Trước đó, vậy thì, chúng ta thấy thực thể ở xứ nay gọi là Anh quốc.

Thực thể thuộc số những người được đưa sang để có thể được chọn lựa hay trao đổi, hay để chuẩn bị mái ấm cho những người định cư hay người Thuộc địa sớm thời ở những miền nay gọi là Virginia và Maryland.

Thực thể đầu tiên được biết đến với tên Sarah Willmott, rồi trở thành Sarah Randolph ở tân xứ; và vươn lên vị thế lừng danh trong những gian lao thời kỳ đầu, nhờ vận dụng sức mạnh vật chất để đáp ứng nhu cầu và tất yếu, cũng như nhờ đưa lời khuyên, biện luận với các cá nhân thời ấy.

Có thể nói thực thể vươn đến một vị thế đáng ao ước, không chỉ trong phương diện xã hội mà còn trong đời sống gia đình, trong đọc sách, trong khởi sự, trong khích lệ những người trở thành nghệ sĩ trình diễn, nhạc sĩ, hay những diễn viên đầu tiên ở miền đất đặc thù ấy.

Vì vậy, suốt kỳ lưu trú hiện tại hay tức thời, những nơi như quanh Baltimore, Washington, Richmond, Cincinnati, Pittsburgh, trở thành những nơi chốn trải nghiệm đối với thực thể. Những nơi ấy hấp dẫn, hơn là thành phố của kỳ lưu trú hiện tại. Dù các hoạt động ở thành phố kỳ lưu trú hiện tại đã là những việc hệ trọng, nhưng sự hoan

undertakings have been a part of the experience, the acclaim in the gatherings in those places indicated has meant the more.

As from that sojourn, we find much of those things that have become a part of the manner in which the entity has chosen not to seek companionship as husband in the present. This has been well, for it has been latent in the experience.

But now, as indicated, comes those periods when it would be well to choose to dwell in London-bury-town (?) [Londonderry?], or in those environs about Surrey, in the English land.

Before that we find the entity was in what is now known as the Holy Land, during those periods when there were the turmoils arising among the peoples owing to the various teachings that came to be a part of the entity's experience.

It was during the turmoils arising from the settlings of the land by the Roman rulers, and the variations between the teachings from the Persian and the Roman and the Egyptian lands, and the native peoples.

The entity was among those who were called the Samaritans, and of that city which later turned a great deal of its activity because of the visit of the Master to the woman at the well.

The entity was among those who in the earlier portion of the experience became imbued with the desire, BY the associates, to be among those from whom the channel was to be chosen THROUGH which there might come the promised seed.

And latent within self through the present experience the entity has held that there is rarely given the proper consideration to the union of individuals for the bringing of the young into the world, or into the experience.

ngheh trong các hội tụ ở những nơi nêu trên lại mang nhiều ý nghĩa hơn.

Từ kỳ lữ trú ấy, chúng ta thấy nhiều điều đã trở thành một phần trong cách thực thể đã chọn—không tìm bạn đời làm chồng trong hiện tại. Điều này là ổn, vì điều đó đã tiềm ẩn trong trải nghiệm.

Nhưng nay, như đã chỉ ra, đến những thời đoạn khi sẽ tốt để chọn cư ngụ ở London-bury-town (?) [Londonderry?], hay ở những vùng phụ cận quanh Surrey, trên đất Anh.

Trước đó chúng ta thấy thực thể ở xứ nay gọi là Thánh Địa, trong những thời kỳ có biến loạn nổi lên giữa dân chúng do các giáo huấn khác nhau trở thành một phần của trải nghiệm thực thể.

Ấy là trong những biến loạn nảy sinh từ việc người La Mã định cư ở xứ, và những dị biệt giữa giáo huấn đến từ xứ Ba Tư, La Mã, Ai Cập, và dân bản địa.

Thực thể thuộc về những người được gọi là người Samari, và của thành phố về sau đã chuyển nhiều hoạt động của mình vì cuộc viếng thăm của Đức Thầy với người phụ nữ bên giếng.

Thực thể ở trong số những người, ở phần đầu trải nghiệm, đã thấm nhuần ước muốn—BỞI các bạn đồng hành—được ở trong số những người mà TỪ đó kênh sẽ được chọn QUA đó có thể đến Hạt giống đã hứa.

Và tiềm ẩn trong tự thân suốt trải nghiệm hiện tại, thực thể giữ quan kiến rằng hiếm khi hôn phối giữa các cá nhân để đưa mầm sống vào đời được dành cho sự cân nhắc đúng mức.

These have at various experiences in the present sojourn been a study, a thought, and the entity has followed closely the teachings of many who have given some of their efforts in the line and ideas of the better preparations for the channels through which the protege or the progeny may come.

These arise from the experiences of the entity in that sojourn. For during the latter portion of the entity's experience in the land did the entity come very close to the teachings, the leaders of the Essenes; coming close to the entity known as Judy in that experience.

Until its latter days the entity did not wed; choosing rather the life of celibacy for the preparations of self to be a teacher; and yet felt in the latter portion as though a great deal had been lost that might have been gained through filial and material love in those periods.

The name then was Maryon, or—as would be interpreted in the present—Mary, Mayan, or Myra.

These were the experiences then, and the entity will do well to follow much of that in the present which is innate; and to WRITE, to lecture on such in small groups or clubs or the lodge—as to such preparations—would be well.

Reading 1755-3 F 42 (Widow, Salesperson)

Before this we find that the entity was in the land of the present environ, during the early settlings.

There we find that the entity was among those groups who were under the teachings, or the environs and influences, of William Penn; not the former or the first, or even the eccentric ones, or those given to such extremes; but the entity there was a

Những điều ấy, qua nhiều thời điểm trong kỳ lữ trú hiện tại, đã là một vấn đề suy tư, và thực thể theo sát các giáo huấn của nhiều người đã dành nỗ lực cho đường hướng và tư tưởng về việc chuẩn bị tốt hơn cho các kênh qua đó người được bảo trợ hay hậu duệ có thể đến.

Những điều này phát sinh từ trải nghiệm của thực thể trong kỳ lữ trú đó. Vì trong phần cuối trải nghiệm, thực thể đã đến rất gần với giáo huấn, với những người lãnh đạo Essenes; đến rất gần với người được biết là Judy trong trải nghiệm ấy.

Cho đến những ngày cuối đời, thực thể không kết hôn; chọn đời sống khiết trinh để chuẩn bị bản thân làm một người dạy dỗ; và rồi ở phần cuối có cảm tưởng như đã đánh mất nhiều điều lẽ ra có thể gặt hái nhờ tình thân và tình ái vật chất trong những thời kỳ ấy.

Khi đó tên là Maryon, hay—nếu hiểu theo hiện tại—Mary, Mayan, hay Myra.

Đây là những trải nghiệm như thế, và thực thể sẽ làm tốt nếu theo nhiều điều vốn bẩm sinh trong hiện tại; và VIẾT, thuyết trình về những điều ấy trong các nhóm nhỏ hay câu lạc bộ hay hội đoàn—về các sự chuẩn bị như vậy—sẽ là điều hay.

Bài đọc 1755-3 F 42 (Góa phụ, Nhân viên bán hàng)

Trước đó chúng ta thấy thực thể ở xứ sở môi trường hiện tại, trong thời kỳ định cư sớm.

Ở đó, chúng ta thấy thực thể thuộc về những nhóm ở dưới giáo huấn, hay trong môi trường và ảnh hưởng, của William Penn; không phải nhóm trước đó hay nhóm đầu tiên, cũng chẳng phải những người lập dị, hay những ai đi đến thái quá; mà ở đó thực

teacher, especially in artistic things pertaining to household, and the attractive things for children and those of the younger generation.

In those activities we find that the entity taught rather by the production of joy in the experience of children, than by the quietude or the long-facedness. Yet that very activity, owing to the tenets of much of that environ, created within the entity that which in the present makes for the tendency to be overpractical, or materially intended; though not what might be called material-minded, before spiritual influences or in preference to the spiritual-minded.

Yet with same there is the joke, the practical joker, the practical activity for the enjoying of both the material things and the spiritual blessings—as it might be said.

Well that these be cultivated, but keep them in that way, that manner, as to bring the creative force ever present in thy relationships with others.

The name then was Maria Solomund. In that experience the entity gained, the entity lost, the entity gained; and in the manifestations in the present are those urges, those activities as indicated.

Before that we find the entity was in the Spanish land, during those periods when there were turmoils, and the early activities of groups in manners that made for the recalling of priests and their activity—in the twelfth century.

The entity came under oppressions, because of the desires of individuals or groups to even enjoy the labors of their own hands. These brought persecutions, mentally and materially, into the experience of the entity.

thể là người dạy dỗ, nhất là về những điều nghệ thuật liên quan đến gia thất, và những điều hấp dẫn dành cho trẻ em và lớp tuổi nhỏ.

Trong những hoạt động ấy, chúng ta thấy thực thể đã dạy dỗ nhiều hơn bằng cách tạo nên niềm vui trong trải nghiệm của trẻ nhỏ, hơn là bằng sự yên lặng hay bộ mặt “dài thườn thượt”. Tuy nhiên chính hoạt động ấy, do các tín điều của phần lớn môi trường khi đó, đã tạo trong thực thể điều mà trong hiện tại khiến nảy sinh khuynh hướng quá thực tiễn, hay nhắm vào vật chất; dù không đến mức có thể gọi là duy vật, đặt trước hoặc ưa chuộng hơn cái thuộc tinh thần.

Thế nhưng cùng với đó là tiếng cười, là người hay đùa dí dỏm, là sự hoạt hoạt mang tính thực tiễn để thưởng thức cả những điều vật chất lẫn những phúc lành tinh thần—có thể nói vậy.

Tốt lắm khi bồi dưỡng những điều ấy, nhưng hãy giữ chúng theo đường lối, cung cách sao cho đem lực sáng tạo luôn hiện diện trong các mối liên hệ của người với người khác.

Khi ấy tên là Maria Solomund. Trong trải nghiệm đó, thực thể gặt hái, thực thể mất, thực thể gặt hái; và trong các biểu lộ ở hiện tại là những thúc lực, những hoạt động như đã chỉ ra.

Trước đó, chúng ta thấy thực thể ở xứ Tây Ban Nha, vào những thời kỳ có nhiều xáo trộn, và những hoạt động ban sơ của các nhóm theo những cách khiến phải triệu hồi các tư tế và công việc của họ—vào thế kỷ mười hai.

Thực thể bị áp bức, do ước vọng của từng cá nhân hay của các nhóm muốn thậm chí được hưởng công sức lao động của chính đôi tay mình. Những điều này mang đến các cuộc bức hại, cả về trí tuệ lẫn vật chất, vào trong kinh nghiệm của thực thể.

Thus the entity throughout its sojourn felt as one under subjugation continuously; and sought for, and still innately in the present seeks for, SELF-expression, irrespective of what others may think, say or do.

This is well—yet let not self become overactive in self-expression; for the purpose of the entrance into materiality is that the soul-purpose, the soul-desire, is to be guided and led by that which brings the glory to the Creative Forces.

The name then was Parmele Hugden. In the experience the entity gained spiritually—lost mentally, materially.

In the present from that sojourn we find the desire to oft lose self in labor, in work, in those things that would make self forget the burdens of duty or the burdens of “what will others say and do?”

Before that we find the entity was in the Chaldean land, or portions of what is now Iran and Arabia.

There we find the entity was among those groups who studied, who relied upon, activities from the position of planets, stars, the sun, the moon, the phases of same,—because of their interpretations of the influence of same upon the movements of the sea, as well as the activities that came among peoples.

The entity then was what would be called today a soothsayer, a reader of the affairs of peoples—not so much as the prophetess or seeress, yet not one who dealt only with the mystical things, but the practical things,—as the heat, the sun, the light of the moon in its influence upon animal matter, animal activity, physical activities of individuals.

Vì thế suốt cả thời kỳ lưu trú, thực thể cảm thấy như người liên tục bị khuất phục; và đã tìm kiếm, và hiện nay vẫn bẩm sinh tìm kiếm, sự TỰ-biểu đạt, bất kể người khác nghĩ, nói hay làm gì.

Điều này là tốt—nhưng chớ để cái tôi trở nên thái quá trong sự tự biểu đạt; vì mục đích của việc đi vào cõi vật chất là để mục đích của linh hồn, khát vọng của linh hồn, được dẫn dắt và hướng bởi điều đem vinh quang đến cho Các Mạnh Lực Sáng Tạo.

Khi ấy tên là Parmele Hugden. Trong kinh nghiệm đó, thực thể được lợi về mặt tinh thần—nhưng mất mát về mặt trí tuệ, vật chất.

Trong hiện tại, từ thời lưu trú ấy, chúng ta thấy khuynh hướng thường xuyên đánh mất mình trong lao động, trong công việc, trong những điều khiến bản thân quên đi gánh nặng bốn phận hay gánh nặng của câu hỏi “người khác sẽ nói và làm gì?”

Trước đó, chúng ta thấy thực thể ở xứ Chaldea, hay những phần đất nay thuộc Iran và Ả Rập.

Tại đó, chúng ta thấy thực thể ở giữa những nhóm người nghiên cứu, nương dựa vào các hoạt động từ vị trí của các hành tinh, các vì sao, mặt trời, mặt trăng, các pha của chúng,—bởi cách họ diễn giải ảnh hưởng của chúng đối với chuyển động của biển cả, cũng như đối với các hoạt động diễn ra giữa loài người.

Khi ấy thực thể là người mà ngày nay sẽ gọi là thầy đoán mệnh, người đọc việc đời của dân chúng—không hẳn là nữ tiên tri hay nữ nhà ngoại cảm, nhưng cũng không phải người chỉ chuyên chuyện thần bí, mà là những điều thực tiễn,—như sức nóng, mặt trời, ánh sáng của mặt trăng trong ảnh hưởng của nó lên vật chất động vật, hoạt động của loài vật, và các hoạt động hồng trần của từng cá nhân.

Hence things of that character in the present find an answering chord within the latent forces of the entity, though—because of its unpopularity among its associates or fellows—this is kept well in the background.

The name then was Imashee.

Reading 2073-2 F 39 (Housewife)

Before this the entity was in the land of its present nativity, but journeying into the land of its present sojourn; during the periods following that known as the American Revolution.

The entity settled in those portions of the land now close to the regions between Philadelphia and the Harrisburg areas.

Hence things pertaining to water, things pertaining to nature and nature's surroundings in the present, and also the helpful influences as brought in that experience through same; yet the attractions of activities of individuals who were a part of that new environ brought some disturbing forces. Yet the abilities as were manifested for the making of homes, the establishing of activities in which there were the greater material as well as mental and spiritual benefits, were the result of the activities of the entity during that particular sojourn.

There we find the entity was in the name Nancy Obcher. In the experience the entity gained. In the present we will find things having to do with the natural resources of lands, as natural conditions that arise from individual environs, become problems as well as conditions through which the entity may find harmonious activities; and these bring into the experience that as indicated of great detail, in which the entity may give or describe in its relationships with others.

Do đó, những điều mang phẩm chất như thế trong hiện tại tìm được âm hưởng cộng ứng nơi các lực tiềm ẩn của thực thể, mặc dù—bởi nó không được ưa thích trong vòng bạn hữu hay người đồng sự—nên điều này được giữ rất kín ở phía hậu trường.

Khi ấy tên là Imashee.

Bài đọc 2073-2 N 39 (Nội trợ)

Trước đó, thực thể ở xứ sở nơi mình sinh ra hiện tại, nhưng du hành đến vùng đất của nơi lưu trú hiện tại; trong những thời kỳ sau biến cố gọi là Cuộc Cách Mạng Mỹ.

Thực thể định cư ở phần đất nay gần các vùng giữa Philadelphia và Harrisburg.

Vì thế những điều liên quan đến nước, những điều liên quan đến tự nhiên và môi trường thiên nhiên trong hiện tại, và cả những ảnh hưởng trợ giúp được mang vào kinh nghiệm từ đó; tuy nhiên, sức hấp dẫn của các hoạt động nơi những cá nhân là một phần của môi trường mới ấy đã đem đến vài lực quấy nhiễu. Dầu vậy, các khả năng được biểu lộ trong việc tạo lập mái ấm, thiết lập những hoạt động có nhiều lợi ích vật chất cũng như trí tuệ và tinh thần, là kết quả của các hoạt động của thực thể trong thời lưu trú đặc thù ấy.

Ở đó, chúng ta thấy thực thể mang tên Nancy Obcher. Trong kinh nghiệm ấy, thực thể đã gặt hái. Trong hiện tại, chúng ta sẽ thấy những điều liên quan đến tài nguyên thiên nhiên của đất đai, như các điều kiện tự nhiên phát sinh từ môi trường sống của cá nhân, trở thành những vấn đề cũng như những điều kiện mà qua đó thực thể có thể tìm thấy các hoạt động hài hòa; và các điều này đưa vào kinh nghiệm những điều như đã chỉ ra về mức độ chi tiết lớn, trong đó thực thể có thể trao ban hay mô tả trong các mối tương

Before that the entity was in the Norse land, during those periods when there were the activities of those peoples expanding towards the South land, and then into portions of the land now known as the German and the areas close to the pass between the German and the Italian, or the Adriatic activity. All of these were a portion of the entity's experiences, not only as a dweller in those places but as an explorer and one who expanded those activities.

Hence we find that LANDS are of interest, as to their abilities for production, as well as products of every nature; also that nature itself becomes as a teacher to the entity in the present, as does the awakening of all nature, especially in those periods when there is the "spring in the air," as might be termed.

There are the abilities of the entity to depict this, not only in its mental visions or dreams but in the awakening of good from all forms of contention as may arise in the experience of man, and as to how there are the needs for the return to normalcy in its relationships to Creative Forces, from the earth's activity, bringing harmony into the experience.

Thus may the entity use same as one of those channels, as an outlet for its expressions to others.

The name then was Obchellenor. In the experience the entity gained, the entity lost. Through those periods that the activities were given to the study of nature and its application in the affairs of its fellow men, the entity gained. When there were the activities for power in self, irrespective of the activities of others, the entity lost.

For, all are one. Would that all souls would gain that concept, "Know that the Lord thy

giao của mình với người khác.

Trước đó, thực thể ở xứ Bắc Âu, vào thời kỳ có các hoạt động của dân tộc ấy mở rộng về miền Nam, rồi vào những phần đất nay biết đến là vùng Đức và các khu vực gần lối đèo giữa Đức và Ý, hay vùng hoạt động Adriatic. Tất cả những điều đó là một phần kinh nghiệm của thực thể, không chỉ như một cư dân nơi các địa điểm ấy mà còn như một nhà thám hiểm và người mở rộng các hoạt động ấy.

Vì thế, chúng ta thấy RẰNG ĐẤT ĐAI là điều gây hứng thú, xét về khả năng sản xuất, cũng như sản vật mọi loại; đồng thời chính thiên nhiên trở thành một vị thầy cho thực thể trong hiện tại, như sự thức dậy của toàn thể thiên nhiên, nhất là trong những thời khắc có thể gọi là "hơi thở mùa xuân lan tỏa trong không khí."

Thực thể có khả năng diễn tả điều này, không chỉ trong các thị kiến trí tuệ hay chiêm bao, mà còn trong việc đánh thức điều thiện từ mọi dạng tranh chấp có thể nảy sinh trong kinh nghiệm của con người, và về nhu cầu trở lại với sự bình thường trong mối liên hệ của nó với Các Mạnh Lực Sáng Tạo, từ hoạt động của Đất, đem hòa điệu vào kinh nghiệm.

Do đó, thực thể có thể dùng điều này như một trong những kênh, như lối thoát cho sự biểu đạt của mình với tha nhân.

Khi ấy tên là Obchellenor. Trong kinh nghiệm đó, thực thể được lợi, thực thể cũng mất. Trong những thời kỳ dành công sức cho việc nghiên cứu thiên nhiên và ứng dụng của nó trong các việc đời nơi đồng loại, thực thể đã gạt hái. Khi có các hoạt động nhằm mưu cầu quyền lực cho cái tôi, bất chấp hoạt động của người khác, thực thể đã mất.

Vì tất cả là một. Ước sao mọi linh hồn nắm được quan niệm ấy, "Hãy biết rằng Chúa,

God is ONE!" Each soul is a part of thine own, in Father-God; hence ye ARE thy brother's keeper.

These the entity visions, these the entity feels; yet to make manifest in the LITTLE things day by day, in its dealings with its fellow men, in sowing the seeds of the spirit of truth, is the manner in which ye manifest patience and thus possess your soul—as in brotherly love, in kindness. As ye show yourself friendly, ye have friends. For with what measure ye mete, it will indeed be measured to thee again. For ye are constantly meeting thyself (as is each soul), in thy experiences with thy fellow men. Thus ye bring into the activity in the earth the joy of the Lord, or the sorrow of the LAW that killeth; for it is the spirit of same that maketh alive.

Reading 2381-1 M 37 (Professor)

Before this, the entity was in the land of the present nativity, but in the eastern portion of the land, in the early settlings, when there were those activities especially in the attempts of the settlers to enter the lands now known as Kentucky, Tennessee and Alabama, from the Carolinas and Virginia.

The entity was among those groups who were finally persuaded, and yet against the entity's own better judgements.

Hence we find those manifestations in the entity's present experience, that when opportunities in relationships to working with or as to associations with others are questioned, the entity doubts its own choices at times.

The name then was Alexandria (or Alex) Cullman. The entity gained, the entity lost, the entity gained.

Thượng đế của người, là ĐẮNG DUY NHẤT!" Mỗi linh hồn là một phần của chính người, trong Cha-Thượng đế; vậy nên các người LÀ người giữ gìn huynh đệ mình.

Những điều này thực thể nhìn thấy, những điều này thực thể cảm nhận; tuy nhiên, để làm hiển lộ trong những điều NHỎ bé mỗi ngày, trong cách đối đãi với đồng loại, trong việc gieo hạt giống của tinh thần chân lý, đó là cách các người biểu lộ nhẫn nại và nhờ đó "chiếm hữu linh hồn mình"—trong tình huynh đệ, trong lòng nhân ái. Như các người tỏ mình thân hữu, các người có bạn hữu. Vì với thước nào các người đong, ắt sẽ được đong trả cho các người bằng thước ấy. Bởi các người liên tục gặp lại chính mình (như mọi linh hồn), trong các trải nghiệm với đồng loại. Như thế, các người đưa vào hoạt động trên trần gian niềm vui của Chúa, hay nỗi sâu của LUẬT giết chết; vì chính tinh thần của luật ấy ban sự sống.

Bài đọc 2381-1 N 37 (Giáo sư)

Trước đó, thực thể ở xứ sở nơi mình sinh ra hiện tại, nhưng ở phần phía đông của vùng đất, vào thời kỳ định cư ban sơ, khi có các hoạt động đặc biệt trong nỗ lực của những người định cư muốn tiến vào các vùng đất nay gọi là Kentucky, Tennessee và Alabama, từ Carolinas và Virginia.

Thực thể ở giữa những nhóm người rất cực đã bị thuyết phục, dẫu đi ngược lại phán đoán đúng đắn của chính mình.

Do đó, chúng ta thấy những biểu hiện trong kinh nghiệm hiện tại của thực thể, rằng khi những cơ hội liên quan đến việc cộng tác hay liên hệ với người khác bị đặt nghi vấn, thực thể đôi khi hoài nghi chính chọn lựa của mình.

Khi ấy tên là Alexandria (hay Alex) Cullman. Thực thể được, thực thể mất, thực thể lại được.

The entity was an instructor, a teacher; not merely of books but of handicraft, as well as of learning. For, the entity was among those settlers who entered into that portion of the land now known as Boonesboro.

Hence in the present we find that in the Carolina land, or portions of Kentucky and Carolina, will the entity's success gradually come—in the present sojourn.

Before that the entity was in the Grecian-Roman period of experience, when the individuals from Greece were chosen as instructors in the Roman land—for the teaching, in games, in music, in speaking and the like.

The entity was a Grecian, coming into the Roman experience, with those of its own as well as the opposite sex; yet the entity in self desired to be the spokesman of his own group, which brought into the experience the turmoils and strife, not only in relations to the companions and associates of its own land but in relation to the differences that arose between those in authority in the Roman land.

But once gaining favor with those groups among the Romans, the entity made material conditions for others quite unpleasant.

The abilities of instruction that arise in the present are well. The abilities as a director—when temperament and judgement, and the graces and beauties of love are manifested—became excellent. When self is sought to be expressed irrespective, or the excuse of principles without the thought of individuals, these become rather questionable.

The name then was Turtelusen.

Before that the entity was in the Persian land, when there were those activities in the

Thực thể là một người hướng dẫn, một huấn sư; không chỉ dạy sách vở mà còn dạy thủ công, cũng như việc học hỏi. Bởi thực thể ở giữa những người định cư tiến vào phần đất nay gọi là Boonesboro.

Vì thế trong hiện tại chúng ta thấy rằng tại xứ Carolina, hoặc các phần của Kentucky và Carolina, thành công của thực thể sẽ dần đến—trong kỳ lưu trú hiện tiền.

Trước đó, thực thể ở thời kỳ Hy Lạp-La Mã, khi những người từ Hy Lạp được chọn làm giảng sư ở xứ La Mã—để dạy về các trò chơi, âm nhạc, hùng biện và tương tự.

Thực thể là người Hy Lạp, bước vào kinh nghiệm La Mã, cùng với những người đồng giới cũng như khác giới; tuy nhiên, tự thân thực thể mong muốn làm người phát ngôn cho nhóm của mình, điều này mang tới xáo trộn và tranh chấp trong kinh nghiệm, không chỉ trong mối quan hệ với bạn đồng hành và đồng hương mà còn trong các khác biệt nảy sinh giữa những người có thẩm quyền ở xứ La Mã.

Nhưng một khi được các nhóm người La Mã ưu ái, thực thể đã khiến điều kiện vật chất của người khác trở nên khá khó chịu.

Các khả năng giảng dạy nảy sinh trong hiện tại là điều tốt. Các năng lực như một người điều phối—khi khí chất và phán đoán, cùng với ân tứ và vẻ đẹp của tình thương, được biểu lộ—trở nên xuất sắc. Còn khi cái tôi tìm cách biểu lộ bất chấp, hay dựa có “nguyên tắc” mà không nghĩ đến từng cá nhân, thì những điều đó trở nên khá đáng ngờ.

Khi ấy tên là Turtelusen.

Trước đó, thực thể ở xứ Ba Tư, khi có những hoạt động ở “thành phố trên đồi và nơi đồng

“city in the hills and the plains.”

The entity was among the Persians who were gradually taken over in part, yet the entity NEVER was among those who became submissive to, or who joined in the activities in the “city in the hills and the plains,” but was one who despised (as would be termed in present terminology) those activities which wrought such an influence during that experience.

For, the entity was of that CULT as would be termed of the capitalistic nature today; hence might made right (in its final analysis).

As a business executive, influences arise in the present from that experience that make the abilities good in the entity—FOR business. For the expansions—let love rule; and we may find that these CAN and may be worked together.

The name then was Excelcen.

Before that the entity was in the Egyptian land, but among the young brought from Atlantis.

In those periods when the turmoils and strifes has been put aside, the entity joined with the activities of those individuals given into special service by their tempering, or tutoring, or being taught through the Temple of Sacrifice and the Temple Beautiful; for, these were as the activities of vocational guidance in that experience.

Thus we find the present abilities of the entity in aiding especially the young, or as a teacher, as an instructor towards those things that make the ways of life and the ways of experience for others in their choice of life.

Hence the first injunction:

bằng.”

Thực thể ở giữa những người Ba Tư dần bị tiếp quản một phần, nhưng thực thể CHƯA BAO GIỜ thuộc về những người quy phục hay tham dự vào các hoạt động nơi “thành phố trên đồi và nơi đồng bằng,” mà là người khinh miệt (như gọi theo thuật ngữ hiện nay) những hoạt động đã gây nên ảnh hưởng như thế trong kinh nghiệm ấy.

Bởi thực thể thuộc về GIÁO THUYẾT mà ngày nay sẽ gọi là tính chất tư bản; vì thế, sức mạnh làm nên lẽ phải (xét đến cùng).

Như một nhà điều hành kinh doanh, từ kinh nghiệm ấy nảy sinh trong hiện tại những ảnh hưởng khiến năng lực của thực thể trở nên tốt—CHO lĩnh vực kinh doanh. Còn với việc mở rộng—hãy để tình thương cai quản; và chúng ta sẽ thấy điều này CÓ THỂ và có thể được phối hợp cùng nhau.

Khi ấy tên là Excelcen.

Trước đó, thực thể ở xứ Ai Cập, nhưng ở giữa những người trẻ được đưa đến từ Atlantis.

Vào những thời kỳ xáo động và tranh chấp đã được gạt sang bên, thực thể hòa vào các hoạt động của những người được giao phó vào phụng sự đặc biệt bởi sự rèn luyện, hay kèm cặp, hay được dạy qua Đền Hiến Tế và Đền Mỹ Lệ; vì đó là các hoạt động mang tính hướng nghiệp trong kinh nghiệm ấy.

Vì vậy, chúng ta thấy các khả năng hiện tại của thực thể trong việc trợ giúp đặc biệt cho giới trẻ, hoặc như một người thầy, như một huấn sư hướng đến những điều làm cho đường đời và lối kinh nghiệm của người khác trở nên đúng đắn trong sự chọn lựa cuộc sống.

Vậy mệnh lệnh đầu tiên:

Learn in self—and through the analysis of self—what ideals are; spiritually, mentally, materially. Let ALL be prompted by the spiritual import. For, as indicated, this alone finds that which is creative, and ever hopeful, and ever building.

In the fields of service of instruction, in teaching, in handicraft, in games—as an instructor or teacher—these are the fields through which greater service may be rendered, greater contentment may be had.

But learn FIRST to rule and direct self. And let the words of thy mouth, in thy counsel to others, be consistent with the purposes of thy heart and thy daily living.

Reading 2397-1 F 42 (Artist)

Before this the entity was in the Yucatan land, during those periods of the early coming in of those from the western shores—or during the Spanish periods.

There the entity was a priestess to the sun god—who attempted to bring into the experiences of her peoples the closer relationships to those peoples through the abilities of the entity to depict in drawings, in the markings upon the face even of nature, as well as upon the walls, the buildings of the peoples, that as would bring awe—and yet an inspirational awe—to so pattern their lives, their activities, as to be acceptable unto the higher influences that are ever creative in the experiences of individuals.

With the interruption of those activities, through the selfishness of men, there came disappointments, disturbances—yea, even HATE into the experience of the entity.

Much of these the entity is meeting in the

Hãy học trong chính mình—và qua phân tích bản thân—thể nào là lý tưởng; về tinh thần, trí tuệ, vật chất. Hãy để MỌI điều được thôi thúc bởi nội dung tinh thần. Vì như đã chỉ ra, chỉ điều này mới tìm ra cái mang tính sáng tạo, luôn hy vọng, luôn xây dựng.

Trong các lĩnh vực phụng sự về hướng dẫn, giảng dạy, thủ công, trò chơi—như một huấn sư hay người dạy—đó là những lĩnh vực qua đó có thể dâng hiến phụng sự lớn hơn, có thể có được sự mãn nguyện lớn hơn.

Nhưng trước hết, hãy học cách cai quản và điều hướng chính mình. Và để lời miệng người, trong lời khuyên với người khác, nhất quán với mục đích của lòng và nếp sống hằng ngày của người.

Bài đọc 2397-1 N 42 (Nghệ sĩ)

Trước đó, thực thể ở xứ Yucatan, vào những thời kỳ buổi đầu của làn sóng người đến từ bờ tây—tức vào giai đoạn người Tây Ban Nha.

Ở đó, thực thể là nữ tư tế thờ thần mặt trời—người đã cố công mang đến cho dân mình các mối liên kết gần gũi hơn với dân chúng ấy, qua khả năng của thực thể trong việc diễn tả bằng tranh vẽ, bằng những dấu khắc trên khuôn mặt của chính thiên nhiên, cũng như trên tường và các công trình kiến trúc của dân tộc, những điều sẽ khiến sinh tâm kính sợ—mà là một nỗi kính sợ truyền cảm hứng—để họ khuôn đời sống, các hoạt động của mình, sao cho có thể được chấp nhận bởi các ảnh hưởng cao hơn, vốn luôn sáng tạo trong kinh nghiệm của từng cá nhân.

Khi những hoạt động ấy bị gián đoạn, bởi lòng vị kỷ của con người, nổi thất vọng, xao động—phải, thậm chí cả HẬN THÙ—đã tràn vào kinh nghiệm của thực thể.

Nhiều điều trong số ấy thực thể đang gặp

present,—yet, through the artistic temperaments of self, there is still the ability to depict nature in the form of murals, or the like, upon walls, upon edifices of man today, in such a manner that there may come the knowledge, the awareness, the appreciation being aroused in the minds and hearts and souls of many today, who in their selfishness, thoughtlessness, their desire for aggrandizement, brought those disturbing and confusing experiences in the entity's activity as Princess Quinta.

And with those channels of authority from the ruling forces, or in governmental channels, in government places,—in such activities may the entity find the outlet for these abilities, these opportunities, in the present sojourn ...

As to the material field of expression—this should be as the artist; in the ability to depict nature—the hopes, the fears, the doubts—but these, let them ever be hopeful rather than fearful. Look up, life up thy heart, thy mind, thy purposes unto Him; for HE is a present help in time of trouble.

Reading 2409-1 M 47 (Sales Executive)

As to the sojourns in the earth—these find expression through the emotions of the body; though for this entity these have not the influence that the spiritual life and the mental activities have brought into its experience. But these may be indicated as part of the experience, showing why there are certain urges latent and manifested in the present—as indicated in the first principle—and what the entity has done, may do, about such urges—here, now; as to its ideals, as to its hopes, as to its material relationships—and what may be expected as the results in same.

Before this, then, we find the entity's

trong hiện tại,—tuy vậy, qua khí chất nghệ sĩ của mình, thực thể vẫn có khả năng diễn tả thiên nhiên dưới dạng các bích họa, hay tương tự, trên tường, trên những kiến trúc của con người ngày nay, theo cách mà tri thức, ý thức, sự cảm thụ có thể được khơi dậy trong tâm trí, trái tim và linh hồn của nhiều người hôm nay, những người vì vị kỷ, vô tâm, vì khao khát phô trương, đã đem những kinh nghiệm rối loạn và hoang mang vào các hoạt động của thực thể khi là Công chúa Quinta.

Và qua các kênh quyền lực đến từ những lực chi phối, hay trong các kênh chính quyền, tại những nơi thuộc về chính quyền,—trong các hoạt động như thế, thực thể có thể tìm được lối thoát cho những khả năng, những cơ hội này, trong kỳ lưu trú hiện tại ...

Về lĩnh vực biểu đạt vật chất—điều này nên là như một nghệ sĩ; trong khả năng diễn tả thiên nhiên—niềm hy vọng, nỗi sợ, sự hoài nghi—nhưng hãy luôn để chúng mang tính hy vọng hơn là sợ hãi. Hãy ngẩng lên, nâng cao trái tim, trí tuệ, mục đích của người lên với Ngài; vì NGÀI là sự phù trợ hiện diện trong thời khốn khó.

Bài đọc 2409-1 N 47 (Giám đốc Kinh doanh)

Về các kỳ lưu trú trên trần—những điều này biểu lộ qua cảm xúc của thể xác; dấu đối với thực thể này, chúng không có ảnh hưởng bằng đời sống tinh thần và các hoạt động trí tuệ vốn đã được đưa vào kinh nghiệm của nó. Nhưng những điều này có thể được nêu như một phần kinh nghiệm, cho thấy vì sao có những xung lực nhất định còn tiềm ẩn và đã biểu lộ trong hiện tại—như đã chỉ ra trong nguyên lý thứ nhất—và những gì thực thể đã làm, có thể làm, về những xung lực như vậy—ngay đây, ngay bây giờ; xét theo lý tưởng, hy vọng, các mối tương giao vật chất—và điều có thể kỳ vọng như kết quả trong đó.

Trước đó, chúng ta thấy các hoạt động của

activities were in the land of the present nativity, following those turmoils which made for the scattering of the settlers in the Dearborn area.

The entity was among those who fled not towards safety to the south and the east, but to the lands of the present nativity. THERE the entity grew and builded, in the first the desire to help, then in establishing relationships with the natives; in gentleness, in kindness, in patience; not merely for self-preservation but as an announced purpose and desire. Thus the opportunities were brought to gain the best from THEIR activities, and to give of self in what today would be called educational activities.

Thus we find these apparent in the present experiences of the entity:

If the entity sets out to make certain individuals his friends, few there be with whom he will not accomplish same,—no matter what their station in life may be!

The entity is a good conversationalist; hence an awfully good listener; condemning few, manifesting interest in others and their problems—especially if pertaining to the home or its environs, or its improvements, or such natures.

The name then was Horace Manley. In the experience the entity gained, as may be indicated—for OTHERS came first, in the entity's principles, its desires, its hopes ...

Before that the entity was in the Arabian and Persian land, when there were those activities from the "city of gold" as well as from the Indian and the Egyptian lands and the areas traversed; that is, when there was the establishing of trade routes.

thực thể ở xứ sở nơi mình sinh ra hiện tại, sau những xáo động khiến người định cư bị phân tán ở khu vực Dearborn.

Thực thể ở giữa những người không chạy về miền nam hay đông để tìm an toàn, mà đến vùng đất của nơi sinh ra hiện tại. TẠI ĐÓ, thực thể trưởng thành và kiến thiết, ban đầu là ước muốn trợ giúp, rồi thiết lập các mối liên hệ với thổ dân; bằng sự dịu dàng, nhân ái, nhẫn nại; không chỉ nhằm tự tồn mà như một mục đích và ước nguyện được tuyên bố. Nhờ vậy, cơ hội đã được mang đến để gạt hái điều tốt nhất từ các hoạt động CỦA HỌ, và trao tặng bản thân qua những gì ngày nay sẽ gọi là các hoạt động giáo dục.

Vì thế, chúng ta thấy những điều này hiển nhiên trong các kinh nghiệm hiện tại của thực thể:

Nếu thực thể chủ ý kết bạn với những cá nhân nhất định, hiếm có ai mà y không đạt được điều đó,—bất kể địa vị của họ trong đời sống là gì!

Thực thể là người đàm thoại giỏi; nên cũng là người biết lắng nghe tuyệt vời; ít khi kết án, bày tỏ quan tâm đến người khác và vấn đề của họ—nhất là những gì liên quan đến mái ấm hay môi trường quanh nó, hoặc việc cải thiện, hay những điều tương tự.

Khi ấy tên là Horace Manley. Trong kinh nghiệm ấy, thực thể đã gạt hái, như có thể chỉ ra—bởi NGƯỜI KHÁC đứng hàng đầu, trong các nguyên tắc, ước vọng, hy vọng của thực thể ...

Trước đó, thực thể ở xứ Ả Rập và Ba Tư, khi có các hoạt động từ "thành phố vàng" cũng như từ xứ Ấn Độ và Ai Cập và các vùng đã đi qua; tức là, khi các tuyến thương mại được thiết lập.

The entity was among the nomads who, with those developments of the activities in the “city in the hills” BECAME associated with the leaders of the trade—who are today also associates of the entity.

The trading then was in the household necessities; foods and raiment, and those things pertaining to the activities of various groups in their tradings with those who were in the position to create needs or supply same in other lands.

Hence we find in the present that activities pertaining to such are of especial interest to the entity. In most of the lands through which of the entity travels, or with which it becomes associated, the entity comprehends what that section of the country produces that adds to the constructive forces in the experiences of mankind as a whole ...

As to the abilities of the entity in the present, then, and that to which it may attain, and how:

The field of greater service, as we have indicated, lies in those things or activities where there is the supplying of commodities that lend to the comfort, the welfare and the education ...

Remember—in thy relationships to others—the RULE does not alter. Ye are forgiven from on High, as ye forgive others.

Hence that injunction—deal with others as with thyself; for with what measure ye mete it is measured to thee again.

Reading 2522-1 F 19 (Stenographer)

Then the entity was in the English land, in the name Arabella Crunch. While the entity experienced what some would call hardships of an early settler, yet all were

Thực thể ở giữa những người du mục, và với những phát triển của các hoạt động ở “thành phố trên đồi” ĐÃ trở nên liên đới với các thủ lĩnh của thương nghiệp—là những người ngày nay cũng là bằng hữu của thực thể.

Việc buôn bán khi ấy là nhu yếu phẩm gia dụng; thực phẩm và y phục, cùng những thứ liên quan đến hoạt động của các nhóm khác nhau trong việc thương mại với những người có khả năng tạo ra nhu cầu hay cung ứng những thứ ấy tại các xứ khác.

Vì thế, chúng ta thấy trong hiện tại rằng các hoạt động liên quan đến những điều như vậy đặc biệt gây hứng thú cho thực thể. Ở hầu hết những vùng đất thực thể đi qua, hoặc có liên đới, thực thể thấu hiểu vùng miền ấy sản xuất gì đóng góp vào các lực xây dựng trong kinh nghiệm của nhân loại nói chung ...

Về các khả năng của thực thể trong hiện tại, và điều y có thể đạt tới, cùng phương cách:

Lĩnh vực phụng sự lớn hơn, như chúng ta đã chỉ ra, nằm trong những điều hoặc những hoạt động liên quan đến việc cung ứng các hàng hóa góp phần cho tiện nghi, phúc lợi và giáo dục ...

Hãy nhớ—trong các mối quan hệ của người với người khác—QUY LUẬT không thay đổi. Các người được tha thứ từ Trên Cao, như các người tha thứ cho người khác.

Vì vậy, mệnh lệnh ấy—hãy đối đãi với người khác như với chính mình; vì với thước nào các người đong, ắt sẽ được đong trả cho các người bằng thước ấy.

Bài đọc 2522-1 N 19 (Nhân viên tốc ký)

Khi ấy thực thể ở xứ Anh, mang tên Arabella Crunch. Tuy thực thể trải nghiệm những gì một số người gọi là gian khó của người định cư buổi đầu, nhưng mọi người đều được

benefited by not only the associations but the acquaintanceship with the activities of the entity—not only from its dealings with those in its own household but from its helpfulness in every form of activity to those about the entity.

So, it may be said that the entity gained throughout that experience.

And the abilities to meet circumstances as they arise will be the outgrowth, as the entity applies itself in this present experience.

Put away doubt of self, or doubt of self's conviction respecting individuals or circumstance or things in the experience from day to day.

Know that while what ye are depends upon what ye have been, if ye live TODAY in and with Him—the Giver of all good and perfect gifts—tomorrow there will be more beauty, more harmony in thy experience.

Before that the entity was in the French land, during those periods of the early Crusades—when there were those gathering for a purposefulness in the service and activity in the Holy Land.

The entity was then in the opposite sex from the present, and was active in organized leadership that led many of the peoples of its own land to the Mesopotamian land—where disappointments, yet lessons of truth were gained.

Then in the name Charveliehr, the entity gained, the entity lost. In the present the entity will find those needs for being sure within as to its ideals, in its spiritual, mental and material relationships—and to be SURE, and sure of the sureness in its choice; and then go ahead. Don't wait!

hưởng lợi không chỉ từ việc giao hảo mà còn từ mối quen biết với các hoạt động của thực thể—không chỉ qua cách đối đãi với những người trong chính gia thất mà còn bằng sự hữu ích trong mọi hình thức hoạt động đối với những người xung quanh.

Vì thế, có thể nói thực thể đã gặt hái suốt cả kinh nghiệm ấy.

Và khả năng ứng phó hoàn cảnh khi chúng xuất hiện sẽ là hệ quả, khi thực thể dốc lòng trong kinh nghiệm hiện nay.

Hãy gạt bỏ hoài nghi về bản thân, hay hoài nghi về xác tín của bản thân liên quan đến cá nhân, hoàn cảnh hay những điều trong kinh nghiệm từng ngày.

Hãy biết rằng, trong khi con người hôm nay ra sao tùy thuộc vào quá khứ đã thế nào, thì nếu hôm NAY người sống trong và với Ngài—Đấng Ban Phát mọi ân tứ tốt lành và trọn vẹn—mai kia sẽ có thêm vẻ đẹp, thêm hòa điệu trong kinh nghiệm của người.

Trước đó, thực thể ở xứ Pháp, vào những thời kỳ của các cuộc Thập tự chinh ban đầu—khi người ta tụ hội để nhắm đến mục đích phụng sự và hoạt động tại Đất Thánh.

Khi ấy thực thể mang giới tính đối ngược với hiện tại, và tích cực trong vai trò lãnh đạo có tổ chức, đưa nhiều người đồng hương đến xứ Mesopotamia—nơi có thất vọng, nhưng cũng thu gặt được các bài học về chân lý.

Khi ấy mang tên Charveliehr, thực thể đã gặt hái, đã mất mát. Trong hiện tại, thực thể sẽ thấy cần phải vững lòng bên trong về lý tưởng của mình, trong các mối liên hệ tinh thần, trí tuệ và vật chất—và phải CHẮC CHẼN, và chắc chắn về sự chắc chắn trong chọn lựa; rồi hãy tiến bước. Đừng chần chừ!

Reading 5260-1 F 50 (Sales Personnel Manager)

That there are more virtues than evil is indicated in the present entity. For there has been growth towards righteous understanding, even with the trials through which the entity has passed from period to period.

As we find, these are as consciousnesses, when the parallel is drawn, or the composite of the experiences of this entity in the earth and of interims in between:

This is an individual entity who is admired and liked by young and old. There is that consciousness such that the entity goes out of its way to be kind and helpful, especially to the young. Not that the entity hasn't a temper, yet the entity does control same very well.

For, as has been indicated, he or she who hasn't a temper is in a much worse plight.

So, in the application, there are abilities in those directions as of a social helper, a social service activity, Red Cross, as it is implied in its broader sense, and the ability to write, which should not be neglected by the entity.

As an individual who would meet or consult, as one who would hire or prepare people, individuals, for their work in large organizations, or as the head of employment bureau, or head of one who would select help. As an individual, the entity is a good judge, then, of human nature, much more than may be implied from the lists of questions the entity oft may ask individuals. For there are the intuitions, and the entity unknown to others invites confidences, but remember in thy judgment of others, "As ye do it unto others, ye do it to thy Maker." And with what measurement ye mete, with what judgment ye pass, so may it be done unto thee. For the law is not mocked, and

Bài đọc 5260-1 N 50 (Quản lý Nhân sự Bán hàng)

Điều rằng có nhiều đức hạnh hơn điều ác được biểu lộ trong thực thể hiện tại. Vì đã có sự tăng trưởng hướng đến thấu hiểu công chính, ngay cả qua những thử thách mà thực thể đã đi qua từ thời kỳ này sang thời kỳ khác.

Như chúng ta thấy, đây như là những thức nghiệm, khi vẽ đường song song, hay bức tổng hợp các kinh nghiệm của thực thể này trên trần gian và các khoảng giữa:

Đây là một thực thể cá nhân được người già lẫn trẻ mến mộ và yêu thích. Có một thức cảm sao cho thực thể sẵn sàng đi quá phận mình để tỏ lòng nhân ái và hữu ích, nhất là với người trẻ. Không phải thực thể không có khí chất nóng nảy, nhưng y kiểm soát điều ấy rất tốt.

Vì như đã chỉ ra, ai không có khí chất nóng nảy lại đang ở cảnh ngộ tệ hơn nhiều.

Vậy nên, trong ứng dụng, có những năng lực theo các hướng như một người trợ giúp xã hội, hoạt động công tác xã hội, Chữ Thập Đỏ, theo nghĩa rộng của nó, và cả khả năng viết lách, điều mà thực thể không nên bỏ qua.

Như một cá nhân có thể tiếp xúc hay tư vấn, như người tuyển dụng hay chuẩn bị con người, từng cá nhân, cho công việc của họ trong các tổ chức lớn, hoặc như người đứng đầu trung tâm việc làm, hay người đứng đầu bộ phận tuyển chọn nhân sự. Là một cá nhân, thực thể là người phán đoán tốt về bản tính con người, còn hơn điều có thể suy ra từ danh sách câu hỏi mà thực thể thường hay hỏi ai đó. Vì có trực giác, và thực thể, người khác không hay biết, mời gọi sự tín nhiệm; nhưng hãy nhớ trong phán đoán người khác rằng, "Các người làm điều gì cho người khác, là các người làm cho Đấng Tạo Hóa của mình." Và với thước đo nào các người đong, với phán quyết nào các người ban, thì cũng

whatsoever an individual entity sows, so must it reap.

As to the appearances in the earth, these, as we find, are quite varied. While not all would be given here, these indicate the pattern of the entity and in those outlines which might give an insight into the greater possibilities, and thus knowledge alone is not sufficient. The ability to make a practical application of same is necessary, as there would be the constant growth.

As has been indicated the virtues outweigh the vices, but the judgments: beware. Yet, it is in such that ye may make the greater success in the material life.

Before this, we find the entity was in the land of the present nativity. The entity was a sojourner or one who entered or came into the land in the early portion of its teen-age life, from what is now Ohio and those lands. Thus the entity in the experience became the homebuilder.

As the home represents that to which each soul entity hopes to attain, so may it be the emblem of that which the entity may do as an assistant in character building for the young, as well as in advice to those of more mature age. In the name then, Lucille Arnold.

While there were material hardships, yet the entity's application as a teacher, as an interpreter for other races, other groups, brought tolerance as well as patience into the experiences of the entity, and fits or makes it befitting for the entity in its service in social service, as well as a head of individual employment for organizations.

Before that we find the entity was in the French land, when there were those foregatherings of groups for the Crusade

sẽ được làm như vậy cho các người. Vì luật không bị nhạo báng, và điều gì một cá nhân gieo, thì cũng phải gặt.

Về những lần xuất hiện trên trần, những điều này, như chúng ta thấy, khá đa dạng. Dù không thể nêu hết ở đây, chúng phác thảo khuôn mẫu của thực thể và các nét chính có thể cho một cái nhìn về tiềm năng lớn hơn; do đó, chỉ có tri thức thôi là không đủ. Cần có khả năng ứng dụng thực tiễn điều ấy, để có sự tăng trưởng liên tục.

Như đã chỉ ra, đức hạnh lấn át tất xấu, nhưng các phán đoán: hãy thận trọng. Tuy nhiên, chính ở đó các người có thể làm nên thành công lớn hơn trong đời sống vật chất.

Trước đó, chúng ta thấy thực thể ở xứ sở nơi mình sinh ra hiện tại. Thực thể là người lưu trú hay người đến hay nhập vào xứ sở ấy khi ở những năm đầu tuổi thiếu niên, từ Ohio và các vùng đất hiện nay. Do vậy, trong kinh nghiệm ấy, thực thể trở thành người kiến tạo mái ấm.

Vì mái ấm đại diện cho điều mà mỗi linh hồn hy vọng đạt tới, nên nó có thể là biểu trưng cho việc thực thể có thể làm như một người phụ giúp trong việc lập hạnh cho người trẻ, cũng như trong lời khuyên cho những người đứng tuổi hơn. Khi ấy mang tên Lucille Arnold.

Dù có những gian khó vật chất, nhưng việc chuyên tâm của thực thể như một người dạy học, như một thông dịch viên cho các sắc dân khác, các nhóm khác, đã mang đến lòng khoan dung cũng như nhẫn nại vào kinh nghiệm của thực thể, và khiến nó thích hợp cho thực thể trong phụng sự về công tác xã hội, cũng như làm người đứng đầu bộ phận tuyển dụng nhân sự cho các tổ chức.

Trước đó, chúng ta thấy thực thể ở xứ Pháp, khi có những cuộc tụ hội của các nhóm cho thời kỳ Thập tự chinh. Ở đây chúng ta thấy

periods. Here we find the entity in the opposite sex, and quite active in the ideals of those who set about to offer themselves for helpful influences to a cause and purpose. Outwardly very good, inwardly not the same application to the associations or companions of the entity in that period. In the name then, Aaron Ludwig. In the experience, the entity gained and lost, and yet the activities which make for the ability to be for the hale soul, or hale fellow well met in those activities, arise from those experiences.

thực thể mang giới tính đối ngược, và rất tích cực trong lý tưởng của những người hiến mình cho ảnh hưởng trợ giúp một chí hướng và mục đích. Bề ngoài thì rất tốt, nhưng nội tâm lại không có cùng mức ứng dụng như vậy đối với các bạn đồng hành hay bạn hữu của thực thể trong thời kỳ ấy. Khi ấy mang tên Aaron Ludwig. Trong kinh nghiệm ấy, thực thể đã gặt hái và mất mát, và dẫu vậy, những hoạt động tạo nên năng lực trở thành người thân thiện, giao hảo, cởi mở trong các hoạt động ấy, nảy sinh từ các kinh nghiệm đó.

The Akashic Records and Planetary Sojourns in Consciousness—Hồ sơ Akashic và các kỳ lưu trú trong tâm thức theo hành tinh

[Note: The Edgar Cayce material suggests that between earthly incarnations souls often experience “sojourns in consciousness.” These sojourns are apparently intensely focused “lessons” that expand consciousness in specific areas for soul development. In discussing these consciousness experiences, Cayce suggested that some of the planets in our solar system were symbolic representations of these sojourns. It was not that individual souls literally went to these planets; instead, these planets represented the experiences that the soul encountered.]

In addition, the readings also suggest that at the moment of each soul’s entrance into the earth, the “universe stood still,” giving a symbolic overview of that soul’s past in terms of astrology—the planets representing a soul’s strengths, weaknesses, even past lives. Although it is not always easy to determine whether the astrological configurations described in the readings are associated with sojourns in consciousness or planetary configurations at the time of birth, the following extracts taken from individual Life readings.]

Reading 900-10 M 29

(Q) *As created by God in the first, are souls perfect, and if so, why any need of development?*

(A) In this we find only the answer in this: The evolution of life as may be understood by the finite mind. In the first cause, or principle, all is perfect. In the creation of

[Chú thích: Tư liệu Edgar Cayce gợi ý rằng giữa các lần đầu thai nơi trần gian, linh hồn thường trải nghiệm “các kỳ lưu trú trong tâm thức.” Những kỳ lưu trú này dường như là các “bài học” tập trung cao độ, mở rộng tâm thức trong các lĩnh vực chuyên biệt để phát triển linh hồn. Khi bàn về các trải nghiệm tâm thức này, Cayce gợi ý rằng một số hành tinh trong hệ mặt trời của chúng ta là những biểu trưng cho các kỳ lưu trú ấy. Không phải là từng linh hồn thực sự đến những hành tinh này; thay vào đó, các hành tinh đại diện cho trải nghiệm mà linh hồn gặp gỡ.]

Ngoài ra, các bài đọc cũng gợi ý rằng vào thời khắc mỗi linh hồn nhập thế, “vũ trụ như đứng yên,” cung cấp một cái nhìn biểu tượng về quá khứ của linh hồn theo chiêm tinh—các hành tinh đại diện cho điểm mạnh, điểm yếu, thậm chí các tiền kiếp của linh hồn. Mặc dù không phải lúc nào cũng dễ xác định liệu các cấu hình chiêm tinh mô tả trong các bài đọc gắn với những kỳ lưu trú trong tâm thức hay là cấu hình hành tinh tại thời điểm sinh, các trích đoạn sau đây được lấy từ những Bài đọc Đời Sống cá nhân.]

Bài đọc 900-10 N 29

(Q) *Linh hồn vốn do Thượng đế tạo dựng ngay ban đầu, vậy các linh hồn có hoàn hảo không, và nếu thế, vì sao cần phát triển?*

(A) Về điều này, chúng ta chỉ thấy câu trả lời trong điều này: Sự tiến hóa của sự sống như trí hữu hạn có thể hiểu. Trong nguyên nhân đầu tiên, hay nguyên khí, mọi sự đều hoàn

soul, we find the portion may become a living soul and equal with the Creator. To reach that position, when separated, must pass through all stages of development, that it may be one with the Creator. As we have is this:

Man. In the beginning, we find the spirit existent in all living force. When such force becomes inanimate in finite forces [it is] called dead; not necessarily losing its usefulness, either to Creator, or created, in material world. In that of creation of man, we find all the elements in a living, moving, world, or an element in itself; yet without that experience as of a first cause, yet endowed with all the various modifications of elements or forces manifested in each. For first there is the spirit, then soul (man we are speaking of), then mind with its various modifications and with its various incentives, with its various ramifications, if you please, and the will the balance in the force that may make all or lose all.

In the developing, then, that the man may be one with the Father, necessary that the soul pass, with its companion the will, through all the various stages of development, until the will is lost in Him and he becomes one with the Father. In the illustration of this, we find in the man as called Jesus. In this: This man, as man, makes the will the will of the Father, then becoming one with the Father and the model for man.

(Q) Does the soul choose the planet to which it goes after each incarnation? If not, what force does?

(A) In the Creation, we find all force relative one with the other, and in the earth's plane that of the flesh. In the developing from plane to plane becomes the ramification, or the condition of the will merited in its existence finding itself through eons of time.

hảo. Trong sáng tạo của linh hồn, chúng ta thấy bộ phận ấy có thể trở thành một linh hồn sống và ngang hàng với Đấng Tạo Hóa. Để đạt đến vị thế đó, khi đã tách rời, phải đi qua mọi giai đoạn phát triển, hầu có thể hợp nhất với Đấng Tạo Hóa. Như sau:

Con người. Khởi thủy, ta thấy tinh thần hiện hữu trong mọi lực sống. Khi lực như vậy trở nên "vô sinh khí" trong các lực hữu hạn [thì] được gọi là chết; không nhất thiết mất đi tính hữu dụng, dù đối với Đấng Tạo Hóa hay đối với vật được tạo, trong thế giới vật chất. Trong việc tạo dựng con người, chúng ta thấy mọi yếu tố trong một thế giới sống động, chuyển động, hay một yếu tố tự thân; tuy nhiên, thiếu vắng kinh nghiệm như của nguyên nhân đầu tiên, nhưng lại được phú cho mọi biến thể khác nhau của các yếu tố hay lực biểu hiện trong từng phần. Trước hết là tinh thần, rồi đến linh hồn (ở đây nói về con người), kế đến là thể trí với các biến thể khác nhau và với các động cơ khác nhau, với các phân nhánh khác nhau, nếu muốn, và ý chí là cái cân trong lực, có thể làm nên tất cả hoặc đánh mất tất cả.

Trong tiến trình phát triển, để con người có thể hợp nhất với Cha, điều cần là linh hồn phải đi qua, cùng với bạn đồng hành là ý chí, mọi giai đoạn phát triển, cho đến khi ý chí được hòa tan trong Ngài và y trở nên một với Cha. Minh họa cho điều này, chúng ta thấy nơi người được gọi là Đức Jesus. Ở điểm này: Con người này, như con người, làm cho ý chí trở thành ý chí của Cha, rồi trở nên một với Cha và là khuôn mẫu cho con người.

(Q) Linh hồn có tự chọn hành tinh để đến sau mỗi lần nhập thể không? Nếu không, lực nào quyết định?

(A) Trong Sáng Tạo, mọi lực tương liên với nhau, và nơi cội trần là cội xác thịt. Trong sự phát triển từ cội này sang cội khác trở thành các phân nhánh, hay điều kiện tương xứng với ý chí đã lập nên trong hiện hữu của nó, tự tìm thấy mình qua những thiên thu. Trong

In the illustration, or manifestation in this, we find again in the man called Jesus. When the soul reached that development in which it reached earth's plane, it became in the flesh the model, as it had reached through the developments in those spheres, or planets, known in earth's plane, obtaining then One in All. As in Mercury pertaining of Mind. In Mars of Madness. In Earth as of Flesh. In Venus as Love. In Jupiter as Strength. In Saturn as the beginning of earthly woes, that to which all insufficient matter is cast for the beginning. In that of Uranus as of the Psychic. In that of Neptune as of Mystic. In Septimus [Pluto? The seventh planet from earth] as of Consciousness. In Arcturus as of the developing. As to various constellations, and of groups, only these ramifications of the various existences experienced in the various conditions ...

(Q) Name the planets in order of the soul's development and give the principal influence of each.

(A) These have been given. Their influences, their developments may be changed from time to time, according to the individual's will forces, speaking from human viewpoint. This we find again illustrated in this: In this man called Jesus we find at a One-ness with the Father, the Creator, passing through all the various stages of development. In mental perfect, in wrath perfect, in flesh made perfect, in love become perfect, in death become perfect, in psychic become perfect, in mystic become perfect, in consciousness become perfect, in the greater ruling forces becoming perfect, and is as the model, and through the compliance with such laws made perfect, destiny, the predestined, the forethought, the will, made perfect ...

Reading 900-24 M 29

(Q) Explain how, why, and in what manner,

minh họa, hay biểu hiện về điều này, chúng ta lại thấy nơi người được gọi là Đức Jesus. Khi linh hồn đạt đến mức phát triển mà nó đến cõi trần, thì trong xác thịt, Ngài trở thành khuôn mẫu, vì đã đi qua các phát triển trong những cõi, hay hành tinh, vốn được biết đến trong cõi trần, từ đó đạt đến Một trong Tất Cả. Như ở Sao Thủy thì thuộc về Thể trí. Ở Sao Hỏa là Cơn điên cuồng. Ở Trái Đất là Xác thịt. Ở Sao Kim là Tình thương. Ở Sao Mộc là Sức mạnh. Ở Sao Thổ là khởi đầu của tai ương trần thế, nơi mọi chất liệu chưa đủ vẹn toàn bị quăng vào để khởi đầu. Ở Sao Thiên Vương là thuộc Thông linh. Ở Sao Hải Vương là thuộc Thần bí. Ở Septimus [Pluto? The seventh planet from earth] là thuộc Tâm thức. Ở Arcturus là thuộc Sự phát triển. Còn về các chòm sao, và các nhóm, chỉ là các phân nhánh của những hiện hữu đã trải qua trong các điều kiện khác nhau ...

(Q) Hãy kể tên các hành tinh theo trật tự phát triển của linh hồn và cho biết ảnh hưởng chính yếu của từng hành tinh.

(A) Những điều này đã được nêu. Ảnh hưởng của chúng, các phát triển của chúng có thể thay đổi theo thời gian, tùy theo các lực ý chí của từng cá nhân, nói theo quan điểm con người. Điều này lại được minh họa như sau: Ở con người được gọi là Đức Jesus, chúng ta thấy sự Hợp Nhất với Cha, Đấng Tạo Hóa, đi qua mọi giai đoạn phát triển. Ở trí tuệ trở nên hoàn hảo, ở cơn thịnh nộ trở nên hoàn hảo, ở xác thịt được làm cho hoàn hảo, ở tình thương trở nên hoàn hảo, ở sự chết trở nên hoàn hảo, ở thông linh trở nên hoàn hảo, ở thần bí trở nên hoàn hảo, ở tâm thức trở nên hoàn hảo, ở các lực chi phối lớn hơn trở nên hoàn hảo, và là khuôn mẫu; và qua việc tuân hành những luật như thế mà trở nên hoàn hảo, định mệnh, điều tiền định, tiền tư, ý chí, trở nên hoàn hảo ...

Bài đọc 900-24 N 29

(Q) Hãy giải thích cách thức, lý do, và phương

planets influence an individual at birth?

(A) As the entity is born into the earth's plane, the relation to that planet, or that sphere, from which the spirit entity took its flight, or its position, to enter the earth plane, has the greater influence in the earth's plane. Just as the life lived in the earth's plane directs to what position the spirit entity takes in the sphere.

(Q) *What is meant by "influence of the planets in and about earth's plane is deficient?"*

(A) In this relation, as given, that as has been generally taught in times past, not the existent conditions from the spirit plane.

Reading 3003-1 F 61

Yes, we have the records here of that entity now known as or called [3003].

In giving the interpretations of the records as we find them here, there are many definite activities that are apparent in the entity's experience; many an experience to be chosen from, not only in the sojourns in the realms between manifestations in the earth but also sojourns or experiences in the earth.

These, however, we would choose with the desire and purpose that, applied, this information may become a helpful experience for the entity; enabling the entity to better fulfill those purposes for which it entered this present sojourn.

We would magnify the virtues, we would minimize the faults—as should be the policy of the entity, in it choosing activities for others.

As has been experienced in the mental self,

cách, các hành tinh ảnh hưởng một cá nhân khi sinh ra?

(A) Khi một thực thể sinh vào cõi trần, mối tương quan với hành tinh ấy, hay cõi ấy, từ đó thực thể tinh thần cất cánh, hay vị trí của nó, để nhập vào cõi trần, có ảnh hưởng lớn hơn trong cõi trần. Cũng như đời sống đã sống nơi cõi trần định hướng vị trí mà thực thể tinh thần sẽ nắm giữ trong cõi.

(Q) *"Ảnh hưởng của các hành tinh trong và quanh cõi trần là thiếu hụt" có nghĩa là gì?*

(A) Trong tương quan này, như đã nêu, điều vốn thường được dạy trong thời quá khứ không còn là điều kiện hiện hữu từ cõi tinh thần.

Bài đọc 3003-1 N 61

Vâng, chúng tôi có ghi chép ở đây về thực thể nay được biết hay gọi là [3003].

Khi đưa ra các diễn giải của hồ sơ như chúng ta thấy ở đây, có nhiều hoạt động rõ rệt hiển hiện trong kinh nghiệm của thực thể; có nhiều kinh nghiệm để chọn, không chỉ các kỳ lưu trú giữa những lần biểu hiện trên trần mà còn cả các kỳ lưu trú hay kinh nghiệm ở nơi trần.

Tuy nhiên, chúng ta sẽ chọn với ước nguyện và mục đích là, nếu được áp dụng, thông tin này có thể trở thành kinh nghiệm hữu ích cho thực thể; giúp thực thể hoàn tất tốt hơn những mục đích vì đó y bước vào kỳ lưu trú hiện tại.

Chúng ta sẽ làm nổi bật các đức hạnh, chúng ta sẽ giảm thiểu các lỗi lầm—điều cũng nên là chủ trương của thực thể, khi y chọn các hoạt động cho người khác.

Như đã từng trải nghiệm nơi tự ngã trí tuệ,

there is as much reason to dwell upon the thought from whence the soul came, as it is upon whence the soul goeth. For, if the soul is eternal, it always has been—if it is always to be. And that is the basis, or the thought of Creative Force, or God.

He ever was, He ever will be. And individuals, as His children, are a part of that consciousness. And it is for that purpose that He came into the earth; that we, as soul-entities, might know ourselves to be ourselves, and yet one with Him; as He, the Master, the Christ, knew Himself to be Himself and yet one with the Father.

Thus the purpose of manifestation in the material plane; that we may apply here a little, there a little, line upon line, precept upon precept, that we may become like Him.

And as the entity has through the experiences seen and aided others in the application of their efforts and their abilities to become more and more aware of their relationships to the Creative Forces or God, so may the entity—as He gave—in patience become ye aware of thy soul.

For, as indicated in the three-dimensional consciousness—the Father, the Son, the Holy Ghost,—time, space and patience—man—body, mind, soul—ALL answer one to another. Hence the first law, “My spirit beareth witness with thy spirit.”

These become, then, the first principles in this entity's analyzing of itself and of its activity in the earth.

As indicated in the certain periods, remember—as has been given—it is not because ye were born in May, or on the 4th of May, that such and such happened to thee. For, as a corpuscle in the body of God, ye are free-willed—and thus a co-creator with God.

có bấy nhiêu lý do để suy ngẫm về chỗ linh hồn xuất phát, như về nơi linh hồn sẽ đến. Vì nếu linh hồn là vĩnh cửu, thì nó vẫn luôn hiện hữu—nếu nó sẽ luôn còn. Và đó là nền tảng, hay tư tưởng của Lực Sáng Tạo, hay Thượng đế.

Ngài hằng hữu, Ngài hằng hữu đời đời. Và từng cá nhân, như con cái của Ngài, là một phần của tâm thức ấy. Và vì mục đích đó mà Ngài bước vào trần gian; hầu chúng ta, như những thực thể linh hồn, có thể biết mình là chính mình, và đồng thời một với Ngài; như Ngài, vị Thầy, Đức Christ, biết chính mình và đồng thời một với Cha.

Vì vậy là mục đích của sự biểu hiện nơi bình diện vật chất; để chúng ta có thể áp dụng chỗ này một ít, chỗ kia một ít, từng dòng một, từng huấn lệnh một, hầu chúng ta trở nên giống Ngài.

Và như thực thể đã qua các kinh nghiệm thấy và trợ giúp người khác trong việc áp dụng nỗ lực và khả năng để ý thức hơn nữa về mối tương quan của họ với Các Mạnh Lực Sáng Tạo hay Thượng đế, thì thực thể—như Ngài đã phán—hãy trong nhẫn nại mà trở nên ý thức về linh hồn người.

Vì như đã chỉ ra trong tâm thức ba chiều—Cha, Con, Chúa Thánh Thần,—thời gian, không gian và nhẫn nại—con người—thân, trí, linh—TẤT CẢ đều đáp ứng lẫn nhau. Do đó, luật đầu tiên, “Thần linh Ta làm chứng với thần linh người.”

Những điều này, vậy, trở thành những nguyên lý thứ nhất trong việc thực thể tự phân tích mình và hoạt động của mình trên trần.

Như đã chỉ rõ trong những thời điểm nhất định, hãy nhớ—như đã nêu—không phải vì người sinh vào tháng Năm, hay vào ngày mùng 4 tháng Năm, mà chuyện này chuyện kia đã xảy đến cho người. Vì, như một huyết cầu trong thân thể Thượng đế, người có ý chí

Thus the universe stood still, as it were, that ye might manifest in a certain period that ye had attained by thy activity in the earth. For, as He hath given in all places, TIME must be full. An individual entity's experience must be finished before the entity may either be blotted out or come into full brotherhood with the greater abilities, or the greater applications of self in the creating or finishing of that begun.

From the astrological aspects, or the consciousness or awareness in the realms outside of the physical or earth's source—Mercury, Mars, Venus, Jupiter, all become a part of the consciousness. Thus the high mental ability, the abilities to choose.

And the entity's activity should be editing, preparing the writings of others for consumption by varied groups, or to fulfill an individual purpose to which any group or organization has set itself; or, first of all: "Is it in keeping with what He would have thee present to thy brother?" For, "As ye do it unto the least of these, my children, ye do it unto me," is the second law of a universal nature.

Thus as ye choose material as consumption for the mind, or as ye feed the minds and souls of others, they are to bear fruit of Him who is the way and the truth and the light.

To be sure, as He hath given, not all are ready. For, those that are blind spiritually do not see. But they that have fulfilled, they that are ready, THEY will He lift up. And even as He has given, "And I, IF I be lifted up, will draw all men." So in thine activities and in thy choice of material as may be presented to the children of men (and apply thyself in these directions), ye may draw souls to the knowledge of the living God; that He may

tự do—và do đó là đồng sáng tạo với Thượng đế. Vì thế, vũ trụ như đứng yên, để người có thể biểu hiện vào một thời kỳ nhất định mà người đã đạt đến bởi hoạt động của người trên trần. Bởi như Ngài đã ban trong mọi nơi, THỜI GIAN phải được làm trọn. Kinh nghiệm của một thực thể cá nhân phải được hoàn tất trước khi thực thể có thể hoặc bị xóa bỏ hoặc đi vào tình huynh đệ viên mãn với các khả năng lớn hơn, hay các ứng dụng lớn hơn của bản thân trong việc sáng tạo hay hoàn tất điều đã khởi.

Từ các phương diện chiêm tinh, hay tâm thức hay nhận biết nơi những cõi bên ngoài nguồn gốc vật chất hay của Đất—Sao Thủy, Sao Hỏa, Sao Kim, Sao Mộc, tất cả trở thành một phần của tâm thức. Do đó năng lực trí tuệ cao, năng lực chọn lựa.

Và hoạt động của thực thể nên là biên tập, chuẩn bị các trước tác của người khác để phục vụ những nhóm độc giả đa dạng, hoặc để hoàn thành một mục tiêu cá nhân mà bất cứ nhóm hay tổ chức nào đã tự đặt ra; hoặc, trước hết: "Điều này có phù hợp với điều Ngài muốn người trình bày cho huynh đệ người chăng?" Vì, "Các người làm điều ấy cho một trong những kẻ rất nhỏ này, là các người làm cho Ta," đó là quy luật thứ hai mang tính phổ quát.

Vì vậy, khi người chọn tài liệu làm dưỡng thực cho thể trí, hay khi người nuôi dưỡng thể trí và linh hồn người khác, chúng phải kết trái của Ngài, Đấng là đường đi, chân lý và ánh sáng.

Dĩ nhiên, như Ngài đã phán, không phải ai cũng sẵn sàng. Vì những kẻ mù về tinh thần thì không thấy. Nhưng ai đã làm trọn, ai đã sẵn sàng, CHÍNH HỌ sẽ được Ngài cất nhắc. Và như Ngài đã dạy, "Còn Ta, NẾU Ta được cất lên, Ta sẽ kéo mọi người đến." Vậy trong các hoạt động của người và trong sự chọn lựa tài liệu có thể trình bày cho con cái loài người (và hãy dốc sức theo những hướng ấy), người có thể lôi kéo các linh hồn đến nhận biết

make manifest in their consciousness the needs of a sin-sick world.

And no more propitious time has been, for the time draweth near that those who are awakened to the needs of the children of men must make known the love of the Father, the grace, the mercy, the PEACE that comes in being in accord with His way.

Thus in Venus—in beauty, in joy, in awakening to activities—the entity may bring NEW HOPE—yea, a new day to the many.

In Jupiter we find the universal consciousness, the universal brotherhood of man. For, as the entity has conceived, God is not a respecter of persons—as men, but calls EVERYWHERE, “Whosoever will, let him take of the cup, of the water of life,” that he, too, may know the truth as was set in Him.

Reading 2857-1 F 5

In entering, we find the entity coming under the influence of Venus, Mercury, Jupiter and Neptune. In the astrological influences in the astrologic aspects for this entity, we would find these at the present would run near that indicated by the sojourn or influence of the entities experience and applied in the present experience in earth's plane will be modified by the environment for the entity. While the astrologic are innate influences, the will and the influence as may come in the moulding of the life as related to earth's experience are changed by environment. WILL—then the alternating influence in an entities' earthly experience as modified in others by other experiences. Astrologically then we find: one of a loving, sunny disposition—ever being controlled by love and afraid of nothing—save influences as we shall see from experiences in the earth's plane. One in mental abilities

Thượng đế hằng sống; để Ngài có thể làm hiển lộ trong tâm thức họ những nhu cầu của một thế giới lầm lỗi vì tội.

Và chưa bao giờ có thời khắc thuận lợi hơn, vì kỳ hạn đã gần, rằng những ai đã thức tỉnh trước nhu cầu của con cái loài người phải công bố tình yêu của Cha, ân điển, lòng thương xót, và BÌNH AN đến từ sự hòa điệu với đường lối của Ngài.

Vì vậy, trong Sao Kim—trong vẻ đẹp, trong niềm vui, trong sự đánh thức hoạt động—thực thể có thể đem đến HY VỌNG MỚI—phải, một ngày mới cho nhiều người.

Trong Sao Mộc, chúng ta thấy tâm thức phổ quát, tình huynh đệ phổ quát của nhân loại. Vì, như thực thể đã nhận thức, Thượng đế không thiên vị người này người kia—như loài người xét đoán, nhưng Ngài kêu gọi KHẮP NƠI, “Hễ ai khát hãy đến mà uống nơi chén, nơi nước sự sống,” để người ấy cũng có thể biết chân lý như được lập nơi Ngài.

Bài đọc 2857-1 N 5

Khi bắt đầu, chúng ta thấy thực thể đi vào dưới ảnh hưởng của Sao Kim, Sao Thủy, Sao Mộc và Sao Hải Vương. Trong các ảnh hưởng chiêm tinh theo các phương diện chiêm tinh dành cho thực thể này, chúng ta sẽ thấy hiện tại chúng gần với điều được chỉ ra bởi kỳ lưu trú hay ảnh hưởng của trải nghiệm của thực thể, và khi được áp dụng trong kinh nghiệm hiện tại trên cõi trần, sẽ được cải biến bởi môi trường dành cho thực thể. Trong khi các yếu tố chiêm tinh là những ảnh hưởng bẩm sinh, thì ý chí và ảnh hưởng có thể đến trong việc khuôn đúc đời sống liên hệ với kinh nghiệm trần gian được thay đổi bởi môi trường. Ý CHÍ—vậy là ảnh hưởng hoán chuyển trong kinh nghiệm trần gian của các thực thể, khi được cải biến ở những thực thể khác bởi các kinh nghiệm khác. Về mặt chiêm tinh, chúng ta thấy: một người có tâm tính yêu thương, tươi sáng—luôn được tình thương điều khiển và chẳng sợ gì—trừ ảnh hưởng

through Mercurian influence—that is not of the plodding nature—rather that of the imaginative, but always in definite lines—even as the developing mind shows tendencies toward that of the dancer and the desire for and experiences in same—able to keep step—time—and rhythm in an unusual degree—this from both the Jupiterian and Neptunes influence. Loving to parade, show and especially to bedeck self in unusual apparel—in the influence of these may alternations or development in definite direction be made beneficial to the development of the entity.

In the appearances and the effect same has and will have in the entity's experience—there needs be some care taken as respecting the PHYSICAL in the 9th year—and in the SPRING of that year respecting a TEMPERATURE AND THROAT AFFECTION. Being warned—be FOREARMED and with the accomplishment may the voice be added as one that may be made above a mediocre for the entity's own use and for the enlightenment of others.

In the experience before this, we find in that land known as FRANCE and during the period of the 2nd Charles. The entity then one gifted in the application of the voice, and also as an entertainer in the Dance. For the entity then in the name of CHARLOTTE. In this experience the entity gained in that service rendered to others—through that of bringing the understanding of the use of abilities as service to others—and keeping self—SACRED in body and action. In the present the experiences of that influence are seen—in present thought or intent and the imaginative influence. The entity should live near large bodies of water—and cross large bodies for the better development of the entities abilities.

In the one before this we find in that land

nếu chúng ta sẽ thấy từ các kinh nghiệm ở cõi trần. Một người có năng lực trí tuệ qua ảnh hưởng Sao Thủy—không thuộc kiểu chậm chạp cần mẫn—mà thiên về tưởng tượng, nhưng luôn đi theo đường nét rõ ràng—even như tâm trí đang phát triển cho thấy khuynh hướng hướng đến vũ công và ước muốn, cùng kinh nghiệm trong điều ấy—có thể giữ nhịp—thời—và tiết tấu ở mức khác thường—điều này đến từ cả ảnh hưởng của Sao Mộc và Sao Hải Vương. Ưa điểu hành, phô trương và nhất là thích trang sức bản thân bằng y phục khác lạ—trong các ảnh hưởng này, sự biến đổi hay phát triển theo một hướng rõ rệt có thể được khiến trở nên hữu ích cho sự phát triển của thực thể.

Về các lần xuất hiện và ảnh hưởng của chúng đã và sẽ có trong kinh nghiệm của thực thể—cần có ít nhiều lưu tâm liên quan đến THỂ XÁC trong năm thứ 9—và vào MÙA XUÂN của năm ấy, liên quan đến SỐT VÀ BỆNH Ở CỔ HỌNG. Được cảnh báo—thì hãy CHUẨN BỊ TRƯỚC, và với việc khắc phục, giọng nói có thể được bồi đắp để vượt trên mức trung bình cho chính việc sử dụng của thực thể và để khai sáng cho người khác.

Trong kinh nghiệm trước đây, chúng ta thấy ở vùng đất gọi là PHÁP và trong thời kỳ của Charles thứ 2. Khi ấy thực thể là người có khiếu sử dụng giọng nói, và cũng là một người giải trí bằng Vũ. Khi ấy thực thể mang tên CHARLOTTE. Trong kinh nghiệm này, thực thể đã gạt hái qua sự phụng sự dành cho người khác—bằng cách đem lại sự thấu hiểu việc dùng khả năng như một sự phụng sự cho tha nhân—và giữ mình—THÁNH KHIẾT trong thân và hành vi. Trong hiện tại, những trải nghiệm của ảnh hưởng ấy vẫn hiển lộ—trong tư tưởng hay ý hướng hiện tại và ảnh hưởng tưởng tượng. Thực thể nên sống gần những thủy vực lớn—và vượt qua các thủy vực lớn—để phát triển tốt hơn các khả năng của thực thể.

Trong lần trước đó nữa, chúng ta thấy ở vùng

now known as GREECE—the entity then among those that were—what would in this period be termed models for those that carved in wood and stone and sculptors. The entity lost and gained through this experience—for beauty of form turned to destructive influences in the activities of the body during that experience—gained in the suffering that came in the latter portion of that experience—and much may be gained—by those in care of the development—by influences about the entity—from this experience in influencing, training entity to not regard self's own aggrandizement of desires in body, mind or activities.

In the name PRYMME. In the present influence in the entity's experience—love of self adornment and of self's own physique.

In the one before this, we find in that land known as Atlantis. The entity then among those of the people—when the destruction to the land came—in trying to escape the entity lost in that experience—for with those who escaped to the land now known as South America the entity assisted in establishing selfish desires among the peoples who the entity abode with. In the name OMLU. In the experience in the present will be the tendency to over ride opinion—and WELL that this be trained in direction as will be countenanced by authority.

In the abilities of the entity and that to which it may attain in the present—and how: As seen—much will depend upon the influence and training—as yet little of the spiritual thought has been entertained by the entity—the basis of expression in any direction—whether development as the dancer or musician—this portion must not be left [out] in this experience—for this should ever be the basis of human expression in the earth's experience—for therein a physical manifested form ALL

đất nay gọi là HY LẠP—khi ấy thực thể ở giữa những người—mà trong thời hiện tại sẽ gọi là người mẫu—cho những ai tạc gỗ, đá và các nhà điêu khắc. Thực thể đã mất và được qua kinh nghiệm này—vì vẻ đẹp hình thể đã bị chuyển hóa thành ảnh hưởng phá hoại trong các hoạt động của thân xác trong kinh nghiệm ấy—và đã gặt hái trong những đau đớn đến ở phần sau của kinh nghiệm—và rất nhiều điều có thể thu gặt—bởi những người chăm lo phát triển—qua những ảnh hưởng quanh thực thể—từ kinh nghiệm này trong việc tác động, rèn luyện thực thể để không xem trọng sự phô trương dục vọng riêng của mình trong thân, trí hay hoạt động.

Khi ấy mang tên PRYMME. Trong ảnh hưởng hiện tại nơi kinh nghiệm của thực thể—là tình yêu với việc tự trang điểm và yêu hình thể của chính mình.

Trong lần trước đó, chúng ta thấy ở xứ sở được biết là Atlantis. Khi tai họa giáng xuống xứ sở, thực thể khi ấy đang ở giữa dân chúng—trong lúc tìm cách thoát nạn đã bị lạc trong trải nghiệm đó—vì cùng với những người trốn chạy đến miền nay được gọi là Nam Mỹ, thực thể đã góp phần hình thành các dục vọng vị kỷ trong cộng đồng mà thực thể cư trú chung. Dưới danh xưng OMLU. Trong kinh nghiệm hiện tại sẽ có khuynh hướng lấn át ý kiến người khác—và rất nên được rèn luyện theo định hướng phù hợp với sự chấp thuận của thẩm quyền.

Về các khả năng của thực thể và điều có thể đạt được trong hiện tại—và bằng cách nào: Như thấy—rất nhiều sẽ tùy thuộc vào ảnh hưởng và sự huấn luyện—cho đến nay thực thể mới ít quan tâm đến tư tưởng tinh thần—điều vốn phải làm nền tảng cho biểu lộ theo bất cứ hướng nào—dù phát triển như vũ công hay nhạc sĩ—phần này tuyệt đối không được bỏ qua trong kinh nghiệm này—vì đây phải luôn là nền tảng của biểu lộ nhân tính trong kinh nghiệm ở trần gian—bởi trong đó, trong một hình tướng biểu lộ thể chất, MỌI

influences find expression.

Ready for questions.

(Q) *What period in Greece did she live in?*

(A) In the latter days of Xenophon.

(Q) *From where did the entity take flight to enter into physical form?*

(A) In present—in Venus; In France—in Mercury; In Greece—in Jupiter; In Atlantis from Neptune.

Reading 2144-1 F 41

There are influences, urges latent and manifested in the entity; the entity being body, mind, soul, that which manifests in and out of material, mental and spiritual consciousnesses.

Thus we find urges, owing to that which has been practiced or applied in the various stages of development or retardment, that are measured by what has been called astrological, numerological terms, or by that to which the entity in any phase of its consciousness has attributed or given an urge or influence.

Then, we find there are the varied influences, that are termed by those of varied thought or study, or cult or activity, according to that needed in this or that experience.

Know, however, that no urge, no influence is greater than the birthright of the entity—the will; that which is given to the soul to manifest in the beginning, as to be active within itself, independent of or in coordination with its source, or divinity itself. Yet the very gift of the Maker is divine. But this may be used or abused. It may be applied or laid aside.

ảnh hưởng đều tìm được lối biểu lộ.

Sẵn sàng cho các câu hỏi.

(H) *Thực thể sống ở Hy Lạp vào thời kỳ nào?*

(Đ) Vào những ngày cuối thời Xenophon.

(H) *Thực thể đã cất cánh từ đâu để đi vào hiện thể xác?*

(Đ) Hiện tại—ở Sao Kim; ở Pháp—ở Sao Thủy; ở Hy Lạp—ở Sao Mộc; ở Atlantis—từ Sao Hải Vương.

Bài đọc 2144-1 F 41

Có những ảnh hưởng, những xung lực tiềm ẩn và biểu lộ trong thực thể; thực thể là thân, trí, linh hồn—điều biểu lộ ra vào trong các tâm thức hồng trần, trí tuệ và tinh thần.

Vì thế, chúng ta thấy có những xung lực, do những gì đã được thực hành hay áp dụng trong các giai đoạn khác nhau của tiến triển hay chậm trễ, được đo bằng những gì gọi là thuật chiêm tinh, thuật số, hay bằng điều mà thực thể trong bất kỳ pha tâm thức nào của mình đã quy chiếu hay gán cho một xung lực hay ảnh hưởng.

Vậy, chúng ta thấy có những ảnh hưởng đa tạp, vốn được những người có tư tưởng hay học phái, tông phái hay hoạt động khác nhau gọi tên, tùy theo điều cần thiết trong kinh nghiệm này hay kinh nghiệm kia.

Tuy nhiên, hãy biết rằng không có xung lực, không ảnh hưởng nào lớn hơn quyền bẩm sinh của thực thể—ý chí; điều được ban cho linh hồn để biểu lộ từ ban sơ, như để hoạt động trong chính nó, độc lập hay phối hợp với cội nguồn của nó, hay với thiên tính tự thân. Tuy nhiên, chính ân ban của Đấng Tạo Hóa là thiêng liêng. Nhưng điều này có thể được dùng đúng hay lạm dụng. Có thể được áp dụng hoặc gác qua một bên.

Thus we find that the sojourns about the earth, during the interims between earthly sojourns, are called the astrological aspects. Not that an entity may have manifested physically on such planets, but in that consciousness which is the consciousness of that environ. And these have been accredited with certain potential influences in the mental aspect of an entity. We find that these become more and more applicable AS that influence is exercised in any given period of an entity's material experience.

As we find with this entity, there are the influences from sojourns on Venus, Mercury, Uranus, Saturn, Jupiter—about in the order named these have an influence. Thus we find, irrespective of what the entity has done in the present, these are manifested in these manners in the physical, mental or spiritual activity of the entity in the present, and may become MORE of an influence as such application is made to increase their efficacy or efficiency in the experience of the entity.

In Venus we find the nicety of things, of conditions,—the appreciation of influences and forces; yet demure, quiet in its manner, because of the relationships same HAS borne through the application of that very force in other sojourns in the material plane—as will be indicated through the appearances in the earth.

From Mercury we find the high mental ability, the necessity for reasoning things out—within the own mind, that of reaching conclusions by the entity.

Also from Uranus we find the extremes that have been and will be in the experiences of the present sojourn; the interest in the occult or mystic, and the studies of same, and away from that which is called orthodox in every

Vì vậy, chúng ta thấy rằng các cuộc ngụ cư quanh Trái Đất, trong những khoảng giữa các lần ngụ cư trần gian, được gọi là các phương diện chiêm tinh. Không phải thực thể nhất định đã hiện thân thể xác trên những hành tinh ấy, mà là trong tâm thức—tâm thức của môi trường đó. Và những điều này đã được ghi nhận là có những ảnh hưởng tiềm năng nhất định trong phương diện trí tuệ của một thực thể. Chúng ta thấy rằng những điều này trở nên ngày càng áp dụng được KHI ảnh hưởng đó được vận dụng trong bất kỳ giai đoạn nào của kinh nghiệm hồng trần của một thực thể.

Như chúng ta thấy với thực thể này, có những ảnh hưởng từ các chuyến lưu trú ở Sao Kim, Sao Thủy, Sao Thiên Vương, Sao Thổ, Sao Mộc—đại để theo thứ tự kể trên, chúng có ảnh hưởng. Vì vậy, bất kể thực thể đã làm gì trong hiện tại, chúng biểu lộ theo những cách này trong hoạt động hồng trần, trí tuệ hay tinh thần của thực thể ở hiện tại, và có thể trở thành ẢNH HƯỞNG NHIỀU HƠN khi áp dụng như vậy để gia tăng hiệu năng hay hiệu suất của chúng trong kinh nghiệm của thực thể.

Ở Sao Kim, chúng ta thấy sự tinh tế của sự vật, của các điều kiện,—sự trân trọng các ảnh hưởng và mãnh lực; tuy nhiên đoan trang, tĩnh lặng trong cung cách, là do những mối liên hệ mà điều này ĐÃ mang theo thông qua việc áp dụng chính mãnh lực ấy trong những chuyến ngụ cư khác ở cõi hồng trần—như sẽ được biểu lộ qua các lần xuất hiện ở trần gian.

Từ Sao Thủy, chúng ta thấy năng lực trí tuệ cao, nhu cầu phải suy luận mọi điều—trong chính tâm trí mình, để thực thể tự đạt tới kết luận.

Cũng từ Sao Thiên Vương, chúng ta thấy những cực độ đã có và sẽ có trong các trải nghiệm của chuyến ngụ cư hiện tại; hứng thú đối với huyền bí học hay thần bí học, và những nghiên cứu về chúng, và xa rời điều

phase of human experience and endeavor. Yet, from Saturn we find the tendency to store within, as well as to make sudden changes without giving thought or credence as to what others would think.

The entity is hemmed in, then, at times, by convention of others, or as to the needs of this or that because of what others will say or do.

Jupiter, making for the benevolent forces in all of these, will bring in the latter portion of the experience—and it should begin within at least the present year—more satisfactory conclusions as to travel, as to unusual scenes,—indicated both in Venus and in Uranus, as well as in Saturn. These should in the latter portion of this present sojourn find material manifestation. For the love of travel is indicated, not only by the astrological but from the material sojourns, as will be seen by the very varied experiences in the material sojourns.

The astrological influences arise as latent forces, or as the dreams or the thoughts of the entity, while the influences from the material sojourns find expression through the emotional or sensory forces of the material body—which oftentimes are confused, especially by those who attempt to study or to materially apply mystical forces. For, the emotions of the body do not wholly correspond to spiritual awakenings.

Reading 909-1 M 62

As to the astrological influence from the sojourn of the entity, we find these are as innate and manifested influences according to the activity of the will in relationship to same. For while one may be under the influence of this or that experience, the will is that factor which makes man different

gọi là chính thống trong mọi phương diện kinh nghiệm và nỗ lực của nhân loại. Tuy vậy, từ Sao Thổ chúng ta thấy khuynh hướng chất chứa vào bên trong, cũng như thực hiện những thay đổi đột ngột mà không nghĩ ngợi hay lưu tâm đến việc người khác sẽ nghĩ gì.

Thực thể vì thế đôi lúc bị kềm tỏa bởi lễ thói của người khác, hay bởi nhu cầu này nọ vì điều người ta sẽ nói hay làm.

Sao Mộc, vốn tạo nên các mãnh lực nhân từ trong tất cả những điều này, sẽ mang lại—vào phần sau của kinh nghiệm, và điều này nên bắt đầu trong ít nhất là năm hiện tại—những kết luận thỏa đáng hơn về việc du hành, về những cảnh tượng khác thường,—điều đã được chỉ ra cả ở Sao Kim và Sao Thiên Vương, cũng như ở Sao Thổ. Những điều này, ở phần sau của chuyến ngụ cư hiện tại, sẽ có biểu hiện vật chất. Bởi tình yêu du hành đã được chỉ ra, không chỉ bởi chiêm tinh mà còn từ các chuyến ngụ cư hồng trần, như sẽ thấy qua những trải nghiệm rất đa đoan trong các chuyến ngụ cư hồng trần.

Các ảnh hưởng chiêm tinh khởi lên như những mãnh lực tiềm tàng, hay như những giấc mơ hay tư tưởng của thực thể, trong khi các ảnh hưởng từ những chuyến ngụ cư hồng trần tìm biểu lộ qua các mãnh lực cảm xúc hay giác quan của thể xác—điều thường khi bị lẫn lộn, nhất là bởi những ai cố gắng nghiên cứu hay áp dụng một cách vật chất các mãnh lực thần bí. Bởi cảm xúc của thân xác không hoàn toàn tương ứng với những thức tỉnh tinh thần.

Bài đọc 909-1 M 62

Về ảnh hưởng chiêm tinh từ chuyến ngụ cư của thực thể, chúng ta thấy đây là những ảnh hưởng bẩm sinh và biểu lộ, tùy theo hoạt động của ý chí trong tương quan với chúng. Vì trong khi người ta có thể chịu ảnh hưởng của kinh nghiệm này hay kia, ý chí là yếu tố làm cho con người khác với phần còn lại của

from the rest of the animal kingdom—or that which makes him in the position where he may be lord over creation in a material world, so far as the earth's sojourn is concerned. Yet influences from environs, heredity, and the experiences through which an entity or soul may pass, all have their effect upon that which makes for the entity's abilities in certain directions. It is the choice that makes for that towards its destiny in any given experience, or that commonly called what "the fates hold in store" for an entity. In this entity then, [909], we find:

The sojourn in Jupiter makes for the extremes in its relationships with conditions and individuals. Those of very high and very low estate have been the companionships and associations; those whereunto there might be—from the material standpoint—exceptional opportunities in many directions; and those that have made for MANY questioning things arising with many of the associations. This influence has made for the peculiarity of the kind and character of friendships that the entity makes; there having been periods when—it might be said—there have been a great many ups and again a great many downs, in the material, the mental and the spiritual outlook of the entity upon that which the activities in a material plane mean in the experience of the entity. Dealings with things that have to do with great value to many individuals as to their relationships; dealings with things having to do with the health or the evaluation of life as an experience in the affairs of others in its relationships to the world. These have and do become a portion of the entity's innate and manifested experience. Their activity depends upon how the entity WILLS, and has willed, to act in relationship to such conditions.

From Mars do we find the adverse and also favorable influences in the experience of the

giới động vật—hay điều đặt con người vào vị trí có thể làm chủ tạo vật trong thế giới vật chất, xét trong phạm vi chuyển ngụ cư trần gian. Tuy nhiên, ảnh hưởng từ môi trường, di truyền, và những trải nghiệm mà một thực thể hay linh hồn có thể đi qua, tất cả đều tác động lên điều làm nên năng lực của thực thể theo một số hướng nhất định. Chính sự lựa chọn tạo nên điều hướng về định mệnh trong bất kỳ kinh nghiệm nào, hay điều thường gọi là "định mệnh cầm giữ điều gì" cho một thực thể. Với thực thể này, [909], chúng ta thấy:

Chuyển ngụ cư ở Sao Mộc tạo nên những cực độ trong các mối tương quan với điều kiện và cá nhân. Những bậc rất cao và rất thấp đã từng là bạn hữu và giao kết; những nơi mà—xét từ phương diện vật chất—có thể có những cơ hội đặc biệt theo nhiều hướng; và những điều đã làm nảy sinh RẤT NHIỀU bản khoản trong nhiều mối quan hệ. Ảnh hưởng này đã tạo nên nét đặc thù về loại và tính chất của những tình bạn mà thực thể kết lập; đã có những thời kỳ—có thể nói—có rất nhiều thăng rồi lại rất nhiều trầm, trong cái nhìn hồng trần, trí tuệ và tinh thần của thực thể về ý nghĩa của các hoạt động trên cõi hồng trần trong kinh nghiệm của thực thể. Giao dịch với những điều can dự đến giá trị lớn đối với nhiều người xét theo mối tương quan của họ; giao dịch với những điều liên quan đến sức khỏe hay đánh giá cuộc sống như một trải nghiệm trong công việc của người khác trong tương quan với thế giới. Những điều này đã và đang trở thành một phần của kinh nghiệm bẩm sinh và biểu lộ của thực thể. Hoạt động của chúng tùy thuộc vào VIỆC thực thể đã và đang Ý CHÍ hành động thế nào liên hệ với những điều kiện như vậy.

Từ Sao Hỏa, chúng ta thấy những ảnh hưởng bất lợi cũng như thuận lợi trong kinh

entity; making for times when the entity—it may be said—gained by the inactivity of others, and other times when those in whom the entity had depended have failed—and thus brought adverse conditions and experiences in the associations and activities of the entity.

The influences in Neptune make for interests in activities of individuals as to their own prowess, their own abilities in given fields; whether in the political, religious, musical, commercial, or in what form. Especially ADVANCED individuals have been of interest to the entity, and oft in the associations with same—rather than that ordinarily termed which comes from the attributed valuations of indwelling in Neptune influence (of water); yet rather water has played, does and WILL always play, an important part in the material activities of the entity, rather than its life or sojourn near or upon water; and brings also some of those periods when there have been accidents in or near water, or near accidents that have been a portion of the entity's experience.

Reading 3744-4; Questions on Astrology

(Q) Please give a definition of the word astrology.

(A) That position in space about our own earth that is under the control of the forces that are within the sphere of that control, and all other spheres without that control. That is astrology, the study of those conditions. In the beginning, our own plane, the Earth, was set in motion. The planning of other planets began the ruling of the destiny of all matters as created, just as the division of waters was ruled and is ruled by the Moon in its path about the earth; just so as the higher creation as it begun is ruled by its action in conjunction with the planets about the earth. The strongest force used in the

nhịệm của thực thể; tạo nên những thời điểm khi—có thể nói—thực thể được lợi từ sự bất động của người khác, và những lúc khác khi những người thực thể cậy nhờ đã thất bại—và vì thế mang tới những điều kiện và trải nghiệm bất lợi trong các mối kết hợp và hoạt động của thực thể.

Các ảnh hưởng ở Sao Hải Vương gây nên sự quan tâm đến hoạt động của các cá nhân đối với năng lực riêng, khả năng riêng trong các lĩnh vực nhất định; dù là chính trị, tôn giáo, âm nhạc, thương mại, hay hình thức nào. Những cá nhân ĐÃ TIẾN XA đặc biệt là mối quan tâm của thực thể, và thường trong giao kết với họ—hơn là điều thường gọi là phát sinh từ những đánh giá gán ghép của ảnh hưởng cư ngụ ở Sao Hải Vương (thuộc nước); tuy nhiên, đúng hơn là nước đã đóng, đang và SẼ luôn đóng một vai trò quan trọng trong các hoạt động hồng trần của thực thể, hơn là đời sống hay việc cư trú gần hoặc trên nước; và cũng mang đến đôi phen những thời kỳ đã xảy ra tai nạn trong hay gần nước, hoặc suýt tai nạn, vốn là một phần của kinh nghiệm thực thể.

Bài đọc 3744-4; Các câu hỏi về Chiêm tinh

(H) Xin đưa ra một định nghĩa về từ chiêm tinh.

(Đ) Vị trí trong không gian quanh chính Trái Đất của chúng ta, vốn ở dưới sự chi phối của các mãnh lực nằm trong phạm vi ảnh hưởng ấy, và tất cả các cầu giới khác ngoài phạm vi ấy. Đó là chiêm tinh—việc nghiên cứu những điều kiện đó. Thuở ban đầu, chính cỗi của chúng ta, Trái Đất, được khởi chuyển. Việc hoạch định các hành tinh khác bắt đầu cai quản định mệnh của mọi sự vật như đã được tạo tác, cũng như sự phân rẽ các thủy đã được và đang được Mặt Trăng trong quỹ đạo quanh Trái Đất chi phối; cũng vậy, tạo tác cao hơn khi khởi đầu được cai quản bởi hành động của nó phối hợp với các hành tinh

destiny of man is the Sun first, then the closer planets to the earth, or those that are coming to ascension at the time of the birth of the individual, BUT LET IT BE UNDERSTOOD HERE, NO ACTION OF ANY PLANET OR THE PHASES OF THE SUN, THE MOON OR ANY OF THE HEAVENLY BODIES SURPASS THE RULE OF MAN'S WILL POWER, THE power given by the Creator of man, in the beginning, when he became a living soul, with the power of choosing for himself. The inclinations of man are ruled by the planets under which he is born, for the destiny of man lies within the sphere or scope of the planets.

(Q) Do the planets have an effect on the life of every individual born?

(A) They have. Just as this earth's forces were set in motion, and about it, those forces that govern the elements, elementary so, of the earth's sphere or plane, and as each comes under the influence of those conditions, the influence is to the individual without regards to the will, which is the developing factor of man, in which such is expressed through the breath of the Creator, and as one's plane of existence is lived out from one sphere to another they come under the influence of those to which it passes from time to time.

In the sphere of many of the planets within the same solar system, we find they are banished to certain conditions in developing about the spheres from which they pass, and again and again and again return from one to another until they are prepared to meet the everlasting Creator of our entire Universe, of which our system is only a very small part. Be not dismayed [deceived]; God is not mocked; "Whatsoever a man soweth that shall he also reap." [Gal. 6:7]

In the various spheres, then, through which

quanh Trái Đất. Mãnh lực mạnh nhất được dùng trong định mệnh của con người là Mặt Trời trước hết, rồi các hành tinh gần Trái Đất hơn, hoặc những hành tinh đang lên vào lúc cá nhân chào đời, NHƯNG CẦN HIỂU RẰNG Ở ĐÂY, KHÔNG HÀNH ĐỘNG NÀO CỦA BẤT KỲ HÀNH TINH NÀO, HAY CÁC PHA CỦA MẶT TRỜI, MẶT TRĂNG HAY BẤT KỲ THIÊN THỂ NÀO VƯỢT QUA SỰ CHI PHỐI CỦA SỨC MẠNH Ý CHÍ CON NGƯỜI, quyền năng được Đấng Tạo Hóa ban cho con người, thuở ban đầu, khi con người trở nên một linh hồn sống, với quyền năng tự chọn lựa. Khuynh hướng của con người chịu sự chi phối của các hành tinh dưới đó y sinh ra, vì định mệnh của con người nằm trong phạm vi hay tầm ảnh hưởng của các hành tinh.

(H) Các hành tinh có tác động đến đời sống của mọi cá nhân sinh ra không?

(Đ) Có. Cũng như các mãnh lực của Trái Đất này được khởi chuyển, và quanh nó là những mãnh lực chi phối các nguyên tố, theo nghĩa ban sơ, của cầu giới hay cõi Trái Đất, và khi mỗi người rơi vào ảnh hưởng của những điều kiện ấy, ảnh hưởng tác động lên cá nhân không kể đến ý chí—vốn là yếu tố phát triển của con người—trong đó điều này được biểu lộ qua hơi thở của Đấng Tạo Hóa; và khi cõi hiện hữu của người ta được sống trọn từ cầu giới này sang cầu giới khác, họ rơi vào ảnh hưởng của những cầu giới mà họ đi qua theo thời gian.

Trong phạm vi nhiều hành tinh thuộc cùng hệ mặt trời, chúng ta thấy họ bị phân xử đến những điều kiện nhất định trong tiến trình phát triển quanh các cầu giới mà họ đi qua, và rồi hết lần này đến lần khác trở lại từ nơi này sang nơi khác cho đến khi họ được chuẩn bị diện kiến Đấng Tạo Hóa hằng hữu của toàn Vũ Trụ, mà hệ của chúng ta chỉ là một phần rất nhỏ. Đừng nản lòng [đừng để bị lừa dối]; Thượng đế không bị nhạo báng; "Người gieo giống nào thì gặt giống nấy." [Ga-la-ti 6:7]

Vậy trong các cầu giới khác nhau mà y phải

he must pass to attain that which will fit him for the conditions to enter in, and become a part of that Creator, just as an individual is a part of the creation now. In this manner we see there is the influence of the planets upon an individual, for all must come under that influence, though one may pass from one plane to another without going through all stages of the condition, for only upon the earth plane at present do we find man is flesh and blood, but upon others do we find those of his own making in the preparation of his own development.

As given, "The heavens declare the glory of God, and the firmament sheweth His handyworks. Day unto day uttereth speech, night unto night sheweth knowledge." This from the beginning and unto the end. [Ps. 19:1, 2]

Just in that manner is the way shown how man may escape from all of the fiery darts of the wicked one, for it is self, and selfishness, that would damn the individual soul unto one or the other of those forces that bring about the change that must be in those that willfully wrong his Maker. It is not that which man does or leaves undone, but rather that indifference toward the creation that makes or loses for the individual entity. Then, let's be up and doing—doing—"be ye doers [of the word], and not hearers only". [Jas. 1:22]

(Q) Give the names of the principal planets, and the influence on the lives of people.

(A) Mercury, Mars, Jupiter, Venus, Saturn, Neptune, Uranus, Septimus. Influence as is given by many of those in and about the earth plane is defective. Many of the forces of each is felt more through the experience, by the entity's sojourn upon those planets than by the life that is lead other than by will, for will is the factor in the mind of man that must be exercised. The influence from any is

đi qua để đạt tới điều sẽ khiến y xứng hợp cho những điều kiện để được đi vào, và trở nên một phần của Đấng Tạo Hóa—cũng như hiện nay cá nhân là một phần của tạo vật. Bằng phương cách này, chúng ta thấy có ảnh hưởng của các hành tinh trên một cá nhân, vì tất cả đều phải nằm dưới ảnh hưởng đó, dù người ta có thể đi từ cõi này sang cõi khác mà không cần trải qua tất cả các giai đoạn của điều kiện; vì chỉ trên cõi trần hiện tại chúng ta mới thấy con người có xác thịt và máu huyết, còn trên các cõi khác ta thấy những điều người đó tự tạo ra trong sự chuẩn bị cho sự phát triển của chính mình.

Như đã chép: "Các tầng trời tỏ bày vinh quang của Đức Chúa Trời, bầu trời rao truyền công trình tay Ngài làm. Ngày nối tiếp ngày bày tỏ lời nói, đêm nối tiếp đêm phô bày tri thức." Điều này từ khởi thủy cho đến cùng tận. [Thi Thiên 19:1, 2]

Cũng chính theo cách đó là con đường chỉ cho con người cách lánh khỏi mọi mũi tên lửa của kẻ dữ; vì chính là cái tôi, và tính vị kỷ, muốn kết án linh hồn cá nhân vào một hay những mãnh lực đem đến sự đổi thay tất yếu cho những kẻ cố ý làm điều sai trái với Đấng Tạo Hóa mình. Không phải là điều con người làm hay bỏ qua, mà đúng hơn là thái độ đứng đưng đối với tạo tác khiến cá nhân được lợi hay mất mát. Vậy, chúng ta hãy đứng dậy và hoạt động—hành động—"hãy làm theo Lời, chớ chỉ nghe suông." [Gia-cơ 1:22]

(H) Hãy nêu tên các hành tinh chính, và ảnh hưởng của chúng lên đời sống con người.

(Đ) Sao Thủy, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Kim, Sao Thổ, Sao Hải Vương, Sao Thiên Vương, Septimus. Ảnh hưởng như nhiều người ở quanh cõi trần nêu ra là thiếu sót. Nhiều mãnh lực của mỗi hành tinh được cảm nhận nhiều hơn qua kinh nghiệm, bởi chuyển ngụ cư của thực thể trên các hành tinh ấy, hơn là bởi đời sống vốn được dẫn dắt ngoài ý chí; vì ý chí là yếu tố trong tâm trí con người cần

from what planet that soul and spirit returns to bring the force to the earth individual, as it is breathed into the body, from whence did it come? that being the influence. Not the revolution of the ideas as given from those who study of those forces, but study those that come, as the Star of Bethlehem came to the earth as the individual pointing out the way to Truth, the Light, and others can only be such as prepare their way through that light and influence.

(Q) Are any of the planets [in our solar system], other than the earth, inhabited by human beings or animal life of any kind?

(A) No.

(Q) Give the description of the planet nearest the earth at the present time, and its effect upon the people.

(A) That planet now fast approaching the earth, under whose influence the earth's minds trend, will be for the next few years, as time is known here, is Mars, who will be only thirty-five million miles away from the earth in 1924. The influence will be felt as this recedes from the earth, and those of that nature; that is, given through sojourn there, express in their lives upon the earth the troublesome times that will arise, only being tempered with that of those who may be, and will be, coming from those of Jupiter, Venus and Uranus, those strong ennobling forces tempered by those of love and strength.

(Q) What effect will the planet, Uranus, have on the people during the next two years?

(A) We find in this planet those of the exceptional forces, those of the ultra forces, those that carry the extremes in every walk of physical life and forces, and these are those that will, in the next two years,

phải được vận dụng. Ảnh hưởng từ bất kỳ hành tinh nào đến từ việc linh hồn và thần khí trở về từ hành tinh nào để mang lực ấy đến cho cá nhân ở trần, khi hơi sống được hà hơi vào thân xác—đã đến từ đâu? đó chính là ảnh hưởng. Không phải là sự luân hồi của các ý niệm như do những người nghiên cứu các mãnh lực ấy nêu ra, mà hãy nghiên cứu những điều sẽ đến, như Ngôi Sao Bê-lem đã đến với địa cầu như dấu chỉ chỉ đường tới Chân Lý, Ánh Sáng, và những sao khác chỉ có thể là như thế khi dọn đường qua ánh sáng và ảnh hưởng đó.

(H) Có hành tinh nào [trong hệ mặt trời của chúng ta], ngoài Trái Đất, có con người hay sự sống động vật nào cư trú không?

(Đ) Không.

(H) Hãy mô tả hành tinh gần Trái Đất nhất vào thời điểm hiện tại, và tác động của nó lên con người.

(Đ) Hành tinh đang nhanh chóng tiến gần Trái Đất, dưới ảnh hưởng của nó tâm trí trần gian sẽ có xu hướng trong vài năm tới, theo thời gian như ở đây biết đến, là Sao Hỏa, hành tinh sẽ chỉ cách Trái Đất ba mươi lăm triệu dặm vào năm 1924. Ảnh hưởng sẽ được cảm nhận khi nó rời xa Trái Đất, và những người thuộc bản chất đó; nghĩa là, do đã ngụ cư nơi ấy, sẽ biểu lộ trong đời sống họ trên trần những thời kỳ rắc rối sẽ phát sinh, chỉ được điều hòa bởi những người đến, và sẽ đến, từ Sao Mộc, Sao Kim và Sao Thiên Vương—những mãnh lực cao quý hùng mạnh được nhu hòa bởi tình thương và sức mạnh.

(H) Trong hai năm tới, hành tinh Sao Thiên Vương sẽ có tác động gì lên con người?

(Đ) Ở hành tinh này, chúng ta thấy những mãnh lực ngoại hạng, những mãnh lực cực đoan, những mãnh lực mang đến các cực độ trong mọi nẻo của đời sống hồng trần và các mãnh lực; và chính những người này, trong

especially, give of their strength to the greater force, as has been given. Those, tempered with the forces as received there, find in the tumultuous times that are to arise, the setting ready for their again forces. Well may the earth tremble under that influence in 1925 and 1927.

(Q) Is it proper for us to study the effects of the planets on our lives in order to better understand our tendencies and inclinations, as influenced by the planets?

(A) When studied aright, very, very, very much so. How aright then? In that influence as is seen in the influence of the knowledge already obtained by mortal man. Give more of that into the lives, giving the understanding THAT THE WILL MUST BE THE EVER GUIDING FACTOR TO LEAD MAN ON, EVER UPWARD.

(Q) In what way should astrology be used to help man live better in the present physical plane?

(A) In that which the position of the planets give the tendencies in a given life, without reference to the will. Then let man, the individual, understand how WILL may overcome, for we all must overcome, if we would, in any wise, enter in. Not that the position gives man the transport, but that that force as manifested in the creation of man wherein choice between the good and evil, exercising highest will force, may be manifested the greater in man. DO THAT.

(Q) Who were the first people in the world to use astrology, and what time in history was it first used?

(A) Many, many thousands, thousands of years ago. The first record as is given is as that recorded in Job, who lived before Moses

hai năm tới, đặc biệt, sẽ đem sức mạnh họ hiến cho mãnh lực lớn hơn, như đã được nói. Những người ấy, được điều hòa bởi các mãnh lực tiếp nhận tại đó, sẽ thấy trong những thời buổi náo động sắp phát sinh, sự dọn đường cho các mãnh lực của họ trở lại. Trái Đất rất có thể rung chuyển dưới ảnh hưởng ấy vào năm 1925 và 1927.

(H) Có thích đáng không nếu chúng ta nghiên cứu ảnh hưởng của các hành tinh lên đời sống mình để hiểu rõ hơn các khuynh hướng và thiên hướng của chúng ta như được các hành tinh ảnh hưởng?

(Đ) Khi được học cho đúng, thì rất, rất, rất nên. Vậy, học cho đúng là thế nào? Theo ảnh hưởng như đã thấy trong ảnh hưởng của tri thức con người phạm đã đạt được. Hãy đưa nhiều hơn điều ấy vào đời sống, đem lại sự thấu hiểu RẰNG Ý CHÍ PHẢI LÀ YẾU TỐ CHỈ ĐẠO THƯỜNG HẰNG DẪN CON NGƯỜI TIẾN MÃI, VƯỜN LÊN MÃI.

(H) Chiêm tinh nên được dùng bằng cách nào để giúp con người sống tốt hơn trên cõi hồng trần hiện tại?

(Đ) Theo điều mà vị trí các hành tinh cho thấy các khuynh hướng trong một đời sống nhất định, bất kể ý chí. Rồi hãy để con người, cá nhân, hiểu cách Ý CHÍ có thể vượt thắng, vì tất cả chúng ta đều phải chiến thắng, nếu muốn, bằng bất cứ cách nào, được đi vào. Không phải vị trí các hành tinh chở con người đi, mà chính mãnh lực biểu lộ trong sự tạo tác con người—nơi có sự chọn lựa giữa thiện và ác—khi vận dụng sức mạnh ý chí cao nhất, có thể được biểu lộ nhiều hơn trong con người. HÃY LÀM ĐIỀU ĐÓ.

(H) Ai là những người đầu tiên trên thế giới sử dụng chiêm tinh, và nó được dùng lần đầu vào thời điểm nào trong lịch sử?

(Đ) Nhiều, rất nhiều, hàng nghìn, hàng nghìn năm trước. Ghi chép đầu tiên như đã nêu là như được ghi trong sách Gióp, người

was.

(Q) *Are the tendencies of an individual influenced most by the planets nearer the earth at the time of the individual's birth?*

(A) At, or from that one whom is at the zenith when the individual is in its place or sphere, or as is seen from that sphere or plane the soul and spirit took its flight in coming to the earth plane. For each plane, in its relation to the other, is just outside, just outside, relativity of force, as we gather them together.

Reading 945-1 F 26

It is well that something be given as to the causes of the records, or as to the houses of records, that the entity may use in a practical application those experiences to aid in making the present experience the more worth while.

For, as a conclusion may be drawn from that in the material plane, the knowledge of any subject, condition, or knowledge of any nature unless put into practical use becomes of little effect in producing in the experience of an individual any activity worth while.

The activities from the astrological standpoint, then, are used as a basis; for the experience of the soul-entity in its activity is continuous. Hence the greater influence, or among the greater influences in the experience of ANY entity, is an indication of the threefold life—or threefold motivating influence. For there is the material expression (which is of the physical or the earth earthy); there is the mental body, phase or experience of an entity (which partakes of or is an enfoldment or unfoldment of the experiences of the entity in the realms ABOUT the earth—or of which the earth is a portion); and the indwellings of

sống trước cả Môi-se.

(H) *Các khuynh hướng của một cá nhân có bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi các hành tinh gần Trái Đất hơn vào thời khắc cá nhân ấy chào đời không?*

(Đ) Vào lúc, hoặc từ hành tinh đang ở thiên đỉnh khi cá nhân đang ở vị trí hay cầu giới của mình, hay như được thấy từ cầu giới hay cõi mà linh hồn và thần khí đã cất cánh để đến cõi trần. Vì mỗi cầu giới, trong tương quan với cầu giới khác, chỉ ở ngay bên ngoài, ngay bên ngoài, tính tương đối của mãnh lực, khi chúng ta gom chúng lại.

Bài đọc 945-1 F 26

Rất nên nói đôi điều về nguyên nhân của các ghi chép, hay về các “nhà” ghi chép, để thực thể có thể vận dụng một cách thực tiễn những trải nghiệm đó nhằm giúp cho kinh nghiệm hiện tại trở nên đáng giá hơn.

Bởi, như có thể rút ra một kết luận từ điều ở cõi hồng trần, tri thức về bất kỳ môn học, điều kiện, hay tri thức nào, trừ khi được đưa vào ứng dụng thực tiễn, thì đem lại rất ít hiệu lực trong việc tạo ra bất kỳ hoạt động nào đáng giá trong kinh nghiệm của một cá nhân.

Các hoạt động xét từ góc độ chiêm tinh, vậy, được dùng làm nền tảng; vì kinh nghiệm của linh hồn-thực thể trong hoạt động của nó là liên tục. Do đó, ảnh hưởng lớn hơn, hay trong số các ảnh hưởng lớn hơn trong kinh nghiệm của BẤT KỲ thực thể nào, là dấu chỉ của đời sống tam phân—hay động lực tam phân. Vì có biểu lộ hồng trần (thuộc thể xác hay “đất của đất”); có thân trí tuệ, pha hay kinh nghiệm của một thực thể (vốn tham dự hay là bọc vào hay mở ra các trải nghiệm của thực thể trong các cảnh giới CHUNG QUANH Trái Đất—hoặc mà Trái Đất là một phần); và những cuộc cư ngụ của một thực thể trong khoảng giữa các lần biểu lộ trần gian hay thể

an entity in the interim of its earthly or physical manifestations produce certain activities that make an entity, body or unit act as it does through any given earthly experience. Then, these are of that called the MENTAL consciousness of an entity or soul. What have been the motivative forces in the activities of an entity through any given experience, then, or any period of manifestations in these various spheres, may be used as a criterion as to the expressions that may be expected of the entity; as to its reactions, abilities, shortcomings, developments, when SOME or A particular criterion or standard is used.

What then (may be very well asked) is the standard or ideal from which a line may be drawn in such information or for an entity in its development?

That which has been set in Him throughout the ages of this expression of the love of the Creative Force for His creatures.

For man and woman in their manifestations are given—by the All-Wise, All-Merciful Father, the First Cause, the Mother-God, the Father-God—the opportunity to be one with Him. Hence they are given the attributes of the various phases through which the entity or soul may become conscious or aware of that Presence abiding with or withdrawing from its activities; dependent, to be sure, upon how that entity or soul uses the opportunities.

For without the gift of free will to the soul, how COULD it become aware of the Presence of the All-Abiding Creative Force or Energy called God?

Then, as this relates to this individual entity, now called [945], we find the entity born in the present under and in those environs from the astrological aspect of Mercury,

xác tạo ra những hoạt động nhất định khiến một thực thể, một thân hay một đơn vị hành động như nó đã làm qua bất kỳ kinh nghiệm trần gian nào. Vậy, đây là điều được gọi là tâm thức TRÍ TUỆ của một thực thể hay linh hồn. Vậy những gì đã là các mãnh lực thúc đẩy trong các hoạt động của một thực thể qua bất kỳ kinh nghiệm nào, hay bất kỳ thời kỳ biểu lộ nào trong các cảnh giới khác nhau này, có thể được dùng như một tiêu chuẩn để biết những biểu lộ có thể kỳ vọng ở thực thể; về các phản ứng, năng lực, thiếu sót, phát triển của y, khi MỘT hay MỘT tiêu chí nhất định được dùng.

Vậy (có thể hỏi rất chính đáng) tiêu chuẩn hay lý tưởng nào để dựa vào đó mà vạch ra một ranh giới trong loại thông tin như thế hay cho một thực thể trong sự phát triển của y?

Chính là điều đã được đặt để trong Ngài xuyên suốt các thời đại như biểu lộ tình thương của Lực Sáng Tạo dành cho các tạo vật của Ngài.

Bởi con người nam và nữ trong các biểu lộ của họ được—bởi Đấng Cha Toàn Trí, Toàn Bi, Nguyên Nhân Đầu Tiên, Đức Mẹ-Thần, Đức Cha-Thần—ban cho cơ hội trở nên một với Ngài. Do đó, họ được ban các thuộc tính của những pha khác nhau qua đó thực thể hay linh hồn có thể trở nên có ý thức hay hay biết về Sự Hiện Diện đang ngự với mình hay rút khỏi các hoạt động của mình; dĩ nhiên, tùy thuộc vào cách thực thể hay linh hồn ấy dùng các cơ hội.

Vì nếu không có ân ban tự do ý chí cho linh hồn, làm SAO nó có thể nhận biết Sự Hiện Diện của Lực Sáng Tạo Thường Trụ hay Năng Lực thường trụ được gọi là Thượng đế?

Vậy, như điều này liên hệ đến thực thể cá nhân này, nay được gọi là [945], chúng ta thấy thực thể hiện sinh ra dưới và trong những môi trường xét theo phương diện

Venus, Jupiter, Mars, Saturn.

What meaneth this? That during the interims from the earthly sojourns or experiences the soul has been in the environs that have been given the names of the various planets about or within the solar system of which the earth is a part. Thus the planets have their influence as to the various attributes of that we find expressed or manifested in the earth's environs as what we term as carnal or earthly or three-dimensional forms of awareness.

But what is termed the dimensional environ of the mental capacities expressed by Mercury enables an entity or soul in the earth's environs to give a manifestation of high mental abilities, high mental capacities. Thus we may observe that such an one is enabled to obtain what we call knowledge, as pertaining to mental faculties, much more easily than those whose environs or indwellings previous to the earthly manifestation at present have possibly been in Saturn, Mars, Venus, Uranus, Pluto or the Moon. But what meaneth these? That these abilities are such as termed good or bad. These EXIST as conditions. And it is what a soul or entity does ABOUT such conditions, or what it uses as its standard of judgement, that produces what is called in man's environment Cause and Effect. The same may be said of each of the other spheres or experiences or phases of the indwellings of the entity; in Venus, Mercury, Mars, Jupiter, or all such that have been the experience of the entity, producing those elements within the MENTAL which is of the body or entity a part.

Then, for this entity, we find:

Mercury makes for the high mental abilities.

Venus makes for the emotional side of the

chiêm tinh của Sao Thủy, Sao Kim, Sao Mộc, Sao Hỏa, Sao Thổ.

Điều này có nghĩa gì? Rằng trong những khoảng giữa các chuyến ngụ cư hay trải nghiệm trần gian, linh hồn đã ở trong những môi trường được gán các danh xưng là các hành tinh khác nhau quanh hay trong hệ mặt trời mà Trái Đất là một phần. Vì vậy, các hành tinh có ảnh hưởng của chúng đối với các thuộc tính khác nhau của điều mà chúng ta thấy được biểu lộ ở môi trường trần gian như những gì chúng ta gọi là trần tục hay hồng trần hay các hình thức nhận biết ba chiều.

Nhưng cái gọi là môi trường chiều kích của các năng lực trí tuệ do Sao Thủy biểu lộ cho phép một thực thể hay linh hồn trong môi trường trần gian có thể biểu lộ các năng lực trí tuệ cao, năng lực trí tuệ lớn. Do đó, chúng ta có thể nhận thấy người như thế đạt được điều chúng ta gọi là tri thức, liên quan đến các năng lực trí tuệ, dễ dàng hơn nhiều so với những người mà môi trường hay cư ngụ trước lần biểu lộ trần gian hiện tại nhiều khả năng đã ở Sao Thổ, Sao Hỏa, Sao Kim, Sao Thiên Vương, Sao Diêm Vương hay Mặt Trăng. Nhưng điều này có nghĩa gì? Rằng những năng lực này là điều gọi là tốt hay xấu. Chúng TỒN TẠI như những điều kiện. Và điều một linh hồn hay thực thể làm ĐỐI VỚI những điều kiện như vậy, hay điều nó dùng làm chuẩn mực phán đoán, mới tạo ra cái gọi là Nhân và Quả trong môi trường con người. Điều tương tự có thể nói về mỗi một cầu giới hay trải nghiệm hay pha cư ngụ của thực thể; ở Sao Kim, Sao Thủy, Sao Hỏa, Sao Mộc, hay tất cả những gì đã là trải nghiệm của thực thể, tạo nên những yếu tố bên trong PHƯƠNG DIỆN TRÍ TUỆ vốn là một phần của thân hay thực thể.

Vậy, đối với thực thể này, chúng ta thấy:

Sao Thủy tạo nên các năng lực trí tuệ cao.

Sao Kim tạo nên phương diện cảm xúc của

body or entity in the present, that becomes at times rather lacking but at others makes for the great motivating influences and forces in the experience of the entity; that it holds as a duty to self, as a duty to its relationships in its various spheres of activity in a material world. For its environs and activities from this association in Venus have made for not sentimentality, but sentiment is a portion; yet as Mercury is the ruling influence this is done from reasoning rather than from sentiment alone. Yet it makes for those experiences in the present within the entity that have at times brought about the appearance or the feeling of a definite loneliness within the entity; the lack of a friend sufficiently close, a companionship sufficiently close to rely wholly upon.

Those are as longings that are being sought within the entity's experience. But as we find, as Jupiter has within the last few months become rather the ruling influence in its sojourners within its environs, as Venus and Mercury and Jupiter are brought more and more into the expression of activity within the experiences of those who have indwelt there, it will bring for this individual entity—in this year or in the next year—a union with such a soul in which the HOME (that is so longed for at times) may be established by the entity. And one whose birthday and associations are near the same year as self's—that is, in 1907-6-5, whose birthday is in the latter portion of June of between that and the 20th to 26th of July—will make for the better companionship with the entity in its experiences.

We find also Saturn having been an influence that has made for experiences within the entity's activities in the present in which it has continued to long for changes in its associations. This has caused the entity at times to find itself dreaming; having day dreams, as it were, by longings for that building up as to itself an ideal relationship

thân hay thực thể trong hiện tại, điều đôi khi trở nên khá thiếu vắng nhưng ở những lúc khác lại tạo nên những ảnh hưởng và mãnh lực thúc đẩy lớn trong kinh nghiệm của thực thể; điều mà y xem là bổn phận đối với tự thân, là bổn phận đối với các mối liên hệ trong những phạm vi hoạt động khác nhau của một thể giới vật chất. Vì môi trường và hoạt động của y từ mối liên hệ này ở Sao Kim không làm nên tính ủy mị, nhưng tình cảm là một phần; tuy nhiên vì Sao Thủy là ảnh hưởng chủ chốt nên điều này được thực hiện từ suy luận hơn là chỉ bởi tình cảm. Tuy vậy, nó tạo nên những trải nghiệm trong hiện tại nơi thực thể, đôi lúc mang lại bề ngoài hay cảm giác về một nỗi cô đơn rõ rệt trong y; sự thiếu vắng một người bạn đủ thân, một bạn hữu đủ gần để có thể hoàn toàn nương cậy.

Những điều ấy là những khát mong đang được tìm kiếm trong kinh nghiệm của thực thể. Nhưng như chúng ta thấy, khi Sao Mộc trong vài tháng qua đã trở thành ảnh hưởng chủ đạo trong những người ngụ cư trong môi trường của nó, khi Sao Kim và Sao Thủy và Sao Mộc được đưa vào biểu lộ hoạt động ngày càng nhiều hơn trong các trải nghiệm của những người đã cư ngụ ở đó, điều này sẽ mang lại cho thực thể cá nhân này—trong năm nay hoặc năm tới—một kết hợp với một linh hồn mà trong đó MÁI ẤM (điều đôi khi khao khát đến thể) có thể được thiết lập bởi thực thể. Và một người có ngày sinh và mối liên hệ gần với cùng năm với bản thân—tức là, vào các năm 1907-6-5, có ngày sinh vào phần cuối tháng Sáu hoặc trong khoảng từ 20 đến 26 tháng Bảy—sẽ tạo nên sự bạn hữu tốt hơn với thực thể trong các trải nghiệm của y.

Chúng ta cũng thấy Sao Thổ đã là một ảnh hưởng khiến trong các hoạt động hiện tại của thực thể, y không ngừng khao khát những thay đổi trong các mối liên hệ. Điều này đôi lúc khiến thực thể thấy mình đang mơ mộng; có những mộng mơ ban ngày, như thể, bằng những khát vọng xây dựng cho chính mình một mối quan hệ hay điều kiện

or condition that would be—as the entity has visualized—the greater activity in which it might engage itself; either for the satisfying of the material desires or to create the character of environment in which the mental and soul forces might find the greater expression. More often have these considered rather the MATERIAL things. But as these changes have gradually passed, more and more does there come now in the experience that as sought from the mental and the spiritual expression rather than from the purely material.

For the earth and Saturn are opposites, as it were; for to Saturn go those that would renew or begin again, or who have blotted from their experience much that may be set in motion again through other influences and environs that have been a portion of the entity's experience.

In Mars we find there have been periods and experiences when anger, wrath and sudden conditions or certain things in others about the entity have caused changes, or made great changes in what may have been the experience of the entity. These have been rather from without than from within the entity's own associations and environs, but have dealt their influence in the experience of the entity. And these have come within the entity's experience rather as fears that such might arise in the entity's OWN experience; coming again to the reasoning, as it were, from its close Mercurian influence in its own experience in the present.

These, then, are the astrological aspects as we find them from the MENTAL experience that lies INNATE and give expressions in the manner as we have indicated.

Reading 5040-1 F 44

In giving the interpretations as we find of

lý tưởng vốn sẽ là—như y đã hình dung—hoạt động lớn hơn mà y có thể dẫn thân; hoặc để thỏa mãn những dục vọng hồng trần hoặc để tạo nên loại môi trường trong đó các lực trí tuệ và linh hồn có thể tìm thấy biểu lộ lớn hơn. Thường thì những điều này đã xét đến những điều VẬT CHẤT nhiều hơn. Nhưng khi những thay đổi đó dần qua đi, ngày càng nhiều hơn, điều này nay đến trong kinh nghiệm như điều y tìm kiếm từ biểu lộ trí tuệ và tinh thần hơn là thuần túy hồng trần.

Vì Trái Đất và Sao Thổ là các cực đối nhau, như thế; vì tới Sao Thổ là những ai muốn canh tân hay bắt đầu lại, hay những ai đã xóa sạch khỏi kinh nghiệm mình nhiều điều có thể được khởi chuyển lại thông qua những ảnh hưởng và môi trường khác vốn đã là một phần trong kinh nghiệm của thực thể.

Ở Sao Hỏa, chúng ta thấy đã có những thời kỳ và trải nghiệm khi cơn giận, sự phẫn nộ và những điều kiện đột ngột hay những điều nhất định nơi người khác quanh thực thể đã gây nên thay đổi, hay tạo nên những thay đổi lớn trong những gì có thể đã là kinh nghiệm của thực thể. Những điều này phần nhiều từ bên ngoài hơn là từ bên trong các mối liên kết và môi trường của chính thực thể, nhưng đã tác động ảnh hưởng vào kinh nghiệm của y. Và những điều này đã đến trong kinh nghiệm của thực thể như những nỗi sợ rằng điều như vậy có thể nảy sinh trong kinh nghiệm RIÊNG của y; rồi lại trở về với suy luận, như thế, từ ảnh hưởng Thủy tinh rất gần gũi trong chính kinh nghiệm của y ở hiện tại.

Đó là các phương diện chiêm tinh như chúng ta thấy từ trải nghiệm TRÍ TUỆ vốn NẪM SẴN và cho các biểu lộ theo cách như chúng ta đã chỉ ra.

Bài đọc 5040-1 F 44

Khi đưa ra diễn giải như chúng ta thấy trong

the records here, there are many abilities and many activities of the entity, that would depend upon the ideals and purposes with which entity makes application of the tenets and truths the entity may embrace.

As will be seen from the composite of the astrological and earthly sojourns, there are very unusual characteristics that the entity finds deep within itself; few people fully understand or comprehend the entity, in that the entity feels itself superior, but oft just the opposite, because of this lack of full interpretation or understanding in the experiences. This makes the entity oftentimes very lonely, even with those closer associates about it.

Again we find the entity with the ability such that if it attempts to attract any of the opposite sex, he is already "hog-tied", as far as this entity is concerned, for there are those characteristics and those abilities in the means and manner in which the entity may draw in the sentimental, as well as the deeper feeling of the opposite sex. This can be used, or abused, dependent upon the ideals and purposes.

The entity is indeed a good conversationalist; thus the entity could, if it would apply itself, write well; compose well, and might write stories of deeper morals, and parables, or detective stories. Whatever type of writing is chosen in these directions, the entity will indeed succeed in same.

In giving the urges which arise independently (for these are as a composite, as it were, of the entity's activity in the earth, as well as in the realms of other dimensional consciousness), these we give as astrological aspects: Mercury, Venus and Venus with Mars, with Uranus, with Saturn. Hence the high mental abilities and thinking qualities of the entity, and it, in its thinking, usually remains in the same thought it has reached its own self, and others at times call the

các ghi chép ở đây, có nhiều năng lực và nhiều hoạt động của thực thể, vốn sẽ tùy thuộc vào lý tưởng và mục đích mà thực thể áp dụng các điều khoản và chân lý thực thể có thể lĩnh hội.

Như sẽ thấy từ tổ hợp của các chuyển ngụ cư chiêm tinh và trần gian, có những đặc tính rất khác thường mà thực thể tìm thấy sâu trong chính mình; ít người hiểu hay lĩnh hội trọn vẹn thực thể, không phải vì thực thể thấy mình trội hơn, mà thường là ngược lại, bởi sự thiếu vắng sự diễn giải hay hiểu biết đầy đủ trong các trải nghiệm. Điều này khiến thực thể thường rất cô đơn, ngay cả giữa những người cộng tác gần gũi nhất quanh mình.

Lại nữa, chúng ta thấy thực thể có năng lực đến mức nếu y muốn thu hút bất kỳ người khác phái nào, thì người ấy đã bị "trói gô" rồi, xét theo thực thể này, vì có những đặc tính và những năng lực trong cách thức mà thực thể có thể lôi cuốn phần tình cảm, cũng như cảm xúc sâu hơn của người khác phái. Điều này có thể được dùng, hay lạm dụng, tùy thuộc vào lý tưởng và mục đích.

Thực thể quả là một người đàm thoại giỏi; vì vậy nếu chịu chuyên tâm, y có thể viết tốt; soạn tốt, và có thể viết các truyện có đạo lý sâu xa, và các dụ ngôn, hoặc truyện trinh thám. Dù chọn thể loại viết nào theo những hướng này, thực thể chắc chắn sẽ thành công.

Khi nêu lên những xung lực khởi lên một cách độc lập (vì đây như là tổ hợp, như thế, của hoạt động của thực thể trên trần cũng như trong các cảnh giới của tâm thức chiều kích khác), chúng tôi trình bày các điều này như các phương diện chiêm tinh: Sao Thủy, Sao Kim và Sao Kim kết hợp Sao Hỏa, với Sao Thiên Vương, với Sao Thổ. Do đó có các năng lực trí tuệ cao và phẩm chất tư duy của thực thể, và thực thể, trong tư duy của mình, thường giữ nguyên ý nghĩ mà y đã tự mình

entity “hard-headed” or as the entity should find because others are “thick-skinned” or sarcastic in their relationship, it doesn't always mean that they know, or intend to hurt; yet the sensitiveness of the entity, and its ability to attract or to push away others are subject to being ruffled with such conditions, and it has happened and does happen often and plenty!

In Venus we find the abilities to write; we find beauty; loveliness; the ability of making itself lovely; because very rarely would you ever find this lady when she doesn't look well-dressed, even with a Mother Hubbard on!

We find in Uranus the extremes in which the entity has been, or may be put at times. But finding self in its spiritual purposes, spiritual ideals, will make a great deal more tolerance to those who are sarcastic. And as for sarcasm, the entity seldom lets itself go.

Reading 5164-1 F 32

In giving an interpretation of the records as we find them, these we choose with the desire and purpose that this may be a helpful experience for the entity, enabling the entity better to fulfill those purposes for which it entered this present sojourn. We would magnify the virtues, we would minimize the faults. This, we would give, should not be merely the policy but the activity of the entity in itself.

There are those influences that go with the entity such that it can make others do just as it would have them do. This often has caused the confusion in the experience of the entity, and is that about which counsel would be suggested. For, know (not as preaching), all of the good, all of God, all of bad, all of evil that ye may know, is within thine own self. Thus it depends upon what spirit, what purpose, what hope ye entertain as to

đạt tới, và người khác đôi lúc gọi thực thể là “cứng đầu” hay giống như thực thể nên nhận ra rằng vì người khác “mặt dày” hay mỉa mai trong mối quan hệ của họ, không phải lúc nào họ cũng hiểu, hay có ý làm tổn thương; tuy nhiên sự nhạy cảm của thực thể, và năng lực thu hút hay đẩy xa người khác, dễ bị xao động trước những điều kiện như vậy, và điều ấy đã xảy ra và đang xảy ra thường xuyên!

Ở Sao Kim, chúng ta thấy năng lực viết; chúng ta thấy vẻ đẹp; sự duyên dáng; năng lực khiến chính mình trở nên duyên dáng; vì hiếm khi bạn bắt gặp quý bà này trong tình trạng không tươm tất, ngay cả khi khoác một chiếc áo kiểu Mother Hubbard!

Chúng ta thấy ở Sao Thiên Vương những cực độ mà thực thể đã trải qua, hoặc đôi khi có thể bị đặt vào. Nhưng khi tìm thấy tự ngã trong các mục đích tinh thần, lý tưởng tinh thần, y sẽ bao dung hơn rất nhiều với những ai mỉa mai. Còn về mỉa mai, thực thể hiếm khi buông mình theo.

Bài đọc 5164-1 F 32

Khi đưa ra diễn giải các ghi chép như chúng ta thấy, chúng tôi lựa chọn với ước muốn và mục đích rằng đây có thể là một trải nghiệm hữu ích cho thực thể, giúp thực thể hoàn thành tốt hơn những mục đích vì đó y bước vào chuyến ngụ cư hiện tại. Chúng ta nên phóng đại các đức, nên giảm thiểu các lỗi. Điều này, theo chúng tôi, không chỉ nên là chủ trương mà còn là hành động nơi chính thực thể.

Có những ảnh hưởng đi theo thực thể đến mức y có thể khiến người khác làm đúng như y muốn họ làm. Điều này thường gây lộn lộn trong kinh nghiệm của thực thể, và là điều cần được khuyên nhủ. Vì, hãy biết (không phải như thuyết giảng), mọi điều thiện, mọi điều thuộc Thượng đế, mọi điều ác, mọi điều xấu mà người có thể biết, đều ở trong chính người. Như vậy, tùy thuộc vào tinh thần nào, mục đích nào, hy vọng nào người nuôi dưỡng

whether that ye desire to accomplish in thy experience is to be accomplished or not.

As there is a high emotional nature, we find that art, music, things which have to do with entertainment are parts of the consciousness. That ye have at times sacrificed thine own desire to go in these directions, for that which the entity persuaded itself was for the common good of all, was not necessarily the best choice. For whenever there is not the answer from within that, that choice which is made is in accord with that which is best within self, then it becomes disturbing, unsatisfactory, it brings an environ not altogether good. For there is the continual knowledge back in the subconscious of the entity, that greater possibilities could be, would be within the experience if circumstances were different. Know then, this: that ye entered not into this experience by chance, but sought expression from other consciousnesses.

As indicated, Venus, Jupiter, Mercury, Mars are parts of the consciousness. Just as thy activities in choice of physical activity. Ye entertain conditions in certain directions, but music and those things which pertain to same are a part of the soul-entity; and that is eternal.

Then without that there cannot be found the complete expression; whether it is music by instruments, or music by just the fact of doing good, or music by that of just being quiet in the moonlight, or just listening to the night voices. That's music of the soul, and in such ye may wind any fellow around your finger, but for what? That has disturbed the entity.

Let it not disturb but set your mind, set your heart on doing those things; not that just to gratify your own appetites, your own desires, but in doing that in which ye may

mà điều người mong thành tựu trong kinh nghiệm của người có thành tựu hay không.

Vì có bản tính cảm xúc cao, chúng ta thấy nghệ thuật, âm nhạc, các điều liên quan đến giải trí là những phần của tâm thức. Việc người đôi lúc đã hy sinh ước muốn đi theo những hướng này, vì điều mà thực thể tự thuyết phục mình là vì lợi ích chung của tất cả, không nhất thiết là chọn lựa tốt nhất. Vì bất cứ khi nào không có câu trả lời từ bên trong rằng chọn lựa đã thực hiện phù hợp với điều tốt nhất trong tự thân, thì nó trở nên xáo trộn, bất mãn, mang đến một môi trường không hẳn là tốt. Bởi trong tiềm thức của thực thể luôn có tri thức rằng những khả năng lớn hơn có thể có, sẽ có trong kinh nghiệm nếu hoàn cảnh khác đi. Vậy hãy biết điều này: người không bước vào kinh nghiệm này một cách ngẫu nhiên, mà đã tìm biểu lộ từ những tâm thức khác.

Như đã chỉ ra, Sao Kim, Sao Mộc, Sao Thủy, Sao Hỏa là những phần của tâm thức. Cũng như các hoạt động của người trong việc chọn lựa hoạt động thể chất. Người theo đuổi những điều kiện theo một số hướng nhất định, nhưng âm nhạc và các điều liên hệ đến nó là một phần của linh hồn-thực thể; và điều đó là vĩnh cửu.

Vậy, nếu không có điều ấy thì không thể tìm được biểu lộ trọn vẹn; dù là âm nhạc bằng nhạc cụ, hay âm nhạc bằng thực tế làm điều thiện, hay âm nhạc bằng việc chỉ yên tĩnh dưới ánh trăng, hay chỉ lắng nghe tiếng đêm. Đó là âm nhạc của linh hồn, và trong những điều như vậy người có thể khiến bất kỳ chàng trai nào cũng xoay quanh ngón tay của mình, nhưng để làm gì? Điều đó đã làm thực thể bất khoan.

Đừng để nó làm xáo động mà hãy định tâm, định lòng làm những điều ấy; không phải chỉ để thỏa mãn khẩu vị riêng, ước muốn riêng, mà bằng việc làm điều trong đó người có thể

give more hope, more joy, more pleasure, more activity to others in such a service and ye cannot fail, so long as ye put thy whole trust in Creative Forces or God.

In those things which pertain to the very awareness of being alive should be found the consciousness that there is an opportunity for thee in the present experience.

Then in those fields of entertainment, of music, of art; where hope is given, where there is the desire for greater awareness of creative things, not the sullen things, not those that are of the moment, but the deeper things, may the entity find the outlet for its abilities latent and manifested in the personality and individuality of this entity.

In Mars there is the making for little differences, but an activity. Know deep within self that it is true, you'd better be doing something, even if it's wrong, then doing nothing at all. For the mind is the builder, but in self.

As in Venus, music, activities in entertainment, art, all of these are parts of self.

In Jupiter there is the great activity and desire for a universal consciousness, and this has betrayed thee, as it were, oft by what other people say. But dare to be thyself. For the Lord hath need of thee among many; seeking to represent, to present, to be active in a definite cause.

Reading 1221-1 M 43

In giving the interpretation of these records, the intent and purpose should be for the entity to approach same with the idea, with the ideal of using that which may be helpful in making for soul development.

đem nhiều hy vọng hơn, nhiều hoan lạc hơn, nhiều niềm vui hơn, nhiều hoạt động hơn cho người khác trong một sự phụng sự như thế, và người không thể thất bại, chừng nào người đặt trọn niềm tin vào Lực Sáng Tạo hay Thượng đế.

Trong những điều liên hệ đến chính ý thức về việc đang sống cần tìm thấy tâm thức rằng có một cơ hội cho người trong kinh nghiệm hiện tại.

Vậy, trong các lĩnh vực giải trí, âm nhạc, nghệ thuật; nơi đem lại hy vọng, nơi có ước muốn về nhận biết lớn hơn những điều sáng tạo, không phải những điều u sầu, không phải những điều nhất thời, mà là những điều sâu sắc hơn, thực thể có thể tìm lối thoát cho các năng lực tiềm ẩn và biểu lộ của mình trong phạm ngã và cá tính của thực thể này.

Ở Sao Hỏa có những điều tạo nên các khác biệt nhỏ, nhưng là một hoạt động. Hãy biết thật sâu trong tự thân rằng điều này đúng: thà người làm một điều gì đó, dẫu sai, còn hơn là chẳng làm gì cả. Vì tâm trí là người xây dựng, nhưng ở trong tự thân.

Như ở Sao Kim—âm nhạc, các hoạt động trong giải trí, nghệ thuật—tất cả đều là những phần của tự thân.

Ở Sao Mộc có hoạt động lớn và ước muốn về một tâm thức phổ quát, và điều này đã làm người lầm lạc, như thế, nhiều khi bởi điều người khác nói. Nhưng hãy dám là chính mình. Vì Chúa cần người giữa nhiều người; tìm cách đại diện, trình bày, hoạt động trong một chính nghĩa xác quyết.

Bài đọc 1221-1 M 43

Khi đưa ra diễn giải các ghi chép này, ý định và mục đích là để thực thể tiếp cận với ý nghĩ, với lý tưởng sử dụng những gì có thể hữu ích trong việc tạo nên sự phát triển của linh hồn.

For only fame or fortune, position or renown, is material; and they that look only for material benefits, or for an easy way, or for an excuse, become as stumblingblocks for themselves.

The purpose of the entrance of each soul is that it may develop towards being as one with, being a companion with Creative Forces or—as commonly called—God. This is the opportunity then in each experience that each soul bears in relationships to those things that offer the opportunity for being a channel, being expression of, toward the fellow man, of that as the entity holds as its relationship to its Creator.

In the astrological, or from those sojourns that are termed astrological, we find one of high mental abilities through the Mercurian, the Martian, the Venus, the Jupiterian and Saturn. All have their influence in the experiences of the entity; each according to the will—and this in the application of that as lies in the abilities of the entity through its sojourns in the earth has used these for woe. These may be used in the present for that as may make amends, as may make for an atonement in the present or an at-onement with Creative Forces. And that should be, that must be that which the entity leaves with each individual for whom, to whom he may give that as is their astrological or astronomical aspects, that have a bearing upon the latent or the material urges of an entity. These are as tests, the urges that arise—and the test is ever that they must be measured by that as is the standard, the ideal of an entity.

For while the mental abilities are high, so is the self importance, so are those influences that make for the entity desiring those urges for position, for fame, for power.

Power in the hands of those that consider not from whom this power arises, this power is given, becomes as a millstone to

Vì chỉ danh vọng hay của cải, địa vị hay tiếng tăm, đều là vật chất; và những ai chỉ tìm lợi ích vật chất, hay tìm con đường dễ dãi, hay kiếm cớ, trở thành những hòn đá vấp cho chính mình.

Mục đích của việc mỗi linh hồn đi vào là để nó có thể phát triển hướng nên một với, nên bạn hữu với Lực Sáng Tạo hay—như thường gọi—Thượng đế. Đây là cơ hội vậy trong mỗi kinh nghiệm mà mỗi linh hồn mang theo trong tương quan với những điều đem lại cơ hội để trở thành một kênh, một biểu lộ, hướng về đồng loại, điều mà thực thể xem là mối quan hệ của mình với Đấng Tạo Hóa.

Về mặt chiêm tinh, hay từ những chuyến ngụ cư được gọi là chiêm tinh, chúng ta thấy một người có năng lực trí tuệ cao nhờ các ảnh hưởng Thủy tinh, Hỏa tinh, Kim tinh, Mộc tinh và Thổ tinh. Tất cả đều có ảnh hưởng trong các trải nghiệm của thực thể; mỗi cái tùy theo ý chí—và điều này trong việc ứng dụng những gì nằm trong năng lực của thực thể qua các chuyến ngụ cư ở trần đã dùng những điều này theo hướng gây họa. Những điều này có thể được dùng trong hiện tại để tạo nên sự đền bù, để làm nên một sự chuộc lỗi trong hiện tại hay một sự hòa làm một với Lực Sáng Tạo. Và đó nên là, đó phải là điều mà thực thể để lại nơi mỗi cá nhân mà y cho biết những phương diện chiêm tinh hay thiên văn của họ, vốn có liên hệ đến các xung lực tiềm ẩn hay thúc đẩy hồng trần của một thực thể. Đây là những bài thử, những xung lực khởi lên—và bài thử luôn là chúng phải được đo bằng điều là chuẩn mực, là lý tưởng của một thực thể.

Vì trong khi năng lực trí tuệ cao, thì tự tôn cũng cao, và cũng cao là những ảnh hưởng khiến thực thể ham muốn những xung lực cho địa vị, cho danh vọng, cho quyền lực.

Quyền lực trong tay những người không xét đến nguồn gốc của quyền lực ấy, quyền lực ấy trở thành như cối đá buộc cổ cho từng linh

each and every soul.

So in the application of those abilities, those influences wherein there are the urges for the application of self in these directions, hold fast to an ideal founded not in earthly things, founded not in ONLY mental things but spiritual application of the mental forces, mental abilities, not only of self but in others. And he that is wise considereth the way of the spirit. What be the fruits then of the spirit? What be the motivative forces?

Gentleness, kindness, longsuffering, brotherly love, patience—these be the measuring sticks, these be those influences that must govern each and every activity in the relationships to not only individuals but to opportunities in giving, in aiding, in assisting others that seek for thy understanding.

In those things in Jupiter we find material things coming into the hands of the entity, but let these come aright; let these be the result of efforts—not in advantage of same for self but rather as the result of mercy, of patience, of love shown in thy relationships to others—in the activities of thy hands. For He, the Lord, IS He through whom all increase comes. The greater then the increase, greater thy obligations—not to self but to thy fellow man, to thy being the channel through which the knowledge of truth as is of Him becomes a part of thy message ever to thy fellow man.

Reading 1473-1 F 49

Yes, we have the records here of that entity now known as or called [1473].

What an unusual shape! as if this in itself had much to do with that the entity has had to do with the unifying of thought of those

hồn.

Vậy, trong việc ứng dụng những năng lực, những ảnh hưởng mà trong đó có những xung lực thúc đẩy ứng dụng tự thân theo các hướng này, hãy giữ chặt một lý tưởng không đặt nền trên những điều trần gian, không chỉ đặt nền trên những điều trí tuệ mà còn là ứng dụng tinh thần của các lực trí tuệ, năng lực trí tuệ—không chỉ của tự thân mà còn nơi người khác. Và người khôn thì suy xét đường lối của tinh thần. Vậy hoa trái của tinh thần là gì? Các mãnh lực thúc đẩy là gì?

Hiền hòa, tử tế, nhẫn nại, tình huynh đệ, kiên trì—đó là những thước đo, đó là những ảnh hưởng phải chi phối mọi hoạt động trong mối tương quan không chỉ với cá nhân mà còn với các cơ hội trong việc trao ban, trợ giúp, hỗ trợ những người tìm kiếm sự thấu hiểu nơi người.

Trong những điều ở Sao Mộc, chúng ta thấy những điều vật chất đến tay thực thể, nhưng hãy để những điều ấy đến một cách đúng đắn; hãy để chúng là kết quả của nỗ lực—không phải nhằm trục lợi cho tự thân mà là hệ quả của lòng thương xót, của kiên nhẫn, của tình thương biểu lộ trong các mối quan hệ của người với người khác—trong hoạt động của đôi tay người. Vì Chính Ngài, Chúa, LÀ Đấng qua đó mọi sự gia tăng mà đến. Vậy sự gia tăng càng lớn, thì nghĩa vụ của người càng lớn—không phải đối với tự thân mà đối với đồng loại, đối với việc người là kênh qua đó tri thức về chân lý thuộc về Ngài trở thành một phần sứ điệp thường hằng của người gửi đến đồng loại.

Bài đọc 1473-1 F 49

Phải, chúng tôi có các ghi chép ở đây về thực thể nay được biết hay gọi là [1473].

Thật là một hình thể khác thường! như thể bản thân điều này đã liên quan nhiều đến việc thực thể từng tham dự vào việc thống

who have sought to interpret the records left by the sages, as ye would call, of old.

This in itself would appear to signify that the entity's application of self in the present will find a greater outlet for itself in seeking the correlation of those tenets and truths left by those in the eons and ages, that have attempted to leave for posterity—or man—a vision of that which prompted the activities of human endeavor throughout the ages.

And as to how they are, as through the solar as well as the years as by the fixed stars, come into the experience of man to bring a new order in the dealings with the elements, and the activities of same as related to the associations of man's endeavor.

Is there little wonder then that television, radio, flying have a DEEP influence? Not so much the act as the influence such has upon the relationships of man as his brother, under the varied climes or varied aspects of the experience.

But to give the interpretations from the records of time and space, or the akashic records, of this entity called [1473] in the present:

Those influences—as the entity experiences—that arise in the relationships to mind as the controlling factor in the experience of a human entity, are correlative and have their relative relationships to the astrological aspects, the numerological influences, as well as those from sojourns of an entity or soul in materiality or in matter.

Hence we find, while these are influences—relative—none of these surpass the will of the individual entity.

nhất tư tưởng của những người đã tìm diễn giải các ghi chép còn lại của các hiền triết, như các người gọi, của thuở xưa.

Điều này tự thân dường như đã biểu thị rằng việc thực thể ứng dụng tự thân trong hiện tại sẽ tìm được lối biểu lộ lớn hơn cho mình trong nỗ lực tương liên các điều khoản và chân lý do những bậc trong các kỷ nguyên và thiên niên giáp, đã cố gắng để lại cho hậu thế—hay cho con người—một thị kiến về điều đã thúc đẩy các hoạt động của nỗ lực nhân sinh qua các thời đại.

Và về việc chúng là thế nào, như qua chu kỳ Thái dương cũng như qua niên kỳ theo các định tinh, đi vào kinh nghiệm của con người để đem đến một trật tự mới trong việc xử dụng các nguyên tố, và các hoạt động của chúng liên hệ đến các mối tương liên trong nỗ lực của con người.

Vậy có gì đáng ngạc nhiên khi truyền hình, ra-đi-ô, hàng không có ảnh hưởng SÂU xa? Không hẳn là hành vi mà là ảnh hưởng của chúng tác động lên các mối quan hệ của con người như một huynh đệ, dưới các khí hậu đa dạng hay các phương diện đa tạp của trải nghiệm.

Nhưng để đưa ra các diễn giải từ các ghi chép của thời gian và không gian, hay hồ sơ akasha, về thực thể này gọi là [1473] trong hiện tại:

Những ảnh hưởng—như thực thể trải nghiệm—khởi lên trong các mối tương quan với tâm trí như nhân tố kiểm soát trong kinh nghiệm của một thực thể con người, là tương liên và có các tương quan đối ứng với các phương diện chiêm tinh, các ảnh hưởng của thuật số, cũng như những điều đến từ các chuyển ngụ cư của một thực thể hay linh hồn trong vật chất hay trong chất liệu.

Vậy nên chúng ta thấy, tuy đây là những ảnh hưởng—tương đối—nhưng không điều nào vượt qua ý chí của thực thể cá nhân.

For the will is a portion of the soul-entity, a part of—or creation itself. And as every atomic structure of the bodily force is in relationships as one to another, so each soul in its relationships to a universality of activity, of evolution, as of the very movement of itself through time and space, becomes a part of an influence.

Yet will is dominant even of that.

Hence choice and will become the predominant forces; and the urges that arise in the human experience as from this that makes for that which is ruled by the mind, ruled by the influences from the astrological aspects, may allow itself to be influenced, or may influence those in other aspects to a greater or lesser degree, according to their relative relationship from a numerological aspect.

As One is the factor, and every division of same becomes a portion of that unit, so do we find from the astrological aspect the influences from Jupiter, Uranus, Venus, Mars, Saturn, with the effects—for this entity—of the Moon and the Sun.

For Two becomes a factor in the experience of the entity; not as a divided influence but rather the abilities to weigh or compare in the experience of the entity two degrees beyond that of many with whom the entity may find even much in common.

In Jupiter we find influences accredited by astrology as not only protectorate but as disseminating among the masses.

Hence the influences in which the entity may find itself engaged, or the influences

Vì ý chí là một phần của linh hồn-thực thể, một phần của—chính tạo tác. Và như mọi cấu trúc nguyên tử của lực thân xác có mối liên hệ phần này với phần khác, thì mỗi linh hồn trong mối tương quan với tính phổ quát của hoạt động, của tiến hóa, như chính sự vận hành của nó xuyên qua thời gian và không gian, trở thành một phần của một ảnh hưởng.

Tuy nhiên ý chí vẫn là điều trội thắng trên cả điều đó.

Vậy nên lựa chọn và ý chí trở thành các mãnh lực chi phối; và các xung lực khởi lên trong kinh nghiệm con người từ điều này—điều làm nên điều bị tâm trí chi phối, bị ảnh hưởng từ các phương diện chiêm tinh chi phối—có thể cho phép chính mình bị ảnh hưởng, hoặc có thể ảnh hưởng đến những người trong các phương diện khác ở mức độ lớn hơn hay nhỏ hơn, tùy theo tương quan tương đối của họ xét từ phương diện thuật số.

Vì Số Một là yếu tố, và mọi phân đoạn của nó đều trở thành một phần của đơn vị ấy, nên từ phương diện chiêm tinh học chúng ta thấy các ảnh hưởng từ Sao Mộc, Sao Thiên Vương, Sao Kim, Sao Hỏa, Sao Thổ, cùng các tác động—đối với thực thể này—của Mặt Trăng và Mặt Trời.

Vì Số Hai trở thành một yếu tố trong kinh nghiệm của thực thể; không phải như một ảnh hưởng bị chia đôi mà đúng hơn là các năng lực cân đo hoặc so sánh trong kinh nghiệm của thực thể vượt hơn hai bậc so với nhiều người mà thực thể có thể thấy có rất nhiều điểm chung.

Ở Sao Mộc chúng ta thấy các ảnh hưởng mà chiêm tinh học công nhận không chỉ như sự bảo hộ mà còn là sự lan truyền giữa quần chúng.

Do đó những ảnh hưởng mà thực thể có thể thấy mình dấn thân vào, hoặc các ảnh hưởng

that arise from its material activity will affect many—the masses rather than the individuals; though to be sure reaching same through individual application.

From Uranus we find the EXTREME influences. Hence the entity's experiences are those as of just ready to grasp the meaning of much being sought, in the interest of the occult and the spiritual influences and forces; and again to the very depths of "No use—it escapes me!" These then become factors in the experience of the mental forces of the entity, in which there is manifested from the spiritual aspect the Mind—AND Choice, AND Will.

Venus as the friendship or love influence has very unusual aspects, with the aspects of Jupiter, Uranus AND Saturn with Mars. There are very few whom the entity trusts ENTIRELY; yet holding friendship, love, and those influences ordinarily accredited in Venus as of the beautiful, as of the music, as of those factors in same, as that which may bridge often that which is lacking in this full trust.

The influences of Saturn make for the changes that have been at definite periods in the experience of the entity in the present sojourn, and into the way of its mental thinking—not only that but as to the environmental forces or influences, and the manner of application as related to same.

phát sinh từ hoạt động vật chất của y sẽ tác động đến nhiều người—quần chúng hơn là từng cá nhân; tuy nhiên, dĩ nhiên vẫn chạm tới họ thông qua sự ứng dụng ở cấp cá nhân.

Từ Sao Thiên Vương chúng ta thấy những ảnh hưởng CỰC ĐỘ. Vì vậy các kinh nghiệm của thực thể là những kinh nghiệm như thể vừa sẵn sàng nắm bắt ý nghĩa của những điều đang được truy tầm, quan tâm đến huyền bí học và các ảnh hưởng cùng mãnh lực tinh thần; và rồi lại xuống tận đáy của "Vô ích—nó tuột khỏi tôi!" Thế thì những điều này trở thành các yếu tố trong kinh nghiệm của các mãnh lực trí tuệ của thực thể, trong đó từ phương diện tinh thần biểu lộ Thế trí—VÀ Sự Lựa Chọn, VÀ Ý Chí.

Sao Kim như ảnh hưởng của tình bạn hay tình thương có những khía cạnh rất khác thường, với các khía cạnh của Sao Mộc, Sao Thiên Vương VÀ Sao Thổ cùng với Sao Hỏa. Có rất ít người mà thực thể tin cậy HOÀN TOÀN; tuy vậy vẫn giữ tình bạn, tình thương, và những ảnh hưởng vốn thường được gán cho Sao Kim như cái đẹp, như âm nhạc, như những yếu tố trong đó, như điều có thể thường bắc cầu cho điều còn thiếu trong sự tin cậy trọn vẹn này.

Các ảnh hưởng của Sao Thổ tạo nên những thay đổi đã xảy ra ở những thời đoạn xác định trong kinh nghiệm của thực thể trong kiếp trú hiện tại, và ảnh hưởng đến lối tư duy trí tuệ của y—không chỉ vậy mà còn tác động đến các mãnh lực hay ảnh hưởng của môi trường, và cách thức ứng dụng liên quan đến chúng.

Mars has made for those forces where anger, wrath and the like have become such at times that the necessity of choice became paramount to be weighed with those innate feelings that all of such experiences are worthy of being considered, and not thrown aside lightly; neither are they to be dwelt upon in such measures or manners as to become paramount.

For the creating of anger breeds contempt. Contempt gone to fruition breeds strife, and makes for disturbing forces that become—in the experiences of the entity—those things that bring inharmony.

Reading 1510-1 F 22

These records as we find are rather out of the ordinary. The interpretations of these should bring much into the experience of the entity in the present, if there is the application of those activities necessary for the entity to give expression to that which has been builded—not only in the experiences of the entity in the earthly sojourns but from the astrological aspects.

For this entity should become a real influence and power. Be sure this is used CONSTRUCTIVELY in the experience in this sojourn, for not only may fortune and fame be the entity's but the many will be influenced by the choices made by the entity in its activities in this experience.

In giving the interpretations then of that as we find has been the record of the entity's thought and purpose upon the skein of time and space, or upon God's book of remembrance—For as Time and Space are manifestations of Divinity in the experience of individuals in material plane, the other—Patience—must be ever an attribute of an entity in making application of self and self's virtues; overcoming faults or correcting this

Sao Hỏa đã tạo nên những mãnh lực nơi mà cơn giận, thịnh nộ và các điều tương tự đôi lúc trở thành đến mức nhu cầu chọn lựa trở nên tối thượng, cần được cân nhắc với những cảm thức bẩm sinh rằng mọi kinh nghiệm như thế xứng đáng được xét đến, chứ không nên bị phủ đi nhẹ nhàng; nhưng cũng không nên lưu trú vào chúng với liều lượng hay cung cách khiến chúng trở thành tối thượng.

Vì nuôi dưỡng cơn giận sẽ sinh khinh miệt. Khinh miệt chín muồi sẽ sinh tranh chấp, và tạo ra những mãnh lực gây xáo trộn, mà—trong các kinh nghiệm của thực thể—trở thành những điều mang đến bất hòa.

Reading 1510-1 F 22

Những hồ sơ này như chúng ta thấy là khá khác thường. Việc diễn giải những điều này, nếu có sự ứng dụng các hoạt động cần thiết để thực thể biểu đạt điều đã được kiến tạo—không chỉ trong các kinh nghiệm của thực thể trong những chuyến lữ hành nơi trần thế mà còn từ các phương diện chiêm tinh—sẽ đem lại nhiều điều vào kinh nghiệm hiện tại của thực thể.

Vì thực thể này nên trở thành một ảnh hưởng và một quyền lực thực sự. Hãy chắc rằng điều này được dùng MỘT CÁCH MANG TÍNH XÂY DỰNG trong kinh nghiệm ở kỳ trú này, vì không chỉ vận may và danh vọng có thể thuộc về thực thể mà còn bởi rất nhiều người sẽ chịu ảnh hưởng từ những lựa chọn mà thực thể thực hiện trong các hoạt động của y trong kinh nghiệm này.

Khi đưa ra các diễn giải về điều mà chúng ta thấy đã là ghi chép về tư tưởng và mục đích của thực thể trên cuộn chỉ của thời gian và không gian, hay trên Sổ ghi nhớ của Thượng đế—Bởi vì khi Thời Gian và Không Gian là các biểu hiện của Thiên tính trong kinh nghiệm của các cá nhân ở cõi hồng trần, thì điều kia—Nhẫn nại—phải luôn là một phẩm tính của một thực thể khi ứng dụng tự ngã và các đức hạnh của tự ngã; vượt qua lỗi lầm hay sửa

or that in the experience, for then ye may find these will work together for good in the experience.

Then, in giving the interpretations, we choose that as may be the more helpful of the experiences in the earth. For what ye are is the result of what ye have been, in applying in thy associations and relations to others the laws of divinity, of truth, of life everlasting.

The astrological aspects we find become rather the weakening influences than as the applications have been in the material sojourns. Yet all urges are only the direction in which the entity may take choice, and it is then by choice and by will as to what one does about those things that become as opportunities or experiences in the dealings and associations, and in the activities in this material plane.

In the astrological we find Venus as the RULING influence; also Jupiter, and Saturn—and Mars; these becoming influences by that which has been attributed to the various planets, because of the activities of the entity in those ENVIRONS; rather than because the entity was born when Venus or Jupiter or Mars or any of these were in the ascendancy or descendancy. Because these become a part of the influence by the application!

Knowledge is well, but knowledge without the works or without the application is worse than useless.

And being forewarned, be forearmed; and know that what thou chooseth in every direction must in its SPIRITUAL import be of a CONSTRUCTIVE nature.

Then ye will find that indeed as ye sow, so

chứa điều này điều nọ trong kinh nghiệm, vì khi đó các người có thể thấy những điều này sẽ hiệp lại làm điều thiện trong kinh nghiệm.

Vậy, khi đưa ra các diễn giải, chúng ta chọn những điều có thể hữu ích hơn cho các kinh nghiệm ở trần gian. Vì các người là gì là kết quả của điều các người đã là, trong việc áp dụng—trong các mối giao du và liên hệ với người khác—các định luật của thiên tính, của chân lý, của sự sống vĩnh cửu.

Các phương diện chiêm tinh mà chúng ta thấy trở thành những ảnh hưởng mang tính làm yếu hơn là như cách mà chúng đã được ứng dụng trong những kỳ trú vật chất. Tuy vậy mọi thúc lực chỉ là phương hướng mà thực thể có thể lựa chọn, và rồi là do lựa chọn và do ý chí mà quyết định một người làm gì với những điều trở thành cơ hội hay kinh nghiệm trong các giao dịch và các liên hệ, cũng như trong các hoạt động ở cõi hồng trần này.

Trong chiêm tinh chúng ta thấy Sao Kim là ảnh hưởng CHI PHỐI; cũng có Sao Mộc, và Sao Thổ—và Sao Hỏa; những điều này trở thành các ảnh hưởng bởi điều đã được quy cho các hành tinh khác nhau, do các hoạt động của thực thể trong các MÔI TRƯỜNG ấy; hơn là vì thực thể được sinh ra khi Sao Kim hay Sao Mộc hay Sao Hỏa hay bất kỳ hành tinh nào trong số này đang ở thời kỳ thịnh hay suy. Bởi vì những điều này trở thành một phần của ảnh hưởng nhờ sự ứng dụng!

Tri thức là tốt, nhưng tri thức không đi kèm việc làm hay không đi kèm sự ứng dụng thì còn tệ hơn vô ích.

Và khi được cảnh báo trước, hãy tự trang bị trước; và biết rằng điều người chọn lựa theo mọi hướng phải, trong hàm nghĩa TINH THẦN của nó, mang bản chất MANG TÍNH XÂY DỰNG.

Rồi các người sẽ thấy rằng quả thật gieo gì gặt

will ye reap.

For today is set before thee life and death,
good and evil; choose thou.

In Venus we find the inclinations towards
that of the beautiful, the loving; the
INTUITIVE influences, those of a
sympathetic nature—yet seeing the beauty
and the activities in individuals as well as
things.

Yet there is the inclination to rely upon
others for the help and aid, which becomes a
weakening influence. For know, while self
should never become wholly sufficient unto
self, that ye may accomplish has been
accomplished in thine own experience
through thine own activities among thy
fellow man!

Hence ye will find that relying upon the good
that arises from the counsel to the Spirit
within will direct, rather than the soft words
of those though they may be pleasant in
thine ears.

Not sacrifice always, no. Rather mercy and
judgement, that there be kept in the
experience the beauty that ye see in nature,
in the activities, in the influences.

For there are the abilities to depict
characterizations in the activities of natures
to bring to their individual consciousnesses
the good or bad, as may be chosen by those
influences that are harbored in the minds of
individuals.

For Mind IS the Builder, whether material or
spiritual—as the mind is both material and
spiritual-minded as it were. For it takes hold
upon life and death.

Hence keep thy mind in those activities in
which constructive influences and forces are
ever the guiding light in thy choices.

nấy.

Vì hôm nay đặt trước ngươi sự sống và sự
chết, điều lành và điều dữ; hãy chọn đi.

Ở Sao Kim chúng ta thấy các khuynh hướng
hướng tới cái đẹp, tình thương; các ảnh
hưởng TRỰC GIÁC, những ảnh hưởng mang
bản chất cảm thông—nhưng vẫn nhìn thấy
cái đẹp và các hoạt động nơi các cá nhân cũng
như nơi sự vật.

Tuy nhiên có khuynh hướng cậy nhờ người
khác để được giúp đỡ và nâng đỡ, điều này trở
thành một ảnh hưởng làm yếu. Vì hãy biết
rằng, trong khi tự ngã không bao giờ nên trở
nên hoàn toàn tự túc, thì điều các người có
thể hoàn thành đã được hoàn thành trong
chính kinh nghiệm của các người, qua các
hoạt động của chính các người giữa đồng
loại!

Do đó các người sẽ thấy rằng cậy nhờ vào
điều thiện phát sinh từ lời khuyên dạy đối
với Thần Linh bên trong sẽ dẫn đường, hơn
là những lời êm ái dẫu chúng có thể ưa tai các
người.

Không phải lúc nào cũng là hy sinh, không.
Đúng hơn là lòng từ và sự phán xét, để trong
kinh nghiệm vẫn gìn giữ cái đẹp mà các
người nhìn thấy trong thiên nhiên, trong các
hoạt động, trong những ảnh hưởng.

Vì có các khả năng mô tả các đặc trưng trong
những hoạt động của các bản tính để đưa đến
cho các tâm thức cá nhân điều thiện hay điều
ác, như có thể được chọn bởi những ảnh
hưởng được nuôi dưỡng trong tâm trí của
từng người.

Vì Thể trí LÀ Kẻ Kiến Tạo, dù là trên bình
diện vật chất hay tinh thần—bởi thể trí vừa
vật chất vừa hướng tinh thần, như thế. Vì nó
nắm lấy cả sự sống lẫn sự chết.

Vậy hãy giữ cho thể trí của ngươi trong
những hoạt động mà ở đó các ảnh hưởng và
mãnh lực mang tính xây dựng luôn là ngọn

In Jupiter we find the influence for the activity to be associated with masses, groups, crowds, nations; rather than a definite direction in individual activity.

While the influence may be exerted by self, and is exerted by self—but as has been indicated, the influence will be to the groups and to the masses; yea, even to nations, in their choice of words, in their choice of activities; yea, even in their choice of associations—by that ye may bring to their consciousness in thy dealings with them through thy art, thy activities, thy associations in the material things.

Keep the individuals, however, spiritual-minded; not as of rote but because it IS constructive and IS a growth or a growing thing. For ye grow in grace and knowledge and in the understanding as ye apply same in thy associations with others day by day.

In Mars we find anger; this making for rather the associations ABOUT the entity. For the natural placidness, even temperament from Venus as we find makes for rather these influences from without.

Then be not too quick in thy judgements of others. Put thyself in their place, in thy mind, before ye pass judgements on others.

The influences from the activities in that ever-changing force (Saturn) are indicated in the experience, in that there will be many changes and environs of the entity under many circumstances and activities.

Yet these may be experienced by thy holding

đền dẫn đường trong các chọn lựa của người.

Ở Sao Mộc chúng ta thấy ảnh hưởng đối với hoạt động là liên can đến quần chúng, đoàn thể, đám đông, quốc gia; hơn là một hướng đi xác định trong hoạt động mang tính cá nhân.

Dẫu ảnh hưởng có thể được chính người phát huy, và được phát huy bởi chính người—nhưng như đã chỉ ra, ảnh hưởng sẽ là đối với các đoàn thể và đối với quần chúng; vâng, thậm chí đối với các quốc gia, trong sự lựa chọn ngôn từ của họ, trong sự lựa chọn các hoạt động của họ; vâng, ngay cả trong sự lựa chọn các liên hệ của họ—bằng những gì người có thể đưa đến tâm thức của họ trong các giao dịch của người với họ thông qua nghệ thuật của người, các hoạt động của người, các liên hệ của người trong các điều thuộc vật chất.

Tuy nhiên hãy giữ cho từng cá nhân hướng về tinh thần; không phải theo lối học vẹt mà vì điều đó LÀ mang tính xây dựng và LÀ một sự tăng trưởng. Vì các người lớn lên trong ân điển và tri thức và trong sự thấu hiểu khi các người áp dụng điều ấy trong các liên hệ của các người với người khác mỗi ngày.

Ở Sao Hỏa chúng ta thấy cơn giận; điều này tạo nên đúng hơn là các liên hệ CHUNG QUANH thực thể. Bởi vì tính điềm tĩnh tự nhiên, khí chất thăng bằng từ Sao Kim như chúng ta thấy tạo nên đúng hơn những ảnh hưởng này từ bên ngoài.

Vậy chớ vội vàng trong các phán xét của người về người khác. Hãy đặt mình vào địa vị của họ, trong tâm trí người, trước khi người phán xét người khác.

Những ảnh hưởng từ các hoạt động trong lực thường biến đổi (Sao Thổ) được chỉ thị trong kinh nghiệm, rằng sẽ có nhiều thay đổi và môi trường của thực thể dưới nhiều hoàn cảnh và hoạt động.

Tuy nhiên những điều này có thể được kinh

to the love—not of self but rather of the help, the hope that ye may bring to others in thy way of choice of activities in thy dealings with them in every form and manner.

Reading 1620-2 F 44

In giving the interpretations of the records as we find them, these are chosen with the desire to make the experience a helpful one in the present activities of the entity.

While the faults as well as the virtues are drawn, these are given that the entity—or with the desire that the entity may see self; and thus, having set its ideal, enable self to turn more to the within.

The natural inclinations of the entity to drift here or there, or to be overenthusiastic about this or that movement or activity—today one and tomorrow another, oft leave the entity with the experience—in its enthusiasm—of having expended all the glow or gloss or foam, and being left with the dregs only.

Oft such activity tends to make for questionings on the part of others. This also causes confusions and doubts. For the entity finds individuals or groups enthusiastic today, and tomorrow entirely lost in the activity of such as may for the moment be a very promising experience for the entity.

It is well, then, that the entity take all of those inclinations as may be presented and analyze them within the experience of self; and know that what is everyone's business is nobody's business. While, to be sure, it is well to analyze and to have advice or counsel from this or that student of this or that thought or activity, the real analysis must

nghiệm bằng việc người giữ lấy tình thương—không phải của tự ngã mà đúng hơn là của sự nâng đỡ, niềm hy vọng mà người có thể mang đến cho người khác qua cách người chọn lựa các hoạt động trong sự giao dịch với họ bằng mọi hình thức và cung cách.

Reading 1620-2 F 44

Khi đưa ra các diễn giải về những ghi chép như chúng ta thấy, những điều này được chọn với ước muốn làm cho kinh nghiệm trở nên hữu ích trong các hoạt động hiện tại của thực thể.

Dẫu các lỗi lầm cũng như các đức hạnh được nêu ra, những điều này được đưa ra để thực thể—hoặc với ước muốn rằng thực thể có thể thấy chính mình; và như vậy, sau khi đã lập lý tưởng của mình, giúp tự thân quay trở nhiều hơn vào bên trong.

Khuynh hướng tự nhiên của thực thể là trôi dạt chỗ này chỗ kia, hoặc quá mức hăng hái về phong trào hay hoạt động này hay kia—hôm nay một đảng ngày mai lại một nẻo, thường để thực thể có kinh nghiệm—trong sự hăng hái của mình—rằng đã tiêu hao hết mọi ánh chói hay lớp váng hay bọt nổi, và chỉ còn lại cặn bã.

Thường những hoạt động như thế có xu hướng khiến người khác đặt câu hỏi. Điều này cũng gây nên hoang mang và hoài nghi. Vì thực thể thấy cá nhân hay đoàn nhóm hôm nay thì hăng hái, và ngày mai thì hoàn toàn lạc lối trong hoạt động của những điều mà trong khoảnh khắc có thể là một kinh nghiệm rất hứa hẹn cho thực thể.

Vậy tốt hơn là thực thể đón nhận tất cả những khuynh hướng như có thể nảy sinh và phân tích chúng trong kinh nghiệm của tự thân; và biết rằng việc của mọi người là không việc của ai cả. Trong khi, dĩ nhiên, tốt khi phân tích và có lời khuyên hay chỉ dẫn từ đạo sinh này hay đạo sinh kia về tư tưởng hay hoạt động này hay kia, sự phân tích thực

come from within. For it is with what measure ye mete that it is measured to thee again.

Then it is well that there be the answer from within. For until the individual becomes enthusiastic over any movement or any activity in which it may engage itself so as to be CONSISTENT in same, it has not begun to take hold.

So it is well that self know self and what is the ideal; not only in what ye believe but as to Who is the author of what ye believe. Be sure that the author is able to supply mentally, physically—and above all, spiritually—that as may be the answer for every experience; whether it be in turmoil or in peace, in harmony or in discord.

For that which answers not ALL is to the inner self only half a truth.

In giving the astrological aspects, and the urges that arise in the experience of the entity from same, know that these are only innate—or are activated upon by choices that are made by the entity in relationships to same.

For as the body is made up in the present of the physical, the mental and the spiritual aspects, so each in its turn has its influence according to the choice the entity makes.

Then the end thereof, which is free-will, may be known and given a helpful force in whatever direction it is chosen.

Rather than these astrological aspects being an influence because the Sun, the Moon or the Planets may be under certain zodiacal signs when the entity enters, we find that they are in such positions because of what the entity has done! and these then are influences because of the associations of the

sự phải đến từ bên trong. Vì với đầu nào các người đo lường thì sẽ được đo lường lại bằng đầu ấy cho người.

Vậy thì tốt hơn là có câu trả lời từ bên trong. Vì cho đến khi cá nhân trở nên hăng hái với bất kỳ phong trào hay hoạt động nào mà y có thể dẫn thân để trở nên NHẤT QUÁN trong đó, thì y vẫn chưa bắt đầu nắm lấy.

Vì thế tốt hơn là tự biết mình và đầu là lý tưởng; không chỉ trong điều các người tin mà còn Ai là tác giả của điều các người tin. Hãy chắc rằng vị tác giả ấy có thể cung ứng về phương diện trí tuệ, thể xác—và trên hết, tinh thần—điều có thể là câu trả lời cho mọi kinh nghiệm; dù đó là trong xáo trộn hay bình an, trong hòa hợp hay bất hòa.

Vì điều không trả lời được CHO TẤT CẢ thì đối với nội tâm chỉ là một nửa chân lý.

Khi đưa ra các phương diện chiêm tinh, và những thúc lực nảy sinh trong kinh nghiệm của thực thể từ đó, hãy biết rằng những điều này chỉ là bẩm sinh—hoặc được kích hoạt bởi các chọn lựa do thực thể thực hiện trong mối liên hệ với chúng.

Vì như thể xác hiện tại được tạo nên bởi các phương diện thể xác, trí tuệ và tinh thần, thì mỗi phương diện đến lượt mình đều có ảnh hưởng tùy theo sự chọn lựa mà thực thể thực hiện.

Vậy thì cứu cánh của điều ấy, tức là ý chí tự do, có thể được nhận biết và được trao một mãnh lực trợ lực theo bất kỳ hướng nào nó được chọn.

Thay vì những phương diện chiêm tinh này là một ảnh hưởng bởi vì Mặt Trời, Mặt Trăng hay các Hành tinh có thể đang ở dưới những dấu hiệu hoàng đạo nhất định khi thực thể nhập thế, chúng ta thấy rằng chúng ở những vị trí như vậy là do điều thực thể đã làm! và rồi những điều này trở thành các ảnh hưởng

real or soul self in that environ, rather than because of their material aspect or influence upon the activity of the entity.

For as the entity is a part of the whole, as the entity may attune itself to the universal consciousness as may manifest within, thus it is a part of the whole and not ruled by any portion of same—save as the will allows same to become the motivative force for any given activity.

The Moon was a sojourn [in consciousness] of the entity. Hence oft in the developing years, though beautiful in body and in manner of expression, in its association, the entity was always called fickle—or changeable. This is a part of the entity's experience, and yet—as the entity would express self—it never intended to be such. But there are the emotions and the activities. Hence there are the needs for the entity to make for the finding of the self and the purpose and the desire within.

Jupiter is a benevolent influence or association, or desire for the entity to impress or to be activative or dependent upon or to influence great masses of people. But know it must be individual. Do not seek to make others that you would not be yourself. Ye may not climb up higher than thine own ideal. Ask not others to do that ye would not do yourself.

Also we find Venus in its beautiful aspects as an influence in the experiences of the entity. Hence easily does the entity influence or control individuals, but just as easily does the entity find that—as the entity would give expression—so few are dependable! Why?

Ask that within self and know the answer is within self, as much as or more than within

vì các liên hệ của bản ngã chân thật hay linh hồn trong MÔI TRƯỜNG đó, hơn là vì phương diện vật chất hay ảnh hưởng của chúng lên hoạt động của thực thể.

Vì khi thực thể là một phần của toàn thể, khi thực thể có thể hòa điệu với tâm thức phổ quát như có thể biểu hiện bên trong, như vậy y là một phần của toàn thể và không bị điều khiển bởi bất kỳ phần nào của nó—trừ khi ý chí cho phép điều ấy trở thành mãnh lực động cơ cho bất kỳ hoạt động đã định nào.

Mặt Trăng là một kỳ lữ hành [về tâm thức] của thực thể. Do đó, thường trong những năm phát triển, dù đẹp đẽ về thân thể và lối biểu đạt, trong các liên hệ, thực thể luôn bị gọi là hay thay đổi—hoặc dễ đổi thay. Đây là một phần của kinh nghiệm của thực thể, và dẫu vậy—như thực thể sẽ tự biểu đạt—y không bao giờ có ý định trở nên như thế. Nhưng có cảm xúc và các hoạt động. Vậy nên có nhu cầu để thực thể làm cho việc tìm ra tự thân và mục đích cùng ước muốn bên trong được hiện thực.

Sao Mộc là một ảnh hưởng nhân từ hay một liên hệ, hay là ước muốn của thực thể nhằm gây ấn tượng hoặc tạo động lực hoặc nương dựa vào hoặc ảnh hưởng đến đám đông lớn. Nhưng hãy biết rằng nó phải mang tính cá nhân. Đừng tìm cách làm cho người khác trở thành điều mà chính người cũng không muốn trở thành. Các người không thể leo cao hơn lý tưởng của chính mình. Đừng đòi hỏi người khác làm điều mà chính người cũng sẽ không làm.

Chúng ta cũng thấy Sao Kim trong các khía cạnh đẹp đẽ của nó như một ảnh hưởng trong các kinh nghiệm của thực thể. Bởi thế, thực thể dễ dàng ảnh hưởng hay kiểm soát các cá nhân, nhưng cũng dễ dàng như thế thực thể lại thấy rằng—như y vẫn nói—quá ít người đáng tin cậy! Tại sao?

Hãy hỏi điều đó trong tự thân và biết rằng câu trả lời ở trong tự thân, không kém gì—

the others. For thou art a part of the whole.

The Uranian influences also make for the sudden changes, as well as interests in the occult or mysterious forces; and the natures of things as in their extremes are a part of the entity's experiences.

As we find, such astrological influences or urges arise through the innate mental forces; while the emotions arise from the sojourns of the entity in the material plane.

These as we find (the material sojourns) have been very, very far apart; not a great many in number, yet not all of these are given, for not all influence the entity in the experiences of the present activity—but arise from the emotional forces, or through the emotional forces of the body.

Reading 2397-1 F 42

In giving the interpretations of the experiences of the entity—these are so varied that they might be termed at first, even to the entity, as being fantastic. Yet, remember—and in the analyzing of self and of self's problems—the lesson that is to be learned here and now. And know that thou art NEVER alone if ye hold to that purpose that ye may be at one with Him. For His promise has been, “I will not leave thee—I will be with thee always.” And again may ye, in seeking—oft—oft—hear that voice within, “Be not afraid, it is I.”

We find that the astrological aspects have their influence. For the entity, the soul, being oft in that environ of material consciousnesses, is of a high temperament; with deep convictions, deep earnestness towards spiritual aspects, and NOT in that direction of material temperaments as many

thậm chí còn hơn—ở trong người khác. Vì người là một phần của toàn thể.

Các ảnh hưởng thuộc Sao Thiên Vương cũng tạo nên những thay đổi đột ngột, cũng như sự quan tâm đến các mãnh lực huyền bí hay bí ẩn; và bản tánh của sự vật trong tính cực đoan của chúng là một phần các kinh nghiệm của thực thể.

Như chúng ta thấy, những ảnh hưởng hay thúc lực chiêm tinh như vậy khởi sinh qua các mãnh lực trí tuệ bẩm sinh; trong khi cảm xúc khởi sinh từ các kỳ lữ hành của thực thể ở cõi hồng trần.

Những điều này như chúng ta thấy (các kỳ trú ở cõi vật chất) đã cách nhau rất, rất xa; không nhiều về số lượng, tuy vậy không phải tất cả đều được nêu ra, vì không phải tất cả đều ảnh hưởng đến thực thể trong các kinh nghiệm của hoạt động hiện tại—mà khởi sinh từ các mãnh lực cảm xúc, hoặc thông qua các mãnh lực cảm xúc của thân thể.

Reading 2397-1 F 42

Khi đưa ra các diễn giải về kinh nghiệm của thực thể—những điều này đa dạng đến mức thoát đầu chúng có thể được gọi, ngay cả đối với thực thể, là kỳ ảo. Tuy nhiên, hãy ghi nhớ—và khi phân tích tự thân cùng các vấn đề của tự thân—bài học cần được học ở đây và bây giờ. Và biết rằng người KHÔNG BAO GIỜ cô đơn nếu người giữ mục đích rằng người có thể nên một với Ngài. Vì Lời Hứa của Ngài đã là, “Ta sẽ chẳng bỏ người—Ta sẽ ở cùng người luôn luôn.” Và người lại có thể, trong khi tìm kiếm—thường—thường—nghe tiếng nói bên trong ấy, “Đừng sợ, ấy là Ta.”

Chúng ta thấy rằng các phương diện chiêm tinh có ảnh hưởng của chúng. Đối với thực thể, linh hồn, vốn thường ở trong Môi trường của các tâm thức vật chất, là người có khí chất cao; với những xác tín sâu sắc, sự tha thiết sâu xa hướng về các phương diện tinh thần, và KHÔNG theo hướng các khí chất vật

an entity might be who is termed “sensitive.”

For, the entity is sensitive—but in quite a different way from that of the purely materialistic intent.

Hence the dreams, the visions, the desires and hopes, are far ahead of that which, apparently, the entity is able to manifest, or to materialize.

The entity then at times grows weary with the struggle; at times feels almost like quitting the chase, the seeking.

PATIENCE! For in same ye become—as the Way hath given—aware of thy relationships to the Father-God.

Astrologically, then, we find that Venus, Mercury, Uranus and Neptune become rather the ruling forces.

Jupiter’s influence is just that seeking—as yet—to be made more manifest in the dealings with and relationships to others.

In Venus we find abilities for manifesting love, art, nature; those things that make for expressions of affection, of hope, of those influences that are indeed the seed of the spirit. Lose not thy hold on same!

We find in Mercury rather the practicality of the entity, and this at times may become the stumbling block, even to the entity. For this, as combined with those experiences in materiality, has brought hardships of a material nature; yet satisfactions and longings—as will be indicated—for the seeking of expression as may accomplish that so sought.

In Uranus we find the extremes, and yet the abilities oft to make the voices of colors, of

chất như nhiều thực thể có thể là, vốn được gọi là “nhạy cảm”.

Vì thực thể nhạy cảm—nhưng theo một cách rất khác với ý hướng thuần túy vật chất.

Do đó các giấc mơ, các thị kiến, các ước muốn và hy vọng, đều đi xa trước điều mà, có vẻ như, thực thể có thể biểu hiện, hay hiện hình.

Vậy nên đôi khi thực thể mệt mỏi với cuộc tranh đấu; đôi khi cảm thấy hầu như muốn bỏ cuộc bám đuổi, tìm kiếm.

NHÃN NẠI! Vì trong đó người trở nên—như Đường Đạo đã chỉ bày—tỉnh giác về các mối liên hệ của người với Cha-Thượng đế.

Về chiêm tinh, vậy thì, chúng ta thấy Sao Kim, Sao Thủy, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương trở thành những mảnh lực khá chi phối.

Ảnh hưởng của Sao Mộc chính là điều đang tìm kiếm—nhưng vẫn—để được biểu hiện rõ hơn trong cách ứng xử và các mối liên hệ với người khác.

Ở Sao Kim chúng ta thấy các năng lực biểu hiện tình thương, nghệ thuật, thiên nhiên; những điều tạo nên các biểu đạt của ân tình, của hy vọng, của những ảnh hưởng vốn thật sự là hạt giống của thần linh. Đừng buông tay khỏi những điều ấy!

Chúng ta thấy ở Sao Thủy là tính thực tiễn của thực thể, và điều này đôi khi có thể trở thành hòn đá vấp chân, ngay cả đối với thực thể. Vì điều này, khi phối hợp với những kinh nghiệm trong vật chất, đã mang lại những khó nhọc thuộc vật chất; tuy vậy là những thỏa mãn và khát vọng—như sẽ được chỉ ra—cho việc tìm kiếm biểu đạt để có thể thực hiện điều đã được truy cầu như thế.

Ở Sao Thiên Vương chúng ta thấy các cực đoan, và vẫn có các khả năng thường xuyên

harmonies, applicable in the experiences of that being attempted or done.

Know that only in Him, the Way, do such extremes meet. For, remember, as may be manifested in self, in materiality, He came unto His own, and His own received Him not. There was not anything made that was made, save through Him. His consciousness then was in materiality, with the abilities to manifest in the lives and the experiences of others not only the mysteries of ages but of the future; and yet it is He that may be, that will be, thy hope, thy companion in thy endeavors—if ye but entertain Him in thine own heart, purpose and desires!

In Neptune we find the mystical influences become a deeper portion of the inner consciousness of the entity. Thus we find an unusual manifestation in this entity of much that is incomprehensible to some, and yet capable of being made manifest in the experiences of the many—if the entity will but hold to that which is needed in the experience.

khuyến tiếng nói của màu sắc, của hòa điệu, trở nên thích đáng trong các kinh nghiệm của điều đang được nỗ lực hay thực hiện.

Hãy biết rằng chỉ trong Ngài, Đường Đạo, những cực đoan như thế mới gặp nhau. Vì, hãy nhớ, như có thể biểu hiện nơi tự thân, trong vật chất, Ngài đã đến với dân Ngài, và dân Ngài không tiếp nhận Ngài. Không có vật gì được làm nên mà chẳng bởi Ngài. Tâm thức của Ngài khi ấy ở trong cõi vật chất, với khả năng biểu hiện trong đời sống và các kinh nghiệm của người khác không chỉ những huyền nhiệm của các thời đại mà cả của tương lai; và chính Ngài có thể, sẽ là, hy vọng của người, bạn đồng hành của người trong những nỗ lực—nếu chỉ cần người tiếp rước Ngài trong chính cõi lòng, mục đích và ước muốn của người!

Ở Sao Hải Vương chúng ta thấy các ảnh hưởng mang sắc thái thần bí trở thành phần sâu hơn của nội tâm thức của thực thể. Như vậy, chúng ta thấy một biểu hiện khác thường nơi thực thể này về nhiều điều vốn không thể lĩnh hội đối với một số người, nhưng lại có khả năng được biểu hiện trong các kinh nghiệm của nhiều người—nếu thực thể chỉ cần giữ lấy điều cần có trong kinh nghiệm.

Sample Edgar Cayce Life Readings—Các Bài Đọc Đời Sống Mẫu của Edgar Cayce

Reading 294-19 M 47 (Edgar Cayce Life reading on himself)—entire reading

This Psychic Reading given by Edgar Cayce in two sessions at his office, 322 Grafton Avenue, Dayton, Ohio, this 28th day of February, 1925, and March 6, 1925 [both at 5:10 P.M.] in accordance with request made by self, Mr. [294].

PRESENT

Edgar Cayce; Linden Shroyer, Conductor; Gladys Davis, Steno. Mrs. Edgar Cayce and Hugh Lynn Cayce.

READING

Born March 18, 1877, in Christian Country, near Hopkinsville, Kentucky. Time of Reading 322 Grafton Ave., 5:10 P. M. Dayton Time. Dayton, Ohio.

LS: You will give the relation of this entity and the Universe, and the Universal Forces, giving the conditions that are as personalities latent and exhibited in the present life. Also the former appearances in the earth's plane, giving time, place, name, and that in that life which built or retarded the development for the entity, giving the abilities of the present entity and to that which it may attain, and how.

Reading 294-19 M 47 (Bài đọc đời sống của Edgar Cayce về chính mình)—toàn văn

Bài Đọc Thông linh này do Edgar Cayce thực hiện trong hai phiên tại văn phòng của ông, 322 Đại lộ Grafton, Dayton, Ohio, vào ngày 28 tháng Hai, 1925, và ngày 6 tháng Ba, 1925 [cả hai lúc 5:10 chiều] theo yêu cầu do chính ông, Ông [294], đưa ra.

HIỆN DIỆN

Edgar Cayce; Linden Shroyer, Người điều khiển; Gladys Davis, Thư ký tốc ký. Bà Edgar Cayce và Hugh Lynn Cayce.

BÀI ĐỌC

Sinh ngày 18 tháng Ba, 1877, tại Hạt Christian, gần Hopkinsville, Kentucky. Thời điểm Bài Đọc 322 Đại lộ Grafton, 5:10 chiều. Giờ Dayton. Dayton, Ohio.

LS: Ông sẽ cho biết mối liên hệ giữa thực thể này và Vũ trụ, và các Lực Phổ Quát, đưa ra các điều kiện vốn là các phương diện tiềm ẩn và biểu lộ trong đời sống hiện tại. Cũng cho biết những lần xuất hiện trước đây trong cõi trần, nêu thời gian, nơi chốn, tên gọi, và điều trong đời ấy đã kiến tạo hoặc kìm hãm sự phát triển cho thực thể; cho biết các khả năng của thực thể hiện tại và điều mà thực thể có thể đạt tới, và bằng cách nào.

EC: Yes, we have the entity here and that relation that has to do with the Universal Forces as are shown in the earth's plane, and the connections with the present sojourn in the earth's plane.

As we see, we have had many of these conditions in part before. Here we may find them in a more complete outline.

In the sojourn in the present earth's plane, we find the entity took its position from that of Uranus, with the elements of Venus, Neptune, Jupiter and Mercury, with the affliction in Mars and Saturn. In this sojourn in the relations with other planets, we find the entity having passed through all the stages, or planes, yet returning in the earth's plane for that merited in the earth plane return through Saturn's forces for the again development in the Universal Forces as are applied to the manifestations of soul and spirit entities through the physical or earth plane.

Then, as we see in the present earth plane, while the entity has reached that plane where the mental and the environmental forces in present plane have set many of the conditions for the present sojourn, yet there are many urges to be satisfied, reached, known, accomplished, found, yet, in the earth's plane. Many may be reached. Others may be lost.

Then we have with reference to the sojourn in the other spheres, and in this plane, these urges in the individuality of the entity:

One to many peoples very contradictory in thought, action and deed. One little understood or comprehended by the greater mass of people. One who may reach those developments were the urge kept in the manner where the understanding could be given to other individuals. Lacking in this, as

EC: Vâng, chúng ta có thực thể này ở đây và mối liên hệ liên quan đến các Lực Phổ Quát như được biểu lộ trong cõi trần, và những liên đới với kỳ trú hiện tại trong cõi trần.

Như chúng ta thấy, trước đây chúng ta đã có nhiều điều kiện này từng phần. Ở đây chúng ta có thể tìm thấy chúng trong một phác thảo đầy đủ hơn.

Trong kỳ trú trên cõi trần hiện tại, chúng ta thấy thực thể đã lấy vị trí của mình từ Sao Thiên Vương, với các yếu tố của Sao Kim, Sao Hải Vương, Sao Mộc và Sao Thủy, cùng sự bất lợi ở Sao Hỏa và Sao Thổ. Trong kỳ trú này, trong mối liên hệ với các hành tinh khác, chúng ta thấy thực thể đã đi qua tất cả các giai đoạn, hay các cõi, nhưng trở lại cõi trần nhờ các lực của Sao Thổ để lại một lần nữa phát triển trong các Lực Phổ Quát như được áp dụng cho các biểu hiện của các thực thể linh hồn và tinh thần qua cõi thể chất hay cõi trần.

Vậy, như chúng ta thấy trong cõi trần hiện tại, dấu thực thể đã đạt tới cõi mà các lực trí tuệ và các lực môi trường trong cõi hiện tại đã đặt định nhiều điều kiện cho kỳ trú hiện tại, nhưng vẫn còn nhiều thúc lực cần được thỏa mãn, đạt tới, nhận biết, hoàn thành, tìm ra, ngay trong cõi trần. Nhiều điều có thể đạt tới. Những điều khác có thể mất đi.

Vậy với sự tham chiếu đến các kỳ trú ở những cõi khác, và trong cõi này, những thúc lực này trong tính cá thể của thực thể như sau:

Một người đối với nhiều người là rất mâu thuẫn trong tư tưởng, hành động và việc làm. Một người ít được đại chúng hiểu hay lĩnh hội. Một người có thể đạt tới những phát triển nếu thúc lực được giữ trong cung cách sao cho sự thấu hiểu có thể được trao cho các cá nhân khác. Thiếu điều này, như chúng ta

we shall see the cause.

In the mental urges we find that of the universality in the Jupiter forces, yet ever with the Venus forces dominant in entity's action, and with these often with Mars' influence brings condemnation to the entity.

One given to be very eccentric in many ways. One that finds very little of the level, or the capacity to be moderate in any, either very much in one condition or another. One spending much of the energies to whatever undertaken. This again we find often brings the destructive elements, or the misunderstandable efforts to much that might be accomplished in a more moderate manner.

One that will have the more cares in the later days as pertaining to the understandable things in Universal Forces. One that may give much to the Universe through the touch as is made in that of the Uranian and of the forces as are in Neptune, yet one not having reached the highest development that may be attained in these spheres. For the entity should be near large bodies of water, that the urge may be reached through that element that is given from the bigness of such bodies, that are elemental in their manner of bringing urge to other individuals that may be awakened, through the elements of mental, spiritual and mystic forces.

One we find that has many conditions to meet, brought more particularly by the misunderstanding of self and the inability of the entity to control self in any moderate way. One that brings much element of the forces in wrath that gives misunderstanding to others. This all we see reached through lack of control of will and self as has been set for the entity in the present earth's plane, for as has been given, the entity of an individual

sẽ thấy nguyên nhân.

Trong các thúc lực trí tuệ chúng ta thấy tính phổ quát trong các lực của Sao Mộc, tuy vậy vẫn luôn với các lực của Sao Kim chiếm ưu thế trong hành động của thực thể, và những điều này thường phối hợp với ảnh hưởng của Sao Hỏa mang đến sự kết tội cho thực thể.

Một người có khuynh hướng rất lập dị theo nhiều cách. Một người thấy rất ít điều ở mức độ thăng bằng, hay khả năng điều độ trong bất kỳ điều nào, hoặc rất nhiều ở điều này hoặc rất nhiều ở điều khác. Một người tiêu hao nhiều năng lực cho bất cứ điều gì đã dẫn thân. Điều này một lần nữa chúng ta thấy thường đem đến các yếu tố phá hủy, hay những nỗ lực khó được hiểu thấu đối với nhiều điều lẽ ra có thể được hoàn thành theo một cách điều độ hơn.

Một người sẽ có nhiều mối bận tâm hơn ở những ngày về sau liên quan đến những điều có thể thấu hiểu trong các Lực Phổ Quát. Một người có thể đóng góp nhiều cho Vũ trụ qua sự tiếp xúc như được tạo ra trong các lực thuộc Sao Thiên Vương và các lực ở Sao Hải Vương, tuy nhiên một người chưa đạt đến trình độ phát triển cao nhất có thể đạt được trong các cõi này. Vì thực thể nên ở gần những khối nước lớn, để thúc lực có thể được đánh thức qua yếu tố được ban tặng từ sự mệnh mông của những khối ấy, vốn mang tính nguyên tố trong cung cách mang lại thúc lực cho các cá nhân khác, có thể được đánh thức qua các yếu tố thuộc trí tuệ, tinh thần và các lực thần bí.

Chúng ta thấy một người có nhiều điều kiện phải đối mặt, được đem đến đặc biệt hơn cả bởi sự hiểu lầm về chính mình và sự bất lực của thực thể trong việc tự kiểm soát theo bất kỳ cách điều độ nào. Một người đưa đến nhiều yếu tố lực trong cơn thịnh nộ khiến người khác hiểu lầm. Tất cả những điều này, chúng ta thấy, bắt nguồn từ thiếu kiểm soát ý chí và tự ngã như đã được đặt định cho thực thể trong cõi trần hiện tại, vì như đã được

entering the earth's plane, while the urge is set from the individual's sojourn in other spheres, the environment of the individual, and the will of the entity, either build or mar the development through that individual sojourn in earth's plane, for in the flesh we find the mental, soul and spirit becomes the subjugation to the wishes, the desires, of the carnal forces, and in other spheres those of the elements pertaining to that sphere and the urge then of the individual in earth's plane is governed by the direction in which these are guided—urges. In this entity then we find there are many in the present sphere not guided in the manner that the development has been to that point where it should be.

In the appearances, then, as we shall see, there has come much of those elemental forces entering in, both from the sphere and from earthly sojourn in the earth. In the appearances, then:

Before this we find that the entity was in that of the wanderer that came to the present land in John Bainbridge, and the entity then rather that of one lost to those directions as were given under the tutelage and the directions of those in whose care the entity was committed, [in the French incarnation just preceding it] and with the change in the environment in that earth plane then brought, the entity lost itself and its development in the earth's plane. For it became a wanderer in the land. While contacting many peoples, yet many peoples suffered in the wake of the individual. Hence the early return to the earth's plane and the wanderings to and fro through many of the scenes that the entity experienced at that time. The entity then we see was in the earth's plane in 1742.

In the one before this we find the entity then in the French Court and in the days of Louis the 15th, and in the household of the monarch, though separated then from the

nói, thực thể của một cá nhân bước vào cõi trần, dẫn thúc lực được đặt định từ kỳ trú của cá nhân ở các cõi khác, môi trường của cá nhân, và ý chí của thực thể, hoặc xây dựng hoặc làm hỏng sự phát triển qua kỳ trú cá nhân ấy ở cõi trần; vì trong xác phàm, chúng ta thấy trí tuệ, linh hồn và tinh thần trở thành quy phục trước ước muốn, ham muốn, của các lực xác thịt, và ở các cõi khác là những lực thuộc yếu tố của cõi ấy, và thúc lực của cá nhân trong cõi trần khi đó được chi phối bởi phương hướng mà chúng được dẫn dắt—các thúc lực. Với thực thể này thì chúng ta thấy có nhiều điều trong cõi hiện tại không được dẫn dắt theo cung cách để sự phát triển đạt đến điểm nên có.

Trong các lần xuất hiện, vậy thì, như chúng ta sẽ thấy, đã có nhiều lực nguyên tố chen vào, cả từ cõi và từ các kỳ trú trần thế trong cõi trần. Trong các lần xuất hiện, thì:

Trước lần này chúng ta thấy thực thể là kẻ lãng du đã đến vùng đất hiện nay trong hình tướng John Bainbridge, và thực thể khi ấy đúng hơn là một người lạc mất phương hướng như đã được trao dưới sự giáo dục và chỉ dẫn của những người mà thực thể được giao phó cho họ chăm nom, [trong kiếp Pháp ngay trước đó] và với sự thay đổi môi trường trong cõi trần được mang đến khi ấy, thực thể đã đánh mất bản thân và sự phát triển của mình trong cõi trần. Vì y trở thành một kẻ lang thang trên đất. Dẫn tiếp xúc với nhiều người, nhưng nhiều người đã chịu khổ trong dấu vết mà cá nhân để lại. Do đó là sự trở lại sớm với cõi trần và những cuộc phiêu du tới lui qua nhiều cảnh huống mà thực thể đã trải nghiệm lúc bấy giờ. Khi ấy chúng ta thấy thực thể ở trong cõi trần vào năm 1742.

Trong lần trước đó chúng ta thấy thực thể khi ấy ở Triều đình Pháp và vào thời vua Louis 15, và ở trong gia quyến của nhà vua, dẫn khi ấy bị tách khỏi sự chăm sóc của

care of those who lacked the influence in the life in the earth's plane of receiving the forces in the surrounding conditions to bring development in the earth's plane, being then only in that of the small child, or living only to the age of five. In this personality as exhibited through this condition, we find more given in the one following this in that of Bainbridge than in the present earth's plane. Still there is in the innate forces that desire to seek out the individuals who have the greatest attention put to those that lose the influences of the mother and those forces surrounding same.

In the one before this we find in that of the Grecian forces, when the gates were stormed in the Trojan Wars, and the entity then a defender at that gate, losing the life, and the development in that plane came through the hardships as were experienced by the physical body. There being many then in the earth's plane with which the body will be and is associated in the present earth's plane. For the cycle of life's forces and of earth's influence in relative forces, manifested in the Universe, brings many of that period in the present earth's period. The personalities that are exhibited in the present plane are those of the inability to control self in manner when there are those conditions that bring wrath or displeasure to the entity, making one then that has the quick temper in most unexpected circumstances and conditions. This, as we see, then, was not a plane of development in earth's sphere and these urges from that are yet to be overcome in the present earth's plane.

In the one before this we find in that of plainsman, as has been given, and those conditions that surrounded the entity then at that time make for the entity the greatest force in the present earth's plane, and the seeking out of that entity through which the greatest development in that sphere came, the entity brings the greater development in the present plane, as well as often the

những người thiếu ảnh hưởng trong đời sống ở cõi trần để mang lại phát triển ở cõi trần, khi ấy thực thể chỉ là một đứa trẻ nhỏ, hay chỉ sống đến năm tuổi. Trong phương diện phạm ngã như biểu lộ qua tình trạng này, chúng ta thấy được bộc lộ nhiều hơn trong lần kế tiếp sau đó ở hình tượng Bainbridge hơn là trong cõi trần hiện nay. Tuy vậy vẫn có trong các lực bẩm sinh ước muốn đi tìm những cá nhân vốn được dành sự chăm chú lớn nhất cho những người đánh mất ảnh hưởng của người mẹ và những lực bao quanh như thế.

Trong lần trước đó nữa chúng ta thấy ở các lực Hy Lạp, khi các cổng thành bị công phá trong Cuộc Chiến thành Troia, và khi ấy thực thể là một người bảo vệ nơi cổng, mất mạng sống, và sự phát triển trong cõi ấy đến qua những khắc nghiệt mà thân thể xác phạm trải qua. Khi ấy có nhiều người ở cõi trần mà thân thể sẽ và đang liên hệ trong cõi trần hiện tại. Vì chu kỳ của các lực của sự sống và ảnh hưởng của đất đai trong các lực liên hệ, được biểu hiện trong Vũ trụ, mang nhiều người của thời kỳ ấy đến trong thời kỳ trần gian hiện tại. Những phương diện phạm ngã được biểu lộ trong cõi hiện tại là sự bất lực kiểm soát tự thân khi có những điều kiện khiến cơn thịnh nộ hay bất mãn đến với thực thể, khiến một người trở thành nóng giận nhanh trong những hoàn cảnh và điều kiện ít ngờ nhất. Vậy, như chúng ta thấy, đó không phải là một cõi của phát triển trong cõi trần và những thúc lực từ đó vẫn cần được vượt thắng trong cõi trần hiện tại.

Trong lần trước đó nữa chúng ta thấy ở hình tượng người miền đồng bằng, như đã được nói, và những điều kiện vây quanh thực thể khi ấy khiến cho thực thể có được mãnh lực lớn nhất trong cõi trần hiện tại, và việc tìm kiếm con người mà qua đó sự phát triển lớn nhất trong cõi ấy đã đến, thực thể mang lại sự phát triển lớn hơn trong cõi hiện tại, cũng như thường mang đến những lo âu và phiền

greatest worries and troubles. For, being unable to correlate those conditions, we find these make many combative conditions in that sphere and from those conditions. For from this plane we find the greater forces as are manifest through the psychic forces, occult forces, mind development, come from experiences in that sojourn, correlated with the spiritual development in the Uranian forces which become accentuated at the present time through the entity.

As to the personalities exhibited in the entity in the present, we find that ability to apply, when the conscious forces are laid aside, the development reached in that sphere, and the forces of the universal forces become a part. Hence the abilities of the entity in all psychic force, which is the extenuation, as it were, of that plane, and is either modified for the good or for the bad, by, through, or in the manner in which the suggestion for such development, such manifestation, such desire of knowledge, is approached; and the greater coming, as has been given, through that of the mind that holds self in that of the receptive mode, or the negative forces. For the entity through its experiences becomes the great dynamic force in positive action. Hence the relations as are given, reaching many spheres of universal knowledge and force, whether of animal, vegetable, mineral, or of the universal knowledge in that of mental, soul or spiritual development. And the entity's sojourn, and the conditions brought in the physical plane, we find giving then the greater urge for the physical conditions in bodies, when guided in that channel; yet through the urge as received may, with the other forces, give of all the forces as may be brought to the force of the given conditions as are reached through suggestion to mental conditions.

In the one before this we find the entity was in the Egyptian land, when the force of the law was being given to the people, in that one chosen as the highest authority in the

toái lớn nhất. Vì, do bất lực trong việc tương liên những điều kiện ấy, chúng ta thấy điều này gây nên nhiều điều đối kháng trong cõi ấy và từ những điều kiện ấy. Vì từ cõi này chúng ta thấy các mãnh lực lớn hơn như được biểu hiện qua các lực tâm linh, các lực huyền bí, sự phát triển của tâm trí, đến từ các kinh nghiệm trong kỳ trú ấy, được tương quan với sự phát triển tinh thần trong các lực thuộc Sao Thiên Vương, vốn trở nên nhấn mạnh ở thời điểm hiện tại qua thực thể.

Về những phương diện phạm ngã biểu lộ nơi thực thể trong hiện tại, chúng ta thấy khả năng ứng dụng, khi các lực ý thức được đặt sang bên, sự phát triển đạt được ở cõi ấy, và các lực của các lực phổ quát trở thành một phần. Do đó các khả năng của thực thể trong mọi lực tâm linh, vốn là sự kéo dài, như thế, của cõi ấy, và hoặc được điều biến thành điều thiện hoặc điều ác, bởi, qua, hay trong cung cách mà gợi ý cho sự phát triển như thế, biểu hiện như thế, ước muốn tri thức như thế, được tiếp cận; và điều lớn lao hơn đến, như đã được nói, qua cái trí giữ tự thân ở trong trạng thái tiếp nhận, hay các lực âm. Vì thực thể qua các kinh nghiệm của mình trở thành mãnh lực năng động lớn lao trong hành động dương. Do đó các liên hệ như đã nêu, vươn tới nhiều cõi của tri thức và lực phổ quát, dù là của giới động vật, thực vật, khoáng vật, hay của tri thức phổ quát trong sự phát triển thuộc trí tuệ, linh hồn hay tinh thần. Và kỳ trú của thực thể, cùng các điều kiện mang vào cõi thể chất, chúng ta thấy khi ấy trao thúc lực lớn hơn đối với các điều kiện thể xác trong các thân thể, khi được dẫn dắt trong kênh ấy; tuy vậy qua thúc lực như được tiếp nhận có thể, cùng với các lực khác, trao tất cả các lực như có thể được mang đến để tác động lên những điều kiện đã ban cho như được đạt tới qua gợi ý đối với các điều kiện trí tuệ.

Trong lần trước đó nữa chúng ta thấy thực thể ở đất Ai Cập, khi quyền lực của luật pháp được ban cho dân chúng, ở hình tượng người được chọn như thẩm quyền cao nhất về các

mental attributes, acting in the way of the Priest [Ra-Ta] to the people, being the first chosen priest of the cult, as afterward called, among the nations of the world. In the present personality and present plane, we find again many in the earth's plane and associated with the entity, that were associated with the entity in that plane. Again we find the entity falling in the way of flesh, for the entity represented that as has been given in the written word, "The Sons of God looked upon the daughters of men and saw they were fair and good to look upon," [Gen. 6:2] and through this fleshly carnal force brought destructive elements to the entity. In the present plane we find still that same urge to be overcome in the entity, for there is that innate call and desire in the flesh for those fleshpots again, as called, of Egypt, and the entity needs that to keep the forces of mental and spiritual development ever to press onward to the higher forces.

In the one before this we find in the first, when the forces in flesh came to dwell in the earth's plane. The entity was among the first to inhabit the earth in that form, and was from that of the beginning in earth's plane, when referred to as the human form dwelling in the earth's forces. In this we find the larger development in the entity, for then [the soul was] able to contain in the Oneness of the forces as given in the Sons of Men, and realizing the Fatherhood of the Creator.

In the present plane we find that ever urge to be drawn nearer to the spiritual elements of every force. Hence in the summing up and use of these, let the entity keep the spiritual forces ever magnified, in action, deed and in truth. For, in earth's plane, every element of the physical or mental, or spiritual nature, is judged by the relation to spiritual forces.

thuộc tính trí tuệ, hành xử theo cách thức của vị Tư tế [Ra-Ta] đối với dân, là vị tư tế đầu tiên được chọn của giáo phái, như về sau được gọi, giữa các dân tộc trên thế giới. Trong phương diện phạm ngã hiện tại và cõi hiện tại, chúng ta lại thấy nhiều người trong cõi trần và liên hệ với thực thể, từng liên hệ với thực thể trong cõi ấy. Một lần nữa chúng ta thấy thực thể sa vào đường xác thịt, vì thực thể đã đại diện điều như được chép trong Lời, "Các Con của Thượng đế thấy các con gái loài người xinh đẹp và tốt đẹp để ngắm nhìn," [Gen. 6:2] và qua lực xác thịt này đã mang các yếu tố phá hủy đến cho thực thể. Trong cõi hiện tại chúng ta lại thấy thúc lực tương tự vẫn cần được vượt thắng nơi thực thể, vì có tiếng gọi bẩm sinh và ước muốn trong xác thịt đối với những nỗi thịt như đã gọi, của Ai Cập, và thực thể cần giữ cho các lực phát triển trí tuệ và tinh thần luôn thúc đẩy tiến lên các lực cao hơn.

Trong lần trước đó nữa chúng ta thấy ở thuở ban đầu, khi các lực trong xác phạm đến cư ngụ trong cõi trần. Thực thể ở giữa những người đầu tiên cư trú trên đất trong hình tướng ấy, và ở từ thuở khai nguyên trong cõi đất, khi được nhắc đến như hình tướng con người cư trú trong các lực của trần gian. Ở đây chúng ta thấy sự phát triển lớn lao hơn nơi thực thể, vì khi ấy [linh hồn] có khả năng dung chứa trong Tính Nhất Như của các lực như được trao trong những người con của nhân loại, và nhận biết Tình Phụ Tử của Đấng Sáng Tạo.

Trong cõi hiện tại chúng ta thấy thúc lực thường xuyên được kéo gần hơn với các yếu tố tinh thần của mọi lực. Vậy trong việc tổng kết và sử dụng những điều này, hãy để thực thể luôn tôn cao các lực tinh thần, trong hành động, việc làm và trong chân lý. Vì, trong cõi trần, mọi yếu tố của bản tính thể chất hay trí tuệ, hay tinh thần, đều được đánh giá bằng mối liên hệ với các lực tinh thần.

As to the abilities of the entity, we find the entity capable of making the success in any line of endeavor, especially along those of healing arts, or of the higher arts as are contained in the spiritual development through the earth's plane.

Then use those forces as are in hand and magnify His name through the world, for in so doing the entity will save self and others. For as destructive forces have entered in through the entity's physical sojourns, so must the rebuilding, resuscitating, re-establishing, reincarnated forces of the entity be manifest in the present.

We are through for the present.

Reading 257-201 M 45 (Life reading for sales manager)—entire reading

This Psychic Reading given by Edgar Cayce at his home on Arctic Crescent, Virginia Beach, Va., this 4th day of September, 1938, in accordance with request made by self—Mr. [257], Active Member of the Ass'n for Research & Enlightenment, Inc.

PRESENT

Edgar Cayce; Gertrude Cayce, Conductor; Gladys Davis, Steno. Mr. [257].

READING

Born April 22, 1893, in Lexington, Ky. Time of Reading 4:25 to 5:10 P. M. Eastern Standard Time. New York City.

GC: You will give the relation of this entity and the universe, and the universal forces; giving the conditions that are as personalities, latent and exhibited, in the present life; also the former appearances in the earth's plane, giving time, place and the

Về các khả năng của thực thể, chúng ta thấy thực thể có khả năng làm nên thành công trong bất kỳ lĩnh vực nào, đặc biệt dọc theo những lĩnh vực của nghệ thuật chữa lành, hay của các nghệ thuật cao hơn như được bao hàm trong sự phát triển tinh thần thông qua cõi trần.

Vậy hãy dùng những lực đang có trong tay và tôn cao Danh Ngài khắp thế gian, vì khi làm như thế thực thể sẽ cứu chính mình và những người khác. Vì như các lực phá hủy đã đi vào qua các kỳ trú thể chất của thực thể, thì công cuộc tái xây dựng, hồi phục, tái lập, tái sinh của thực thể cũng phải được biểu hiện trong hiện tại.

Chúng ta tạm dừng tại đây.

Reading 257-201 M 45 (Bài đọc đời sống cho quản lý bán hàng)—toàn văn

Bài Đọc Thông linh này do Edgar Cayce thực hiện tại nhà ông trên Arctic Crescent, Virginia Beach, Va., ngày 4 tháng Chín, 1938, theo yêu cầu do chính ông—Ông [257], Hội viên Tích cực của Hiệp hội Nghiên cứu & Khai sáng, Inc.—đưa ra.

HIỆN DIỆN

Edgar Cayce; Gertrude Cayce, Người điều khiển; Gladys Davis, Thư ký tốc ký. Ông [257].

BÀI ĐỌC

Sinh ngày 22 tháng Tư, 1893, tại Lexington, Ky. Thời điểm Bài Đọc từ 4:25 đến 5:10 chiều. Giờ Chuẩn miền Đông. Thành phố New York.

GC: Ông sẽ cho biết mối liên hệ giữa thực thể này và vũ trụ, và các lực phổ quát; đưa ra các điều kiện vốn là các phương diện phàm ngã, tiềm ẩn và biểu lộ, trong đời sống hiện tại; cũng cho biết những lần xuất hiện trước đây trong cõi trần, nêu thời gian, nơi chốn và tên

name, and that in each life which developed or retarded the development of the entity; giving the abilities of the present entity, and that to which it may attain and how. You will also give him an outline for the developing of his service to his family, associates, and mankind for the balance of the days of his life, to improve mentally, physically, spiritually; with warnings of things to avoid and plans and advice for accomplishment.

EC: Yes, we have the records here of this entity—these we have had before; the astrological sojourns or urges from the environs about the earth and those from the material sojourns in the earth.

In giving then that as we find which would be the more helpful and beneficial to the entity in the application of self in the present experience, we would analyze for the moment the appearances in the earth—and that manner in which the entity applied self or failed in the experience; giving then that first which is the purpose for the entering of a soul, an entity, into material experience.

Naturally, in the mind of the entity, with its studies, with its application of the experiences through which it has passed and is passing, and is to experience as well as those conditions that are of a local, a national, an international consequence—not only as related to the entity as an individual of a country, of a faith, but of a peoples—all of these must be taken into consideration.

But first let's begin with that premise from which there is a reasoning. And, as is well or better understood by the entity, owing to its material experiences through the sojourns in the earth of such a varied nature, all must answer to a something within—before it may be made a part of the entity and the entity's experiences.

gọi, và điều trong mỗi đời đã phát triển hoặc kìm hãm sự phát triển của thực thể; đưa ra các khả năng của thực thể hiện tại, và điều mà y có thể đạt tới cùng cách thức. Ông cũng sẽ cho ông ấy một dàn ý để phát triển sự phụng sự của mình cho gia đình, cộng sự, và nhân loại cho phần đời còn lại, để cải thiện trí tuệ, thể chất, tinh thần; với những cảnh báo về điều nên tránh và các kế hoạch cùng lời khuyên để hoàn thành.

EC: Vâng, chúng ta có ghi chép ở đây về thực thể này—những điều này chúng ta đã có trước; các kỳ trú hay thúc lực chiêm tinh từ các môi trường quanh trái đất và những điều từ các kỳ trú vật chất ở trần gian.

Vậy khi đưa ra điều mà chúng ta thấy sẽ hữu ích và lợi lạc hơn cho thực thể trong việc ứng dụng tự thân trong kinh nghiệm hiện tại, chúng ta sẽ phân tích trong chốc lát những lần xuất hiện trong cõi trần—và cung cách mà thực thể đã ứng dụng tự thân hoặc thất bại trong kinh nghiệm; rồi đưa ra điều trước hết là mục đích vì sao một linh hồn, một thực thể, đi vào kinh nghiệm vật chất.

Tự nhiên, trong tâm trí của thực thể, với các học tập của y, với sự ứng dụng các kinh nghiệm mà y đã đi qua và đang đi qua, và sẽ kinh nghiệm cũng như những điều kiện mang tính địa phương, quốc gia, quốc tế—không chỉ liên quan đến thực thể như một cá nhân của một đất nước, của một đức tin, mà còn của một dân tộc—tất cả những điều này phải được cân nhắc.

Nhưng trước hết chúng ta hãy bắt đầu với tiền đề từ đó có sự lý luận. Và, như thực thể hiểu rõ hay hiểu hơn, do các kinh nghiệm vật chất của y trong những kỳ trú ở trần gian vốn có bản chất đa dạng như thế, mọi điều đều phải đáp lời một điều gì đó bên trong—trước khi nó có thể trở thành một phần của thực thể và các kinh nghiệm của thực thể.

Each soul as it has entered and does enter into material manifestation is to fulfill a purpose, with the Creative Forces or God. For He hath not willed that any soul should perish, but hath with every temptation, every fault, prepared a way, a manner, an opportunity for the entity to become as one with Him.

For that is the purpose of the soul's being in the beginning. Hence without beginning, without end.

Hence as we find, when souls sought or found manifestation in materiality by the projection of themselves into matter—as became thought forms—and when this had so enticed the companions or souls of the Creator, first we had then the creation in which “God breathed into man (God-made) the breath of life and he became a living soul,” with the abilities to become godlike.

Hence we find the first preparation or estate, or manner in which those souls might through material manifestation acclaim—by the living, by the being—that which was and is and ever will be consistent with the purposes of creation—was given into the estate of man. [Atlantis?]

The entity was among those first who through those channels came into consciousness, awareness of the relationships of the material man to the Creative Forces; that came into material activity during the early portions of man's CONSCIOUSNESS of being an independent entity, or body, in a material existence. [Atlantis?]

Thence we find the entity passing through those experiences, becoming rather aware, with the sons of those activities in the experiences when all thought forms in matter were put away—through the

Mỗi linh hồn khi đã và đang đi vào biểu hiện vật chất là để hoàn thành một mục đích, với các Lực Sáng Tạo hay Thượng đế. Vì Ngài chẳng hề muốn một linh hồn nào bị diệt vong, mà với mọi cám dỗ, mọi lỗi lầm, Ngài đã chuẩn bị một lối, một cách thức, một cơ hội để thực thể trở nên như một với Ngài.

Vì đó là mục đích của linh hồn trong thuở ban đầu. Do vậy không khởi đầu, không chấm dứt.

Do vậy như chúng ta thấy, khi các linh hồn tìm kiếm hay tìm thấy biểu hiện trong vật chất bằng sự phóng chiếu chính mình vào vật chất—khi trở thành các hình tư tưởng—và khi điều ấy đã lôi cuốn các bạn đồng hành hay các linh hồn của Đấng Sáng Tạo, trước hết chúng ta có công cuộc sáng tạo trong đó “Thượng đế hà sinh khí vào người (do Thượng đế làm nên) và người trở nên một linh hồn sống”, với các năng lực trở nên như Thượng đế.

Do đó chúng ta thấy sự chuẩn bị hay địa vị, hay cung cách đầu tiên mà trong đó những linh hồn có thể, qua biểu hiện vật chất, tuyên xưng—bằng đời sống, bằng hiện hữu—điều vốn là, đang là và sẽ luôn là nhất quán với các mục đích của sự sáng tạo—đã được trao vào địa vị của con người. [Atlantis?]

Thực thể ở giữa những người đầu tiên đã qua những kênh như thế mà đi vào tâm thức, sự nhận biết về các mối liên hệ của con người vật chất với các Lực Sáng Tạo; đã đi vào hoạt động vật chất trong những phần đầu tiên của sự TỈNH THỨC của con người về việc là một thực thể, hay một thân thể độc lập, trong hiện hữu vật chất. [Atlantis?]

Từ đó chúng ta thấy thực thể đi qua những kinh nghiệm ấy, trở nên khá nhận biết, cùng với con cháu của những hoạt động ấy, trong các kinh nghiệm khi mọi hình tư tưởng trong vật chất được cất bỏ—qua kinh nghiệm của

experience of Noah. [2nd destruction of Atlantis portion by flood?]

Then we find the experience as the priest the entity became among the first to minister in the tabernacle in the wilderness. And there we find the entity as it were was persuaded into the offering of strange fires upon the alters. There we find the experiences that must be gained by the entity in its application of itself, its tenets in the present; as to the holiness of His commands and to know that they are as they were of old, “If ye will be my people, I will be thy God,” and “Though ye wander to the far corners of the earth, if ye will call I will hear—and will answer speedily.”

This is the call that the entity will arouse in the minds in the hearts of its fellow men in the present day; not by might nor by power as of man’s edict but by the laws of the promises in Him—which in love may overcome. For He called to thee, He in that experience gave that into thy keeping which was holy; that ye alone of those of the priesthood might enter into the holy of holies. The strange fire then is rather that ye overstepped thy bonds and bounds in entering before thy day was called.

But know that today, EVERYWHERE, He has called that if ye will but put thy trust alone in Him, He will lift thee up. Thy enemies, thy persecutors, thy activities shall become not as a people, not as a man, but as God hath wrought. For though the heavens and the earth pass away, His promises to thee—AS the son of Aaron—will NOT pass from thee, UNTIL AGAIN—as ye did in Shiloh—ye shall KNOW the truth and the truth shall make thy people free! [Ex. 24?]

Hence the activity that the entity is called to do in the present; not as a priest that is called

Nô-ê. [Lần hủy diệt thứ 2 phần Atlantis bởi đại hồng thủy?]

Rồi chúng ta thấy kinh nghiệm là vị tư tế mà thực thể trở thành, ở giữa những người đầu tiên phụng sự trong lều tạm nơi hoang mạc. Và tại đó chúng ta thấy thực thể như thể bị thuyết phục dâng “lửa lạ” trên các bàn thờ. Ở đó chúng ta thấy các kinh nghiệm mà thực thể phải gặt hái trong việc ứng dụng tự thân, các tín điều của mình trong hiện tại; về sự thánh khiết trong các mệnh lệnh của Ngài và để biết rằng chúng vẫn như xưa, “Nếu các ngươi sẽ là dân Ta, Ta sẽ là Thượng đế các ngươi,” và “Dẫu các ngươi phiêu bạt tận cùng trái đất, nếu các ngươi kêu cầu Ta sẽ nghe—và sẽ đáp lời cách mau chóng.”

Đây là tiếng gọi mà thực thể sẽ khơi dậy trong tâm trí và trái tim của đồng loại mình trong ngày nay; không phải bởi sức mạnh hay quyền lực như sắc lệnh của con người mà bởi các định luật của những lời hứa nơi Ngài—vốn bằng Tình Thương có thể chiến thắng. Vì Ngài đã gọi người, chính Ngài trong kinh nghiệm ấy đã trao điều thánh vào sự gìn giữ của người; rằng chỉ mình người trong số những người của hàng tư tế có thể bước vào nơi chí thánh. Lửa lạ khi ấy đúng hơn là việc người đã vượt quá dây mực và ranh giới của mình khi bước vào trước ngày giờ của người được gọi.

Nhưng biết rằng hôm nay, Ở MỌI NƠI, Ngài đã kêu gọi rằng nếu người chỉ cần đặt trọn lòng tin nơi Ngài, Ngài sẽ cất nhắc người. Kẻ thù người, những người bức hại người, các hoạt động của người sẽ trở nên không phải như một dân, không phải như một người, mà như Thượng đế đã làm nên. Vì dẫu trời đất qua đi, những lời hứa của Ngài với người—LÀ hậu duệ của A-rôn—sẽ KHÔNG qua khỏi người, CHO ĐẾN KHI MỘT LẦN NỮA—như người đã làm ở Shiloh—người sẽ BIẾT chân lý và chân lý sẽ giải phóng dân người! [Ex. 24?]

Do đó là hoạt động mà thực thể được kêu gọi làm trong hiện tại; không phải như một tư tế

apart, but rather as He gave in those days, “the time and times and a half times shall pass, and THEN shall man come to know that in the temple, in the tabernacle of his OWN temple will he meet his God face to face!”

That experience was countenanced, as it were, or a portion of the experience of the entity just before that—when in the Egyptian land the entity was as the aide to the Priest—yea, the defender even in the exile. It was tempered again in the position as a priest himself. [Ra-Ta Period]

Hence we find, from the paralleling, from the drawing from the experiences of the entity through those sojourns, there is a work, there is a service to be done to the fellow man. Not as proclaiming aloud from some housetop, but rather as ye sit in the quiet of thy home, as ye meet them in the daily walks of life, as ye counsel with them in thy daily activities; whether it be in the material relationships one to another or as counseling as a brother one to another.

These ALL become a part of the experience.

Arouse, ye people then of Levi! Harken to the voice of thy fathers! Hate not those precepts that have brought to thee the awareness of the needs of thy turning to the ways of thy God, but rather let the Lord thy God have His way with thee.

Again we see a portion of the activities of the entity, the soul, as it sought expression again in the rebuilding, the rehabilitation of a destroyed purpose, a destroyed ideal; when there had come, as by word of mouth, that there was needs be that again there would be established, there must be established in Jerusalem a house, yea, the rebuilding of the walls and the reestablishing. There we find

được tách riêng, mà đúng hơn như Ngài đã ban trong những ngày ấy, “thời gian và những thời gian và nửa thời gian sẽ qua, và RỒI con người sẽ đến chỗ biết rằng trong đền thờ, trong lều tạm của chính đền thờ mình, y sẽ gặp Thượng đế mình mặt đối mặt!”

Kinh nghiệm ấy được chuẩn nhận, như thế, hay là một phần của kinh nghiệm của thực thể ngay trước đó—khi ở đất Ai Cập thực thể là phụ tá cho vị Tư tế—vâng, là người bảo vệ ngay cả khi ở nơi lưu đày. Nó lại được tôi luyện trong vị trí như một tư tế tự thân. [Ra-Ta Period]

Do đó chúng ta thấy, từ việc song song, từ việc rút ra từ những kinh nghiệm của thực thể qua những kỳ trú ấy, có một công việc, có một sự phụng sự cần được thực hiện cho đồng loại. Không phải như kẻ loan báo âm ỉ từ nóc nhà nào, mà đúng hơn là khi người ngồi trong yên tĩnh của nhà mình, khi người gặp họ trong những nẻo đường hằng ngày của đời sống, khi người khuyên bảo họ trong các hoạt động thường nhật; dù đó là trong các mối liên hệ vật chất giữa người với người hay như lời khuyên bảo như một huynh đệ với một huynh đệ.

Những điều này **TẤT CẢ** trở thành một phần của kinh nghiệm.

Hỡi dân Levi, hãy trỗi dậy! Hãy lắng nghe tiếng của tổ phụ các người! Đừng ghét bỏ những giới huấn đã đem đến cho các người ý thức về nhu cầu phải quay về đường lối của Thượng đế các người, mà hãy để Chúa, Thượng đế của người, có Ý Ngài nơi người.

Một lần nữa chúng ta thấy một phần các hoạt động của thực thể, linh hồn, khi nó tìm kiếm biểu lộ trở lại trong việc xây dựng lại, tái cư trú cho một mục đích đã bị hủy, một lý tưởng đã bị hủy; khi đến, như truyền miệng, rằng lại cần phải được thiết lập, phải được thiết lập ở Giê-ru-sa-lem một ngôi nhà, vâng, việc xây lại tường thành và tái lập. Ở đó chúng ta thấy thực thể là thư lại cho vị thầy, vị lãnh

the entity was as the scribe to the teacher, the leader [Ezekiel] during those experiences. Hence we find that the priest of the day, yea the warrior Nehemiah, yea the priest or scribe Ezre, all were a part of the activities of the entity.

Hence through the experiences of the entity in the present sojourn we have found that not only in its own land but in others it has been called into service to act in the capacity of one to bring even material as well as mental and spiritual messages to his peoples.

These become again then a part of the entity's activities in the present sojourn. For it is to put as it were the words into the mouth of those that are downcast, to those that are gone astray; in bringing condemnation to those in authority of MAN'S making but rather turning them to the Lord, to serve Him, to raise again that stone, that Eben-ezer [1 Sam. 7:12] within the own conscience, the own heart, as to thy promise to thy God and His promises to thy people; that if ye will turn again and serve Him, and putting away those slick practices, those strange conditions, ye shall SUCCEED in thy material undertakings! For the Lord being on thy side, who can be against thee!

This is the message ye must put into the hearts and minds of those who have become afraid because of the edicts of those in power. But there is no power given except it is lent of the Lord! Those He loveth He chasteneth and purgeth every one. But if ye will but turn—lift up thy heart, thy face to His purposes, His ways—He will bring a great light unto the peoples of promise. For thou art among those that have, even in thy faulty ways, shown the way to the understanding; and in thus doing ye may walk again in the pathways that are straight, in those ways and understandings that will bring to thy experiences the knowledge that

đạo [Ezekiel] trong những kinh nghiệm ấy. Do đó chúng ta thấy rằng tư tế đương thời, vâng chiến sĩ Nehemiah, vâng vị tư tế hay thư lại Ezre, tất cả đều là một phần các hoạt động của thực thể.

Bởi vậy, qua các kinh nghiệm của thực thể trong kỳ lũ trần hiện tại, chúng ta thấy rằng không chỉ trong xứ sở của mình mà ở những nơi khác, thực thể đã được gọi vào phụng sự để đảm trách cương vị của người mang đến cho dân của mình những thông bả cả vật chất lẫn trí tuệ và tinh thần.

Những điều này lại trở thành một phần các hoạt động của thực thể trong kỳ lũ trần hiện tại. Vì như thể là đặt lời vào miệng những ai chán nản, những ai lạc lối; bằng cách đem lời quả trách đến những kẻ có uy quyền do TAY NGƯỜI LẬP ra, nhưng đúng hơn là xoay họ về với Chúa, để phụng sự Ngài, để lại dựng lên hòn đá ấy, Eben-ezer [1 Sam. 7:12] trong chính lương tâm, chính trái tim mình, như đối với lời hứa của người với Thượng đế của người và những lời hứa của Ngài với dân người; rằng nếu các người sẽ quay về và phụng sự Ngài, và dẹp bỏ những thói xấu trá kia, những tình trạng lạ lùng kia, các người sẽ THÀNH CÔNG trong các công việc vật chất của mình! Vì Chúa ở về phía người, ai có thể nghịch cùng người!

Đây là sứ điệp các người phải đặt vào lòng và trí của những người đã trở nên khiếp sợ bởi những sắc lệnh của những kẻ cầm quyền. Nhưng không có quyền lực nào được ban trừ khi được Chúa cho mượn! Những ai Ngài yêu, Ngài sửa dạy và thanh luyện từng người. Nhưng nếu các người chỉ cần quay về—nâng tâm, ngẩng mặt hướng đến các mục đích của Ngài, đường lối của Ngài—Ngài sẽ mang một đại quang cho những dân tộc của lời hứa. Vì người ở trong số những kẻ, dẫu theo cách hụt hẫng của mình, đã chỉ con đường đến sự thấu hiểu; và làm như vậy, các người có thể bước lại trên những lối đi ngay thẳng, trong những đường lối và sự thấu hiểu sẽ mang

God IS in His holy temple, let all the earth keep silent—and He will bring it to pass! For it is His promise unto the sons of thy fathers and unto thee!

When the experiences of the entity were in the activities of the temple and the replenishing [rebuilding of the walls], we find much of the materials of the reestablishing of the old days. It is then any wonder that to even thy friends and thy neighbors it is given in thy daily labors that ye encourage them to those of period furnishings, period furniture, or to those things that will bring again to remembrance what their fathers thought and did, what their purposes were?

For as ye have chosen and have come into a land that is the home of the free, the home of the brave, where man may worship according to the dictates of his own conscience, and every man stands before God as an entity, recognizing that each is His child and is to fulfill those purposes for which there was GIVEN the opportunity of a body that it might be used unto the glory of the Creator, then know:

The body is as nothing but a casement for the mind, the soul—that is precious in His sight. He hath not willed that any soul should perish, but has again and again called to the children, to His children, “If ye will but harken I will bless thee, that my name shall be precious among the children of men—as among those that are called to be as the lights and channels through which the preservation of my name shall be established.”

As we find from the entity’s activities through the sojourn as the soldier, there are the attempts to keep a unison among those of brethren. This in the face of present experiences may appear to have been a bad

đến cho kinh nghiệm của người tri thức rằng Thượng đế HIỆN HỮU trong đền thánh của Ngài, toàn cõi đất hãy lặng yên—và Ngài sẽ khiến điều ấy thành! Vì đó là lời hứa của Ngài cho các con của tổ phụ người và cho chính người!

Khi các kinh nghiệm của thực thể ở trong các hoạt động của đền thờ và việc bổ sung [xây lại tường thành], chúng ta thấy nhiều vật liệu để tái lập những ngày xưa. Vậy có gì lạ chẳng khi ngay cả với bạn bè và láng giềng của người, trong công việc hằng ngày của người, người được trao để khích lệ họ hướng đến những đồ bày biện theo thời kỳ, đồ nội thất theo thời kỳ, hoặc những vật sẽ gợi nhớ lại điều cha ông họ đã nghĩ và làm, những mục đích của họ là gì?

Vì khi các người đã chọn và đã đến một miền đất là ngôi nhà của người tự do, quê hương của người can đảm, nơi con người có thể thờ phượng theo tiếng gọi của lương tâm chính mình, và mỗi người đứng trước Thượng đế như một thực thể, nhận biết rằng mỗi người là con của Ngài và phải hoàn thành những mục đích vì đó mà CỐ ban cho cơ hội một thân xác để có thể dùng cho vinh quang của Đấng Tạo Hóa, vậy hãy biết:

Thân xác chẳng là gì ngoài một khung che cho thể trí, linh hồn—vốn là điều quý báu trước mắt Ngài. Ngài không muốn bất kỳ linh hồn nào phải hư mất, mà đã hết lần này đến lần khác kêu gọi những đứa con, con cái của Ngài, “Nếu các người chỉ cần lắng nghe Ta sẽ chúc phúc cho người, để danh Ta sẽ là quý báu giữa những người con của nhân loại—như giữa những kẻ được gọi làm ngọn đèn và kênh mạch qua đó sự gìn giữ danh Ta được thiết lập.”

Như chúng ta thấy từ các hoạt động của thực thể qua kỳ lũ trần làm người lính, có những nỗ lực giữ sự hòa hiệp giữa các anh em. Điều này, xét theo trải nghiệm hiện tại, có vẻ như đã là một lựa chọn tệ, tuy nhiên đã chu toàn

choice, yet filling those purposes, those commands of its superior officers in a way and manner as to bring commendation; not only to the peoples who were the physical foes but to those of its OWN company—as one that would bring help and aid to brethren. [Aide to Gen. Howe]

Again we find in the material things the desire to be the soldier, the activities in such for a cause or for a purpose; keep as it were in the van [vein?] of not only ideals but purposes through the experiences. [World War I]

These having passed, now arises the duties of the home, the duties among its associates, among its companions in this or that service or activity among his brethren.

What will ye make the harvest? What seed will ye sow?

Will ye put word by word, line upon line, precept upon precept, here a little, there a little, a reminder to all that they alone who love the Lord and His ways and His precepts SHALL succeed? whether they be in the position of affluence, in authority, or as the servant? They alone shall succeed, now or hereafter!

For the way ye know, and the truth ye have seen. The truth needs NO verification, but thy glorification in thy life, thy heart, thy manner of dealing with thy fellow man.

Ready for questions.

(Q) *What can I do in reference to the Nazi situation in Germany and in America to again help the forlorn people? [World War II background]*

(A) As has been indicated, by word, by manner of speech, by manner of living; that they turn again and raise that Eben-ezer,

những mục đích ấy, những mệnh lệnh ấy của các sĩ quan chỉ huy của mình theo một lối và cách thức đem lại lời khen; không chỉ cho những dân là đối thủ về phương diện thể xác mà còn cho chính đơn vị của mình—như một người sẽ mang sự giúp đỡ và trợ lực cho anh em. [Trợ tá cho Tướng Howe]

Một lần nữa chúng ta thấy trong các điều vật chất, ước muốn làm người lính, hoạt động trong đó vì một lý tưởng hay mục đích; giữ như thể ở tuyến đầu [vein?] không chỉ của lý tưởng mà còn của mục đích xuyên suốt các kinh nghiệm. [Chiến tranh Thế giới thứ nhất]

Những điều này đã qua, giờ đây xuất hiện các bổn phận trong gia đình, bổn phận giữa các cộng sự, giữa các bạn đồng hành của y trong hoạt động hay phụng sự này khác giữa anh em mình.

Các người sẽ làm nên mùa gặt ra sao? Các người sẽ gieo hạt giống nào?

Các người sẽ đặt lời nói lời, dòng nói dòng, điều răn nói điều răn, chỗ này một ít, chỗ kia một ít, nhắc nhở mọi người rằng chỉ những ai yêu Chúa và đường lối của Ngài và các giới huấn của Ngài MỚI có thể thành công? dù họ ở địa vị giàu sang, có uy quyền, hay làm đầy tớ? Chỉ họ mới thành công, bây giờ hay về sau!

Vì đường lối các người đã biết, và sự thật các người đã thấy. Sự thật KHÔNG cần được thẩm chứng, mà là sự tôn vinh của người trong đời sống, trong lòng người, trong cách người đối đãi đồng loại.

Sẵn sàng cho các câu hỏi.

(H) *Tôi có thể làm gì liên quan đến tình hình Phát xít ở Đức và ở Mỹ để lại giúp những người cô khổ? [Bối cảnh Chiến tranh Thế giới thứ hai]*

(Đ) Như đã chỉ ra, bằng lời nói, bằng lối nói, bằng lối sống; để họ quay về và dựng lại Eben-ezer ấy, lời hứa đã lập từ rất lâu trong

that promise made so long ago in the experiences of many, and yet is today, now, being met in the experiences of many. For each and every day the individual only meets himself. Then it is not by might, not by hate but by love of God; and the cry unto Him, and to turn to LOOK to Him FOR aid, for succor! For the hills and the valleys, the cattle and the gold are His; and if ye will turn to Him thy voice will be heard.

We are through for the present.

*Reading 3902-2 M 40 Life
reading for fireman)—entire
reading*

This Psychic Reading given by Edgar Cayce at the office of the Association, Arctic Crescent, Virginia Beach, Va., this 25th day of March, 1944, in accordance with request made by the self—through wife—Mrs. [2602], Associate Member of the Ass'n for Research & Enlightenment, Inc.

PRESENT

Edgar Cayce; Gertrude Cayce, Conductor; Gladys Davis, Steno. (Notes read to and transcribed by Jeanette Fitch.) Harmon Bro.

READING

Born October 8, 1903, in New London, Connecticut. Time of Reading 3:55 to 4:25 P. M. Eastern War Time. ..., Conn.

GC: You will give the relations of this entity and the universe, and the universal forces; giving the conditions which are as personalities, latent and exhibited in the present life; also the former appearances in the earth plane, giving time, place and the name, and that in each life which built or

kinh nghiệm của nhiều người, và vẫn đang—hôm nay, bây giờ—được gặp trong kinh nghiệm của nhiều người. Vì mỗi ngày, từng người chỉ gặp chính mình. Vậy thì không phải bằng sức mạnh, không phải bằng thù hận mà bằng tình yêu Thượng đế; và tiếng kêu lên cùng Ngài, và quay lại NHÌN lên Ngài ĐỂ xin trợ giúp, xin cứu viện! Vì đồi núi và thung lũng, bầy súc vật và vàng bạc là của Ngài; và nếu các người sẽ quay về với Ngài, tiếng của người sẽ được nghe.

Chúng tôi tạm dừng tại đây.

*Bài đọc 3902-2 N 40 (Bài đọc
đời sống cho lính cứu hỏa)—
toàn văn*

Bài Đọc Thông linh này được Edgar Cayce thực hiện tại văn phòng của Hiệp hội, Arctic Crescent, Virginia Beach, Va., ngày 25 tháng Ba, 1944, theo yêu cầu do chính đương sự—qua người vợ—Bà [2602], Hội viên Liên kết của Ass'n for Research & Enlightenment, Inc.

HIỆN DIỆN

Edgar Cayce; Gertrude Cayce, Điều khiển; Gladys Davis, Tốc ký. (Ghi chú được đọc cho và chép lại bởi Jeanette Fitch.) Harmon Bro.

BÀI ĐỌC

Sinh ngày 8 tháng Mười, 1903, tại New London, Connecticut. Thời gian Bài đọc 3:55 đến 4:25 Chiều, Giờ Chiến tranh miền Đông. ..., Conn.

GC: Ông sẽ cho biết mối tương quan của thực thể này và vũ trụ, và các lực vũ trụ; cho biết những điều kiện vốn như là các phạm ngã, tiềm ẩn và biểu lộ trong đời sống hiện tại; cũng như các lần xuất hiện trước đây trên cõi trần, cho biết thời gian, nơi chốn và tên gọi, và điều mà trong mỗi đời đã xây dựng hay

retarded the development for the entity; giving the abilities of the present entity, that to which it may attain, and how. You will answer the questions, as I ask them:

EC: Yes, we have the records here of that entity now known as or called [3902].

In giving the interpretations of the records, written or imposed or impressed upon the skein of time and space, or the Akashic records in God's book of remembrances, these we find:

We would choose from these records that which if applied in the experience will bring a better interpretation of the how and why that there are certain latent and manifested urges in the abilities of the entity in the present, which if applied in a constructive, creative way may bring a better ability of the entity to apply itself in being a channel, a manifestation of those divine influences that are the cause and purpose of the entity's appearance in the earth in the present.

That an individual entity is aware of a physical, mental, soul longing in this material consciousness should in itself be evidence to the individual entity that the first cause, the God principle, the divine consciousness is aware of the entity and has been and is giving an opportunity to the entity for expression in this particular period of experience.

For He, thy God, hath need of thee. Thou hast need of Him if ye would be a channel of manifestation of the gift of consciousness at this particular period.

We would minimize the faults, we would magnify the virtues. For this is grace, this is mercy that is meted to thee. though ye find at times in thine own consciousness that ye feel far off, know that it is in Him that ye live and move and have thy being, and that His

làm chậm sự phát triển cho thực thể; cho biết các năng lực của thực thể hiện tại, điều nó có thể đạt tới, và bằng cách nào. Ông sẽ trả lời các câu hỏi, khi tôi nêu ra:

EC: Vâng, chúng ta có hồ sơ nơi đây của thực thể hiện được biết đến hay gọi là [3902].

Khi diễn giải các hồ sơ, được viết hoặc in ấn, hoặc in dấu trên cuộn sợi thời-không, hay biên ký Akasha trong Sách Tưởng Niệm của Thượng đế, chúng ta tìm thấy những điều sau:

Chúng tôi sẽ chọn từ các hồ sơ ấy điều mà nếu được áp dụng trong kinh nghiệm sẽ mang lại cách diễn giải tốt hơn về cái cách và lý do vì sao có những thúc lực tiềm ẩn và biểu lộ nơi các khả năng của thực thể trong hiện tại, mà nếu được áp dụng theo cách xây dựng, sáng tạo có thể đem lại khả năng tốt hơn cho thực thể trong việc tự áp dụng mình để trở thành một kênh mạch, một biểu hiện của các ảnh hưởng thiêng liêng vốn là nguyên nhân và mục đích sự xuất hiện của thực thể trên trần gian hiện tại.

Rằng một thực thể cá nhân ý thức được khát vọng thể xác, trí tuệ, linh hồn trong tâm thức vật chất này, tự thân điều đó đã phải là bằng chứng cho thực thể cá nhân rằng nguyên nhân đầu tiên, nguyên lý Thượng đế, tâm thức thiêng liêng ý thức về thực thể và đã, đang trao cơ hội cho thực thể được biểu lộ trong thời kỳ kinh nghiệm đặc thù này.

Vì Ngài, Thượng đế của người, cần đến người. Người cần đến Ngài nếu người muốn là một kênh để biểu lộ ân tặng về tâm thức trong thời kỳ đặc thù này.

Chúng ta sẽ giảm nhẹ lỗi lầm, chúng ta sẽ làm lớn các đức hạnh. Vì đó là ân sủng, là lòng thương xót đo cho người. Dẫu đôi khi người thấy trong tâm thức mình rằng người cảm thấy xa cách, hãy biết rằng trong Ngài mà người sống, chuyển động và hiện hữu, và

promise has been, “If ye call I will hear and answer speedily.”

The conditions, then, are ever conditional. There is much for thee to do. For He hath given thee body, mind and soul. These are as manifestations of thy consciousness of Father, Son and Holy Spirit. Thy body is indeed the temple of the living God. Then in thy dealings with thine own body, thine own mind, thine own soul, act as though it were a consciousness. As ye act and as ye speak, and as ye apply, ye will become more and more aware. For as He has given, in patience, in perseverance, ye become aware of thy soul. Are ye in attune, then, with that consciousness? It is up to thee.

The spirit is willing. Will ye strengthen thy soul purpose? Will ye attune thy mind? Will ye act in thy body in such measures and manners that ye may know? For He hath promised, “If ye open the door, I will enter and abide with thee—I will walk with thee.” It is up to thee.

As urges latent and manifested, many are the manifestations in the consciousness and in the urges of the entity indicating unusual abilities to manifest in a material world. From the urges, from sojourns during the interims we find Mercury, Mars, Venus, Jupiter. No better array might be set, and yet—as in spirit, so in mind—these must be attuned, used, applied. For though there may be purpose, ability, strength, without being used it is nil and of none effect.

In Mercury is the high mental ability.

We find in Mars the anxiety, wrath, madness, the abilities to do things; but they must be controlled by judgment, by the

ràng lời hứa của Ngài vẫn là, “Nếu các người kêu cầu Ta sẽ nghe và đáp ứng cách mau chóng.”

Vậy thì các điều kiện luôn có điều kiện. Có nhiều điều dành cho người làm. Vì Ngài đã ban cho người thân, trí và linh hồn. Chúng là những biểu hiện của tâm thức người về Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Thân xác người quả là đền thờ của Thượng đế hằng sống. Vậy trong cách người đối đãi với chính thân mình, chính thể trí mình, chính linh hồn mình, hãy hành động như thể đó là một tâm thức. Khi người hành động, khi người nói, và khi người áp dụng, người sẽ càng ngày càng trở nên nhận biết. Vì như Ngài đã ban, trong nhẫn nại, trong bền chí, người trở nên nhận biết linh hồn mình. Vậy người có hòa điệu với tâm thức ấy chăng? Tùy người.

Tinh thần thì sẵn lòng. Người sẽ làm mạnh mục đích linh hồn chăng? Người sẽ chỉnh hợp thể trí mình chăng? Người sẽ hành động nơi thân xác mình theo những cung cách và đường lối để người có thể biết chăng? Vì Ngài đã hứa, “Nếu người mở cửa, Ta sẽ bước vào và ở cùng người—Ta sẽ đồng hành với người.” Tùy người.

Là những thúc lực tiềm ẩn và biểu lộ, có nhiều biểu hiện trong tâm thức và trong các thúc lực của thực thể cho thấy những năng lực khác thường để biểu lộ trong một thể giới vật chất. Từ các thúc lực ấy, từ những kỳ lưu trú giữa các lần lâm phạm, chúng ta thấy Sao Thủy, Sao Hỏa, Sao Kim, Sao Mộc. Không thể có xếp đặt nào tốt hơn, tuy nhiên—như trong tinh thần, cũng như trong thể trí—chúng phải được hòa điệu, được dùng, được áp dụng. Vì dầu có mục đích, khả năng, sức mạnh, nếu không dùng đến thì vô ích và vô hiệu.

Nơi Sao Thủy là năng lực trí tuệ cao.

Chúng ta thấy trong Sao Hỏa sự bồn chồn, phần nộ, cuồng nộ, năng lực để làm nên việc; nhưng chúng phải được kiểm soát bởi phán

exercising of an ideal. Ye have a pattern that is set in Him and as given, “As ye would that men would do to you, do ye even so to them.” This applied in every phase indicates an active principle and not merely a tenet to be set on Sabbath days or new moons or at some special occasion when you feel kindly towards one for a lovely deed done.

Love thine enemies also. Do good to them that hate you, and this will change and bring the exercising of patience that makes thee aware of thy oneness of purpose with that spirit which may guide you.

In Venus we find the consciousness of harmony, the ability to make good out of the voice—a speaking voice; a keen insight, the abilities to discern, and those little things that make up the consciousness, the awareness of good and evil. For it is line upon line, precept upon precept, here a little, there a little, not some great deed to be done, some great thing to be performed, but ye grow in grace, in knowledge, in understanding. Ye grow in making thyself a good husband, a good father, a good citizen. Not that ye become one suddenly because you’ve reached a certain age, position or place, because of thy financial or social position. But they are the way, even as He, thy ideal, thy Master is the way, the truth and the light, the word. These ye attain by practice.

We find in Jupiter the universal consciousness, the awareness as to the usage of things. Hence the entity’s ability pertaining to watchfulness, and especially in Mars and Mercury things having to do with the mechanical or electrical.

As we could give, as we shall see from the application of the entity in and through earthly sojourns, the entity should begin now to study electronics. For as the earth

đoán, bởi việc thực hành một lý tưởng. Người có một mô hình được đặt nơi Ngài và như đã ban, “Điều gì muốn người làm cho mình, hãy làm cho người.” Điều này, nếu áp dụng trong mọi phương diện, chỉ ra một nguyên tắc hoạt động chứ không chỉ là một tín điều để đặt ra vào ngày Sa-bát hay ngày sóc vọng hay vào vài dịp đặc biệt khi người cảm thấy có thiện cảm vì một việc đẹp để đã làm.

Hãy yêu cả kẻ thù mình. Hãy làm điều thiện cho những ai ghét người, và điều này sẽ chuyển hóa và mang lại việc thực hành nhân ái khiến người nhận ra sự đơn nhất về mục đích với tinh thần có thể dẫn dắt người.

Nơi Sao Kim chúng ta thấy tâm thức về hòa điệu, khả năng tạo lợi ích từ giọng nói—giọng nói diễn thuyết; một trực giác bén nhạy, khả năng phân biện, và những điều nhỏ bé tạo nên tâm thức, sự nhận biết thiện và ác. Vì đó là dòng nổi dòng, điều răn nổi điều răn, chỗ này một ít, chỗ kia một ít, không phải là phải làm một việc vĩ đại nào đó, thực hiện một điều lớn lao nào đó, mà là người lớn lên trong ân sủng, trong tri thức, trong sự hiểu biết. Người lớn lên khi làm cho mình trở thành một người chồng tốt, một người cha tốt, một công dân tốt. Không phải rằng người bỗng nhiên trở thành như vậy vì đã đạt đến một độ tuổi, địa vị hay chỗ đứng nào đó, bởi vị thế tài chính hay xã hội của người. Nhưng đó là Con Đường, như Ngài, lý tưởng của người, vị Thầy của người là Con Đường, Chân Lý và Ánh Sáng, là Linh từ. Những điều này người đạt được bằng thực hành.

Chúng ta thấy trong Sao Mộc tâm thức phổ quát, sự nhận biết về việc sử dụng các điều. Do đó là khả năng của thực thể liên quan đến sự cảnh giác, và đặc biệt nơi Sao Hỏa và Sao Thủy là những điều liên quan đến cơ khí hay điện.

Như chúng tôi có thể cho, như chúng ta sẽ thấy từ việc áp dụng của thực thể trong và qua các kỳ lũ trần, thực thể nên bắt đầu ngay bây giờ học điện tử học. Vì khi Trái Đất và

and the peoples of same enter Aquarius, the air, we find that the electrical forces, electronics and energies are to be the ruling influences—by the very position of same in the spheres of the system which the earth occupies merely as a space or place in the present.

Hence the entity in those awarenesses and consciousnesses should prepare itself. And as ye feed the body that it may supply physical energies, so ye feed the mind and the soul that it, too, may attune and coordinate in building that which thyself, as an entity and as a child of the King may be filling that place He hath given thee to fill. For as ye take the first step, He prepares the way and He will not withhold any good thing from those who love His coming.

As there is not the time or ability to set aside certain periods for such training, do take a correspondence course in electronics. And as thy body rests, as thy body takes on understanding and knowledge, it may apply itself in a correspondence course in such a way that, as the changes are wrought by the periods of reconstruction, ye will find thy place in same and ye will grow with thy mind and thy soul, physically.

As to the appearances in the earth, we find that these have been quite varied. Not all may be given by any means but these that are a part of the awareness or consciousness of the entity in the present cycle of its experience. And these are at that period that they may be applied. As indicated the mental is to be applied for the development of the material as well as the mental and spiritual self. Keep self from condemnation ever.

Before that the entity was in the land of the present nativity when there were those changes being wrought by the rediscovering

nhân loại bước vào Bảo Bình, thuộc nguyên tố khí, chúng ta thấy rằng các lực điện, điện tử và năng lượng sẽ là những ảnh hưởng chi phối—do chính vị trí của chúng trong các thiên cầu của hệ mà Trái Đất hiện chỉ chiếm như một không gian hay một chỗ trong hiện tại.

Vì vậy thực thể, trong những nhận biết và tâm thức ấy, nên tự sửa soạn. Và như người dưỡng nuôi thân xác để nó cung ứng năng lượng thể chất, thì người cũng hãy dưỡng nuôi thể trí và linh hồn để chúng cũng hòa điệu và phối hợp trong việc xây dựng điều mà chính người, như một thực thể và như con của Vua, có thể đang lấp đầy chỗ mà Ngài đã ban cho người để lấp đầy. Vì khi người bước bước đầu tiên, Ngài chuẩn bị con đường và Ngài sẽ không từ chối bất cứ điều tốt nào với những ai yêu mến sự đến của Ngài.

Vì không có thời gian hay khả năng để dành riêng những thời kỳ cho việc đào luyện như vậy, hãy tham gia một khóa học hàm thụ về điện tử học. Và khi thân người nghỉ ngơi, khi thân người tiếp nhận sự hiểu biết và tri thức, nó có thể áp dụng mình trong một khóa học hàm thụ theo cách mà, khi những thay đổi được tạo nên bởi các thời kỳ tái thiết, người sẽ tìm thấy chỗ của mình trong đó và người sẽ tăng trưởng với thể trí và linh hồn người, về phương diện thể chất.

Về các lần xuất hiện trên trần, chúng ta thấy rằng những điều ấy khá đa dạng. Không thể cho hết mọi điều, nhưng những điều là một phần của sự nhận biết hay tâm thức của thực thể trong chu kỳ hiện tại của kinh nghiệm nó. Và những điều này đang ở thời để có thể được áp dụng. Như đã chỉ ra, phương diện trí tuệ là để được áp dụng cho sự phát triển của tự thân nơi phương diện vật chất cũng như trí tuệ và tinh thần. Luôn giữ mình khỏi lên án.

Trước đó, thực thể ở trong xứ sở nơi sinh quán hiện tại khi có những thay đổi được tạo nên bởi việc tái khám phá các nguyên lý áp

of principles as applied to light and heat.

Then in the name Don Collett (?) about New Haven and Cambridge, the entity applied self in using such for the construction. So may the entity in self in the present use those various elements, as changes are being wrought, for not only heat and light but as the answer to color, tone, voice, and the transportation of every sort or nature.

Before that the entity saw those activities in which there was either the compliance with or defiance of natural laws, in the period when the Master walked in the earth.

These are still the mysteries to the entity. But natural laws are God's laws. Everything in the earth is ruled by law. He said "Let there be light," and there was light—by law.

What law? Of the spirit of truth, of light itself moving into activity; thus becoming creative by law.

Learn ye then the spiritual law which ye attempted to understand, which ye studied then in the name Hedth.

The entity was an associate of Peter and John, eventually becoming a follower when the entity had been converted from the using of same as a material blessing.

For the universal blessing is, "As ye would that others should do to you, do you even so to them," not do others, lest they do thee; not to use brotherly love as something to build other than greater brotherly love or patience.

Before that the entity was in the Egyptian land when there were the preparations in the Temple of Sacrifice.

The entity was among those prepared for

dụng cho ánh sáng và nhiệt.

Bấy giờ với tên Don Collett (?) ở quanh New Haven và Cambridge, thực thể đã tự áp dụng trong việc dùng những điều ấy cho xây dựng. Vậy nên thực thể hiện tại có thể dùng các yếu tố khác nhau, khi các thay đổi đang được tạo nên, không chỉ cho nhiệt và ánh sáng mà còn làm câu đáp cho sắc màu, âm điệu, tiếng nói, và cho việc vận chuyển dưới mọi hình thái hay bản chất.

Trước đó, thực thể thấy những hoạt động trong đó hoặc là thuận theo hoặc là chống lại các định luật tự nhiên, vào thời kỳ khi vị Chân sư bước đi trên trần gian.

Đây vẫn là những điều nhiệm mầu đối với thực thể. Nhưng các định luật tự nhiên là các định luật của Thượng đế. Mọi thứ trên trần đều do định luật cai quản. Ngài phán "Hãy có ánh sáng", và có ánh sáng—theo định luật.

Định luật nào? Của tinh thần chân lý, của chính ánh sáng chuyển động vào hoạt động; do đó trở thành sáng tạo theo định luật.

Vậy hãy học định luật tinh thần mà người đã cố gắng hiểu, vốn người đã học khi ấy với tên Hedth.

Thực thể là bạn đồng hành của Phêrô và Gioan, rồi cuối cùng trở thành người theo khi thực thể đã được hoán cải khỏi việc dùng những điều ấy như một ân phúc vật chất.

Vì phúc lành phổ quát là, "Điều gì muốn người làm cho mình, hãy làm cho người," chứ không phải làm cho người khác trước kẻ họ làm cho người; không phải dùng tình huynh đệ như một điều để xây dựng cái gì khác ngoài tình huynh đệ lớn hơn hoặc lòng nhân ái.

Trước đó, thực thể ở xứ Ai Cập khi có những chuẩn bị trong Đền Hy Tế.

Thực thể ở trong số những người được chuẩn

using electrical forces for light, heat, sound, transportation.

Thus as indicated, through these channels the entity may apply itself as it goes on in its present activity, for those changes that may be wrought in its experience.

But live the life for thy son, for thy neighbor, for thy brother, for thy friend, for thy foe. For this must be the consciousness in thee, that this is God's earth, God's world, God's consciousness that must be made manifest among men.

Begin in thine own self and with the one next to thee, and that which is not applicable in the life of thy son, of thy wife, of thy brother, ye cannot apply in a universal sense. Begin with self. Find the peace in self and ye will find that ye can bring it to others. For as indicated, "It must needs be that offenses come," that disturbances arise, but fear not, for thy Ideal has overcome the world. And as ye abide only in Him may ye be at peace with the world.

Ready for questions.

(Q) What are the indications of future promotion in my present work?

(A) Very good if there is the application of the spiritual truths in the material associations.

(Q) Is there some other line of work I would be better fitted for?

(A) Read what has been indicated, as to that ye may grow to, if ye seek to apply same in the present.

(Q) Would it be advisable to ask for a transfer from my present assignment now?

(A) We would not. We would work where we

bị để sử dụng các lực điện cho ánh sáng, nhiệt, âm thanh, vận chuyển.

Do đó như đã chỉ ra, qua những kênh ấy, thực thể có thể áp dụng mình khi tiếp tục trong hoạt động hiện tại, cho những thay đổi có thể được tạo nên trong kinh nghiệm của mình.

Nhưng hãy sống đời sống vì con người, vì người lân cận, vì huynh đệ, vì bạn, vì thù. Vì tâm thức trong người phải là: đây là địa cầu của Thượng đế, thế giới của Thượng đế, tâm thức của Thượng đế phải được biểu lộ giữa loài người.

Hãy bắt đầu từ chính người và với người ở ngay bên cạnh người, và điều gì không thể áp dụng trong đời sống của con người, của vợ người, của anh em người, người cũng không thể áp dụng nó theo nghĩa phổ quát. Hãy bắt đầu từ tự thân. Hãy tìm bình an trong chính mình và rồi người sẽ thấy rằng người có thể đem bình an ấy cho người khác. Vì như đã chỉ ra, "Ắt phải có cơ vấp phạm", rằng rối loạn nổi lên, nhưng đừng sợ, vì Lý Tưởng của người đã thắng thế gian. Và chỉ khi người ở trong Ngài, người mới có thể bình an với thế gian.

Sẵn sàng cho các câu hỏi.

(H) Những dấu hiệu thăng chức trong công việc hiện tại của tôi là gì?

(Đ) Rất tốt nếu có việc áp dụng các chân lý tinh thần trong các tương giao vật chất.

(H) Có lĩnh vực công việc nào khác mà tôi sẽ phù hợp hơn không?

(Đ) Hãy đọc điều đã được chỉ ra, về điều người có thể trưởng thành tới, nếu người tìm cách áp dụng điều ấy trong hiện tại.

(H) Lúc này có nên xin chuyển khỏi nhiệm vụ hiện tại của tôi không?

(Đ) Chúng tôi không làm vậy. Chúng tôi sẽ

are and prepare self for other advancements that will come with same.

(Q) *Is there any indication that a paid department will be established here in the near future?*

(A) This should have little to do with thee. There will be a new department established but use it to help others, and use self in the manner indicated to advance further still.

We are through for the present.

Reading 2620-2 F 41 (Life reading for housewife and mother)—entire reading

This Psychic Reading given by Edgar Cayce at the home of Mrs. Robert R. M. Emmet, 1 Grace Church St., Rye, New York, this 24th day of November, 1941, in accordance with request made by the self—Mrs. [2620], Associate Member of the Ass’n for Research & Enlightenment, Inc., Virginia Beach, Va.

PRESENT

Edgar Cayce; Gertrude Cayce, Conductor; Gladys Davis, Steno. Mrs. [2620].

READING

Born April 20, 1900, in Budapest, Hungary. Time of Reading 10:50 to 11:40 A. M. Eastern Standard Time. ..., New York.

GC: You will give the relation of this entity and the universe, and the universal forces; giving the conditions which are as personalities, latent and exhibited in the present life; also the former appearances in the earth plane, giving time, place and the name, and that in each life which built or

làm việc nơi mình đang ở và chuẩn bị mình cho những thăng tiến khác sẽ đến cùng với đó.

(H) *Có dấu hiệu nào cho thấy một phòng ban trả lương sẽ được thiết lập ở đây trong tương lai gần không?*

(Đ) Điều này không nên đánh giá nhiều đến người. Sẽ có một phòng ban mới được thiết lập nhưng hãy dùng nó để giúp người khác, và dùng chính mình theo cách đã chỉ để tiến xa hơn nữa.

Chúng tôi tạm dừng tại đây.

Bài đọc 2620-2 N 41 (Bài đọc đời sống cho nội trợ và người mẹ)—toàn văn

Bài Đọc Thông linh này được Edgar Cayce thực hiện tại nhà của Bà Robert R. M. Emmet, 1 Grace Church St., Rye, New York, ngày 24 tháng Mười Một, 1941, theo yêu cầu do chính đương sự—Bà [2620], Hội viên Liên kết của Ass’n for Research & Enlightenment, Inc., Virginia Beach, Va.

HIỆN DIỆN

Edgar Cayce; Gertrude Cayce, Điều khiển; Gladys Davis, Tốc ký. Bà [2620].

BÀI ĐỌC

Sinh ngày 20 tháng Tư, 1900, tại Budapest, Hungary. Thời gian Bài đọc 10:50 đến 11:40 Sáng, Giờ Chuẩn miền Đông. ..., New York.

GC: Ông sẽ cho biết mối tương quan của thực thể này và vũ trụ, và các lực vũ trụ; cho biết những điều kiện vốn như là các phạm ngã, tiềm ẩn và biểu lộ trong đời sống hiện tại; cũng như các lần xuất hiện trước đây trên cõi trần, cho biết thời gian, nơi chốn và tên gọi, và điều mà trong mỗi đời đã xây dựng hay

retarded the development for the entity; giving the abilities of the present entity, that to which it may attain, and how. You will answer the questions, as I ask them:

EC: (In going back over years from the present—“‘34—changes—‘29—anxieties—‘21—change—‘12—changes again—” etc., on back to birth date.)

Yes, we have the record here of that entity now known as or called [2620].

In giving the interpretations of the records as we find them, much should be interpreted in the experiences of the entity in this present sojourn; that there may be the better application of the abilities that have been attained by the entity in its application of truth, love, life, understanding, in this present experience.

These interpretations we choose, then, with the desire and purpose that this may be a helpful experience for the entity; enabling the entity to better fulfill those purposes for which it entered this present sojourn.

It is true for the entity, and for most individual souls manifesting in the earth, that nothing, no meeting comes by chance. These are a design or pattern. These patterns, however, are laid out by the individual entity. For, there are laws. For law is love, love is law. And He hath not willed that any soul should perish, but hath with each temptation, each trial, prepared a way of escape.

Thus as the pattern of life, of consciousness, when the individual entity is to make application of that the entity has interpreted in its experience as related to the spiritual, the mental and the material laws, these then become active—the law of love—in the experience of the entity.

It is true, then, that there are latent and

làm chậm sự phát triển cho thực thể; cho biết các năng lực của thực thể hiện tại, điều nó có thể đạt tới, và bằng cách nào. Ông sẽ trả lời các câu hỏi, khi tôi nêu ra:

EC: (Khi đi ngược dòng qua các năm từ hiện tại—“‘34—những thay đổi—‘29—những lo âu—‘21—thay đổi—‘12—lại thay đổi—” v.v., lùi về đến ngày sinh.)

Vâng, chúng ta có hồ sơ nơi đây của thực thể hiện được biết đến hay gọi là [2620].

Khi diễn giải các hồ sơ như chúng ta tìm thấy, cần diễn giải nhiều điều trong các kinh nghiệm của thực thể trong kỳ lữ trần hiện tại; để có thể áp dụng tốt hơn những khả năng mà thực thể đã đạt được trong việc ứng dụng chân lý, tình thương, sự sống, sự hiểu biết, trong kinh nghiệm hiện tại này.

Những diễn giải này chúng tôi chọn với ước muốn và mục đích rằng đây có thể là một kinh nghiệm hữu ích cho thực thể; giúp thực thể hoàn thành tốt hơn những mục đích vì đó mà nó đã bước vào kỳ lữ trần hiện tại.

Điều này đúng với thực thể, và với hầu hết các linh hồn cá nhân biểu lộ trên trần: chẳng có điều gì, chẳng có cuộc gặp gỡ nào là tình cờ. Chúng là một thiết kế hay mô hình. Tuy nhiên, các mô hình này do chính thực thể cá nhân vạch ra. Vì có các định luật. Vì định luật là tình thương, tình thương là định luật. Và Ngài không muốn bất kỳ linh hồn nào phải hư mất, mà với mỗi cám dỗ, mỗi thử thách, Ngài đã chuẩn bị một lối thoát.

Vậy khi mô hình của đời sống, của tâm thức, khi thực thể cá nhân phải áp dụng điều mà thực thể đã diễn giải trong kinh nghiệm của mình như liên hệ đến các định luật tinh thần, trí tuệ và vật chất, thì những điều ấy trở nên linh hoạt—định luật của tình thương—trong kinh nghiệm của thực thể.

Vậy đúng là có những thúc lực tiềm ẩn và

manifested urges, manifested abilities, manifested virtues, manifested faults, in the experience of each entity. These faults, these virtues may be pointed out, yet the usage, the application of same is of free will—that which is the universal gift to the souls of the children of men; that each entity may know itself to be itself and yet one with the universal cause.

Thus the pattern, the book of life is written by the entity in its use of truth, knowledge, wisdom, in its dealings with its fellow man through the material sojourns. Also during the interims between such sojourns there are consciousnesses, or awarenesses. For, the soul is eternal, it lives on, has a consciousness in the awarenesses of that which has been builded.

The awarenesses are a pattern of that we call astrological aspects. Not because the entity in a physical consciousness sojourned in any of the planets that are a part of this present solar experience, but each planet is accredited with certain environmental influences that are represented in the characteristics of each individual soul.

Thus, as we find in this entity, they give expression in the abilities, which find manifestation in the material body through developments or attunements in the glandular system of the body FOR material expression.

Thus upon the skein of time and space is the record of each soul made. In patience, in persistence may such be read.

Thus the interpretations chosen here are made with the desire that they be of a helpful influence to this entity.

In Venus we find the greater ruling influence; afflicted, as may be astrologically termed, in the Moon. Thus we find, in this

biểu lộ, các khả năng biểu lộ, các đức hạnh biểu lộ, các lỗi lầm biểu lộ, trong kinh nghiệm của mỗi thực thể. Các lỗi lầm, các đức hạnh có thể được chỉ ra, nhưng việc dùng, việc áp dụng chúng là thuộc ý chí tự do—ân tặng phổ quát cho linh hồn của những người con của nhân loại; để mỗi thực thể có thể biết mình là chính mình và đồng thời là một với nguyên nhân phổ quát.

Vậy mô hình, Sách Sự Sống được viết bởi thực thể qua việc sử dụng chân lý, tri thức, minh triết, trong cách đối đãi với đồng loại qua các kỳ lũ trần. Đồng thời, trong những khoảng gián cách giữa các kỳ lũ trần ấy có những tâm thức, hay những nhận biết. Vì linh hồn là vĩnh cửu, nó tiếp tục sống, có tâm thức trong những nhận biết về điều đã được xây dựng.

Những nhận biết là một mô hình về điều chúng ta gọi là các phương diện chiêm tinh. Không phải vì thực thể trong tâm thức vật chất đã lưu trú trên bất kỳ hành tinh nào vốn là một phần của trải nghiệm thái dương hệ hiện tại này, mà mỗi hành tinh được quy cho những ảnh hưởng môi trường nhất định được biểu trưng trong những đặc trưng của mỗi linh hồn cá biệt.

Vậy nên, như chúng ta thấy nơi thực thể này, chúng bộc lộ trong các khả năng, vốn biểu hiện nơi thân xác vật chất thông qua những phát triển hay những hòa điệu trong hệ tuyến của thân thể CHO biểu lộ vật chất.

Vậy trên cuộn sợi thời-không là ghi chép của mỗi linh hồn được làm nên. Trong nhẫn nại, trong bền bỉ có thể đọc được như vậy.

Do đó các diễn giải được chọn nơi đây được thực hiện với ước muốn rằng chúng sẽ là một ảnh hưởng hữu ích cho thực thể này.

Nơi Sao Kim, chúng ta thấy ảnh hưởng cai quản lớn hơn; bị bất lợi, như theo thuật ngữ chiêm tinh, ở Mặt Trăng. Vậy nên chúng ta

entity, one beautiful in purpose, in hopes, in desires; of the universal nature. Oft not understood by those where that of material love life would find expression. For, these naturally attract opposites, and thus is growth ever made in a material expression. For, these are illustrated to the student, to those who would learn, in nature itself. Thus we find the love of mankind, the love of individual prospects. Those that are attracted to the entity are those who NEED the entity for that of, OFT, the sacrifice the entity must make in its own emotions to be of a helpful influence in the experience of the associate.

Thus may the world, may individuals find the entity as rather strange, rather distant; and yet the entity giving—giving of self makes ALL influences in the lives of those the entity meets BETTER for having known or been in association with the entity.

In Jupiter, both a benevolent and a questioned influence arises. Thus the universality of the entity's activities, of the entity's abilities, of the entity's virtues. These become influences in the mental forces, the mental abilities, yet—through these very Jupiterian and Venus influences—we find that the entity has attained the abilities to mentally and physically aid those who are in need of that to quiet the fears, to make RATIONAL that which arises from fear in the experience of others.

Thus the entity is given the ability as a healer, even through the laying on of hands, for those needing such as has been indicated.

We find in Uranus the extremes. Thus the changing influence that has been and is a part of the entity's experience. The associations bring such opposition, or such great opposites to that the entity itself attains or gains; thus bringing at times

thấy, nơi thực thể này, một người đẹp để trong mục đích, trong hy vọng, trong ước muốn; mang tính phổ quát. Thường không được những người mà ở đó đời sống ái tình vật chất muốn biểu lộ hiểu cho. Vì những người này tự nhiên hút các đối cực, và vì thế sự tăng trưởng luôn được tạo ra trong biểu lộ vật chất. Vì điều này được minh họa cho đạo sinh, cho những ai muốn học, ngay trong tự nhiên. Vậy nên chúng ta thấy tình yêu nhân loại, tình yêu những viễn cảnh cá nhân. Những người bị hút về phía thực thể là những người CẦN thực thể vì điều mà, THƯỜNG, là sự hy sinh mà thực thể phải làm trong chính cảm xúc của mình để trở nên ảnh hưởng hữu ích trong kinh nghiệm của người đi cùng.

Bởi đó thế gian, các cá nhân có thể thấy thực thể có vẻ lạ lùng, có vẻ xa cách; nhưng thực thể lại cho đi—dâng hiến chính mình, khiến MỌI ảnh hưởng trong đời của những ai thực thể gặp gỡ trở nên TỐT HƠN vì đã biết hay đã được kết giao với thực thể.

Nơi Sao Mộc, vừa có ảnh hưởng nhân hậu vừa có ảnh hưởng bị đặt vấn đề nổi lên. Vậy nên tính phổ quát nơi các hoạt động của thực thể, các khả năng của thực thể, các đức hạnh của thực thể. Những điều này trở nên ảnh hưởng nơi các lực trí tuệ, các khả năng trí tuệ, tuy nhiên—chính qua các ảnh hưởng Mộc tinh và Kim tinh—chúng ta thấy rằng thực thể đã đạt khả năng hỗ trợ về trí tuệ và thể chất cho những người cần điều giúp khiến nỗi sợ lắng dịu, khiến điều nảy sinh từ sợ hãi trong kinh nghiệm của người khác trở nên HỢP LÝ.

Do đó thực thể được trao khả năng như một người chữa lành, ngay cả qua việc đặt tay, cho những ai cần điều đã được chỉ ra.

Chúng ta thấy trong Sao Thiên Vương những cực đoan. Vậy nên ảnh hưởng đối thay đã là và là một phần của kinh nghiệm thực thể. Những mối kết giao mang đến những đối nghịch như vậy, hay những đối cực lớn lao với điều mà tự thực thể đạt được hay thu

confusions, or wonderments, tears—and yet tears of joy at times. These are a part of the entity's experience in this sojourn.

Also there are the interests in the occult, the mystic, and—yea—abilities in creating, by the touch, those vibrations in the bodies to others as to become edifying in spirit, in mental abilities.

Thus these are the portions of the entity's experience that should be the greater stressed in the present.

As to the appearances or sojourns in the earth—these we find expressed or manifested in the material body through the senses. Do understand, do interpret the difference between the emotions that arise from the sensory system and those that arise from the GLANDULAR system alone. True, physically these interchange; yet one represents the WHOLE of the development, the other represents the step by step activity by an entity in its activity through the material world.

Not all of the sojourns are indicated as needed in the experience of the entity in the present for a helpful influence, but these are chosen that the entity may arouse more and more to those abilities that are a part of the experience of those virtues, as well as those faults. But in self, as in others, MAGNIFY the virtues, magnify the good, minimizing the faults. Not that good and bad do not exist. Each exists relatively in relationships to the awareness of the individual. Be aware of the good, see and hunt for, search out that which is good in each soul; thus magnifying that, the faults become less and less—this especially in associations in thine own household.

Before this the entity was in the land of the

nhận; do đó đôi khi mang đến bối rối, hay những điều kỳ lạ, nước mắt—và đôi khi cả nước mắt vui mừng. Đây là một phần của kinh nghiệm thực thể trong kỳ lũ trần này.

Cũng có những quan tâm đến huyền bí học, thần bí học, và—vâng—khả năng tạo, bằng sự chạm, những rung động trong thân thể người khác đến mức trở nên gây dựng về tinh thần, về khả năng trí tuệ.

Vậy đây là phần trong kinh nghiệm của thực thể nên được nhấn mạnh hơn trong hiện tại.

Về các lần xuất hiện hay lưu trú trên trần—chúng ta thấy chúng bộc lộ hay biểu hiện nơi thân thể vật chất qua các giác quan. Hãy thấu hiểu, hãy diễn giải sự khác nhau giữa những cảm xúc nảy sinh từ hệ cảm giác và những cảm xúc nảy sinh chỉ từ HỆ TUYẾN. Đúng là về mặt thể xác chúng hoán đổi cho nhau; tuy nhiên một bên đại diện CHO TOÀN THỂ sự phát triển, bên kia đại diện cho hoạt động từng bước một bởi một thực thể trong hoạt động của nó qua thế giới vật chất.

Không phải mọi kỳ lũ trần đều được chỉ ra như cần thiết trong kinh nghiệm của thực thể hiện tại để làm ảnh hưởng hữu ích, nhưng những điều này được chọn để thực thể có thể đánh thức ngày càng nhiều hơn những khả năng là một phần của kinh nghiệm về các đức hạnh, cũng như các lỗi lầm. Nhưng nơi tự thân, cũng như nơi người khác, HÃY LÀM LỚN các đức hạnh, làm lớn điều thiện, giảm nhẹ các lỗi lầm. Không phải rằng thiện và ác không tồn tại. Mỗi thứ tồn tại tương đối trong tương quan với sự nhận biết của cá nhân. Hãy ý thức về điều thiện, hãy thấy và tìm kiếm, tra xét điều thiện trong mỗi linh hồn; bằng cách đó làm lớn điều ấy, các lỗi lầm trở nên ít đi—đặc biệt là trong các mối kết giao trong chính gia đình người.

Trước đó, thực thể ở trong xứ sở của kỳ lũ

present sojourn, during the early periods of the settlings in the land now known as Rhode Island—or providence town, in those periods when Roger Williams made for those settlements there.

The entity was among the companions of the entity Williams, AS a companion then, in the name Martha Calvert.

In the experience the entity gained through its abilities to maintain friendly relationships not only with the natives of that land but the applying of herbs of the land, of the growths of the forest, to beneficial material gains for the peoples through that trying period.

Thus the love of nature, the love for peoples, the understanding of conditions. Tolerance the entity gained through that period.

The application of tolerance with patience, then, is needed in the present experience. For, as the entity aided then in bringing hope, through dispelling fear as to future activities, so there are the needs in the present for dispelling fear through faith, through the application of the latent and manifested abilities in its experience as it deals with its fellow men.

Know, ever, that law as indicated by Him, “Inasmuch as—or in the manner ye treat, ye respond to the least of thy fellow man, the same ye do unto thy Maker.” Also as He gave, “In patience become ye aware of thy soul.” These keep near to thy consciousness, in thy dealings with those about thee day by day.

Before that the entity was in the Holy Land, among the Roman peoples that were in high places during the sojourn of the Master in the earth.

trần hiện tại, trong những giai đoạn sớm của việc định cư trên miền đất nay gọi là Rhode Island—hay thị trấn Providence, trong những thời khi Roger Williams kiến lập những định cư nơi đó.

Thực thể ở trong số các bạn đồng hành của vị Williams, LÀ bạn đồng hành khi ấy, với tên Martha Calvert.

Trong kinh nghiệm ấy thực thể đã gạt hái qua khả năng duy trì các mối thân thiện không chỉ với thổ dân của miền đất đó mà còn qua việc ứng dụng thảo dược địa phương, các sinh trưởng của rừng, đem lại lợi ích vật chất cho dân chúng qua thời kỳ thử thách ấy.

Vậy nên tình yêu thiên nhiên, tình yêu con người, sự hiểu biết các tình trạng. Lòng khoan dung là điều thực thể thu nhận qua thời kỳ ấy.

Việc ứng dụng khoan dung cùng với nhẫn nại, vậy, là điều cần thiết trong kinh nghiệm hiện tại. Vì, như thực thể đã hỗ trợ khi ấy trong việc đem hy vọng, qua việc xua đi sợ hãi về các hoạt động tương lai, thì trong hiện tại cũng có nhu cầu xua đi sợ hãi qua đức tin, qua việc áp dụng các khả năng tiềm ẩn và biểu lộ trong kinh nghiệm của mình khi đối đãi với đồng loại.

Hãy nhớ, luôn luôn, định luật như Ngài đã chỉ, “Bao nhiêu người đối đãi, người đáp lại với người bé mọn nhất trong anh em người, bấy nhiêu người làm cho Đấng Tạo Hóa của người.” Cũng như Ngài đã dạy, “Trong nhẫn nại, hãy trở nên nhận biết linh hồn người.” Hãy giữ những điều này gần kề tâm thức người, trong cách người đối đãi với những người quanh người ngày qua ngày.

Trước đó, thực thể ở Thánh Địa, giữa người La Mã ở chốn quyền thế trong kỳ lưu trú của vị Chân sư trên trần.

And especially was the entity present (as has oft and may oft be a part of the present experience of the entity) during some of those periods when there were the trial, the Crucifixion. And the entity joined with the holy women in those periods when He was seen again, in that period of manifestation.

The name then was Amorela, and associated with those that kept guard at the temple. There the entity, at the trial before Pilate, in the throng, saw the face of the Master. The entity heard those words, saw that tenderness with which He felt and experienced His aloneness when deserted by those who had been close to Him. The entity was spoken to by the Master when He gave, "Be not afraid, for me nor for thyself. All is WELL with thee."

Thus, when there were those reports of His resurrection, when there were the attempts of the Romans to put aside the questionings of the Jews, the entity sought to know. And these periods brought disturbance to the entity, when it wept much. And this still finds expression in its attempt for vision.

KNOW, then, that the healing is ever in Him, and that to Him goes the credit of the abilities as manifest through thy hands, through thy voice, through thy pronouncements. To Him the love, the honor must ever be given.

In the experience the entity gained throughout. And do not fail in the present to keep that as was the pronouncement to thee, "Be not afraid. All is well with thee." For, as He hath given, "If ye love me ye will keep my commandments, and my commandments are not grievous,—only that ye love one another." These ye are manifesting. Keep them. Preserve them. Live them. Be them.

Before that the entity was in the Egyptian land, during those periods of reconstruction,

Và đặc biệt thực thể có mặt (như đã, và có thể thường là một phần trong kinh nghiệm hiện tại của thực thể) trong vài thời khi có phiên tòa, sự Đóng Đinh. Và thực thể hòa cùng các phụ nữ thánh trong những thời khi Ngài lại được thấy, trong thời kỳ hiển lộ ấy.

Tên khi ấy là Amorela, và kết giao với những người canh giữ đền thờ. Ở đó, tại phiên xử trước Phi-lát, ở giữa đám đông, thực thể thấy diện mạo của vị Thầy. Thực thể nghe những lời ấy, thấy sự dịu dàng mà Ngài cảm nhận và trải nghiệm nỗi cô đơn khi bị những kẻ gần Ngài bỏ rơi. Thực thể được chính vị Thầy nói với khi Ngài phán, "Đừng sợ, đừng vì Ta cũng đừng vì chính ngươi. Mọi sự đều TỐT LÀNH cho ngươi."

Vậy nên, khi có những tường thuật về sự sống lại của Ngài, khi người La Mã tìm gạt đi những chất vấn của người Do Thái, thực thể tìm biết. Và những thời kỳ ấy mang đến rối loạn cho thực thể, đến nỗi nó đã khóc nhiều. Và điều này vẫn bộc lộ trong nỗ lực cầu xin thị kiến của nó.

HÃY BIẾT rằng sự chữa lành luôn ở nơi Ngài, và rằng về Ngài quy về công trạng cho các khả năng như biểu lộ qua đôi tay ngươi, qua tiếng nói ngươi, qua những lời tuyên phán của ngươi. Cho Ngài mọi tình thương, mọi vinh dự phải luôn được dâng.

Trong kinh nghiệm ấy thực thể đã gặt thu trọn vẹn. Và đừng quên trong hiện tại giữ điều đã là lời tuyên phán cho ngươi, "Đừng sợ. Mọi sự đều tốt lành cho ngươi." Vì như Ngài đã ban, "Nếu các ngươi yêu mến Ta các ngươi sẽ giữ các điều răn của Ta, và các điều răn của Ta không nặng nề,—chỉ là các ngươi yêu thương nhau." Những điều này ngươi đang biểu lộ. Hãy giữ chúng. Gìn giữ chúng. Sống chúng. Trở nên chúng.

Trước đó, thực thể ở xứ Ai Cập, trong những thời kỳ tái thiết, khi có việc tuyển chọn

when there was the choosing of individuals for the purification of activities, not only in the propagation but in the becoming of channels for those souls to manifest—as was taught through that period of activity.

The entity was purified in the Temple of Sacrifice, and became a channel that brought to the experience of many that which aided in the distribution of knowledge, of wisdom, as related to the material, the spiritual, the mental world of that period.

The name then was Ibd-Exr.

As to the abilities of the entity in the present, then, that to which it may attain, and how:

First, study to show thyself approved unto that ideal ye found and sought in Him, in the temple, or in the court at Pilate's condemnation period.

Hold to that as ye manifested in those experiences when ye saw Him bless those about Him, after the Resurrection.

Know then, in thine inner self, there is no other way.

Study to show thyself approved unto that ideal. Call upon Him often. Thus thy abilities to comfort, to encourage those who are weak, and mentally disturbed. And ye shall find rest in the consciousness of a life well used, and will enter into that peace, that joy as He alone can give.

Ready for questions.

(Q) What steps should I now take to make my life a greater service for humanity?

(A) Use thy abilities to heal, by the laying on of hands, by giving such suggestions that quiet the fears of those who are fearful and

những cá nhân cho việc thanh lọc hoạt động, không chỉ trong sinh sản mà còn trong việc trở thành kênh mạch để các linh hồn biểu lộ—như đã được dạy dỗ qua thời kỳ hoạt động ấy.

Thực thể được thanh luyện trong Đền Hy Tế, và trở thành một kênh mạch đã đem đến cho kinh nghiệm của nhiều người điều giúp cho việc phân phối tri thức, minh triết, liên quan đến thế giới vật chất, tinh thần, trí tuệ của thời kỳ đó.

Tên khi ấy là Ibd-Exr.

Về các khả năng của thực thể trong hiện tại, điều nó có thể đạt tới, và bằng cách nào:

Trước hết, hãy học để cho thấy chính mình được chấp thuận đối với lý tưởng người đã tìm và đã gặp nơi Ngài, trong đền thờ, hay tại công đường trong thời Phi-lát luận tội.

Hãy giữ điều ấy như người đã biểu lộ trong những kinh nghiệm khi người đã thấy Ngài chúc phúc cho những người quanh Ngài, sau Sự Sống Lại.

Vậy hãy biết, trong nội tâm người, không có con đường nào khác.

Hãy học để cho thấy chính mình được chấp thuận đối với lý tưởng ấy. Hãy thường xuyên kêu cầu Ngài. Nhờ đó các khả năng của người để an ủi, để khích lệ những người yếu đuối, rối loạn về trí tuệ. Và người sẽ tìm được sự an nghỉ trong tâm thức của một đời sống được sử dụng tốt đẹp, và sẽ bước vào bình an, vào niềm vui mà chỉ riêng Ngài có thể ban.

Sẵn sàng cho các câu hỏi.

(H) Tôi nên làm những bước nào bây giờ để khiến đời tôi trở nên một phụng sự lớn hơn cho nhân loại?

(Đ) Hãy dùng các khả năng của người để chữa lành, bằng việc đặt tay, bằng cách đưa ra những gợi ý làm lắng dịu nỗi sợ của những

doubtful as to their relationships to the Creative Forces or God; thus bringing mental AND material health and joy to others.

(Q) Any advice regarding how to heal by laying on of hands?

(A) As has been given here, praying with others and letting the vibrations from self pass through or into their bodies. Not taking ON the vibrations, but laying them all on Him. For He IS the healer, He IS life. He overcame death, hell and the grave. He overcame temptation. And in Him is peace, harmony, life. With this accrediting, begin; not by proclaiming—for remember, as He oft gave, “Tell no man.” Just be thyself, and thy trust in Him—and these bring the spirit of truth in thy labor of love for Him.

(Q) How have I been associated in the past with the following individuals, and how may I best help them in the present: First, my daughter, [...]?

(A) In the experience before this the daughter was a friend, that doubted the self then. In the Egyptian experience the daughter was THEN a daughter. Thus the relationships we find at present in which the daughter at periods doubts and resents, and yet periods when there is the turning to for counsel. Hence the usage or application—be patient, but instruct in that which is found expressed in the 14th and 17th of St. John.

(Q) My husband, Kurt [...]?

(A) In the Roman experience or activity we find that the associations were as companions then. There needs to be much patience. Not all of the pattern was straightened there. In the present keep the

người sợ hãi và hoài nghi về mối liên hệ của họ với các Lực Sáng Tạo hay Thượng đế; nhờ đó đem đến sức khỏe TRÍ TUỆ VÀ VẬT CHẤT, và niềm vui cho người khác.

(H) Có lời khuyên nào về cách chữa lành bằng việc đặt tay?

(Đ) Như đã được ban nơi đây, hãy cầu nguyện cùng với người khác và để các rung động từ tự thân truyền qua hay nhập vào thân thể họ. Đừng GÁNH vào những rung động ấy, mà hãy phó thác hết cho Ngài. Vì Ngài LÀ Đấng chữa lành, Ngài LÀ sự sống. Ngài đã thắng tử thần, âm phủ và mồ mả. Ngài đã thắng cám dỗ. Và trong Ngài là bình an, hòa điệu, sự sống. Với sự quy công về Ngài như thế, hãy bắt đầu; không phải bằng việc rao truyền—vì hãy nhớ, như Ngài đã nhiều lần dạy, “Đừng nói cho ai.” Hãy chỉ là chính người, và sự tín thác của người nơi Ngài—và những điều ấy mang tinh thần chân lý trong lao tác yêu thương của người vì Ngài.

(H) Trong quá khứ tôi đã có liên hệ thế nào với những người sau đây, và tôi có thể giúp họ tốt nhất trong hiện tại ra sao: Trước hết, con gái tôi, [...]?

(Đ) Trong kinh nghiệm trước đây con gái là một người bạn, khi ấy hoài nghi chính mình. Trong kinh nghiệm Ai Cập con gái KHI ẤY cũng là một người con gái. Do đó những tương quan chúng ta thấy hiện tại trong đó có những thời kỳ con gái hoài nghi và bất mãn, rồi những thời kỳ quay lại để xin lời khuyên. Vậy nên cách dùng hay áp dụng—hãy nhẫn nại, nhưng hãy chỉ dạy điều được tìm thấy bày tỏ trong chương 14 và 17 của Thánh Gioan.

(H) Chồng tôi, Kurt [...]?

(Đ) Trong kinh nghiệm hay hoạt động thời La Mã chúng ta thấy các tương quan khi ấy là bạn đồng hành. Cần rất nhiều nhẫn nại. Không phải mọi mô hình đã được uốn nắn ngay thẳng nơi đó. Trong hiện tại, hãy giữ

pattern in patience, in love. Let not thy heart be troubled; ye believe in God, believe also in Him who can keep thee ever in that peace—not as the world or material things give peace, but peace of spirit, of purpose, of heart.

Reading 259-8 F 18 (Life reading for young woman)—entire reading

This psychic reading given by Edgar Cayce at his home on Arctic Crescent, Virginia Beach, Va., this 4th day of September, 1934, in accordance with request made by the self—Miss [259], through Edgar Cayce himself—Honorary Member of the Ass’n for Research & Enlightenment, Inc.

PRESENT

Edgar Cayce; Gertrude Cayce, Conductor; Gladys Davis, Steno. Mildred Davis and L. B. Cayce.

READING

Born March 22, 1916, 11:45 P.M., in the old Union Street Hospital, cor. Union St. & McLeod Ave., Selma, Ala. Time of Reading 10:45 to 11:45 A.M. ..., Alabama. (Life Reading Suggestion)

EC: (Going back over the years towards birth date—“-33-32-31-30—Near accident in ‘30. 29-28,” etc.)

Yes, we have the entity and those relationships with the universe and universal forces, that are latent and manifested in the personalities of the present entity, called [259].

In giving that which may be helpful to the entity in the present experience, some of

mô hình trong nhãn nại, trong tình thương. Chớ để lòng người xao xuyến; các người tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ở Ngài—Đấng có thể giữ người luôn ở trong bình an ấy—không như thế gian hay những điều vật chất ban bình an, mà là bình an của tinh thần, của mục đích, của trái tim.

Bài đọc 259-8 N 18 (Bài đọc đời sống cho nữ thanh niên)—toàn văn

Bài đọc thông linh này được Edgar Cayce thực hiện tại nhà riêng trên Arctic Crescent, Virginia Beach, Va., ngày 4 tháng Chín, 1934, theo yêu cầu do chính đương sự—Cô [259], qua chính Edgar Cayce—Hội viên Danh dự của Ass’n for Research & Enlightenment, Inc.

HIỆN DIỆN

Edgar Cayce; Gertrude Cayce, Điều khiển; Gladys Davis, Tốc ký. Mildred Davis và L. B. Cayce.

BÀI ĐỌC

Sinh ngày 22 tháng Ba, 1916, 11:45 đêm, tại bệnh viện Union Street cũ, góc Union St. & McLeod Ave., Selma, Ala. Thời gian Bài đọc 10:45 đến 11:45 Sáng. ..., Alabama. (Đề nghị Bài đọc Đời sống)

EC: (Đi ngược qua các năm hướng về ngày sinh—“-33-32-31-30—Suýt tai nạn năm ‘30. 29-28,” v.v.)

Vâng, chúng ta có thực thể và những mối tương quan với vũ trụ và các lực vũ trụ, những điều tiềm ẩn và biểu lộ trong các phạm ngã của thực thể hiện tại, gọi là [259].

Khi đưa ra những điều có thể hữu ích cho thực thể trong kinh nghiệm hiện tại, một vài

those things, conditions or surroundings that might be helpful will be given, and then the why may be gathered from the experiences through which the entity in its earthly sojourns has passed.

The seal, or that which should be the motto of the body: A triad with the balance, *Et Libra et Pura*. These as a pin or an emblem or as a drawing would be well to have about the body at all times.

The colors, the odors, the body should keep about self: The odor, orris and lavender. The colors, white with not DEEP black but with shades; plain rather than brocaded or laces; that which is sometimes termed mannish, but rather the effeminate in the mannish style.

As to the astrological influences and the sojourns of the entity in those environs about the earth, only as mental influences may these be seen in the experience of the mental developments in the present sojourn. Being a body-physical in the present, through filial and material love the material things about the body will remain oft in strain until self has conquered self in its material desires and does not censure another nor find other than—in its daily experience—that which may be used as a stepping-stone for its soul, mental and material advancement. These come from sojourns in Jupiter, Uranus, Venus. Hence sentiment, the mental, the vision of power and activity in varied spheres of material expression will be the dreams of the body in its meditations in its inner self; and the expression that comes to the forefront must be tempered with mercy, justice and right, through the WILL of self. For, will is the factor that makes for growth in the soul's sleep through the earth's experience. For, with the birth of a physical body the soul slumbers; and its dreams are the deeds by which the soul is judged in its associations with its fellow man.

điều, tình trạng hay hoàn cảnh có thể hữu ích sẽ được nêu, và rồi lý do có thể được rút ra từ những kinh nghiệm mà thực thể đã trải qua trong kỳ lữ trần của mình.

Ấn ký, hay điều nên là châm ngôn của thân thể: Một tam nguyên với cân cân, *Et Libra et Pura*. Những điều này dưới dạng một ghim cài hay một huy hiệu hoặc một hình vẽ nên được mang bên mình mọi lúc.

Những màu sắc, hương thơm, thân thể nên giữ quanh mình: Hương, diên vĩ và oải hương. Màu sắc, trắng với không phải đen ĐẬM mà là những sắc độ; trơn thay vì găm thêu hay ren; cái mà đôi khi gọi là kiểu nam tính, nhưng đúng hơn là nữ tính trong phong cách nam tính.

Về các ảnh hưởng chiêm tinh và các kỳ lưu trú của thực thể trong những môi trường quanh Trái Đất, chỉ như những ảnh hưởng trí tuệ có thể thấy được trong kinh nghiệm các phát triển trí tuệ trong kỳ lữ trần hiện tại. Là một thân-thể trong hiện tại, qua tình thân và tình ái vật chất, những điều vật chất quanh thân sẽ thường ở trong căng thẳng cho đến khi tự thân đã chinh phục được chính mình trong các ước muốn vật chất và không khiển trách người khác, cũng không tìm kiếm điều gì khác hơn—trong kinh nghiệm hằng ngày—những gì có thể được dùng làm bậc thang cho sự thăng tiến linh hồn, trí tuệ và vật chất của mình. Những điều này đến từ các lưu trú nơi Sao Mộc, Sao Thiên Vương, Sao Kim. Do đó tình cảm, trí tuệ, viễn kiến về quyền lực và hoạt động trong nhiều lĩnh vực biểu lộ vật chất sẽ là những giấc mơ của thân thể trong các thiên tượng nơi nội tâm; và biểu hiện đi ra tiền trường phải được điều độ bởi lòng nhân, công chính và điều thiện, qua Ý CHÍ của tự thân. Vì, ý chí là yếu tố khiến linh hồn lớn lên trong giấc ngủ của linh hồn xuyên qua kinh nghiệm trần gian. Vì, với sự ra đời của một thân thể vật chất, linh hồn ngủ say; và những giấc mộng của nó là những việc làm

mà bởi đó linh hồn được phán xét trong các mối kết giao với đồng loại.

As to the appearances in the earth and those influences brought to bear upon the entity in its material, mental and spiritual developments in the present:

Before this we find in those environs of what is now known as Jamestown, Virginia, during the periods when there was the reestablishing or reenforcing of those that had come in these environs for the establishing of a material dwelling place in this land, the entity was among those that were born under that new regime when there had been the establishing of a government and the spreading out of those peoples into the adjoining vicinities.

Then the name was Bainbridge (Mary), the entity being of those that had come as the activities of one that had been a sojourner in this land; growing in the activities that went for the developments of those peoples to the bringing MORE of the people that were to aid in the further development for the land. The entity SOLD for the crown was claimed by same, through those in whose care the body-physical was given in the experience. Hence in associations with some of those that became the leaders in that particular vicinity, and associated the more closely with those that made for the establishing of that indicated in the seal—LIBERTY; for the entity was the associate of those that PROMPTED the activity of Henry; becoming a close active associate of those that made for the Custis, the Lees, the Randolphs, the Curtises, Lancasters, of this particular land.

Hence in the present the desires for those things pertaining to power in the fields of politics, and the entity COULD MAKE of itself and excellent politician—should it choose in these associations or environs to make its activities in that direction; yet, as we find, this is not the greater field for

Về các lần xuất hiện trên trần và những ảnh hưởng tác động lên thực thể trong các phát triển vật chất, trí tuệ và tinh thần trong hiện tại:

Trước đó chúng ta thấy ở những vùng lân cận nơi nay được biết là Jamestown, Virginia, trong những thời kỳ tái lập hay củng cố những người đã đến các vùng này để thiết lập một chốn cư ngụ vật chất trên miền đất này, thực thể thuộc về số những người sinh ra dưới chế độ mới khi đã có việc thiết lập một chính quyền và việc dân chúng lan tỏa ra các vùng kế cận.

Bấy giờ tên là Bainbridge (Mary), thực thể thuộc về những người đã đến như là hoạt động của một kẻ từng là lữ khách trên miền đất này; lớn lên trong những hoạt động nhằm phát triển dân chúng để đưa NHIỀU HƠN những người sẽ hỗ trợ cho sự phát triển tiếp theo của miền đất. Thực thể BÁN cho vương quyền và bị chính vương quyền đòi quyền sở hữu, thông qua những người được giao trông coi thể xác trong kinh nghiệm ấy. Do đó, có liên hệ với vài người sau này trở thành các lãnh tụ trong vùng cụ thể ấy, và gần gũi hơn với những người góp phần thiết lập điều được biểu thị trên ấn triện—TỰ DO; vì thực thể là người cộng sự của những người đã THỨC ĐẨY hoạt động của Henry; trở thành cộng sự thân cận, tích cực của những người tạo nên dòng họ Custis, nhà Lees, nhà Randolphs, nhà Curtises, Lancasters, của miền đất này.

Vì thế trong hiện tại có những ước muốn về những điều thuộc quyền lực trong lĩnh vực chính trị, và thực thể CÓ THỂ tự mình trở thành một chính khách xuất sắc—nếu chọn lựa trong các mối liên hệ hay môi trường này để dẫn hoạt vào hướng đó; tuy nhiên, như chúng ta thấy, đây không phải là lĩnh vực lớn

mental and soul development—as will be seen.

Before that we find the entity was in that land now known as the Roman, or rather the Grecian and Roman, during the periods when there were what are now known as the Trojan Wars, during the activities between those over that entity Helen of Troy.

During those activities the entity then was the companion of the assistant keeper of the gate to the city, and during the experience the drawings of the entity enabled those that were of the besieged to encounter—in part, in the main; though little credit was given Garcia in the experience, yet such enabled the armies—or the individual activities of those in Achilles' activities—to succeed in bringing destruction to Hector's forces. And the entity saw those activities.

Hence the abilities in the writing, or to depict by word or by drawing, or by the activities in the artistic temperament, arise from the associations in that experience.

The entity neither gained nor lost in the soul or inner development. In the material things, a success; yet these experiences will—through its developing years—play an important part, or impress or produce urges that may find expressions in the material activity of the entity. Yet, as is significant in the latter portion of the seal, purity of purpose, of mind, of body, must be kept if there would be the mental or the spiritual urge that will bring peace and harmony in the experience in this sojourn.

Before that we find the entity was in that land now known as the Arabian or Persian, during those sojourns or activities of the

hơn cho sự phát triển trí tuệ và linh hồn—như sẽ thấy.

Trước đó nữa chúng ta thấy thực thể ở miền đất nay được biết là La Mã, đúng hơn là Hy Lạp và La Mã, vào thời kỳ có những gì nay được biết là các Cuộc Chiến thành Troy, trong những hoạt động xoay quanh nhân vật Helen thành Troy.

Trong những hoạt động ấy, thực thể khi đó là bạn đồng hành của phó giữ cổng thành, và trong trải nghiệm đó, những bản vẽ của thực thể đã tạo điều kiện để những người ở trong cuộc vây hãm có thể đối đầu—một phần, nhưng chủ yếu là vậy; dầu rất ít công lao được dành cho Garcia trong trải nghiệm, thế nhưng điều đó đã giúp các đạo quân—hay các hoạt động cá nhân của những người trong đoàn của Achilles—thành công trong việc đem lại sự diệt vong cho lực lượng của Hector. Và thực thể đã chứng kiến những hoạt động ấy.

Do đó các năng lực về viết lách, hoặc mô tả bằng lời hay bằng bản vẽ, hoặc qua những hoạt động mang khí chất nghệ thuật, nảy sinh từ các liên hệ trong trải nghiệm ấy.

Thực thể không hẳn được lợi cũng không hẳn thua thiệt trong phương diện linh hồn hay phát triển nội tại. Trong các sự việc vật chất, là một thành công; tuy nhiên những trải nghiệm này—trong những năm tháng phát triển—sẽ đóng một vai trò quan trọng, hoặc khắc ấn hoặc tạo nên các xung lực có thể tìm được biểu lộ trong hoạt động vật chất của thực thể. Tuy nhiên, như điều mang thâm nghĩa trong phần sau của ấn triện, sự thanh khiết của mục đích, của thể trí, của thân thể, phải được giữ gìn nếu muốn có xung lực trí tuệ hay tinh thần mang lại bình an và hòa hợp trong trải nghiệm ở kỳ lưu trú này.

Trước nữa chúng ta thấy thực thể ở miền đất nay được biết là Ả Rập hay Ba Tư, trong những thời kỳ lưu trú hay hoạt động của

people that became the leaders in that land.

We find the entity then was the elder sister to that one who rose to be leader, or Uhltd; for with the divisions of the people, with the turmoils that arose through the raids of Uhltd's own people, the entity—then in the name Ujilda—made for much turmoils with those that were of the tribes-people. But with the establishing of the city in the plains and hills where the healing arts came, the entity then was among those of that leader's people who eventually came and aided much in the activities during that sojourn.

The entity itself aided in the aid to those that were BLINDED by the sands, the glare, and may be said to have been among the first in that particular experience and in that particular environ to make for the protecting of the eyesight by the shades, by the glass that was imported then from the Egyptian and the Indian experience.

Hence in these fields of material activity may the entity find much as a means for the expression of self in aiding others, and in bringing comfort and help—even as then; yea, as a teacher, as a director in that field may much of this WORLD'S goods come into the experience of the entity. Yet, as we find, even a greater field may be seen later; for there we find those periods when color and odor played an important part in what would be termed in present day parlance the psychological effect upon the minds of those that WOULD BE healed.

Before that we find the entity was again in the Arabian land, when the peoples journeyed into what is now called the Egyptian land. [Ra-Ta period]

The entity then was among the people that did not in the first journey to the Egyptian

những người sau này trở thành các lãnh tụ ở miền đất đó.

Chúng ta thấy thực thể khi ấy là chị cả của người đã vươn lên làm lãnh tụ, hay Uhltd; bởi vì với sự phân hóa của dân chúng, với những rối ren nảy sinh do các cuộc tập kích của chính dân Uhltd, thực thể—khi ấy mang tên Ujilda—đã gây nên nhiều xáo trộn với những người thuộc các bộ tộc. Nhưng khi thành phố được thiết lập nơi đồng bằng và đồi núi, nơi mà y thuật xuất hiện, thực thể khi ấy thuộc về dân của vị lãnh tụ đó, người rất cuộc đã đến và trợ lực rất nhiều trong các hoạt động ở kỳ lữ trú ấy.

Chính thực thể đã trợ giúp những ai BỊ MÙ LÒA bởi cát và ánh chói, và có thể nói là thuộc về những người đầu tiên trong trải nghiệm đặc thù đó và trong môi trường ấy thực hiện việc bảo vệ thị lực bằng các tấm che, bằng loại kính khi đó được nhập từ trải nghiệm Ai Cập và Ấn Độ.

Vậy nên trong những lĩnh vực hoạt động vật chất này, thực thể có thể tìm thấy nhiều phương tiện để biểu lộ bản thân trong việc giúp người, và đem lại an ủi và trợ giúp—cũng như khi ấy; vâng, như một người thầy, như một người điều phối trong lĩnh vực đó, rất nhiều của cải của THẾ GIỚI này có thể đến với trải nghiệm của thực thể. Tuy nhiên, như chúng ta thấy, còn có thể thấy một lĩnh vực lớn hơn nữa về sau; vì ở đó chúng ta thấy những thời kỳ khi màu sắc và hương thơm đóng vai trò quan trọng trong điều mà theo cách nói ngày nay được gọi là tác động tâm lý đối với thể trí của những người SẼ ĐƯỢC chữa lành.

Trước đó nữa chúng ta thấy thực thể lại ở miền đất Ả Rập, khi dân chúng di chuyển vào miền nay gọi là Ai Cập. [Thời kỳ Ra-Ta]

Thực thể khi ấy thuộc về những người không đi trong chuyến đầu tiên đến miền Ai Cập,

land, but with the establishing of the young king, with the banishment of the priest that was a relation of the entity, then Iu-Ptl-In made a journey and brought the first of the turmoils being settled with the princess and the peoples in Ibex, as an aid rather than a hindrance to the young king.

There may be particular note that those who were in that sojourn as individuals have an antipathy for the entity, and if their associations were drawn together the entity would eventually have the same character of influence upon many of those even that rebelled—or that in any way made for the troublesome periods in that experience.

Later, with the return of the priest, the entity made the drawings that would in the present be termed the commercial, architectural drawings, for much that had to do with the interior as well as exterior of the buildings.

Hence as the entity develops in body, in mind, spiritually also, if this is kept as an activity of the body in the present experience it may be made the most satisfying of the experiences—as an INTERIOR decorator, as an aide in color schemes in the various activities in home or hall, in church or in the more humble edifices in the experience. For much talent, as would be termed, that is innate may be expressed by the entity in that direction. Hence a portion of the activities of the body in its developing years should be given to such, that there may come in the experience that which may be the more helpful in the material and the mental welfare.

BETTER will the entity find it to make for self a career; not as a lone soul, rather as one with many in various associations, but not in wedded life—for such relations would bring the character of hardships that would break the purposes in the inner self.

nhưng khi vị tiểu vương được lập, khi vị tư tế là thân thích của thực thể bị lưu đày, thì Iu-Ptl-In đã thực hiện một chuyến đi và đem lại những điều đầu tiên của các rối ren được giải quyết với công chúa và dân chúng ở Ibex, như một trợ lực hơn là chướng ngại cho vị tiểu vương.

Có thể đặc biệt lưu ý rằng những cá nhân ở kỳ lữ trú ấy có sự ác cảm với thực thể, và nếu các mối liên hệ của họ được kéo lại gần nhau thì thực thể rất cuộc sẽ có cùng kiểu ảnh hưởng lên nhiều người trong số họ, ngay cả những kẻ đã nổi loạn—hoặc bằng bất cứ cách nào tạo nên những thời kỳ rắc rối trong trải nghiệm ấy.

Về sau, khi vị tư tế trở về, thực thể đã thực hiện những bản vẽ mà trong hiện tại sẽ được gọi là các bản vẽ thương mại, kiến trúc, cho nhiều hạng mục liên quan đến nội thất cũng như ngoại thất của các công trình.

Do đó, khi thực thể phát triển về thân, về trí, cả về tinh thần nữa, nếu điều này được giữ như một hoạt động của thân trong trải nghiệm hiện tại thì nó có thể trở thành điều thỏa mãn nhất trong các trải nghiệm—như một người TRANG TRÍ NỘI THẤT, như một phụ tá trong các phối màu ở nhiều hoạt động khác nhau trong tư gia hay hội đường, trong nhà thờ hay những kiến trúc khiêm tốn hơn trong trải nghiệm. Vì rất nhiều tài năng, như cách gọi, vốn bẩm sinh có thể được thực thể biểu lộ theo hướng đó. Do đó một phần hoạt động của thân trong những năm phát triển nên được dành cho điều ấy, để trong trải nghiệm có thể đến điều hữu ích hơn cho phúc lợi vật chất và trí tuệ.

TỐT HƠN hết, thực thể sẽ thấy nên tạo cho mình một sự nghiệp; không như một linh hồn đơn độc, mà như một người cùng với nhiều người khác trong các mối liên hệ đa dạng, nhưng không trong đời sống hôn nhân—vì những quan hệ như vậy sẽ mang đến dạng gian khó làm phá vỡ các mục đích nơi

As to what the entity may attain, and how, in the present:

Apply self first in liberty, in faith, in purity of purpose, as indicated in that which has been necessary for its activities through the earthly sojourn; bound oft by ties, bound oft by the will of others in its material activities, that the will of self must rule. Yet being made through those purposefulnesses in the ideals of an INNER urge that comes from the soul's sojourn with the Creative Forces.

Study to show thyself approved unto thy Maker, avoiding the appearances of evil, keeping the self unspotted from the world; and there will come—through the experience in this sojourn—peace, happiness, and JOY IN LIVING—as an emissary, as a light bearer for thy King—the Christ!

We are through.

tự ngã bên trong.

Về điều thực thể có thể đạt được, và bằng cách nào, trong hiện tại:

Trước hết, hãy vận dụng bản thân trong tự do, trong đức tin, trong sự trong sạch của mục đích, như đã được chỉ ra trong điều vốn cần thiết cho các hoạt động của mình trong kỳ trú thế; thường bị trói buộc bởi các dây ràng, thường bị ý chí của kẻ khác trói buộc trong các hoạt động vật chất, thì ý chí của chính mình phải làm chủ. Tuy nhiên, điều này được hình thành qua những mục đích trong các lý tưởng của một thúc lực NỘI TẠI đến từ kỳ lữ trú của linh hồn với các Lực Sáng Tạo.

Hãy học hỏi để chúng tỏ mình được Đấng Tạo Hóa chấp nhận, tránh mọi dáng vẻ của điều ác, giữ mình không vương bợn của thế gian; và sẽ đến—qua trải nghiệm trong kỳ lữ trú này—bình an, hạnh phúc, và NIỀM VUI TRONG SỐNG—như một sứ giả, như một người mang ánh sáng cho Vua của người—Đức Christ!

Chúng tôi đã xong.

A.R.E. PRESS

A.R.E. PRESS

Edgar Cayce (1877–1945) founded the non-profit Association for Research and Enlightenment (A.R.E.) in 1931, to explore spirituality, holistic health, intuition, dream interpretation, psychic development, reincarnation, and ancient mysteries—all subjects that frequently came up in the more than 14,000 documented psychic readings given by Cayce.

Edgar Cayce's A.R.E. provides individuals from all walks of life and a variety of religious backgrounds with tools for personal transformation and healing at all levels—body, mind, and spirit.

Edgar Cayce (1877–1945) đã sáng lập tổ chức phi lợi nhuận Association for Research and Enlightenment (A.R.E.) vào năm 1931, để khảo cứu phương diện tinh thần, sức khỏe toàn diện, trực giác, giải mộng, phát triển năng lực thông linh, luân hồi, và các huyền bí cổ xưa—tất cả đều là những chủ đề thường xuyên xuất hiện trong hơn 14.000 bài đọc thông linh có tư liệu của Cayce.

A.R.E. của Edgar Cayce cung cấp cho những cá nhân từ mọi tầng lớp và thuộc nhiều nền tảng tôn giáo các công cụ để chuyển hóa bản thân và chữa lành ở mọi bình diện—thể, trí, và tinh thần.

A.R.E. Press has been publishing since 1931 as well, with the mission of furthering the work of A.R.E. by publishing books, DVDs, and CDs to support the organization's goal of helping people to change their lives for the better physically, mentally, and spiritually.

In 2009, A.R.E. Press launched its second imprint, 4th Dimension Press. While A.R.E. Press features topics directly related to the work of Edgar Cayce and often includes excerpts from the Cayce readings, 4th Dimension Press allows us to take our publishing efforts further with like-minded and expansive explorations into the mysteries and spirituality of our existence without direct reference to Cayce specific content.

A.R.E. Press/4th Dimension Press

215 67th Street

Virginia Beach, VA 23451

Learn more at EdgarCayce.org. Visit ARECatalog.com to browse and purchase additional titles.

A.R.E. Press cũng đã xuất bản từ năm 1931, với sứ mạng tiếp nối công việc của A.R.E. bằng việc xuất bản sách, DVD, và CD nhằm hỗ trợ mục tiêu của tổ chức là giúp con người thay đổi đời sống của họ theo hướng tốt đẹp hơn về phương diện thể xác, trí tuệ, và tinh thần.

Năm 2009, A.R.E. Press ra mắt nhãn xuất bản thứ hai, 4th Dimension Press. Trong khi A.R.E. Press giới thiệu các chủ đề liên hệ trực tiếp đến công trình của Edgar Cayce và thường bao gồm trích đoạn từ các bài đọc của Cayce, 4th Dimension Press cho phép chúng tôi tiến xa hơn trong nỗ lực xuất bản với những khảo cứu đồng điệu và rộng mở về các huyền nhiệm và phương diện tinh thần của sự hiện hữu của chúng ta mà không cần tham chiếu trực tiếp đến nội dung cụ thể của Cayce.

A.R.E. Press/4th Dimension Press

215 67th Street

Virginia Beach, VA 23451

Tìm hiểu thêm tại. Ghé thăm để xem và mua thêm các đầu sách khác.

ARE PRESS.COM

ARE

EDGAR CAYCE'S A.R.E.

*A.R.E. CỦA EDGAR
CAYCE*

Who Was Edgar Cayce?

Edgar Cayce là ai?

Twentieth Century Psychic and Medical
Clairvoyant

Nhà Thông linh Thế kỷ Hai mươi và Nhà
Thông nhãn Y khoa

Edgar Cayce (pronounced Kay-Cee, 1877-1945) has been called the “sleeping prophet,” the “father of holistic medicine,” and the most-documented psychic of the 20th century. For more than 40 years of his adult life, Cayce gave psychic “readings” to thousands of seekers while in an unconscious state, diagnosing illnesses and revealing lives lived in the past and prophecies yet to come. But who, exactly, was Edgar Cayce?

Cayce was born on a farm in Hopkinsville, Kentucky, in 1877, and his psychic abilities began to appear as early as his childhood. He was able to see and talk to his late grandfather’s spirit, and often played with “imaginary friends” whom he said were spirits on the other side. He also displayed an uncanny ability to memorize the pages of a book simply by sleeping on it. These gifts labeled the young Cayce as strange, but all Cayce really wanted was to help others, especially children.

Later in life, Cayce would find that he had the ability to put himself into a sleep-like state by lying down on a couch, closing his eyes, and folding his hands over his stomach. In this state of relaxation and meditation, he was able to place his mind in contact with all time and space—the universal consciousness, also known as the super-conscious mind. From there, he could respond to questions as broad as, “What are the secrets of the universe?” and “What is my purpose in life?” to as specific as, “What can I do to help my arthritis?” and “How were the pyramids of Egypt built?” His responses to these questions came to be called “readings,” and their insights offer practical help and advice to individuals even today.

The majority of Edgar Cayce’s readings deal with holistic health and the treatment of illness. Yet, although best known for this material, the sleeping Cayce did not seem to be limited to concerns about the physical body. In fact, in their entirety, the readings discuss an astonishing 10,000 different topics. This vast array of subject matter can be narrowed down into a smaller group of topics that, when compiled together, deal with the following five categories: (1) Health-Related Information; (2) Philosophy and Reincarnation; (3) Dreams and Dream Interpretation; (4) ESP and Psychic Phenomena; and (5) Spiritual Growth, Meditation, and Prayer.

Learn more at EdgarCayce.org.

Edgar Cayce (phát âm là “Kay-si”, 1877–1945) được gọi là “vị tiên tri trong giấc ngủ”, “cha đẻ của y học toàn diện”, và là nhà thông linh có tư liệu nhiều nhất của thế kỷ 20. Trong hơn 40 năm ở tuổi trưởng thành, Cayce đã đưa ra các “bài đọc” thông linh cho hàng nghìn người tìm đạo khi ở trong trạng thái như vô thức, chẩn đoán bệnh tật và tiết lộ những đời sống đã qua cũng như những lời tiên tri còn ở phía trước. Nhưng rốt cuộc, Edgar Cayce là ai?

Cayce sinh ra ở một trang trại tại Hopkinsville, Kentucky, năm 1877, và các năng lực thông linh của Ông đã xuất hiện sớm ngay từ thời thơ ấu. Ông có thể nhìn thấy và trò chuyện với linh hồn người ông quá cố, và thường chơi với “bạn tưởng tượng” mà Ông nói là các linh hồn ở bên kia. Ông cũng bộc lộ khả năng kỳ lạ là ghi nhớ các trang sách chỉ bằng cách ngủ trên nó. Những khả năng ấy khiến cậu bé Cayce bị coi là khác thường, nhưng điều Cayce thực sự mong muốn chỉ là giúp đỡ người khác, nhất là trẻ em.

Về sau, Cayce khám phá rằng Ông có khả năng tự đưa mình vào trạng thái giống như ngủ bằng cách nằm trên ghế dài, nhắm mắt, và đặt hai tay lên bụng. Trong trạng thái thư giãn và tham thiền này, Ông có thể đặt tâm thức của mình tiếp xúc với toàn thể thời-không—tâm thức phổ quát, còn gọi là siêu thức. Từ đó, Ông có thể đáp lại những câu hỏi rộng như, “Bí mật của vũ trụ là gì?” và “Mục đích đời tôi là gì?” cho đến những câu cụ thể như, “Tôi có thể làm gì để giúp bệnh viêm khớp của mình?” và “Kim tự tháp Ai Cập được xây dựng như thế nào?” Những hồi đáp cho các câu hỏi ấy được gọi là “các bài đọc”, và các minh triết của chúng mang lại trợ giúp thực tiễn và lời khuyên cho con người ngay cả hôm nay.

Phần lớn các bài đọc của Edgar Cayce đề cập đến sức khỏe toàn diện và việc điều trị bệnh tật. Tuy nhiên, dù được biết đến nhiều nhất về mảng này, Cayce trong trạng thái ngủ dường như không bị giới hạn bởi những mối quan tâm về thân thể. Thật vậy, xét tổng thể, các bài đọc đề cập đến con số đáng kinh ngạc là 10.000 chủ đề khác nhau. Kho tàng chủ đề rộng lớn này có thể thu gọn lại thành một nhóm nhỏ các chủ đề mà, khi tổng hợp lại, đề cập đến năm phạm trù sau: (1) Thông tin Liên quan đến Sức khỏe; (2) Triết lý và Luân hồi; (3) Giấc mơ và Giải mộng; (4) ESP và các Hiện tượng Thông linh; và (5) Tăng trưởng Tinh thần, Tham thiền, và Cầu nguyện.

Tìm hiểu thêm tại.

What Is A.R.E.?

Edgar Cayce founded the non-profit Association for Research and Enlightenment (A.R.E.) in 1931, to explore spirituality, holistic health, intuition, dream interpretation, psychic development, reincarnation, and ancient mysteries—all subjects that frequently came up in the more than 14,000 documented psychic readings given by Cayce.

The Mission of the A.R.E. is to help people transform their lives for the better, through research, education, and application of core concepts found in the Edgar Cayce readings and kindred materials that seek to manifest the love of God and all people and promote the purposefulness of life, the oneness of God, the spiritual nature of humankind, and the connection of body, mind, and spirit.

With an international headquarters in Virginia Beach, Va., a regional headquarters in Houston, regional representatives throughout the U.S., Edgar Cayce Centers in more than thirty countries, and individual members in more than seventy countries, the A.R.E. community is a global network of individuals.

A.R.E. conferences, international tours, camps for children and adults, regional activities, and study groups allow like-minded people to gather for educational and fellowship opportunities worldwide.

A.R.E. offers membership benefits and services that include a quarterly body-mind-spirit member magazine, Venture Inward, a member newsletter covering the major topics of the readings, and access to the entire set of readings in an exclusive online database.

Learn more at EdgarCayce.org.

A.R.E. là gì?

Edgar Cayce sáng lập tổ chức phi lợi nhuận Association for Research and Enlightenment (A.R.E.) vào năm 1931, để khảo cứu phương diện tinh thần, sức khỏe toàn diện, trực giác, giải mộng, phát triển năng lực thông linh, luân hồi, và các huyền bí cổ xưa—tất cả đều là những chủ đề thường xuyên xuất hiện trong hơn 14.000 bài đọc thông linh có tư liệu của Cayce.

Sứ mạng của A.R.E. là giúp con người chuyển hóa đời sống theo hướng tốt đẹp hơn, thông qua nghiên cứu, giáo dục, và ứng dụng các khái niệm cốt lõi tìm thấy trong các bài đọc của Edgar Cayce và những tài liệu cùng hệ, nhằm biểu hiện tình yêu của Thượng đế và của mọi người, và cổ vũ mục đích sống, tính duy nhất của Thượng đế, bản tính tinh thần của nhân loại, và mối liên kết giữa thân, trí và tinh thần.

Với trụ sở quốc tế tại Virginia Beach, Va., một trụ sở khu vực tại Houston, các đại diện khu vực khắp Hoa Kỳ, các Trung tâm Edgar Cayce tại hơn ba mươi quốc gia, và hội viên cá nhân tại hơn bảy mươi quốc gia, cộng đồng A.R.E. là một mạng lưới toàn cầu của các cá nhân.

Các hội thảo của A.R.E., các tour quốc tế, trại hè cho trẻ em và người lớn, hoạt động khu vực, và các nhóm học tập cho phép những người đồng chí hướng gặp gỡ cho các cơ hội giáo dục và kết nối trên toàn thế giới.

A.R.E. cung cấp các quyền lợi và dịch vụ hội viên, bao gồm tạp chí hội viên về thân-trí-tinh thần hàng quý, Venture Inward, một bản tin hội viên bao quát các chủ đề lớn của các bài đọc, và quyền truy cập toàn bộ tập hợp các bài đọc trong một cơ sở dữ liệu trực tuyến độc quyền.

Tìm hiểu thêm tại.

 **EDGAR CAYCE.ORG**